

Thủ Bản
**NHÓM TÔNG ĐỒ
CHÚA TÌNH THƯƠNG**



Nhóm Tông Đồ Chúa Tình Thương

Tái bản lần I - 9/2011

Tái bản lần II - 9/2014

Tái bản lần III - 9/2016

Cuốn Thủ Bản Nhóm Tông Đồ Chúa Tình Thương:

Ngay từ đầu, sau ngày giỗ 3 năm của ĐTC GPII, được mang tên là **Ân Sủng và Tình Thương** do Hồn Nhỏ Đaminh Maria Cao Tấn Tĩnh, BVL, biên soạn cho **Nhóm Tông Đồ Chúa Tình Thương** đang trong thời kỳ thai nghén.

Và sau đó nó đã được gửi đến cho **Phó Tế Giuse Maria Nguyễn Tuấn Long**, một cựu huynh trưởng Thiếu Nhi Fatima TGP/LA, vị được tác giả phục vụ vào giữa thập niên 1990, và ngay sau khi trở thành linh mục ngài đã đọc nó trước khi ngài nhận lời mời của tác giả để làm linh hướng

cho **Nhóm Tông Đồ Chúa Tình Thương**, và viết lời giới thiệu cho tác phẩm này (*trang 5*).

Ý hướng sâu xa của tác giả trong việc mời vị linh mục tương lai này làm linh hướng cho

Nhóm Tông Đồ Chúa Tình Thương

là để tìm hiểu xem Thiên Chúa

có thật sự muốn mình thành lập nhóm này chăng: ở chỗ vị linh mục này có ưng thuận hay không!

Tác giả không hề tỏ ngầm ý này cho ngài biết khi gửi tác phẩm đến cho ngài bấy giờ.

Và việc ngài nhận lời quả là dấu chỉ cho thấy việc hình thành **Nhóm Tông Đồ Chúa Tình Thương**

quả là ý muốn của Trời Cao,

và đã tới thời điểm của

Nhóm Tông Đồ Chúa Tình Thương!

Dấu Chỉ

Hình thành Nhóm Tông Đồ Chúa Tình Thương

(2 emails trao đổi giữa tác giả và Cha Nguyễn Tuấn Long)

Hôm nay, Thứ Sáu Đầu Tháng kính Thánh Tâm Chúa trong Tháng Thánh Mẫu 5/2008, thời điểm rất thích hợp để xin được gửi đến Thầy một tập tài liệu mật... để Thầy suy nghĩ và nguyện cầu, nhất là trong Tuần Phòng dọn mình thụ phong linh mục để chính thức trở thành Thừa Tác Viên cho Lòng Thương Xót Chúa, sau đó, xin Thầy làm ơn cho biết Ý Chúa nhiệm mầu ra sao nhé. (email ngỏ ý của tác giả ngày 2/5/2008)

Thật ra, cháu cảm thấy mình rất hèn mọn không xứng đáng làm tuyên úy. Vả lại, công việc giáo xứ tương lai xem ra có vẻ rất bận rộn, có thể chiếm hết thời gian lo cho phong trào. Tham gia vào hội đoàn nào thì mình cũng cần phải có trách nhiệm. Thế nhưng, cháu cũng cầu nguyện và suy nghĩ nhiều về lòng thương xót Chúa. Cháu cũng có rất nhiều thao thức để làm cho lòng thương xót Chúa được mọi người nhận biết và cảm nghiệm. Vậy nếu chú nghĩ cháu phải dẫn thân theo ý Chúa, thì cháu cũng xin được tiếp nhận lời mời gọi để phục vụ và làm sáng danh tình thương của Chúa, nhưng cháu chỉ xin chú một điều kiện là cũng phụ giúp cháu trong sứ mệnh mục vụ cho phong trào. Nếu được xin chú hãy cùng với cháu giúp tìm thêm những tâm hồn có lòng nhiệt huyết để giúp đỡ phong trào phát huy lòng thương xót Chúa. Thật vậy, chỉ có lòng thương xót Chúa là điểm tựa và là tia hy vọng cuối cùng để con người thật sự có niềm tin mình được cứu rỗi và trở nên một trong Thần Khí Ba Ngôi Thiên Chúa. (email cha hồi âm 19/6/2008)

NỘI DUNG

Lời Giới Thiệu	5
Luồng Gió Thần Linh.....	7

Phần Một

THỜI ĐẠI CHÚA TÌNH THƯƠNG

I- Thánh Tâm Chúa Giêsu: Chân Dung Chúa Tình Thương.....	25
II- Biến Cố Thánh Mẫu Fatima: Khởi Điểm cho Thời Đại của Lòng Thương Xót Chúa.....	85

Phần Hai

GƯƠNG SỐNG CHÚA TÌNH THƯƠNG

I- Ba Thiếu Nhi Fatima Lucia, Phanxicô và Giaxinta: Ôn Gợi Chúa Tình Thương	103
II- Chị Thánh Maria Faustina: Sứ Giả Chúa Tình Thương.....	133
III- Chân Phước Giáo Hoàng Gioan Phaolô II: Chứng Từ Chúa Tình Thương.....	189

Phần Ba

TÔNG ĐỒ CHÚA TÌNH THƯƠNG

I- Định Hướng.....	236
II- Chủ Trương.....	242
III- Gia Nhập.....	247
IV- Tổ Chức.....	250
V- Sinh Hoạt.....	256
VI- Kinh Nguyện.....	262
VII- Tổng Quan về Nhóm TĐCTT.....	282

Lời Giới Thiệu

Có lẽ sự chú ý của quý vị nhạy bén hơn tôi vì theo nhận xét của cá nhân tôi thì độ khoảng một thập niên đổ lại bức ảnh Chúa Giêsu với hai luồng ánh sáng đỏ và xanh lơ kèm theo hàng chữ “Jesus, I trust in You” (Lạy Chúa Giêsu, con tin tưởng nơi Ngài) đang ngày càng trở nên khá quen thuộc, thường được thấy không chỉ ở trong các giáo đường mà còn ở trong nhiều gia đình cũng như qua những tấm thẻ cầu nguyện nhỏ. Khi mới quan sát tấm hình, tâm hồn tôi nghiệm thấy có một thông điệp rất huyền bí nào đó mà Thiên Chúa luôn muốn gọi đến cho cộng đồng nhân loại qua thị kiến của chị Thánh Faustina và qua bàn tay khéo léo của người họa sĩ. Tình cờ có người tặng tôi quyển Nhật Ký của chị Thánh, tôi cũng đọc để tìm hiểu thêm. Sau khi tôi đọc nốt trang Nhật Ký cuối cùng, một nhận xét chung của tôi về những gì tôi đã đọc là chị Thánh Faustina đã có một đời sống nội tâm chiêm niệm rất mật thiết và gắn bó với Chúa. Bằng chứng chúng ta có thể tìm thấy qua những mẫu đối thoại với Chúa. Phải chăng qua sự chiêm niệm mật thiết của một tâm hồn mà Thiên Chúa đã cất lên tiếng nói để gọi đến cho nhân loại một thông điệp tràn đầy hy vọng và bình an: Lòng thương xót vô biên của Thiên Chúa luôn bao bọc tất cả vũ trụ trong đó có tôi và quý vị.

Trong trang Lời Giới Thiệu này, tôi rất lấy làm vinh dự được giới thiệu đến quý vị tác phẩm Ân Sủng và Tình Thương của tác giả Cao Tấn Tĩnh, người đã có dày công tìm hiểu và nghiên cứu về thông điệp của Lòng Thương Xót Chúa lần biến cố Fatima. Bên cạnh ngòi bút và sự kiện, quý vị có thể tìm thấy nơi tâm hồn của tác giả đang

bị một lực hút nào đó đang làm chi phối nếu đó không phải là lực hút của chính lòng thương xót Chúa.

Với tác phẩm này trong phần một, tác giả sẽ đưa chúng ta trở ngược về dòng thời gian để giúp ta thấu rõ hơn về cội nguồn ban sơ với những chi tiết âm i liên quan đến biến cố của Lòng Thương Xót Chúa. Khởi đầu là chân dung của Thánh Tâm Chúa được tỏ ra cho Thánh nữ Magarita Maria Alacoque (1647-1690). Với tiếng vang đó, Thánh Tâm nhân hậu của Chúa Giêsu ngày càng được tôn sùng trong đời sống thiêng liêng hằng ngày của các tín hữu. Bước sang những thập niên đầu của thế kỷ 20, tác giả giúp chúng ta hiểu sâu hơn về thời đại của Lòng Thương Xót Chúa đã được khởi sắc từ biến cố Fatima với ba trẻ (Lucia, Phanxicô, và Giaxinta) được thấy Đức Mẹ hiện ra lần đầu tiên năm 1917. Trong phần hai, chúng ta sẽ được hiểu thêm về ý nghĩa và vai trò hiến tế của ba thiếu nhi Fatima tiên khởi. Từ sự hiến tế, tác giả sẽ nối kết chúng ta với cuộc đời và sứ mệnh của nữ sứ giả của Lòng Thương Xót Chúa, đó là chị Thánh Faustina (1905-1938). Và vị tông đồ cuối cùng gây tiếng vang mạnh mẽ nhất về thông điệp Tình Thương trong thiên niên kỷ mới mà tác giả muốn chúng ta gặp gỡ chính là Đức cố Giáo Hoàng Gioan Phaolô II (1920-2005). Ở trong phần cuối của tác phẩm, tác giả có nhã ý muốn giới thiệu cho chúng ta làm quen với Nhóm Tông Đồ Chúa Tình Thương qua những kết cấu tổ chức và sinh hoạt với mục đích cùng giúp nhau trở nên thánh trong cuộc sống mỗi ngày.

Nguyện chúc quý vị có được những giây phút thoải mái và bình an trong tâm hồn qua tác phẩm *Ân Sủng và Tình Thương*.

Lm. Giuse Maria Nguyễn Tuấn Long

LUỒNG GIÓ THẦN LINH

**Gió muốn thổi đâu thì thổi,
nhưng không biết Gió từ đâu đến**

Thật vậy, sáng ngày Thứ Sáu 11/4/2008, một ngày trong tuần vẫn là thời điểm hướng về Thánh Tâm Chúa, ngày được Thiên Chúa chọn cho cuộc Khổ Nạn và Tử Giá của Lời Nhập Thể, tôi đã tiếp tục dịch bài giảng của Đức Thánh Cha Biển Đức XVI cho Lễ Giỗ 3 Năm của Đức Gioan Phaolô II, một bài dịch còn đang dang dở cả tuần chưa xong vì nhiều ngăn trở khác. Tuy nhiên, khi dịch tới đoạn gần kết sau đây, nhất là những chữ được in nghiêng và đậm, tự nhiên tôi cảm thấy được thôi thúc lạ lùng như một lời kêu gọi hãy phát động một việc gì đó cho Lòng Thương Xót Chúa.

- *“Quý huynh khả kính và thân mến: tôi xin cảm ơn tất cả quý huynh đã liên kết với tôi trong Thánh Lễ cầu cho linh hồn của Đức Gioan Phaolô II thân yêu. Tôi đặc biệt hướng lòng về những tham dự viên vào hội nghị tiên khởi về Lòng Thương Xót Chúa, một hội*

*ngợi thực sự được bắt đầu hôm nay, và là hội nghị nhắm tới việc đào sâu hơn giáo huấn phong phú của ngài về chủ đề này. Tình thương của Thiên Chúa, như chính ngài nói, là then chốt đặc biệt cho việc hiểu được giáo triều của ngài. Ngài muốn sứ điệp về tình yêu nhân hậu của Thiên Chúa được phổ biến tới tất cả mọi người nam nữ, và ngài kêu gọi tín hữu hãy trở thành chứng nhân cho sứ điệp này (Cf. *Homily at the dedication of the Shrine of Divine Mercy, Aug. 17, 2002.*)”.*

Phải, tôi đã bị khựng lại ở lời kêu gọi này. Không dịch được nữa. Sau đó, trên đường đến văn phòng làm việc, khi cầu kinh Mân Côi hằng ngày ban sáng theo thói quen, tâm trí tôi đã hoàn toàn bị ám ảnh bởi lời kêu gọi này. Tôi đã cầu xin Chúa và Mẹ Maria cho biết ý định của các Ngài ra sao. Và tôi tiếp tục suy nghĩ suốt ngày hôm đó....

Tôi đã đọc lại những gì Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II nói về Lòng Thương Xót Chúa, tôi lại càng cảm thấy bị thôi thúc hơn nữa. Sau đây là những đoạn (nhất là những chỗ nghiêng đậm) đã mãnh liệt tác động tâm hồn tôi:

- *“Lạy Cha hằng hữu, vì tội lỗi của chúng con và của toàn thế giới, con xin dâng lên Cha Mình Máu, Linh Hồn và Thiên Tính của Con Cha yêu dấu là Chúa Giêsu Kitô; vì những sự khốn khó của Cuộc Người*

Khổ Nạn, xin Cha thương đến chúng con và toàn thế giới” (Nhật Ký, 476). Thương đến chúng con và toàn thế giới... **Thế giới ngày nay cần đến tình thương của Thiên Chúa biết bao! Nơi hết mọi lục địa, từ vực sâu khốn khổ của loài người, tiếng kêu cầu xót thương dường như đang vang dậy.** Nơi nào thù hằn và đòi rửa hận thống trị, nơi nào chiến tranh mang lại đau thương và chết chóc cho thành phần vô tội, thì ở đó cần đến ân sủng tình thương để ổn định lòng trí con người và tạo lập hòa bình. Nơi nào thiếu hụt lòng trọng kính sự sống và phẩm vị con người thì ở đó cần đến tình yêu nhân hậu của Thiên Chúa, Đấng mà trong ánh sáng của Ngài, chúng ta thấy được giá trị khôn tả của hữu thể con người. **Cần phải có tình thương để bảo đảm rằng hết mọi bất công trên thế giới này sẽ được kết thúc trong chân lý rạng ngời.**

“Thế nên, hôm nay đây, tại Đền Thánh này, Tôi xin long trọng ký thác thế giới cho Lòng Thương Xót Chúa. Tôi làm như vậy với một lòng thiết tha mong ước thấy sứ điệp của tình yêu nhân hậu Thiên Chúa, được loan báo nơi đây qua Thánh Faustina, cũng được tất cả mọi dân tộc trên thế giới biết đến và làm cho lòng họ tràn đầy niềm hy vọng. Chớ gì sứ điệp này, từ nơi đây, chiếu tỏa ra cho quê hương thân yêu của chúng ta cũng cho khắp thế giới. Chớ gì lời hứa quyết của Chúa Giêsu được nên trọn, ở chỗ, từ nơi đây phải chiếu

giải ra “tia sáng sửa soạn thế giới cho lần đến cuối cùng của Cha” (x Nhật Ký, 1732).

“Tia sáng này cần phải thấp lên bởi ân sủng của Thiên Chúa. Ngọn lửa tình thương này cần phải được chuyển đi cho thế giới. Trong tình thương của Thiên Chúa thế giới mới tìm thấy hòa bình và nhân loại mới tìm thấy hạnh phúc! Tôi ký thác công việc này cho Anh Chị Em thân mến, cho Giáo Hội ở Krakow và ở Balan, cũng như cho tất cả mọi người sùng mộ Lòng Thương Xót Chúa đến đây từ Balan hay từ khắp nơi trên thế giới. Chớ gì anh chị em là những chứng nhân cho tình thương!”

(ĐTC Gioan Phaolô II - Bài Giảng Thánh Lễ cung hiến Tân Đền Thờ Chúa Tình Thương ở Lagiewniki, ngoại ô thành phố Krakow, Balan, Thứ Bảy 17/8, đoạn 5)

- “Từ khi bắt đầu hiện hữu, Giáo Hội, qua việc bày tỏ mẫu nhiệm Thập Giá và Phục Sinh, đã rao giảng tình thương Chúa, một bảo chứng hy vọng và là nguồn mạch cứu độ con người. Tuy nhiên, hôm nay đây đường như chúng ta được kêu gọi đặc biệt để loan báo sứ điệp này trước thế giới. Chúng ta không thể lơ là với sứ vụ này, nếu chính Thiên Chúa đã kêu gọi chúng ta thực hiện sứ vụ này qua chứng từ của Thánh Nữ Faustina.

"Thiên Chúa đã chọn thời đại của chúng ta cho mục đích này. Có lẽ vì thế kỷ 20, mặc dù có những thành đạt không thể chối cãi về nhiều lãnh vực, cũng đã bị ghi dấu một cách đặc biệt bởi mâu nhiệm lầm "mystery of iniquity". Chúng ta đã tiến vào ngàn năm mới với di sản vừa thiện vừa ác này. Những chân trời mới trong việc phát triển đang mở ra trước nhân loại, kèm theo đó có cả những cái nguy hiểm chưa từng có. Con người thường sống như thể Thiên Chúa không hiện hữu, thậm chí đặt mình vào vị thế của Thiên Chúa nữa. Họ tự cho mình quyền hành của một Vị Tạo Hóa trong việc can thiệp vào mâu nhiệm sự sống con người. Họ muốn định đoạt sự sống con người bằng cách léo lái việc truyền giống cũng như muốn thiết định giới hạn sự chết. Khi loại trừ lề luật thần linh và những nguyên tắc luân lý, họ công khai tấn công cơ cấu gia đình. Bằng những cách thức khác nhau, họ cố gắng làm cho Thiên Chúa phải im hơi lặng tiếng nơi tâm can của con người; họ muốn làm cho Thiên Chúa "hoàn toàn khuất bóng" nơi văn hóa và lương tâm các dân tộc. "Mâu nhiệm lầm lỗi" tiếp tục đánh dấu cái thực tại của thế giới này.

"Cảm nghiệm được mâu nhiệm ấy, con người mới sống trong nom nớp lo sợ về tương lai, lo sợ về tình trạng trống rỗng, lo sợ phải khổ đau, lo sợ bị hủy diệt. Có lẽ chính vì lý do này mà Chúa Kitô, qua việc sử dụng chứng từ của một Nữ Tu thấp hèn, đã đến với thời đại của chúng ta để tỏ cho chúng ta thấy một cách rõ ràng nguồn mạch sống khuây khỏa

và hy vọng ở nơi tình thương đòi hỏi của Thiên Chúa. Sứ điệp tình yêu nhân hậu cần được vang vọng một cách mạnh mẽ một lần nữa. Thế giới cần đến thứ tình yêu này. Đã đến thời giờ cần phải mang sứ điệp của Chúa Kitô đến cho mọi người: cho các kẻ trị vì và thành phần bị áp bức, cho những ai có bản tính và phẩm vị bị tiêu ma trong mầu nhiệm lỗi lầm. Đã đến lúc sứ điệp Lòng Thương Xót Chúa có thể làm cho các tâm hồn trần đây hy vọng và trở nên tia sáng cho một nền văn minh mới, một nền văn minh yêu thương".

(ĐTC Gioan Phaolô II - Bài Giảng Thánh Lễ Phong 4 tân Chân Phước Balan, Chúa Nhật 18/8 tại Blonie Park ở Krakow Balan, đoạn 3)

Tập sách này là thành quả của cảm nghiệm thần linh ấy. "Gió muôn thổi đâu thì thổi, người nghe được tiếng của nó, nhưng không biết nó từ đâu tới và sẽ đi đâu" (Jn 3:8). Xin Trái Tim Vô Nhiễm Nguyên Tội Mẹ Maria là nơi cho con nướng náu và đường đưa con đến cùng Thiên Chúa!

San Bernadino, California, Lễ Mẹ Vô Nhiễm 8/12/2008,

Nghe được tiếng Gió ...

nhưng không biết Gió sẽ đi đâu

(Phụ thêm cho phần được tựa đề Một Cảm Nghiệm mở đầu trên đây trong cuốn Ân Sủng và Tình Thương 2009)

Nếu việc ưng thuận của Cha Giuse Maria Nguyễn Tuấn Long làm linh hướng cho Nhóm Tông Đồ Chúa Tình Thương (TĐCTT) được coi là dấu chỉ thời đại cho thấy lý do thiên định của việc xuất hiện một Nhóm nhỏ được gọi là Tông Đồ Chúa Tình Thương, thì những diễn tiến sau đó cũng cho thấy dấu chỉ thời đại này mỗi ngày một rõ nét quan phòng thần linh, như được ghi nhận theo lược sử biên niên thứ tự dưới đây:

2-4/4/2009: *Khóa Hầy Học Cùng Cha tiên khởi*, được tổ chức ở Đền Thánh Đức Mẹ Dâng Con Corono Nam California, nhân dịp qua đời đúng 4 năm của Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II, vị được coi là Tông Đồ Chúa Tình Thương tiên khởi và mô phạm cho nhóm. Khóa này chỉ có đúng 8 người, con số vừa đủ cho con tàu Noe xưa. Tổng số người được mời tham dự khóa tiên khởi này là 40 người từ các đoàn thể do tác giả quen biết trong đời sống hoạt động tông đồ của mình, như Thiếu Nhi Fatima (10), Tông Đồ Fatima (2), Thân Hữu Đồng Công (6), Gia Đình Tận Hiến Đồng Công (14), Thiếu Nhi Thánh Thể (1), người bạn học cũ 50 năm trước (1), chưa kể hai môi trường tông đồ của người vợ là Cộng Đoàn Đức Mẹ Mân Côi Claremont Pomona (4) và Thân Hữu Bình Cang (2).

21/10/2009: Thế rồi, để có thể thực hiện thừa tác vụ chuyên biệt của Nhóm đó là mở các cuộc Tĩnh Tâm về Lòng Thương Xót Chúa, một thừa tác vụ chưa có

một phong trào hay hội đoàn Công giáo tiến hành trong Cộng đồng Công giáo Việt Nam hải ngoại làm, bao gồm cả những phong trào lớn chuyên về tinh tâm như Cursillo, Linh Thao Đồng Hành, Canh Tân Đặc Sủng, Thăng Tiến Hôn Nhân Gia Đình, Gia Đình Tận Hiến Đồng Công v.v. Nhóm Tông Đồ Chúa Tình Thương, theo dự tính, sẽ mở các Cuộc Tĩnh Tâm Hãy Đến Với Cha cho chung cộng đồng Dân Chúa và các Khóa Tĩnh Huấn Hãy Học Cùng Cha để tuyên mộ thêm cán bộ. Muốn tổ chức Cuộc Tĩnh Tâm Hãy Đến Với Cha cho chung cộng đồng thì cần phải giành chỗ (vừa rộng vừa lớn lại vừa rẻ) sớm cả năm trước. Với tư cách chung, Nhóm đã ghi danh lần đầu tiên với Marywood Retreat Center là nơi rất đông hội đoàn đủ mọi sắc dân (Mỹ, Mễ, Phi, Hàn, Việt v.v.) ở Giáo Phận Orange sinh hoạt cuối tuần để giữ chỗ, và cuối cùng cũng đã lạ lùng chen chân vào được, vào cuối tuần lễ 10-12/6/2010. Sở dĩ người khởi xướng nhóm nói riêng mong muốn tổ chức cuộc Tĩnh Tâm Hãy Đến Với Cha vào năm 2010 là vì dự đoán rằng vào lúc ấy, sau 5 năm qua đời, Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II được Giáo Hội tuyên phong chân phước. Tuy nhiên, đúng là "mưu sự tại nhân thành sự tại thiên", người tính không bằng trời tính, bởi thế, trong phiên họp định kỳ lần ba của nhóm, ngày 21/10/2009, chung Nhóm đã quyết định không tổ chức Cuộc Tĩnh Tâm Hãy Đến Với Cha. Lý do là vì lực lượng còn yếu, chưa đủ nhân sự, nên dời việc tổ chức này vào năm 2011,

thay vào đó, cần phải mở thêm hai Khóa Tĩnh Huấn Hãy Học Cùng Cha để tuyển thêm cán bộ: khóa đầu vào ngày 8-10/4/2010, dịp kỷ niệm ĐTC Gioan Phaolô II qua đời 5 năm, và khóa sau vào ngày 30/9-2/10/2010, dịp Lễ Chị Thánh Therèse Hải Đồng Giêsu ngày 1 cũng là dịp Lễ Thánh Faustina ngày 5. Cả hai khóa Tĩnh Huấn "Hãy Học Cùng Cha" này sẽ được tổ chức tại Đền Thánh Mẹ Dâng Con, vì chỉ có ít người thôi. Chính những thành viên tham dự như chúng ta sẽ kêu mời những người thân quen tham dự hai khóa đặc biệt này. Hy vọng, sau hai khóa này, Nhóm TĐCTT chúng ta sẽ bắt đầu nẩy mầm cho những Khóa Tĩnh Tâm "Hãy Đến Với Cha" sau đó từ năm 2011. Về Khóa Tĩnh Tâm "Hãy Học Cùng Cha" ngày 8-10/4/2010, đã mời tất cả 14 người, 7 cũ (đã được mời tham dự khóa tiên khởi 2-4/4/2009) và 9 mới, nhưng hầu như mọi người đều không thể tham dự vào dịp Tháng Tư này.

24-26/6/2010: Cuộc Tĩnh Tâm Thời Điểm Hồng Ân. Đây là một cuộc tĩnh tâm không phải do chung nhóm TĐCTT tổ chức, mà chỉ có 2 vợ chồng TĐCTT Cao Tấn Tĩnh và Cao-Bùi Thúy-Nga dựa vào tư cách của nhóm để tổ chức hầu giữ một địa điểm tĩnh tâm khó kiếm, vừa gần gũi với đa số tham dự viên ở Cộng đồng Công giáo Giáo phận Orange, vừa rộng rãi, vừa rẻ tiền (có thể tĩnh tâm free) này cho chung nhóm ở Cuộc Tĩnh Tâm Hãy Đến Với Cha 2011. Cuộc Tĩnh Tâm Thời Điểm

Hồng Ân, về nội dung và mục đích này có thể coi như đạo khúc mở màn cho các Cuộc Tĩnh Tâm Hãy Đến Với Cha tại cùng một địa điểm và thời điểm (là Tháng Thánh Tâm Chúa). Cuộc Tĩnh Tâm Thời Điểm Hồng Ân được tổ chức với mục đích cùng với cộng đồng dân Chúa hải ngoại hướng về và hiệp thông với Giáo Hội ở Việt Nam trong Năm Thánh (24/11/2009-6/1/2011). Thế nên, thời điểm của cuộc tĩnh tâm đặc biệt này được diễn tiến vào đúng ngay giữa Năm Thánh. Con số ghi danh tham dự là 36 và đã đến tham dự khoảng hơn kém con số này. Vợ chồng TĐCTT này chủ trương tĩnh tâm tùy lòng hảo tâm đóng góp, hoàn toàn không chú trọng tới tiền bạc hơn là phục vụ vô vị lợi. Không ngờ, việc phục vụ một cuộc tĩnh tâm trên 30 người này mà chỉ có một cặp vợ chồng duy nhất kiêm hết mọi sự (kèm thêm một thiên thần đầu bếp tại gia được Trời Cao bất ngờ gửi đến) đã gây tác động không nhỏ tới thành phần tham dự viên. Về vật chất thì số tiền ủng hộ của tham dự viên vừa đủ để trang trải mọi sự chi phí cho biến cố này. Thế nhưng, vấn đề quan trọng là ở chỗ có 1/4 tham dự viên của cuộc tĩnh tâm 2010 này đã trở lại với Cuộc Tĩnh Tâm Hãy Đến Với Cha năm 2011 sau đó. Tuy nhiên, vì chưa tới đúng thời điểm của mình, với tư cách chung Nhóm, người khởi xướng đã kêu gọi thành phần tham dự viên Tĩnh Tâm Thời Điểm Hồng Ân trên 30 người này tiếp tục tham dự Tĩnh Huấn Hãy Học Cùng Cha vào thời điểm 30/9-2/10/2010 ở Đền Thánh Đức Mẹ Dâng

Con Corona, nhưng khóa tĩnh huấn này cũng bắt thành như khóa dự tính vào tháng 4 cùng năm, vì thời điểm và địa điểm tổ chức.

15/12/2010: Trong phiên họp định kỳ tất niên của mình vào ngày Thứ Bảy này, chung Nhóm, theo gợi ý của người khởi xướng, đã đồng thanh quyết định thực hiện hai việc trong năm 2011: 1- *Biển cố "Tia Sáng Từ Balan"* tại Trung Tâm Công Giáo Giáo Phận Orange vào Thứ Bảy ngày 2/4/2011, ngày đúng 6 năm trước (cũng vào Thứ Bảy), ĐTC Gioan Phaolô II qua đời, vị giáo hoàng, theo dự đoán cá nhân của người khởi xướng nhóm, có thể sẽ được phong chân phước vào Tháng 10/2011; 2- *Biển cố Tĩnh Tâm "Hãy Đến Với Cha"* tại Marywood Retreat Center vào cuối tuần 24-26/6/2011 kết thúc Tháng Thánh Tâm Chúa. Không ngờ, sự kiện ĐTC Gioan Phaolô II được phong chân phước, được Tòa Thánh loan báo vào giữa Tháng Giêng 2011, sau quyết định cuối năm của chung Nhóm, và thời điểm Nhóm dự tính cũng từ cuối năm 2010 trước đó về việc tổ chức cho Biển Cố "Tia Sáng Từ Balan" ngày 2/4/2011 trước đúng 1 tháng biển cố ngài được phong chân phước và Khóa Tĩnh Tâm Hãy Đến Với Cha sau khi ngài được phong chân phước gần 2 tháng, cả hai đều là những *"dấu chỉ thời đại"* cho thấy Nhóm TĐCTT đang theo đúng chiều hướng Chúa muốn và định liệu, cũng như đúng lòng mong muốn là bắt đầu

công khai hoạt động vào lúc ngài được phong chân phước.

2/4/2011: Tia Sáng Từ Balan. Theo tiến trình phát triển của một cơ cấu hay tổ chức thì biến cố Tia Sáng Từ Balan do chung Nhóm TĐCTT tổ chức cả một ngày trong Nguyễn đường của Trung Tâm Công Giáo của Cộng đồng Công giáo Việt Nam Giáo Phận Orange có thể được kể như là một buổi chính tức ra mắt cộng đồng dân Chúa cả trăm người. Trong ngày sinh hoạt về đề tài này, bao gồm cả lần chuỗi Thương Xót, ăn trưa miễn phí, và Thánh Lễ bế mạc, các thành viên của nhóm đã thay nhau nói về Sứ Điệp của Lòng Thương Xót Chúa, Sứ Giả của Lòng Thương Xót Chúa là Thánh Nữ Faustina và Tông Đồ của Lòng Thương Xót Chúa là Đức Cố Giáo Hoàng Gioan Phaolô II, vị chuẩn chân phước của Giáo Hội. Cuộc tổ chức này chẳng những được tham dự viên đóng góp ủng hộ huê vốn thuê địa điểm không rẻ và bữa ăn trưa thanh đạm, mà còn lôi kéo được một số tham dự viên hôm ấy chú ý tới nhóm và đã trở lại (cùng rủ thêm người tới) với cuộc Tĩnh Tâm Hãy Đến Với Cha hai tháng rưỡi sau.

24-26/6/2011: Tĩnh Tâm Hãy Đến Với Cha. Đây là cuộc tĩnh tâm đầu tiên do Nhóm tổ chức. Những đề tài cho cuộc tĩnh tâm này hoàn toàn chuyên về Lòng Thương Xót Chúa rất hay hình như chưa được khai thác và trình bày, chẳng hạn như "Tôi Khát - Xin cho

Tôi uống", Thánh Giá: Chân Dung của Lòng Thương Xót Chúa, Tội Lỗi: Vực Thẳm của Lòng Thương Xót Chúa, Tội Nhân: Môi Ngon của Lòng Thương Xót Chúa, và Trái Tim Vô Nhiễm: Nơi con nướng nấu, đường đến với Chúa. Ngoài ra, một yếu tố thu hút cộng đồng dân Chúa nữa là "hoàn toàn miễn phí". Đường như tên tuổi của thành phần thuyết giảng không có tác lực hấp dẫn bao nhiêu bằng 2 yếu tố trên. Nhiều người ghi danh tham dự đều thắc mắc về vấn đề tinh tâm miễn phí lần đầu tiên mới có đối với họ, và nhờ đó có nhiều người lần đầu tiên đi tham dự tinh tâm trong đời. Họ đã nghe thấy câu trả lời trước và trong cuộc tinh tâm rằng: 1- "Hãy Đến Với Cha" không thể nào lại cần phải có tiền mới được, và không từ chối một ai dù đã quá con số dự định tiếp nhận; 2- Chỉ cần tấm lòng cởi mở và bàn tay trống không để sẵn sàng mở ra đón nhận ơn Chúa ban; 3- số tiền ủng hộ của tham dự viên là do họ trả về cho Chúa (hơn là cho ban tổ chức) những gì Ngài ban tặng cho họ; 4- chính thành phần tổ chức phải cảm ơn tham dự viên vì đã được dịp phục vụ Chúa theo gương của Chúa để được nên giống Chúa hơn. Con số dự định thu nhận ngay từ ban đầu là 75, vì tối đa là 80 (cả ban tổ chức) mới được và đủ chỗ ngủ qua đêm. Tuy nhiên, con số gọi đến ghi danh lên tới trên 140, vì họ rủ nhau đi và ghi danh dùm cho nhau. Nhưng số tham dự viên hiện diện trong cuộc tinh tâm này hơn kém 115. Cái gây ấn tượng nhất nơi hầu như tất cả tham dự viên đó là

việc phục vụ của ban tổ chức. Ở chỗ, của cho không chẳng phải là của vứt đi mà là của rất quý. Với một số ít, thật ít người (kể như full time chỉ có 5/8 người) mà phục vụ trên 100 người, lo chu toàn hết mọi sự, về mọi phương diện: phụng vụ, ăn uống, trang trí, tài liệu, tiếp đãi v.v. Thành quả cũng như hai lần tổ chức trước, Tĩnh Tâm Thời Điểm Hồng Ân và Tia Sáng Từ Balan, về 2 vật chất, mọi sự đã được trang trải vừa đủ từ số tiền ủng hộ của tham dự viên, và về tinh thần, một số ghi danh ngay sau cuộc tĩnh tâm để tham dự Khóa Tĩnh Huấn Hầy Học Cùng Cha và thực sự họ đã trở lại sau đó.

2-3/9/2011: Tĩnh Huấn Hầy Học Cùng Cha II. Đây là Khóa Tĩnh Huấn Hầy Học Cùng Cha thứ hai sau gần 2 năm rưỡi từ khóa tiên khởi (2-4/4/2009), cũng như sau hai lần cố tổ chức nhưng hoàn toàn bất thành trong năm 2010. Phải nói rằng biến cố này tiếp nối biến cố kia (Thời Điểm Hồng Ân, Tia Sáng Từ Balan, Hầy Đến Với Cha), và nhờ đó cứ tiếp tục lôi kéo tham dự viên đến với Nhóm TĐCTT, nơi Khóa Tĩnh Huấn Hầy Học Cùng Cha II này. Số ghi danh tham dự lên tới 33, tuy chỉ nhận 30. Nhưng từ chối 5 người vì họ chưa qua Tĩnh Tâm Hầy Đến Với Cha (tuy nhiên, điều này cũng cho thấy tác dụng của Tĩnh Tâm Hầy Đến Với Cha đã ảnh hưởng cả đến những người không tham dự), và 5 người nữa không thể tới được ngoài lòng mong ước. Trong 23 tham dự viên bao gồm cả 4 giáo phận Nam

California (San Diego 1, San Bernadino 2, Los Angeles 4, và Orange 15 và 1 Sơ từ Việt Nam), 1 người vì công việc khẩn trương bất thường đành phải bỏ về nửa chừng, và 3 người không thể ở lán lại để dùng bữa tối và dự lễ bế mạc. Trong số 19 người còn lại 18 người đã chính thức tuyên hứa gia nhập Nhóm TĐCTT.

30/9-1/10/2011: Tĩnh Huấn Hãy Học Cùng Cha III.

Phải nói rằng khóa này là một khóa bonus Chúa gửi đến cho Nhóm, hoàn toàn bất ngờ ngoài ý muốn của mọi người. Vì khóa này hoàn toàn ngoài dự tính, và tất cả thành phần tham dự viên đều ở ngoài tiểu bang: 12 từ Philadelphia, Pennsylvania, và 7 ở Arlington Virginia, với 5 từ Na Uy (chỉ tham dự nguyên ngày Thứ Bảy). Nhóm 24 người này toàn là hồn nhỏ về Orange County để tham dự Đại Hội Đạo Binh Hồn Nhỏ mừng kỷ niệm 33 năm thành lập ở hải ngoại ở Trung Tâm Công Giáo vào Chúa Nhật 2/10/2011. Số anh chị em chính thức tuyên hứa gia nhập Nhóm Tông Đồ Chúa Tình Thương là 13 vị.

Lễ Thánh Danh Maria, 12/9/2011

Từ sau Khóa Tông Đồ Chúa Tình Thương III – 2011, Nhóm Tông Đồ Chúa Tình Thương đã tổ chức thêm được các cuộc tĩnh tâm về Lòng Thương Xót Chúa nữa, ở các nơi khác nhau, như TGP Philadelphia năm 2012-2013, TGP Galveston-Houston TX 2013-2014, TGP Seattle 2013-2014, GP Arlington VA, trong

đó có các Khóa Tông Đồ Chúa Tình Thương, cho tới giữa Tháng 7/2014 là Khóa XII, và tổng số TĐCTT cho tới bây giờ là 261 người.

Ngoài ra, cũng từ sau Khóa TĐCTT III, Nhóm TĐCTT còn tổ chức 2 lần Ngày Thường Huấn 2012 và 2013 cho nội bộ TĐCTT để trau dồi kiến thức về đức tin. Chưa hết, năm 2014, Nhóm TĐCTT lần đầu tiên tổ chức tĩnh tâm 3 ngày cho nội bộ ở Đền Thánh Đức Mẹ Dâng Con Corona, nơi Nhóm TĐCTT đã được hình thành 5 năm trước. Năm 2014 còn được đánh dấu bằng cuộc Hành Hương Tia Sáng Từ Balan của Nhóm TĐCTT, 12 ngày (24/4-5/5), bao gồm sang cả Balan, nhân dịp ĐTC Gioan Phaolô II được tôn phong hiển thánh ngày 27/4/2014 ở Vatican.

Nhìn chung, Nhóm TĐCTT đã hoàn toàn gắn liền với ĐTC GPII: Giỗ 3 năm của ngài - 2008: Nhóm được cảm hứng thành lập; giỗ 4 năm - 2009: Nhóm được hình thành; giỗ 6 năm - 2011: Nhóm ra mắt cộng đồng dân Chúa, và Nhóm bắt đầu triển nở cùng năm ngay sau biến cố ngài được phong chân phước ngày 1/5/2011, với một cuộc Tĩnh Tâm Hãy Đến Với Cha và 2 Khóa Tĩnh Huấn Hãy Học Cùng Cha trong một thời khoảng ngắn ngủi 3 tháng; biến cố phong hiển thánh - 2014: sang Vatican dự lễ và sang Balan để kính viếng mảnh đất của Lòng Thương Xót Chúa!

Lễ Chúa Giêsu Biến Hình 6/8/2014

PHẦN MỘT

I

Thánh Tâm Chúa Giêsu - Chân Dung Chúa Tình Thương

II

Biến Cố Thánh Mẫu Fatima - Khởi Điểm Thời Đại Lòng Thương Xót Chúa

HÃY ĐẾN VỚI CHA

hỡi những ai mệt mỏi và nặng nhọc
Cha sẽ bổ sức cho các con (Mathêu 11:28)



“HÃY HỌC CÙNG CHA

vì Cha hiền lành và khiêm nhường trong lòng...
Ách Cha êm ái và gánh Cha nhẹ nhàng” (Mathêu 11:29-30)



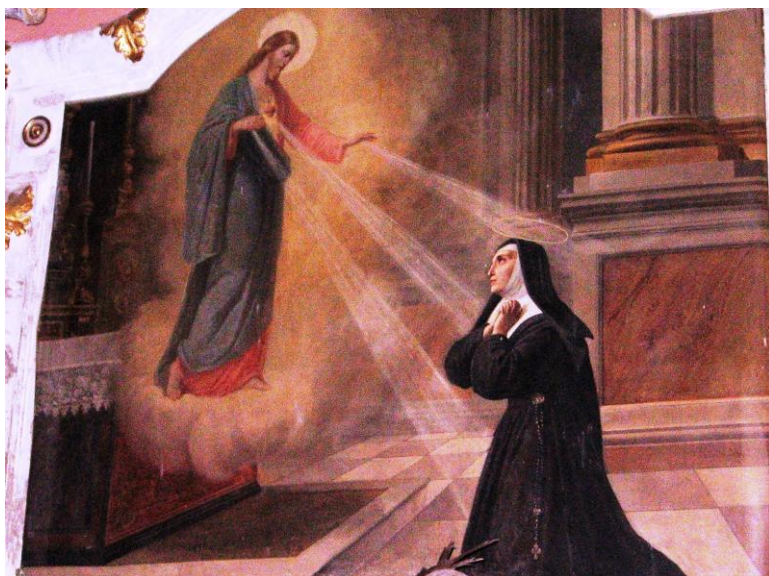
Thánh Tâm Chúa Giêsu

Về hai truyền thống đạo đức trong Giáo Hội, một cũ liên quan tới Thánh Tâm Chúa – Sacred Heart, và một mới liên quan tới Lòng Thương Xót Chúa – Divine Mercy, chúng ta nên phân biệt một chút.

Truyền thống đạo đức liên quan tới Thánh Tâm Chúa là truyền thống liên quan tới Thánh Nữ Magarita Maria Alacoque, như ĐTC Piô XII, qua Thông Điệp Haurietis Aquas về Lòng Tôn Sùng Thánh Tâm ban hành ngày 15-5-1956, trong mục hình thành Lòng Tôn Sùng Thánh Tâm Chúa, ở số 116 và 118, ngài đã đề cập tới những tên tuổi gắn liền với lòng tôn sùng này "đó là thánh Bonaventura, thánh Albêto Cả, thánh Catarina Siena, chân phước Henry Suso, thánh Phêrô Canisiô, thánh Phanxicô Salêsiô, và thánh Gioan Euđê ... Trong số những người cổ động việc tôn sùng tuyệt hảo này, chiếm chỗ danh dự là thánh nữ Magarita Maria Alacoque".

Tháng Sáu hằng năm là tháng Giáo Hội giành để Kính Thánh Tâm Chúa Giêsu, và mỗi năm Giáo Hội còn cử hành một Thánh Lễ Trọng Thể Kính Thánh Tâm Chúa nữa, vào Thứ Sáu trong tuần Thứ Ba sau Lễ Chúa Thánh Thần Hiện Xuống, hay sau Lễ Minh Máu Thánh Chúa một tuần. Đó là chưa kể sau này, tức mới đây, từ năm 2001, Giáo Hội còn giành Chúa Nhật Thứ Nhất sau Phục Sinh để kính Lòng Thương Xót Chúa nữa (sẽ được nói đến sau trong phần liên quan tới Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II).

Thánh Tâm Chúa với Thánh Nữ Magarita Maria Alacoque



Thánh nữ Magarita Maria Alacoque sinh ngày 22/7/1647 ở L'Hautecour, Burgundy, Pháp quốc, và qua đời ngày 17/10/1690, ở Paray-le-Monial, Burgundy, Pháp quốc, hưởng dương 43 tuổi. Chị được Đức Thánh Cha Piô IX phong chân phước ngày 18/9/1864, và được Đức Giáo Hoàng Biển Đức XV phong thánh ngày 13/5/1920. Lễ kính hằng năm của nữ thánh là ngày 16/10, cùng ngày kính với Thánh Nữ Hedwig.

Năm gần 24 tuổi, chị đã vào Dòng Thăm Viếng ở Paray-le-Monial ngày 25/5/1671. Chị khấn dòng ngày 6/11/1672. Chị đã được tiếp xúc với Thánh Tâm Chúa Giêsu từ ngày 27/12/1673 và lần cuối cùng 18 tháng sau, với sứ điệp chị nhận được từ Thánh Tâm Chúa liên quan tới 3 điều chính: 1) Rước Lễ vào Thứ Sáu Đầu Tháng, 2) Làm Giờ Thánh vào các ngày Thứ Năm, và 3) Lễ Kính Thánh Tâm Chúa. Tu viện của chị đầu tiên rất chống lại những thị kiến của chị, nhưng cuối cùng đã chấm dứt vào năm 1683, và vào đầu năm 1686 còn cử hành Lễ Thánh Tâm Chúa nữa. Hai năm sau tại địa phương tu viện của chị, chị còn thấy một nguyện đường được dựng nên để kính Thánh Tâm Chúa.

Sau khi chị qua đời, lòng tôn sùng Thánh Tâm Chúa được các linh mục Dòng Tên phát động và đồng thời cũng trở thành đề tài tranh luận trong Giáo Hội. Lòng tôn sùng này chỉ được chính thức công nhận

75 năm sau khi chị qua đời. Vào năm 1928, Đức Piô XI, qua Thông Điệp *Miserentissimus Redemptor* đã công nhận tính cách chân thực của việc chị được thụ khải. Bản viết *La Devotion au Sacré-Coeur de Jesus – Tôn Sùng Thánh Tâm Chúa Giêsu* đã được phổ biến vào năm 1698 và đã trở nên phổ thông trong giới Công Giáo. Ngoài ra chị còn để lại một cuốn Tự Truyện nữa, trong đó chị thuật lại đời sống nội tâm của chị với Thánh Tâm Chúa. Sau đây là 4 đoạn tiêu biểu liên quan trực tiếp đến Thánh Tâm Chúa: một liên quan tới vai trò của chị thánh, hai liên quan tới việc đền tạ Chúa, ba liên quan tới Lễ Thánh Tâm, và bốn liên quan tới việc đền bù cho tội nhân.

1) “Cha đã chọn con như một vực thẳm bất xứng và vô thức...”

Một ngày kia, được rồi rãi hơn một chút - vì những công việc trao cho con không cho con được thánh thoi tí nào - đang cầu nguyện trước Thánh Thể thì con cảm thấy toàn thân con bị chiếm đoạt bởi sự Hiện Diện Thần Linh, cho đến độ con mất đi tất cả ý thức về mình cũng như về nơi con đang ở, và con đã phú mặc cho Vị Thần Linh quyền năng của Người trên trái tim con. Người đã để con nghỉ ngơi qua một thời gian dài trên Lồng Ngực Linh Thánh của Người, nơi mà Người đã tỏ cho con thấy những kỳ diệu của tình yêu Người và những bí mật khôn tả của Thánh Tâm Người mà Người vẫn giấu con cho

tới bấy giờ. Thế rồi, bấy giờ là lần đầu tiên Người mở ra cho con thấy Trái Tim Thần Linh của Người, một cách thể hết sức chân thực và cảm thức vượt lên trên tất cả mọi ngò vục bởi những tác dụng của hồng ân này tạo ra nơi con, trên tất cả mọi sợ hãi như con vẫn hằng lo sợ về việc tự lừa dối mình ở bất cứ sự gì xảy ra nơi con. Đối với con thì đây là điều đã xảy ra. Người nói:

- *Trái Tim Thần Linh của Cha nung nấu yêu thương con người và yêu thương riêng con đến nỗi không thể chất chứa trong mình được nữa những ngọn lửa Đức Ái bình bình của mình, Trái Tim Thần Linh của Cha cần phải bung tỏa những ngọn lửa này ra qua con, và tỏ mình ra cho nhân loại, để thăng hóa họ bằng những kho tàng quý giá mà Cha mở ra cho con, kho tàng chất chứa những ơn thánh hoá và cứu rỗi cần thiết trong việc lôi kéo họ ra khỏi vực thẳm đời đời trầm hư. Cha đã chọn con như một vực thẳm bất xứng và vô thức cho việc hoàn thành dự định cao cả này, để mọi sự đều do Cha mà được thực hiện.*

Sau đó, Người hỏi đến trái tim con, vật mà con xin Người hãy nhận lấy. Người làm theo và đặt nó trong Trái Tim Đáng Suy Tôn của Người, nơi mà Người cho con thấy tim con như một hạt nguyên tử tí xíu đang bị tiêu hao đi trong hỏa lò vĩ đại này, rồi nó được Người lấy ra như một ngọn lửa rực cháy

dưới hình thể của một con tim và đặt nó về đúng vị trí cũ mà nói với con:

- *Hỡi người tình thân ái của Cha, đây Cha cho con một dấu hiệu cao quý của tình yêu Cha, bằng cách ghép vào cạnh sườn con một tia sáng nhỏ của những ngọn lửa bùng tỏa của tình yêu Cha, để nó có thể thay cho trái tim con mà thiêu đốt con cho đến giây phút sau cùng của cuộc đời con; sức nóng của nó sẽ không bao giờ tàn lụi, và con chỉ đổ máu mới có thể tìm được một chút xả hơi. Ngay cả cách chữa trị này đi nữa, Cha sẽ ghi đậm dấu Thánh Giá của Cha, đến nỗi, cách chữa trị này sẽ mang đến cho con khổ đau và khiêm hạ hơn là được nhẹ mình. Thế nên, Cha muốn rằng con hãy đơn thành hỏi xin cách chữa trị này để con có thể thực hành điều buộc con theo lệnh truyền, cũng như cho con niềm an ủi được đổ máu con trên thập giá của những lần hạ mình khiêm tốn. Để có chứng cứ về hồng ân cao cả Cha ban cho con không phải là tưởng tượng và là một chứng cứ xây nên tặng cho tất cả những gì Cha dự tính sẽ ban xuống trên con, mặc dù Cha đã đóng vết thương ở cạnh sườn của con lại, nhưng đôn đau sẽ vẫn luôn còn mãi. Nếu cho đến nay con mới chỉ nhận lấy danh xưng là nô lệ của Cha, thì giờ đây Cha tặng cho con tên gọi là môn đệ của Thánh Tâm Cha.*

(Tự Truyền: đoạn 53).

2) “Ít là có con an ủi Cha, bao nhiêu có thể, thay cho sự vô ơn bạc tình của họ”

Vào mỗi Ngày Thứ Sáu Đầu Tháng, ân huệ được đề cập đến trên đây cùng với đón đầu ở cạnh sườn con tái diễn như thế này: Con thấy Thánh Tâm Chúa như một vầng dương sáng chói, với những tia nóng tuôn xuống trên trái tim con làm cho nó bùng cháy với một ngọn lửa nóng nảy, đến nỗi, ngọn lửa như có thể làm con biến thành tro. Vào những dịp đặc biệt này, Vị Thần Sư của con dạy con những điều Người đòi hỏi nơi con và tỏ cho con biết những bí mật của Trái Tim thương yêu của Người. Có một lần, trước Thánh Thể được đặt ra ngoài, con cảm thấy mình hoàn toàn chìm đắm vào một cuộc suy niệm phi thường bằng cả giác quan lẫn năng lực của con, thì Chúa Giêsu Kitô, vị Sư Phụ dịu ngọt của con tỏ mình ra cho con với tất cả vinh quang sáng ngời, và Năm Dấu Tích của Người chiếu sáng như thật nhiều mặt trời. Những ngọn lửa phát ra từ các phần của nhân tính Người, nhất là từ Lòng Ngực Đáng Suy Tôn của Người, giống như một lò lửa không đậy nắp, để lộ ra cho con thấy Trái Tim khả ái nhất và yêu thương nhất, Trái Tim là một nguồn mạch sống động của những ngọn lửa này. Đoạn Người tỏ cho con thấy những diệu kỳ không thể xóa mờ nơi tình yêu tinh tuyền của Người, cùng tỏ cho con biết cái gì đã làm Người yêu con người quá lễ, mà Người

lại chỉ nhận được vô ơn bạc nghĩa và khinh mạn dể dôi. Người nói:

- *Cha cảm thấy điều này còn hơn tất cả những gì Cha phải chịu trong cuộc khổ nạn của Cha. Chỉ cần họ đáp lại một phần nào tình yêu của Cha, thì Cha vẫn nghĩ rằng Cha dù sao cũng mới hy sinh cho họ chút xíu, và nếu có thể, Cha còn muốn chịu khổ hơn nữa. Thế nhưng, họ chỉ đáp lại tất cả nhiệt huyết của Cha trong việc làm ích cho họ bằng cách loại trừ Cha và lạnh lùng đối xử với Cha. Ít là có con an ủi Cha, bao nhiêu có thể, thay cho sự vô ơn bạc tình của họ.*

(Tự Truyện: đoạn 55)

3) “Hãy giành Ngày Thứ Sáu sau Tuần Bát Nhật của lễ kính Minh Thánh Chúa Kitô để làm một ngày lễ kính Trái Tim Cha”

Ở trước Minh Thánh Chúa vào một ngày trong tuần bát nhật, con nhận được từ Thiên Chúa những dấu chứng tỏ hiện của tình yêu Người, và cảm thấy được thôi thúc đáp đền Người một phần nào, bằng cách lấy tình yêu trang trải tình yêu cho Người. Người nói:

- *Con không thể trả lại cho Cha tình yêu nào cao cả hơn là làm theo điều Cha rất thường xin con làm.*

Rồi tỏ cho con thấy Trái Tim Thần Linh của Người, Người nói:

- *Hãy nhìn xem Trái Tim này, Trái Tim yêu thương con người quá sức, đến nỗi đã không tiếc xót một sự gì, cho đến cạn kiệt và tiêu hao chính mình, để chứng tỏ cho họ thấy tình yêu của mình; và đáp lại, Cha chẳng nhận được gì từ phần đông con người, ngoài sự vô ơn bạc nghĩa được tỏ ra qua những việc bất kính và phạm thánh của họ, qua sự lạnh nhạt và khinh mạn mà họ tỏ ra đối với Cha trong Bí Tích Tình Yêu này. Thế nhưng, cái làm cho Cha cảm thấy nhức nhối nhất đó là chính các con tim đã tận hiến cho Cha lại đối xử với Cha như vậy. Bởi đó, Cha xin con hãy dành Ngày Thứ Sáu sau Tuần Bát Nhật của lễ kính Mình Thánh Chúa Kitô để làm một ngày lễ kính Trái Tim Cha, bằng việc liên minh trong ngày đó mà đền tạ Trái Tim Cha với một nghi thức long trọng, hầu có thể bù đắp tất cả những bất xứng mà Trái Tim Cha phải chịu trong thời gian Trái Tim Cha được đặt lộ ra trên các bàn thờ. Cha hứa với con rằng Trái Tim Cha sẽ rộng mở để tràn tuôn muôn vàn ảnh hưởng của tình yêu thần linh trên những kẻ tôn kính Trái Tim Cha và làm cho Trái Tim Cha được kính tôn.*

(Tự Truyện: đoạn 92)

4) “Cha sẽ tha cho họ nếu con đứng ra bảo đảm thay cho họ”

Con nhận thức được rằng con không thể nào chịu đựng tình trạng quá đau đớn được lâu nữa, nếu tình thương ưu ái của Người không nâng đỡ con dưới sự nghiêm khắc của đức công chính Người. Đúng như thế, con đã ngã bệnh khó lòng mà bình phục nổi. Người thường đặt con vào trạng thái đón đau này, và có một lần Người cho con biết hình phạt mà Người sắp giáng xuống trên một số linh hồn; nhưng con gieo mình xuống Bàn Chân Linh Thánh của Người mà nói:

"Ôi Đấng Cứu Tinh của con, con xin Chúa tha đổ cơn oán hận của Chúa xuống trên con và xóa con khỏi Sách Sự Sống hơn là để những linh hồn đã được Chúa hết sức dẫu yêu hy sinh cho này bị hư mất đời đời!"

Và Người trả lời:

- Thế nhưng họ đâu có thương con, lại không thôi làm khổ con.*

"Cũng không sao, lạy Chúa Trời con, miễn là họ yêu Chúa, con sẽ không thôi xin Chúa tha thứ cho họ"

- Hãy để cho Cha làm như Cha muốn, Cha không chịu được họ nữa rồi.*

Càng ôm chặt lấy Người, con đáp lại: "Không được, Chúa ơi, con sẽ không rời Chúa cho đến khi Chúa tha cho họ mới thôi". Người nói:

- ***Cha sẽ tha cho họ nếu con đứng ra bảo đảm thay cho họ.***

"Vâng, lạy Chúa Trời con, thế nhưng, con sẽ đền lại cho Cha bằng chính các sự thiện hảo của Cha đó là các kho tàng của Thánh Tâm Cha".

Thế là Người mãn nguyện.

(Tự Truyền: đoạn 100)

Tuy nhiên, để việc tôn sùng Thánh Tâm Chúa của chúng ta có một nền tảng vững chắc, chúng ta cũng cần biết thêm đâu là lý do, đối tượng, bản chất, hình thành và thiết lập việc Tôn Sùng Thánh Tâm Chúa. Và chúng ta sẽ không tìm đâu ra nền tảng vững chắc này ngoài giáo huấn của Giáo Hội qua Đức Thánh Cha Piô XII nơi bức *Thông Điệp Haurietis Aquas* ban hành ngày 15/5/1956 để kỷ niệm 100 năm ĐTC Piô IX truyền mừng lễ kính Thánh Tâm Chúa trong toàn thể Giáo Hội.

Thánh Tâm Chúa Trong Thông Điệp *Haurietis Aquas* của ĐTC Piô XII

Tôn Sùng Thánh Tâm: Nguồn Mạch

4. Tình yêu thần linh phát xuất từ Thánh Linh, Đấng là Tình Yêu Được Ngôi Vị Hoá của cả Chúa Cha và Chúa Con trong cung lòng của Ba Ngôi Cao Cả. Bởi thế, vị Tông Đồ Dân Ngoại, khi âm vang lại những lời của Chúa Giêsu Kitô, rất thích đáng qui việc phú bẩm đức ái vào các linh hồn giáo dân cho Thần Linh Tình Yêu này. "Đức ái của Thiên Chúa được tuôn đổ vào lòng chúng ta bởi Thánh Linh là Đấng được ban cho chúng ta" (Rm. 5:5).

5. Quý huynh khả kính, mỗi giây nối kết thân tình này, theo Thánh Kinh, hiện hữu giữa đức ái thần linh cần phải bùng lên trong các linh hồn tín hữu và Thánh Linh, rõ ràng tỏ cho tất cả chúng ta thấy rằng, bản chất đích thực của việc tôn sùng Thánh Tâm Chúa Giêsu Kitô. Bởi vì, nếu chúng ta khảo sát về bản chất xứng hợp của nó, thì hết sức hiển nhiên là việc tôn sùng này là một việc đạo đức tuyệt hảo nhất.

6. Nó đòi hỏi một sự dứt khoát tuyệt đối và trọn vẹn phó mình và hiến mình cho tình yêu của Đấng

Cứu Chuộc Thần Linh. Trái tim thương tích của Đấng Cứu Thế là dấu hiệu sống động và là biểu hiệu của tình yêu ấy. Như thế, lại càng rõ ràng là, việc tôn sùng này đặc biệt đòi chúng ta phải lấy tình yêu của mình để đền đáp lại cho tình yêu thần linh.

7. Thật vậy, nó bắt nguồn từ ngay yếu tính của tình yêu làm cho linh hồn con người hoàn toàn và trọn vẹn thuận phục luật lệ của Hữu Thể Tối Cao, vì tác động tình yêu của chúng ta lệ thuộc vào ý muốn thần linh, đến nỗi, nó thực sự làm nên một sự hiệp nhất vững vàng như lời Sách Thánh: "Ai gắn bó với Chúa thì nên một tinh thần với Người" (1Cor. 6:17).

Tôn Sùng Thánh Tâm: Lý Do

26. Quý huynh đáng kính, đến đây, quý huynh thấy rõ là có một lý do lưỡng đôi (tại sao Giáo Hội tôn thờ trái tim của Đấng Cứu Chuộc Thần Linh - đoạn 25). Lý do thứ nhất, cũng là lý do áp dụng cho cả những phần tử rất thánh còn lại của thân thể Chúa Giêsu Kitô, dựa trên giáo huấn nhờ đó chúng ta biết rằng, Trái Tim của Người, như phần thể cao cả nhất của bản tính nhân loại, được hiệp nhất một cách ngôi hiệp với ngôi vị của Lời Thần Linh, bởi thế mà phải được tôn thờ trong cùng một thể thức Giáo Hội tỏ ra trong việc tôn thờ Ngôi Vị của Con Thiên Chúa Nhập Thể. Ở đây chúng ta bàn đến một vấn đề của đức tin Công Giáo, vì điểm này đã được long

trọng tuyên nhận tại Công Đồng Chung Êphêsô và Công Đồng Chung Constantinople II .

27. Lý do thứ hai, lý do liên quan đặc biệt đến Trái Tim của Đấng Cứu Chuộc Thần Linh đòi phải tôn thờ một cách đặc biệt, phát xuất từ sự kiện là Trái Tim của Người, hơn tất cả mọi phần thể còn lại của thân thể Người, là một dấu hiệu và biểu hiệu tự nhiên cho tình yêu vô hạn của Người đối với loài người. Vị tiền nhiệm muôn đời đáng nhớ của Ta là Đức Lêô XIII đã viết: "Có một biểu hiệu và một hình ảnh hiển nhiên nơi Thánh Tâm về tình yêu vô cùng của Chúa Giêsu Kitô đánh động chúng ta phải yêu đáp lại" (Thông Điệp *Annum Sacrum*)

28. Sách Thánh rõ ràng là không bao giờ tỏ tường đề cập đến một việc tôn kính đặc biệt đối với trái tim thể lý của Lời Nhập Thể như là biểu hiệu của tình yêu tha thiết nhất của Người. Nếu chúng ta phải đương nhiên công nhận điều này thì chúng ta không thể nào bỏ ngõ hay hồ nghi gì về tình yêu thần linh đối với chúng ta là lý do chính yếu cho việc tôn sùng này. Tình yêu này được công bố và ghi đậm nét trong cả Cựu Ước lẫn Tân Ước, bằng những linh ảnh sống động đến nỗi làm cho linh hồn chúng ta hết sức cảm kích. Có những lúc các hình ảnh này được trình bày ở Sách Thánh loan báo về việc Con Thiên Chúa làm người sẽ đến. Bởi thế, chúng có thể được coi như bắt đầu dấu hiệu và biểu hiệu của tình

yêu thần linh này, tình yêu bởi Trái Tim rất Thánh và rất Đáng Tôn Thờ của Đấng Cứu Chuộc Thần Linh.

Tôn Sùng Thánh Tâm: Đối Tượng

44. Mầu nhiệm Cứu Chuộc thần linh trước hết và trên hết là mầu nhiệm yêu thương, đó là mầu nhiệm của tình yêu chân thực của Chúa Kitô đối với Cha Trên Trời của Người, Đấng mà hiến tế Thánh Giá được dâng lên theo lòng mến yêu tuân phục đã đền bù cho tội lỗi của nhân loại một cách vô cùng dồi dào tha đáng nhất. "Bằng việc vì yêu mến mà chịu khổ và tuân phục, Chúa Kitô đã hiến dâng cho Thiên Chúa hơn được đòi hỏi để đền bù xúc phạm của cả loài người" (Sum. Theol. 3,q.48, a2). Hơn nữa, đó còn là mầu nhiệm tình yêu nhân hậu của Ba Ngôi Cao Cả và của Đấng Cứu Chuộc Thần Linh đối với cả loài người. Vì loài người không thể đền bù tội lỗi của mình, mà Chúa Kitô, bằng những của cải dồi dào nơi công nghiệp Người lập được cho chúng ta nhờ việc đổ Máu châu báu của Người, đã có thể phục hồi và hoàn hảo mối giây thân tình giữa Thiên Chúa và loài người đã bị cắt đứt, trước tiên, bởi việc sa ngã đáng tiếc của Adong trong vườn Địa Đường, rồi sau đó, bởi tội lỗi vô vàn của đám dân được tuyển chọn.

51. Vì thế, không thể nào còn hồ nghi được là Chúa Giêsu Kitô đã mặc lấy xác thể loài người cũng có tất cả những cảm xúc xứng hợp mà tình yêu chiếm ưu tiên. Cũng không thể nào hồ nghi được là Người có một trái tim thể lý như chúng ta, vì nếu không có cơ quan tuyệt vời này thì không có sự sống con người, chứ chưa nói đến những cảm xúc nữa. Đó là lý do trái tim của Chúa Giêsu Kitô, được nên một cách ngôi hiệp với Ngôi Lời Thần Linh, thực sự đập lên nhịp yêu thương cùng những cảm xúc rung động khác nữa, song lại hoàn toàn hoà hợp với ý muốn nhân loại của Người, một ý muốn đầy tình yêu thần linh, đầy chính tình yêu vô cùng mà Con thông phần với Cha cũng như với Thánh Linh, để không bao giờ có một điều gì phản nghịch hay tương khắc nơi ba thứ tình yêu này (x.St. Thomas Sum. Theol. 3, q.15, a.4' q.18, a.6).

63. Thế nên, trái tim của Lời Nhập Thể đáng được coi là dấu hiệu và là biểu hiệu chính yếu của tình yêu tam diện mà Đấng Cứu Chuộc Thần Linh liên tục yêu mến Chúa Cha Hằng Sống và Toàn Thể loài người. Nó là biểu hiệu cho tình yêu thần linh Người thông phần với Cha và Thánh Linh, song chỉ ở nơi một mình Người, tức nơi Lời nhập Thể, mà nó được tỏ hiện cho chúng ta, qua thân xác nhân loại hữu hạn của Người, vì "nơi Người chứa đựng sự viên trọn của Thiên Chúa một cách hữu hình" (Col. 2:9).

64. Ngoài ra, nó còn là biểu hiệu cho một thứ tình yêu thiết tha nhất, được phú bẩm vào linh hồn của Người, thánh hoá ý muốn nhân loại của Chúa Kitô, tình yêu mà tác động của nó được soi dẫn bởi một tâm thức lưỡng diện hoàn hảo nhất, đó là tâm thức hưởng kiến và phú bẩm (x.Sum.Theeol.,3, q.9, a.1-3).

65. Sau hết, theo một cách thức trực tiếp và tự nhiên hơn, nó cũng là biểu hiệu cho thứ tình yêu cảm giác, vì thân thể của Chúa Giêsu Kitô được hình thành bởi tác động của Thánh Linh trong cung lòng Trinh Nữ Maria, có một khả năng cảm xúc và nhận thức hoàn hảo nhất, hơn hết mọi thân xác của loài người (x.Ibid.3, q.33, a.2, ad 3m' q.46, a.6).

Tôn Sùng Thánh Tâm: Bản Chất

101. Thế nên, không có gì cản trở chúng ta tôn thờ Trái Tim Rất Thánh Chúa Giêsu, vì Trái Tim Người tham dự vào và là biểu hiệu tự nhiên cũng như hiển nhiên nhất cho tình yêu vô hạn mà Đấng Cứu Chuộc Thần Linh của chúng ta vẫn còn đang yêu thương loài người. Thật thế, trái tim này, cho dù không còn chịu đựng những biến loạn trên cuộc đời hữu hạn này nữa, vẫn còn sống động và rung đập. Giờ đây trái tim này được gắn bó không chia lìa với Ngôi Vị của Lời Thần Linh, để rời nơi nó và nhờ nó mà gắn bó với ý muốn thần linh của Người.

102. Vì Trái Tim Chúa Kitô tràn đầy tình yêu thần linh cũng như nhân loại, và vì Trái Tim Người dồi dào phong phú những kho tàng ân sủng mà Đấng Cứu Chuộc đã lập được bằng cuộc sống và những khổ đau của Người, mà bởi đó Trái Tim Người thực sự là mạch nguồn liên tục của tình yêu mà Thần Linh của Người đổ tràn vào các chi thể thuộc Nhiệm Thể của Người.

103. Thế nên, ở một mức độ nào đó, Trái Tim Chúa Cứu Thế diễn tả hình ảnh Ngôi Vị Thần Linh của Lời cũng như bản tính lưỡng diện vừa nhân loại lẫn thần linh của Người. Nơi Trái Tim Người, chúng ta có thể chiêm ngưỡng không những là một biểu hiệu, mà còn thực sự là một tổng hợp cho toàn thể màu nhiệm cứu rỗi của chúng ta nữa.

104. Khi tôn thờ Trái Tim Rất Thánh Chúa Giêsu Kitô chúng ta tôn thờ, nơi Trái Tim ấy và qua Trái Tim ấy, cả tình yêu nhưng không của Lời Thần Linh cũng như tình yêu nhân loại của Người, cùng với những cảm xúc lẫn nhân đức khác của Người. Thực là như vậy, bởi vì, cả hai tình yêu này thúc đẩy Đấng Cứu Chuộc tự hy hiến mình cho chúng ta và cho toàn thể Giáo Hội Hiền Thê của Người...

109. Ta nghĩ rằng những phát biểu của Ta, được xác định bởi giáo huấn Phúc Âm, đã làm sáng tỏ là việc tôn sùng này thật ra chẳng là gì khác ngoài việc

tôn sùng tình yêu nhân loại cũng như thần linh của Lời Nhập Thể, và tôn sùng tình yêu mà Cha Trên Trời cùng với Thánh Linh đối với con người tội lỗi.

Tôn Sùng Thánh Tâm: Hình Thành

111. Thế nên, Ta biết rằng, việc sùng kính mà chúng ta suy tôn tình yêu của Chúa Giêsu Kitô dành cho loài người, qua dấu hiệu cao cả là Trái Tim Bị Thương Tích của Đấng Cứu Chuộc bị đóng đinh trên Thánh Giá, đã chưa bao giờ hoàn toàn bị lòng đạo đức của Kitô hữu lãng quên cả. Tuy nhiên, trong những thời gian gần đây, việc sùng kính này đã được biết đến nhiều hơn và được phổ biến cách lạ lùng khắp Giáo Hội, nhất là sau khi chính Chúa mạc khải mầu nhiệm thần linh này cho riêng một số con cái của Người, thành phần được đặc biệt ban cho dồi dào ân phúc thiêng liêng, trở nên những sứ giả được tuyển chọn để loan truyền việc tôn sùng này. *(Phụ chú của người trích dịch: Ở đây DTC có thể ngầm nói đến cả chị nữ tu Maria Josefa Menéndez, mà ngài, khi còn là hồng y, trong thơ đề tháng 4-1938, đã viết cho mẹ bề trên của chị để chúc lành cho cuốn sách "The Way of Divine Love" trong lần xuất bản thứ nhất của nó)*

116. Ta đề cập đến những tên tuổi tiêu biểu của những người chiếm được một vị trí đặc biệt trong việc thiết lập cũng như cố động việc tôn sùng Rất Thánh Trái Tim Chúa Giêsu: đó là thánh Bonaventura, thánh Albêto Cả, thánh Catarina

Siena, chân phước Henry Suso, thánh Phêrô Canisiô, thánh Phanxicô Salêsiô, và thánh Gioan Eudê là tác giả soạn ra bộ kinh nguyện phụng vụ đầu tiên để dùng vào việc cử hành tôn kính Rất Thánh Trái Tim Chúa Giêsu.

117. Được nhiều giám mục Pháp ban phép, lễ trọng này đã được cử hành vào lần đầu tiên ngày 20-10-1672.

118. Trong số những người cố động việc tôn sùng tuyệt hảo này, chiếm chỗ danh dự là thánh nữ Magarita Maria Alacoque. Được lòng nhiệt thành nung nấu và được hỗ trợ bởi vị linh hướng là chân phước Claude de la Colombrère, thánh nữ đã hết sức tiến hành để làm cho việc tôn sùng, không thiếu gì tín hữu hết sức ca tụng, dồi dào phúc lành thiêng liêng này, được thiết lập và, bởi bản chất đặc biệt nơi những tác động yêu mến cũng như đền tạ của nó, được trôi vượt hơn những hình thức đạo đức khác của Kitô hữu.

119. Việc ôn lại lịch sử của giai đoạn bắt đầu việc sùng kính Rất Thánh Trái Tim Chúa Giêsu đủ cho chúng ta thêm sự hiểu biết về sự phát triển lạ lùng của việc tôn sùng này, một việc tôn sùng hoàn toàn hợp với bản chất của Kitô giáo, một tôn giáo đích thực là một đạo giáo yêu thương.

Tôn Sùng Thánh Tâm: Thiết Lập

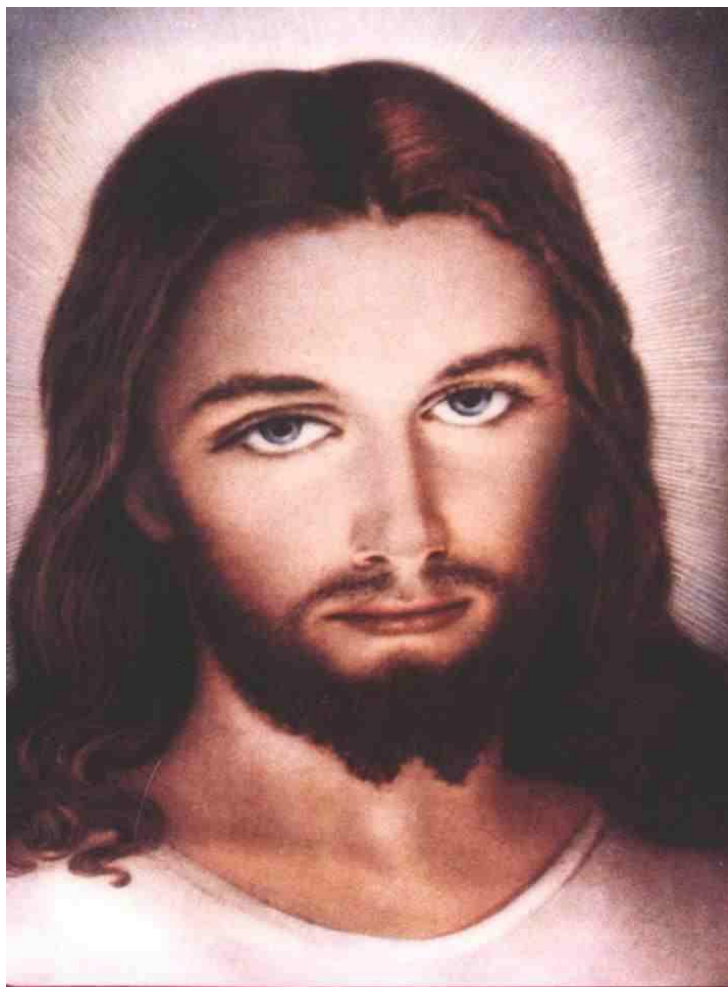
123. ... Thánh Bộ Lễ Nghi, trong sắc lệnh đề ngày 25-1-1765, được vị tiền nhiệm của Ta là Đức Clementê XIII phê chuẩn ngày 6-2 cùng năm, đã ban phép cử hành thánh lễ phụng vụ cho các giám mục Ba-Lan cũng như cho Roman Archfraternity of the Sacred Heart.

125. Việc chuẩn nhận đầu tiên này được ban phép theo thể thức của một đặc ân và hạn hẹp cho những vùng nào đó thôi. Sau gần một thế kỷ, một chuẩn nhận khác quan trọng hơn được ban cho, với những ngôn từ trịnh trọng. Ta đang nói đến, như Ta đã đề cập trước đây, sắc lệnh của Thánh Bộ Lễ Nghi ban hành ngày 23-8-1856. Qua sắc lệnh này, vị tiền nhiệm của Ta là Đức Piô IX, ưng thuận với những thỉnh cầu của các Giám Mục Pháp quốc cũng như của hầu hết thế giới Công Giáo, đã truyền cho lễ Rất Thánh Trái Tim Chúa Giêsu được phổ biến khắp Giáo Hội và phải được cử hành xứng đáng. Tín hữu phải luôn luôn nhớ đến sắc lệnh này, vì, như chúng ta đọc trong phụng vụ của lễ này: "Từ khi việc tôn sùng Rất Thánh Trái Tim Chúa Giêsu, phát xuất như một giọng suối mãnh liệt, đã lan truyền khắp thế giới, tẩy xóa đi mọi chướng ngại trong giọng nước của nó."

- Giữa Cha và con có một vực thẳm vô đáy, một vực thẳm phân chia Tạo Hoá với tạo vật. Thế nhưng, vực thẳm này đã được tình thương của Cha lấp đầy. (Chúa Giêsu với Chị Thánh Faustina, Nhật Ký số 1576)
- Nỗi khốn cùng của con không ngăn trở tình thương Cha. Nỗi khốn cùng của linh hồn càng lớn thì nó càng có quyền đối với tình thương của Cha (1182)
- Cha chính là tình thương đối với linh hồn thống hối ăn năn (1739)
- Càng là đại tội nhân càng có quyền đối với tình thương của Cha (723)
- Thành phần đê nhất tội nhân cũng đạt được tầm mức thánh thiện cao cả, chỉ cần họ tin tưởng vào tình thương của Cha. (1784)
- Cha bị tổn thương đau đớn biết bao khi lòng thiện hảo của Cha bị ngờ vực! Những tội bất tin tưởng đả thương Cha nhưc nhối nhất (1076)
- Tình thương của Cha hoạt động trong tất cả mọi con tim mở cửa lòng mình ra. Cả tội nhân lẫn chính người đều cần đến tình thương của Cha. (1577)

«Giêsu ơi, con tin nơi Chúa!»

Chân Dung Chúa Tình Thương



Để có thể cảm nghiệm được và chiêm ngưỡng phần nào Chân Dung Chúa Tình Thương, ngoài 20 Mâu Nhiệm Mân Côi, 14 Đường Thánh Giá, và Châu Thánh Thể hay Viếng Thánh Thể, hoặc lãnh nhận Bí Tích Hòa Giải, chúng ta còn có thể cảm nhận được Chân Dung Chúa Tình Thương:

1) Qua Tâm sự thiết tha vô cùng nhân hậu của Thánh Tâm Chúa sau đây, khi Người bày tỏ tâm sự của Người với đủ mọi loại hạng tâm hồn, qua Thánh Nữ Faustina, vào thời khoảng 8-15/1/1938, được chị viết lại trong cuốn *Nhật Ký Lòng Thương Xót Chúa trong Hồn Tôi - Divine Mercy In My Soul Diary*, từ số 1485 đến 1489.

2) Qua kinh nguyện của Tuần Chín Ngày được Chúa dạy đọc để dọn mừng Lễ Chúa Tình Thương đối với hết mọi linh hồn, chứ không phải chỉ đặc biệt có 5 hạng linh hồn trình độ tu đức.

Thiên Chúa Xót Thương tâm sự với 5 hạng Linh Hồn

“Tình thương của Thiên Chúa, ẩn náu trong Bí Tích Thánh, lên tiếng nói với chúng ta từ ngai toà thương xót: Hãy đến với Cha hồi tất cả các con.

1. **Thiên Chúa Xót Thương tâm sự với Linh Hồn Tội Nhân**

Chúa Giêsu: Ôi linh hồn tội nhân, đừng sợ Đấng Cứu Thế của con. Việc đầu tiên Cha làm là đến với con, vì Cha biết rằng con không thể nào tự động nâng mình lên cùng Cha được. Con nhỏ ơi, đừng trốn chạy Cha của mình; hãy mở lòng mình ra nói chuyện với Thiên Chúa tình thương của con, Đấng muốn nói lên những lời thứ tha và đổ tràn ơn của Người xuống trên con. Cha yêu dấu linh hồn con là chừng nào! Cha đã in tên tuổi của con trên bàn tay Cha. con đã được khắc như một vết thương sâu đậm trong Trái Tim Cha.

Linh hồn: Lạy Chúa, con nghe tiếng Chúa gọi con rồi bỏ con đường tội lỗi, song con không đủ sức lực cũng không đủ can đảm để làm điều này.

Chúa Giêsu: Cha là sức mạnh của con, Cha sẽ giúp con đương đầu.

Linh hồn: Lạy Chúa, vì con nhận thức được sự thiện hảo của Chúa nên con cảm thấy sợ Chúa.

Chúa Giêsu: Con nhỏ của Cha ơi, con lại sợ Thiên Chúa của tình thương à? Sự thiện hảo của Cha không cản trở Cha xót thương. Này nhé, vì con mà Cha đã thiết lập ngay tòa tình thương trên dương

thế, đó là nhà tạm, và từ ngai tòa này Cha ước mong nhập vào lòng con. Chung quanh Cha đâu có hộ vệ hay lính gác. Con có thể đến với Cha bất cứ lúc nào, bất cứ thời gian nào. Cha muốn nói với con và Cha mong muốn ban ơn cho con.

Linh hồn: Lạy Chúa, con không tin là Chúa sẽ tha thứ tội lỗi vô số của con; cảnh khốn nạn của con làm con run sợ.

Chúa Giêsu: Tình thương của Cha còn lớn hơn cả tội lỗi của con và của cả thế gian nữa. Ai có thể đo lường được chiều kích lòng nhân lành của Cha? Vì con mà Cha đã từ trời xuống thế; vì con mà Cha đã để mình bị đóng đinh trên cây thập giá; vì con mà Cha đã để cho Thánh Tâm Cha bị lưỡi đòng đâm thấu qua, nhờ đó mở rộng nguồn mạch tình thương cho con. Vậy nên con hãy tin tưởng mà đến kín lấy các ân sủng từ nguồn mạch này. Cha không bao giờ xua đuổi một cõi lòng thống hối ăn năn. Cảnh khốn nạn của con đã biến mất tiêu tan trong vực sâu thăm thẳm của tình thương Cha. Đừng viện cớ với Cha là con lầm lỗi. Con sẽ làm Cha vui sướng khi con trao cho Cha tất cả những trở ngại và khổ tâm của con. Cha sẽ chùng chất lên con những bảo vật của ơn Cha.

Linh hồn: Ôi Chúa, Chúa đã thắng được trái tim chai đá của con bằng lòng nhân lành của Chúa. Tin

tưởng và tự hạ, con tiến đến với tòa tình thương của Chúa, nơi mà chính Chúa sẽ giải tội cho con qua vị đại diện Chúa. Ôi Chúa, con cảm thấy ân sủng của Chúa và bình an của Chúa tràn ngập linh hồn nghèo khổ của con. Ôi Chúa, con cảm thấy ngập ngụa tình thương Chúa. Chúa thứ tha cho con hơn cả lòng con mong ước và trí con suy tưởng. Lòng nhân lành của Chúa vượt trên mọi ước mong của con. Nên, giờ đây, đây lòng biết ơn đối với biết bao ân sủng Chúa, con xin mời Chúa đến với lòng con. Con lang thang như một đứa con nhỏ lạc loài đi hoang, mà Chúa vẫn không thôi là Cha con. Xin tặng thêm tình thương Chúa đối với con, vì Chúa thấy con yếu đuối là chừng nào.

Chúa Giêsu: Con nhỏ ơi, đừng nói đến nỗi khổ cùng của con nữa; nó đã được quên đi rồi. Hãy lắng nghe đây, hồi con nhỏ của Cha, về điều mà Cha muốn nói với con. Con hãy xích lại gần những thương tích của Cha, và hãy kín lấy từ Nguồn Mạch Sự Sống này bất cứ những gì lòng con mong ước. Hãy uống thỏa thuê Mạch Nguồn Sự Sống ấy, và con sẽ không bị kiệt sức trong cuộc hành trình của con. Con hãy nhìn vào những ánh quang chói lọi của tình thương Cha, mà đừng sợ những kẻ thù đối với phần rỗi của con. Con hãy tôn vinh tình thương của Cha.

2. Thiên Chúa Xót Thương tâm sự với Linh Hồn Tuyệt Vọng

Chúa Giêsu: Ôi linh hồn bị chơi vơi trong tăm tối, đừng nản lòng. Mọi sự chưa mất cả đâu con. Hãy đến mà phó mình cho Vị Thiên Chúa của con, Đấng là tình yêu và là lòng thương xót.

- Trước tiếng gọi này, linh hồn vẫn như điếc không nghe thấy gì cả, thu mình trong bóng tối tăm.

Chúa Giêsu (*kêu gọi một lần nữa*): Con nhỏ ơi, hãy lắng nghe tiếng nói của Người Cha xót thương con đây.

- Từ linh hồn vọng lên một lời đáp lại: "Với tôi chẳng có tình thương nào hết", rồi linh hồn càng chìm sâu trong tăm tối, một nỗi thất vọng như nếm trước cái mùi vị hoả ngục, và làm cho linh hồn không thể xích lại gần Thiên Chúa nữa.

Chúa Giêsu kêu gọi linh hồn lần thứ ba, nhưng linh hồn vẫn giả điếc làm ngo, cứng cõi và tuyệt vọng. Thế rồi tình thương Thiên Chúa một mình bắt đầu đánh động linh hồn, không cần phần cộng tác của linh hồn, Thiên Chúa ban cho linh hồn ân huệ cuối cùng. Nếu cả ân huệ cuối cùng này cũng bị phủ phàng phủ nhận. Thiên Chúa sẽ để mặc linh hồn tự chọn lấy cho mình số phận đời đời của linh hồn. Ân

huệ cuối cùng này xuất phát từ Trái Tim xót thương của Chúa Giêsu ban cho linh hồn một ánh sáng đặc biệt, nhờ đó, linh hồn khởi sự hiểu được nỗ lực của Thiên Chúa, song việc cải hối còn tùy ở ý muốn riêng của linh hồn. Phần linh hồn, nếu biết được đây là ân huệ cuối cùng mà tỏ ra nhúc nhích một chút thiện chí thì tình thương của Thiên Chúa sẽ hoàn tất những gì còn lại. Tình thương toàn năng của Cha sẽ chủ động ở đó. Phúc cho linh hồn biết lợi dụng ân huệ này.

Chúa Giêsu: Trái Tim Cha hoan hỉ biết bao khi con trở về với Cha. Vì con yếu đuối, nên Cha nắm lấy con trong hai cánh tay của Cha, mà mang con về nhà Cha của Cha.

Linh hồn (*như bình tĩnh, run run hỏi*): Có thể nào tình thương vẫn còn dành cho tôi hay sao?

Chúa Giêsu: Còn chứ con, hỡi con của Cha. Con được quyền đặc biệt đòi hỏi tình thương của Cha. Con hãy để tình thương của Cha tác động trong linh hồn khốn nạn của con; con hãy để những tia sáng của ân sủng xâm nhập vào linh hồn con; những tia sáng mang lại rạng ngời, ấm cúng và sự sống.

Linh hồn: Thế nhưng, tôi rất lo sợ khi nghĩ đến tội lỗi của tôi, nỗi lo sợ kinh khủng này khiến tôi nghi ngờ cả lòng nhân lành của Chúa.

Chúa Giêsu: Con nhỏ của Cha ơi, tất cả mọi tội lỗi của con đã không làm cho Trái Tim Cha bị tổn thương đớn đau, cho bằng việc con hiện đang thiếu lòng tin tưởng vào lúc này đây. Tình yêu và lòng thương xót của Cha đã cố gắng biết bao, mà con vẫn còn ngờ vực được lòng nhân lành của Cha hay sao.

Linh hồn: Ôi Chúa, xin ra tay cứu lấy con vì con đang nguy ngập. Xin Chúa hãy là Đấng Cứu Tinh của con. Ôi Chúa, con không thể nói gì hơn; cõi lòng thăm thương của con đầy nát tan, nhưng Chúa, Ôi Chúa...

Không để cho linh hồn nói hết lời, Chúa Giêsu đã nâng linh hồn dậy cho khỏi mặt đất, từ thăm sâu khốn nạn của linh hồn, Người đưa linh hồn vào trong những lỗ hồng của Trái Tim Người, nơi mà lập tức tất cả mọi tội lỗi của linh hồn bị tan biến, bị những ngọn lửa tình yêu thiêu rụi.

Chúa Giêsu: Linh hồn ơi, đây là tất cả những báu vật của Trái Tim Cha. Ở đây con tha hồ mà chiêm lấy mọi thứ con cần thiết.

Linh hồn: Ôi Chúa, ơn của Chúa làm cho con bị chìm ngập. Con cảm giác thấy rằng có một sự sống mới đã thấm nhập trong con, song trên hết mọi sự, con cảm thấy được tình yêu của Chúa ở trong lòng của con. Thế là đủ cho con rồi. Ôi Chúa, con sẽ tôn vinh tình thương toàn năng của Chúa đến muôn

muôn đời. Được lòng lành Chúa phấn khích, con xin dâng cho Chúa tất cả mọi khổ sầu của cõi lòng con.

Chúa Giêsu: Con Cha ơi, con hãy nói cho Cha nghe tất cả mọi sự, đừng giấu Cha một điều gì cả, vì Trái Tim yêu thương của Cha, Trái Tim của một Bạn Thân Nhất của con, đang lắng nghe con đây.

Linh hồn: Ôi Chúa, giờ đây con thấy được tất cả mọi vô ơn bội nghĩa của con và lòng lành của Chúa. Chúa đã theo đuổi con bằng ơn Chúa, trong khi con đã làm hư mất hồng ân của Chúa. Con thấy rằng con đáng phải chịu sa xuống đáy hoả ngục, vì con đã khinh khi phụ rẫy các ơn của Chúa.

Chúa Giêsu (ngắt lời linh hồn): Đừng để cho nỗi khốn nạn của con chiếm đoạt con, con còn quá yếu để nói về nó, mà hãy gắn chặt mắt vào Trái Tim đầy nhân ái của Cha, để được ngập tràn những cảm xúc của Cha. Con hãy gắng hiền lành và khiêm nhượng; xót thương kẻ khác như Cha thương xót con; khi thấy mình sút giảm sức mạnh, con hãy đến với mạch nguồn tình thương để tăng cường cho linh hồn mình, con sẽ không bị kiệt quệ trong cuộc lữ hành của con.

Linh hồn: Giờ đây con hiểu được tình thương của Chúa, một tình thương bảo vệ con, và như một vì tinh tú chiếu rạng, dẫn đưa con về nhà của Cha con,

khi gìn giữ con khỏi những kinh hoàng của hỏa ngục mà con đáng chịu, không phải chỉ một lần, mà là muôn ngàn lần. Ôi Chúa, cho dù là cõi đời đời đi nữa cũng không thể nào đủ để cho con xứng đáng dâng lời chúc tụng tình thương vô hạn của Chúa cũng như tấm lòng xót thương của Chúa đã giành cho con.

3. **Thiên Chúa Xót Thương tâm sự với Linh Hồn Đau Khổ**

Chúa Giêsu: Linh hồn đáng thương ơi, Cha thấy con đau khổ nhiều lắm, đến nỗi không còn đủ sức để mà tâm sự với Cha. Bởi vậy, con hãy để Cha nói với con. Cho dù các đau khổ của con có thật là to lớn đi nữa, con cũng đừng nản lòng hay đành chịu thất vọng. Thế nhưng, con nhỏ ơi, con hãy nói cho Cha biết ai đã dám làm tổn thương đến trái tim con? Con hãy nói cho Cha biết mọi sự, hãy chân tình tiếp xúc với Cha, bộc lộ tất cả những vết thương của lòng con cho Cha hay. Cha sẽ chữa lành chúng, và khổ đau của con sẽ trở thành nguồn ơn thánh hoá.

Linh hồn: Lạy Chúa, các đau khổ của con thật lớn và nhiều, kéo dài đã quá lâu, đến nỗi, con hết chịu nổi rồi.

Chúa Giêsu: Con nhỏ của Cha ơi, con đừng có nhụt chí. Cha biết con tin vào Cha vô hạn; Cha biết con ý thức được lòng nhân lành và thương xót của Cha. Cha con mình hãy nói chuyện với nhau rõ ràng hơn về đủ mọi thứ chuyện đã thật sự làm cho con phải nặng lòng.

Linh hồn: Có rất nhiều điều khác nhau con không biết phải nói điều nào trước điều nào sau, và phải diễn tả những điều con muốn nói ra như thế nào cả.

Chúa Giêsu: Con hãy cứ đơn thành mà nói với Cha, như bạn bè nói chuyện với nhau. Vậy, hỡi con, con hãy cho Cha biết cái gì đã làm cản trở con tiến tới trên con đường thánh thiện vậy?

Linh hồn: Sức khỏe yếu kém đã kéo ghì con lại trên con đường nên thánh. Con không thể hoàn tất các phận sự của con. Con thừa thãi như chiếc xe một bánh chở đồ dư. Con không thể ăn chay hay hãm mình đến tội một chút nào cả, như các thánh đã làm. Hơn thế nữa, không ai chịu tin là con bị yếu đau, phần xác đã khổ sở con lại thêm khổ tâm nữa, và con thường bị khinh miệt. Lạy Chúa Giêsu, trong những hoàn cảnh như vậy có ai mà nên thánh được không?

Chúa Giêsu: Đúng đấy con nhỏ của Cha à, tất cả những sự ấy đều là những khổ đau. Thế nhưng, đâu

còn con đường nào khác để lên trời, ngoại trừ con đường thập giá. Cha là người đầu tiên đã đi con đường này. Con phải biết, đó là con đường ngắn ngủi nhất và chắc chắn nhất.

Linh hồn: Lạy Chúa, con còn có một ngăn trở khác nữa trên con đường nên thánh. Đó là, bởi vì con trung thành với Chúa mà con phải chịu bắt bớ và chịu nhiều cay cực.

Chúa Giêsu: Chính vì con không thuộc về thế gian này mà thế gian thù ghét con. Thế gian trước hết đã thù ghét Cha. Bắt bớ là dấu chứng tỏ con đang trung thành theo gót chân của Cha.

Linh hồn: Lạy Chúa, con cũng cảm thấy nản vì cả các bề trên cũng như vị giải tội của con không hiểu được những thử thách nội tâm của con. Tồi tằm như mây mù bao phủ tâm trí con. Con tiến làm sao được đây? Tất cả những sự này làm cho con nhụt cả chí cố gắng để mà nên thánh cao hơn.

Chúa Giêsu: Chà, lần này con nói cho Cha biết đến một vấn đề rắc rối rồi đấy con à. Cha đã cảm nhận được nỗi đớn đau là chừng nào khi không được thông cảm, nhất là bởi những người mà mình yêu quý và hết sức cởi mở. Thế nhưng, con chỉ cần biết điều này là đủ, đó là, Cha hiểu được tất cả những rắc rối và khổ tâm của con. Cha hài lòng về đức tin

sâu xa mà con, bất chấp mọi sự, đã đặt nơi các vị đại diện của Cha. Kinh nghiệm từ điều này cho thấy là, không ai hiểu hết được linh hồn, điều đó ở ngoài khả năng loài người.

Bởi thế, Cha mới lưu lại trên thế gian để an ủi cõi lòng xót xa của con, và để tăng sức cho linh hồn con, nhờ đó, con mới không ngã gục trên đường đời. Con nói rằng tâm trí con bị che mù bởi một bóng tối dày đặc. Ấy thế, vào những lúc như vậy, tại sao con lại không đến với Cha là ánh sáng, một ánh sáng trong chốc lát có thể tuôn đổ vào linh hồn con kiến thức về sự thánh thiện, còn hay hơn cả sách vở nữa? Không có một vị giải tội nào có thể chỉ dẫn và soi sáng cho linh hồn được như thế. Con cũng nên biết rằng, thứ tối tăm mà con vừa mới than phiền đó, Cha đã chịu trước con ở Vườn Cây Dầu, khi linh hồn của Cha bị đọa đầy trong một cơn phiền não chết đi được. Cha đang cho con thông phần vào những khổ đau đó, bởi vì, tình Cha yêu con cách riêng, và bởi vì, Cha muốn nhắm đến mức độ thánh thiện cao mà Cha dự định cho con ở trên trời. Một linh hồn đau khổ gần gũi với linh hồn Cha nhất.

Linh hồn: Còn một điều nữa, lạy Chúa. Con phải làm gì khi con bị người ta lãng quên và ruồng bỏ, nhất là lại bị như thế bởi những vị mà con có quyền tin tưởng trong những lúc hết sức cần thiết như thế này đây?

Chúa Giêsu: Con nhỏ của Cha ơi, con hãy dứt khoát đừng bao giờ cậy dựa vào người đời.

Con hãy phó thác bản thân mình cho ý muốn của Cha mà thưa rằng "Không phải là ý con muốn, song là theo ý Cha muốn, Ôi Thiên Chúa, xin hãy thực hiện ý muốn của Chúa nơi con". Những lời này, được thốt lên từ tận đáy lòng mình, có thể nâng một linh hồn lên tới đỉnh thánh thiện trong một thời gian ngắn. Cha thích thú ở nơi một linh hồn như vậy. Một linh hồn như thế làm Cha được vinh danh. Một linh hồn như thế tỏa hương thơm nhân đức thiên đình. Nhưng con hãy hiểu rằng, sức mạnh mà con có được để chịu đựng các khổ đau là nhờ việc con thường xuyên Hiệp Lễ. Bởi thế, hãy năng tiến đến với mạch nguồn tình thương này, để dùng lòng tin như đồ chứa đựng mà đến kín mức lấy mọi sự con cần dùng.

Linh hồn: Chúa ơi, con cảm ơn Chúa vì lòng nhân lành của Chúa vẫn ở với chúng con trong nơi lưu đây này như Thiên Chúa của tình thương, và chúc lành cho chúng con bằng ánh quang của lòng từ ái Chúa cảm thương. Chính nhờ ánh sáng của tình Chúa thương mà con hiểu được Chúa yêu con là chừng nào.

4. Thiên Chúa Xót Thương tâm sự với Linh Hồn Gắng Nên Trọn Lành

Chúa Giêsu: Ôi linh hồn hừng khởi nên trọn lành, Cha hài lòng về những nỗ lực của con, nhưng Cha thấy hình như con rất hay buồn nản làm sao ấy? Hãy nói cho Cha biết đi con, con buồn như thế nghĩa là gì và tại sao con lại buồn như vậy?

Linh hồn: Lạy Chúa, sở dĩ con buồn là vì, mặc dù nhiều lần thành tâm dứt khoát, con vẫn cứ sa đi ngã lại cùng những lỗi lầm cũ. Con quyết định ban sáng, chiều đến con đã thấy mình lệch lạc khỏi những quyết định này biết là chừng nào rồi.

Chúa Giêsu: Con ơi, con đã thấy được tự bản thân mình con là gì. Nguyên do những sa ngã của con là vì con cậy dựa quá nhiều vào mình và quá ít vào Cha. Song cũng đừng để điều này phiền hà con nhiều lắm. Con đang giải quyết vấn đề với Thiên Chúa của tình thương, vấn đề khốn khó mà con không thể giải tỏa. Con hãy nhớ rằng, Cha không bị giới hạn vào số lượng những lần thứ tha đâu.

Linh hồn: Vâng, con biết tất cả những điều đó, song những chước cám dỗ dữ dội cứ tấn công con, cộng với một số những ngò vọc lẫn lộn được khêu gọi lên trong con, nhất là con bị hết mọi sự làm cho con bị lung lạc và nhụt chí.

Chúa Giêsu: Hỡi con nhỏ của Cha, hãy biết rằng những ngãng trở lớn nhất trên đường thánh thiện là chán nản và lo âu thái quá. Những tâm trạng này sẽ làm cho con mất đi khả năng thực hành nhân đức. Tất cả những chước cám dỗ có vào bề vói nhau đi nữa cũng không được làm con xáo trộn bình an nội tâm, dù chỉ trong chốc lát. Để bị tổn thương và chán nản là những hoa trái của tự ái. Con không được nản lòng, mà phải cố gắng làm cho tình yêu của Chúa ngự trị thay vào chỗ tự ái của con. Hãy cậy trông, con nhỏ của Cha oi. Đừng ngã lòng trong việc tìm kiếm ơn tha thứ, vì Cha luôn luôn sẵn lòng tha thứ cho con. Con càng van xin ơn tha thứ, con càng tôn vinh vinh hiển của Cha.

Linh hồn: Con hiểu được điều gì tốt hơn phải làm, điều gì làm Chúa hài lòng hơn, song con lại phải đương đầu với những trở ngại khi làm như thế.

Chúa Giêsu: Con của Cha oi, cuộc sống trên mặt đất này thật sự là một cuộc chiến đấu; một cuộc chiến đấu cao cả cho vương quốc của Cha. Nhưng đừng sợ, vì con không đơn thân độc mã đâu. Cha luôn luôn hỗ trợ con, vậy hãy dựa vào Cha mà chiến đấu, đừng sợ gì hết. Con hãy lấy lòng tin làm như một thứ đồ chứa mà kín mức lấy mạch nguồn sự sống cho chính con, cũng như cho các người khác, nhất là cho những trường hợp thiếu tin tưởng vào lòng nhân lành của Cha như thế.

Linh hồn: Ôi Chúa, con cảm thấy trái tim con tràn đầy tình yêu Chúa, và những tia sáng của tình Chúa thương yêu xuyên thấu linh hồn con. Lạy Chúa, vâng lệnh Chúa, con ra đi. Con ra đi để chiếm lấy các linh hồn. Được ơn Chúa nâng đỡ, con sẵn lòng theo Chúa, lạy Chúa, chẳng những lên tới Tabor mà cả lên tới Canvê. Con ước mong dẫn đưa các linh hồn đến với nguồn mạch của tình thương Chúa, để ánh quang của tình thương Chúa có thể phản chiếu nơi tất cả các linh hồn, và nhà của Cha chúng con sẽ đầy ngập các linh hồn. Rồi khi quân thù bắt đầu tấn công con, con sẽ tìm náu ẩn ở đằng sau chiếc thuẫn của tình thương Chúa.

5. Thiên Chúa Xót Thương tâm sự với Linh Hồn Trọn Lành

Linh hồn: Lạy Chúa của con và là Thầy của con, con ước ao được tâm sự với Chúa.

Chúa Giêsu: Hãy cứ nói, hỡi con nhỏ yêu dấu của Cha, vì Cha luôn luôn lắng nghe con. Cha đang đợi chờ con. Nào con muốn nói gì đây?

Linh hồn: Chúa ơi, trước hết, hãy cho con được giải bày lòng con ở dưới chân Chúa, bằng việc xúc dầu thơm tri ân về nhiều ơn phúc mà Chúa đã tưới dội xuống trên con; dù có muốn đếm, con cũng không thể nào đếm nổi. Con chỉ nhớ là, đời con không lúc

nào con lại không nghiệm thấy được việc Chúa chở che con và lòng lành của Chúa đối với con.

Chúa Giêsu: Những lời của con làm Cha mãn nguyện, và lòng biết ơn của con mở toang ra những kho tàng ân sủng mới. Thế nhưng, con nhỏ của Cha ơi, chúng ta phải đi sâu vào chi tiết hơn về những điều ở trong lòng con. Cha con ta hãy nói chuyện với nhau một cách kín đáo song rõ ràng, như thể hai con tim yêu thương nhau vẫn làm như thế.

Linh hồn: Ôi, lạy Chúa xót thương của con, có những điều bí ẩn trong lòng con, trừ Chúa ra, không ai biết được hay sẽ không bao giờ biết đến, là vì, cho dù con có muốn tỏ chúng ra đi nữa, cũng không ai hiểu được con. Các vị thừa ủy nhiệm của Chúa biết được một ít, vì con xưng thú với ngài, song ngài chỉ biết chút đỉnh những bí mật này, tùy theo con có thể tỏ ra mà thôi; phần còn lại, Ôi lạy Chúa của con, để dành cho Cha con ta cho đến đời đời! Chúa đã bao bọc con bằng chiếc áo khoác của tình thương Chúa, khi Chúa thứ tha các tội lỗi cho con. Không một lần nào Chúa đã chối từ thứ tha cho con; Chúa luôn luôn thương xót con, ban cho con một sự sống mới của ân sủng. Để tránh khỏi những mập mờ, Chúa đã ký thác con cho việc chăm sóc ưu ái của Giáo Hội Chúa, người mẹ dịu hiền mà, nhân danh Chúa, bảo đảm những chân lý cho con, và coi chừng con cho khỏi bị đi sai đường lạc lối. Nhất là ở trước tòa tình

thương của Chúa, linh hồn con gặp được một đại dương các ân huệ, mà đối với các Thiên Thần Sa Phạm, Chúa không ban cho các vị ấy thời gian hối cải, hay kéo dài thời gian xót thương các vị ấy. Ôi lạy Chúa, Chúa đã cung cấp cho con những vị linh mục thánh thiện, để chỉ dẫn con vào một con đường đi vững chắc.

Chúa Giêsu ơi, đời con còn một bí mật nữa, một bí mật thầm kín nhất và thiết tha nhất của lòng con: đó là chính Chúa, khi Chúa đến với lòng con dưới hình bánh. Toàn thể bí mật của việc thánh hóa của con là ở tại chỗ này. Nơi đây, trái tim con được hiệp nhất với Trái Tim Chúa như một cõi lòng. Ngoài ra không còn bí mật nào khác, vì tất cả của Chúa là của con, và tất cả của con là của Chúa. Tình thương của Chúa toàn năng và lạ lùng là như thế. Tất cả mọi ngôn ngữ của loài người và thần trời có hợp lại cũng không thể tìm thấy những lời lẽ nào xứng hợp đối với mầu nhiệm này của tình yêu và lòng thương xót Chúa.

Khi con chiêm ngưỡng mầu nhiệm này, lòng con lại bị ngây ngất. Trong lặng lẽ, lạy Chúa, con nói với Chúa mọi sự, vì ngôn ngữ của tình yêu là một thứ tầm vóc của ngôn ngữ không lời' không một động tĩnh nho nhỏ nào trong lòng con lọt khỏi tầm mắt của Chúa. Ôi Chúa, việc biểu dương cao cả của Chúa đã làm nổi lên hơn nữa trong lòng con tình

yêu Chúa, đối tượng độc nhất tình yêu của con. Sự sống nên một này biểu lộ cách lặng lẽ dịu dàng, và qua đức nhiệt thành sốt sắng lo cho phần rỗi các linh hồn.

Ôi lạ Chúa dịu ngọt nhất của con, Chúa trông chừng con hằng giây phút, và khi lòng con xao xuyến trong cuộc hành trình, Chúa lại soi dẫn con từng lúc để con biết phải tác hành làm sao cho chính đáng với mỗi một trường hợp. Chính Chúa thường xuyên can thiệp vào việc giải quyết khó khăn. Biết bao lần, bằng ơn soi sáng bất ngờ, Chúa đã cho con biết việc gì làm đẹp lòng Chúa hơn.

Ôi, nhiều trường hợp thứ tha về những điều không ai biết đến thì kể sao cho xiết! Biết bao lần Chúa đã đổ vào linh hồn con lòng can đảm và đức kiên trì để con tiến tới. Chính Chúa đã cất đi những trở ngại trên đường con đi, trực tiếp can thiệp vào các việc người ta làm. Ôi Chúa Giêsu, con nhiệt liệt ước mong các tội nhân cải hối biết là chừng nào! Chúa biết điều con đang làm cho họ để chiếm lấy họ về cho Chúa. Mỗi khi Chúa bị xúc phạm là con bị thương tích đậm sâu. Con không tiếc sức lực, khỏe mạnh, hay chính sự sống để bảo vệ vương quốc của Chúa. Cho dù các cố gắng của con trên thế gian này vốn không được biết đến, song chúng vẫn không kém giá trị trước nhan Chúa.

Ôi, lạy Chúa Giêsu, con muốn đem các linh hồn đến mạch nguồn tình thương Chúa để kín lấy nước hồi sinh của sự sống, bằng một thứ đồ chất chứa của lòng tin tưởng. Linh hồn ao ước tình thương hơn nữa của Thiên Chúa phải tiến đến với Người bằng một lòng tin tưởng lớn lao hơn' nếu lòng tin tưởng của linh hồn vô giới hạn, thì tình thương của Thiên Chúa hướng về linh hồn cũng sẽ vô hạn. Ôi lạy Thiên Chúa của con, Đáng biết hết mọi nhịp động của tim con, Người biết con thiết tha mong ước là đường nào cho tất cả mọi con tim đều đập nhịp sống vì Người mà thôi, để mọi linh hồn tôn vinh tình thương vĩ đại của Người.

Chúa Giêsu: Hỡi con nhỏ yêu dấu của Cha, niềm vui của Trái Tim Cha, những lời con nói còn dễ thương và làm thoả lòng Cha hơn cả ca đoàn các thiên thần. Tất cả các bảo vật của Trái Tim Cha đều mở ra cho con. Con hãy chiếm lấy từ Trái Tim này tất cả những thứ con cần, cho chính mình con cũng như cho cả thế giới. Vì tình yêu của con, Cha cầm lại những trừng phạt công thẳng của Cha mà loài người đáng chịu. Một tác động yêu thương thuần khiết làm Cha hài lòng hơn cả ngàn lời cầu nguyện bất toàn. Chỉ một thủ thi của tình yêu cũng đủ làm tan đi nhiều tội phạm mà kẻ vô thần chụp xuống trên Cha. Tác động nhân đức nhỏ mọn nhất có một giá trị vô hạn trước mắt Cha, vì tình yêu to tát của con dành cho Cha. Cha ngự trị như ở trên thiên đàng nơi

linh hồn chỉ biết sống mến yêu Cha. Cha coi chừng nó đêm ngày. Cha tìm thấy hạnh phúc của Cha nơi nó' Cha lắng nghe từng lời yêu cầu của lòng nó' Cha thường đáp ứng trước cả những lần nó yêu sách nữa. Ôi đứa con nhỏ, được Cha dấu yêu đặc biệt, là con người trong mắt Cha, con hãy nghỉ ngơi chốc lát cạnh Trái Tim Cha, và hãy nếm hưởng tình yêu mà con sẽ đòi đòi hoan lạc.

Thế nhưng, con nhỏ ơi, con vẫn chưa về đến quê hương của con; bởi vậy, được ân sủng của Cha tăng sức cho, con hãy đi chiến đấu cho vương quốc của Cha nơi linh hồn nhân loại' con hãy chiến đấu như con của một ông vua; và hãy nhớ rằng, những ngày lưu đầy của con sẽ qua mau, cùng với những dịp lập công cho nước trời nữa. Cha mong đợi nơi con, đứa con nhỏ của Cha ơi, một số lớn các linh hồn là thành phần sẽ tôn vinh tình thương của Cha đến muôn muôn đời. Hỡi đứa con nhỏ của Cha ơi, để con có thể đáp ứng lại tiếng gọi của Cha một cách xứng đáng, thì con hãy nhận lấy Cha hằng ngày trong Thánh Thể. Thánh Thể sẽ ban cho con sức mạnh...

Tuần 9 Ngày Dọn mừng Lễ Chúa Tình Thương

Chúa Giêsu đã dạy Chị Faustina làm Tuần 9 Ngày dọn mừng Lễ Chúa Tình Thương vào ngày 30/11/1936, như Chị viết lại trong Nhật Ký (NK) của Chị như sau:

- *“Con gái của Mẹ ơi, hãy biết rằng mặc dù Mẹ đã được nâng lên đến địa vị làm Mẹ Thiên Chúa, mà 7 lưỡi gươm đón đau vẫn đâm thấu trái tim Mẹ. Đừng làm gì để tự vệ lấy bản thân mình; hãy khiêm tốn chịu đựng mọi sự; chính Thiên Chúa sẽ bảo vệ con”. (NK số 786)*

Chúa Giêsu chỉ cho con viết xuống và thực hiện trước Lễ Kính Tình Thương tuần chính ngày này. Nó bắt đầu vào ngày Thứ Sáu Tuần Thánh.

- *“Cha mong ước là trong chín ngày này, con đem các linh hồn đến mạch nguồn của tình thương Cha, để họ có thể kín múc từ đó sức mạnh mà hồi sinh, cùng với những ơn cần thiết cho họ trước những khó khăn của cuộc đời, nhất là trong giờ lâm tử.*

“Mỗi ngày con mang về cho Trái Tim Cha một nhóm các linh hồn khác nhau, rồi con hãy đem họ vào trong đại dương này của tình thương Cha, phần Cha sẽ đưa tất cả những linh hồn này về nhà Cha Cha. Con sẽ làm như thế ở cả đời này lẫn đời sau. Cha sẽ không từ chối một sự gì cho linh hồn mà con mang về mạch nguồn của tình thương Cha. Mỗi ngày, con hãy van xin Cha Cha các ơn lành cho những linh hồn này, dựa vào công lực của cuộc Khổ Nạn đắng cay của Cha”.

Con đã đáp lại:

- *"Chúa Giêsu ơi, con đâu có biết làm tuần chín ngày này, hay phải mang những linh hồn nào trước vào Trái Tim Rất Xót Thương của Chúa đây".*

Chúa Giêsu trả lời là Người sẽ nói cho con biết những linh hồn nào mỗi ngày cần phải mang vào trong Trái Tim Người. (số 1209)

Ngày 1

Hôm nay, con hãy mang về cho Cha tất cả nhân loại, nhất là mọi tội nhân, mà đem họ vào trong đại dương của tình thương Cha. Làm như vậy, con sẽ an ủi Cha trong cơn đau thương cay cực mà việc hư đi của các linh hồn nhận chìm Cha xuống. (số 1210)

Lạy Chúa Giêsu Rất Xót Thương, bản tính Chúa là cảm thương chúng con và thứ tha cho chúng con, xin đừng nhìn đến tội lỗi của chúng con hơn là niềm tin tưởng của chúng con vào lòng lành vô cùng của Chúa. Hãy đón nhận tất cả chúng con vào cung lòng của Trái Tim Rất Xót Thương Chúa, và đừng bao giờ để chúng con lọt khỏi Trái Tim Chúa. Chúng con nài xin Chúa điều này nhờ tình yêu nối kết Chúa với Chúa Cha và Chúa Thánh Linh.

*Ôi Tình Thương Thần Linh toàn năng,
Ơn Cứu Rỗi của người tội lỗi,
Chúa là biển cả tình thương và cảm thương'
Chúa đỡ nâng những ai khiêm nhường tiếp nhận
Chúa.*

Lạy Chúa Cha Hằng Sống, hãy ghé mắt tình thương của Cha trên tất cả nhân loại, đặc biệt trên những tội nhân đáng thương, tất cả đều được ấp ủ trong Trái Tim Rất Cảm Thương của Chúa Giêsu. Vì cuộc Khổ Nạn sâu thương của Người, xin Cha tỏ tình thương của Cha cho chúng con, để chúng con được chúc tụng tình thương toàn năng của Cha đời đời kiếp kiếp. Amen. (số 1211)

Ngày 2

Hôm nay, con hãy mang về cho Cha linh hồn những linh mục và tu sĩ mà dìm họ trong tình thương vô

hạn của Cha. Chính họ đã cho cha sức mạnh để chịu đựng cuộc Khổ Nạn cay cực của Cha. Qua họ như qua các cái máng mà tình thương của Cha tuôn xuống trên nhân loại. (số 1212)

Lạy Chúa Giêsu Rất Xót Thương, nhờ Chúa mà có mọi sự tốt lành, xin gia tăng ơn Chúa nơi chúng con, để chúng con có thể xứng đáng thể hiện những việc làm tình thương, cũng như để tất cả những ai nhìn thấy chúng con có thể tôn vinh Cha Tình Thương, Đấng ở trên trời.

*Suôi nguồn của tình yêu Thiên Chúa
Ở trong những tấm lòng tinh khiết,
Được tắm gội trong Biển Cả Tình Thương,
Phát quang như các vì tinh tú, sáng tỏ như hừng
đông.*

Lạy Chúa Cha Hằng Sống, xin hãy ghé mắt tình thương của Cha xuống trên cộng đoàn những linh hồn được tuyển chọn làm vườn nho cho Cha, trên linh hồn các linh mục và tu sĩ, cùng cho họ được mặc lấy mãnh lực của phúc lành Cha. Vì tình yêu Trái Tim Con Cha mà họ được ứ ấp, xin Cha thông ban cho họ quyền lực và ánh sáng của Cha, để họ có thể dẫn dắt những linh hồn khác vào con đường cứu rỗi, và hợp tiếng chúc tụng tình thương vô hạn của Cha đến muôn thuở muôn đời. Amen. (số 1213)

Ngày 3

Hôm nay, con hãy mang về cho Cha tất cả những linh hồn sốt sắng và tín trung mà chìm họ vào trong biển cả của tình thương Cha. Những linh hồn này đã đem lại cho Cha niềm ủi an trên Con Đường Thánh Giá. Họ là giọt ủi an như thế giữa một đại dương cay đắng. (số 1214)

Lạy Chúa Giêsu Rất Xót Thương, từ kho tàng tình thương của Chúa, Chúa thông ban thật dồi dào các ơn của Chúa cho mỗi một linh hồn cũng như cho tất cả mọi linh hồn. Hãy đón nhận chúng con hết thấy vào trong cung lòng của Trái Tim Rất Cảm Thương Chúa và đừng bao giờ để chúng con lọt khỏi Trái Tim Chúa. Chúng con van xin Chúa điều này, bằng tình yêu tuyệt vời nhất đã nóng nảy thiêu đốt Trái Tim Chúa đối với Cha trên trời.

Những phép lạ của tình thương thì khôn thấu.

Cả tội nhân lẫn chính nhân cũng không lường được.

Khi ghé mắt xót thương đến chúng con,

Chúa kéo chúng con tất cả lại gần tình yêu Chúa hơn.

Lạy Chúa Cha Hằng Sống, xin hãy ghé mắt xót thương của Cha trên các linh hồn trung tín, như trên gia nghiệp của Con Cha. Vì cuộc Khổ Nạn đau

thương của Người, xin Cha ban cho họ phúc lành của Cha và luôn luôn chở che bao bọc họ. Nhờ đó, họ không bao giờ hết mến yêu hay làm mất đi kho tàng đức tin thánh hảo, trái lại, cùng với tất cả các triều Thần Thánh, họ có thể tôn vinh tình thương vô hạn Cha đến muôn đời. Amen. (số 1215)

Ngày 4

Hôm nay con hãy mang về cho Cha những người ngoại đạo và những người chưa nhận biết Cha. Cha cũng đã nghĩ đến họ trong cuộc Khổ Nạn thương đau của Cha, và lòng nhiệt thành sẽ có của họ đã ủi an Trái Tim Cha. Hãy dìm họ vào trong đại dương của tình thương Cha. (số 1216)

Lạy Chúa Giêsu Rất Xót Thương, Chúa là Ánh Sáng của toàn thế giới. Xin hãy đón nhận vào cung lòng của Trái Tim Rất Xót Thương Chúa linh hồn những người ngoại giáo là những linh hồn chưa nhận biết Chúa. Xin những tia sáng của ơn Chúa chiếu soi họ để cả họ nữa, hợp với chúng con, được hân hoan chúc tụng tình thương tuyệt diệu của Chúa' và đừng để họ lọt khỏi cung lòng là Trái Tim Rất Xót Thương của Chúa.

*Xin ánh sáng của Tình Yêu Chúa
Chiếu soi các linh hồn ở trong tâm tôi'*

*Xin ban cho những linh hồn này được nhận biết
Chúa
Để hợp với chúng con họ chúc tụng tình thương
Chúa.*

Lạy Chúa Cha Hằng Sống, xin hãy ghé mắt xót thương của Cha xuống trên linh hồn những người ngoại giáo và những linh hồn chưa nhận biết Chúa, nhưng được ấp ủ trong Trái Tim Rất Xót Thương của Chúa Giêsu. Xin Cha hãy thu hút họ đến ánh sáng Phúc Âm. Những linh hồn này không biết đến hạnh phúc cao trọng là chừng nào trong việc yêu mến Cha. Xin Cha cho cả họ nữa được hân hoan chúc tụng tình thương bao dung của Cha đến muôn thuở muôn đời. Amen. (số 1217)

Ngày 5

Hôm nay, con hãy mang về cho Cha những linh hồn rớt đạo và lạc đạo mà dìm họ vào trong đại dương của tình thương Cha. Trong cuộc Khổ Nạn cay cực của Cha, họ đã xâu xé Thân Xác và Trái Tim Cha, tức Giáo Hội Cha. Khi họ trở lại với Giáo Hội thì các thương tích của Cha lành lại, nhờ đó, họ làm vui đi cuộc Thương Khó của Cha. (số 1218)

Lạy Chúa Giêsu Rất Xót Thương là chính Sự Lành Thánh, Chúa không chối từ ánh sáng cho những linh hồn tìm kiếm ánh sáng của Chúa. Hãy đón nhận vào

cung lòng của Trái Tim Hết Sức Xót Thương Chúa những linh hồn rớt đạo và lạc đạo. Bằng ánh sáng của Chúa, xin lôi kéo họ về hiệp nhất với Giáo Hội, và đừng để họ lọt khỏi cung lòng của Trái Tim Hết Sức Xót Thương Chúa' trái lại, xin Chúa hãy thực hiện điều này để cả họ nữa cũng được ngợi khen tình thương bao dung của Chúa.

Cho cả những linh hồn xé tấm áo hiệp nhất của Chúa,

Một nguồn mạch xót thương chảy ra từ Trái Tim Chúa.

Sự toàn năng của tình thương Chúa, ôi Thiên Chúa.

Có thể dẫn những linh hồn này ra khỏi cảnh lầm lạc.

Lạy Chúa Cha Hằng Sống, xin ghé mắt xót thương của Cha trên những linh hồn rớt đạo và lạc đạo, những linh hồn đã phung phá các phúc lành của Cha và đã lạm dụng các ơn của Cha, bằng việc họ cứng lòng theo con đường lầm lạc của họ. Xin Cha đừng nhìn đến những lỗi lầm của họ, mà là đến tình yêu của Con Cha cũng như đến cuộc Khổ Nạn dữ dội của Người mà vì họ Người đã cam lòng chịu, bởi cả họ nữa cũng được ủ ấp trong Trái Tim Rất Xót Thương của Chúa Giêsu. Xin Cha hãy thực hiện điều này để họ cũng được tôn vinh tình thương vĩ đại của Cha đến muôn đời. Amen. (số 1219)

Ngày 6

Hôm nay, con hãy mang về cho Cha những linh hồn hiền lành và khiêm nhượng cùng với linh hồn của những con trẻ, mà đìm họ vào trong tình thương của Cha. Những linh hồn này giống gần như Trái Tim Cha nhất. Họ tăng sức cho Cha trong cuộc thương khó nghiệt ngã. Cha thấy họ như những Thiên Thần trần thế, những thần luôn châu chực nơi các bàn thờ của Cha. Cha tuôn đổ xuống trên họ tất cả những trận mưa ân sủng. Chỉ có linh hồn khiêm hạ mới có thể nhận được ơn Cha. Cha ưa chuộng các linh hồn khiêm nhu với lòng tin cậy của Cha. (số 1220)

Lạy Chúa Giêsu Rất Xót Thương, chính Chúa đã phán "Hãy học cùng Cha vì Cha hiền lành và khiêm nhượng trong lòng". Xin đón nhận vào cung lòng của Trái Tim Rất Xót Thương Chúa tất cả những linh hồn hiền lành và khiêm nhượng và linh hồn của những con trẻ. Những linh hồn này làm cho tất cả thiên đàng ngất ngây và làm cho Chúa Cha trên trời mộ mến. Họ là một bó hoa ngát hương thơm ngát trước tòa Thiên Chúa' Thiên Chúa lấy làm thích thú thưởng thức mùi thơm của họ. Những linh hồn này vĩnh viễn ở trong Trái Tim Rất Xót Thương của Chúa, Ôi Chúa Giêsu, và họ không ngừng ca lên bản thánh ca mến yêu và thương xót.

Một linh hồn hiền lành và khiêm nhượng

*Dưới thế này đã hô hấp linh khí địa đường
Và nơi hương thơm từ tấm lòng khiêm nhu
của linh hồn
Đấng Tạo Hóa lấy làm sướng vui.*

Lạy Chúa Cha Hằng Sống, xin hãy ghé mắt xót thương của Cha xuống trên những linh hồn hiền lành và khiêm nhường, cũng như trên linh hồn những trẻ nhỏ, họ là những linh hồn được ấp ủ trong cung lòng của Trái Tim Rất Xót Thương Con Cha. Hương thơm của họ phát tỏa từ trái đất bay lên thẳng tòa Cha. Lạy Cha của tình thương và của mọi sự tốt lành, con van xin Cha, vì tình yêu mà Cha đã cứu mang những linh hồn này và vì niềm vui mà Cha nhận được nơi họ: xin Cha chúc phúc cho toàn thế giới, để tất cả các linh hồn cùng nhau hát khen chúc tụng tình thương Cha đến muôn thuở muôn đời. Amen. (số1221-1223)

Ngày 7

Hôm nay, con hãy mang về cho Cha những linh hồn đặc biệt sùng kính và tôn vinh tình thương của Cha, mà hãy dìu họ trong tình thương của Cha. Những linh hồn này sầu khổ nhất về cuộc Khổ Nạn của Cha và đã tiến vào rất sâu trong Thần Trí của Cha. Họ là những hình ảnh sống động của Trái Tim Xót Thương của Cha. Những linh hồn này sẽ rực rỡ chiếu sáng đặc biệt ở đời sau. Không một ai trong họ

sẽ bị rơi vào lửa hoả ngục. Cha sẽ bảo vệ từng linh hồn trong số của họ cách riêng vào giờ họ mệnh chung. (số 1224)

Lạy Chúa Giêsu Rất Xót Thương, Trái Tim Chúa là Chính Tình Yêu, xin hãy đón nhận vào cung lòng của Trái Tim Rất Cảm Thương của Chúa linh hồn của những người đặc biệt hân hoan chúc tụng và sùng kính tình thương cao cả của Chúa. Những linh hồn này mãnh liệt bởi chính quyền năng của chính Thiên Chúa. Họ tiến lên giữa tất cả những tai ương và nghịch phần, cậy trông vào tình thương của Chúa. Những linh hồn này được hiệp nhất với Chúa và gánh trên vai tất cả nhân loại. Những linh hồn này sẽ không bị phán xét nghiêm thẳng, song được tình thương của Chúa ấm ôm khi họ lìa khỏi cõi đời này.

*Một linh hồn chúc tụng lòng lành của Chúa mình
thì được Người yêu thương cách riêng.
Linh hồn luôn kề cận suối nước hằng sống
Và kín múc các ân sủng từ Tình Thương Thần Linh.*

Lạy Chúa Cha Hằng Sống, xin hãy ghé mắt xót thương của Cha xuống trên những linh hồn tôn vinh và sùng kính ưu phẩm thượng thặng nhất của Cha, đó là tình thương vô hạn Cha, họ là những linh hồn được ấp ủ trong Trái Tim Rất Thánh Chúa Giêsu. Những linh hồn này là một Tin Mừng sống động'

các bàn tay của họ đầy những việc làm xót thương, và tâm linh của họ tràn ngập sự vui hát khúc ca tình thương dâng lên Cha, Ôi Đấng Tối Cao! Con van xin Cha, Ôi Thiên Chúa: Xin Cha tỏ tình thương của Cha cho họ theo như lòng họ hy vọng và cậy tin nơi Cha. Xin hãy hoàn tất nơi họ lời mà Chúa Giêsu đã hứa với họ là chính Cha sẽ bảo vệ họ như vinh quang của Cha, trong cuộc đời của họ, nhất là trong giờ chết của họ, những linh hồn sùng kính tình thương vô hạn của Cha. (số 1225)

Ngày 8

Hôm nay, con hãy mang về cho Cha những linh hồn đang ở trong ngục tù luyện tội mà chìm họ vào trong vực thẳm của tình thương Cha. Hãy để cho những cơn mưa Máu của Cha làm mát mẻ những ngọn lửa thiêu đốt họ. Tất cả những linh hồn này được Cha yêu thương nhiều lắm. Họ đang chịu phạt đền cho đức công minh của Cha. Để làm cho họ giảm bớt cực hình là việc ở trong quyền năng của con. Hãy rút lấy tất cả những ân huệ từ kho tàng của Giáo Hội Cha mà chỉ cho họ. Ôi, con chỉ cần biết được những cực hình họ phải chịu, con sẽ liên li dâng cho họ những của bố thí thiêng liêng để trả hết nợ của họ mắc với đức công minh của Cha. (số 1226)

Lạy Chúa Giêsu Rất Xót Thương, Chính Chúa đã phán là Chúa mong muốn tình thương; bởi thế, con

đem vào cung lòng của Trái Tim Rất Cảm Thương của Chúa những linh hồn trong Luyện Ngục, những linh hồn Chúa rất yêu dấu, cũng là những linh hồn phải chịu phạt đền cho đức công minh của Chúa. Chớ gì những mạch bùng cháy của ngọn lửa thanh lọc, để ở tại nơi ấy nữa, tình thương quyền năng của Chúa cũng được chúc tụng.

*Từ nhiệt độ kinh khủng của ngọn lửa thanh lọc
Tiếng ai oán dội lên tình thương Chúa,
Và họ được dễ chịu, bổ sức, nhẹ nhàng
Trong mạch Máu và Nước dung hòa.*

Lạy Chúa Cha Hằng Sống, xin ghé mắt xót thương của Cha xuống trên những linh hồn đang chịu khổ cực trong Luyện Ngục, những linh hồn được ấp ủ trong Trái Tim Rất Cảm Thương của Chúa Giêsu. Con van xin Cha, bằng cuộc Khổ Nạn thương đau của Chúa Giêsu Con Cha, và bằng tất cả đắng cay đã dâng ngập Linh Hồn chí thánh Người, hãy tỏ tình thương của Cha cho những linh hồn đang phải trả lễ trước phép công bình của Cha. Xin Cha nhìn đến họ qua duy những Thương Tích của Chúa Giêsu, Con rất yêu dấu của Cha' vì chúng con mạnh mẽ tin tưởng rằng long nhân lành và xót thương của Cha không hề có giới hạn. (số 1227)

Ngày 9

Hôm nay, con hãy mang về cho Cha những linh hồn đã trở nên hăm hăm dở dở mà chìm họ vào vực thẳm của tình thương Cha. Những linh hồn này đã thương Trái Tim Cha đốn đau nhất. Linh hồn của Cha đã chịu đựng nỗi khổ tâm khiếp đảm nhất trong Vườn Cây Dầu vì những linh hồn lừng khừng này. Họ là lý do mà Cha đã kêu lên: "Cha ơi, xin cất chén này khỏi Con, nếu đó quả là ý muốn của Cha". Đối với họ, niềm hy vọng cứu rỗi cuối cùng là thoát thân chạy đến với tình thương của Cha. (số 1228)

Lạy Chúa Giêsu Rất Cảm Thương, Chúa là Chính Niềm Cảm Thương. Con đem những linh hồn lừng khừng vào trong cung lòng của Trái Tim Rất Cảm Thương của Chúa. Trong ngọn lửa của tình Chúa yêu tinh tuyền, xin Chúa cho những linh hồn hăm dở như những tử thi này, những linh hồn làm cho Chúa đầy những khổ tâm, một lần nữa lại được bùng cháy lên. Ôi Chúa Giêsu Rất Cảm Thương, hãy thực thi tình thương toàn năng của Chúa để kéo họ vào trong tình yêu rất nồng nàn của Chúa' xin ban cho họ tình yêu thánh hảo làm tặng ân, vì không gì mà Chúa không làm được.

*Lửa nóng và đá lạnh không thể hợp hòa;
Một là tắt lửa hai là cháy đá.*

*Thế nhưng, Ôi Thiên Chúa, bằng tình thương của Chúa,
Chúa có thể bù đắp cho tất cả những gì là hụt hẫng.*

Lạy Chúa Cha Hằng Sống, xin hãy ghé mắt xót thương của Cha xuống trên những linh hồn lừng khùng đầu sao cũng là những linh hồn được ấp ủ trong Trái Tim Rất Cảm Thương của Chúa Giêsu. Lạy Cha của Tình Thương, con van xin Cha, vì cuộc Khổ Nạn dữ dội của Con Cha, và vì ba giờ thương khó của Người trên Thánh Giá: Cho cả họ cũng tôn vinh tình thương thăm thăm của Cha... (số 1229)

"Ngày 25/3/1936.

Ban sáng, trong lúc suy niệm, con được bao bọc bởi việc hiện diện đặc biệt của Thiên Chúa, khi con thấy sự cao cả khôn lường của Thiên Chúa, đồng thời

cả việc Ngài hạ mình xuống với các loài tạo vật của Ngài.

Bấy giờ con thấy Mẹ Thiên Chúa,

Đấng đã nói với con rằng:

'Ôi, linh hồn trung thành đáp ứng tác động ân sủng của Ngài thì làm hài lòng Ngài biết bao.

Mẹ đã ban Đấng Cứu Thế cho nhân loại;

còn phần con,

con phải nói cho thế giới

về tình thương cao cả của Người

và sửa soạn thế giới

cho Lần Đến Thứ Hai của Đấng sẽ đến

không phải như một Đấng Cứu Thế nhân hậu nữa mà là một Thẩm Phán công minh.

Ôi, khủng khiếp thay cái ngày ấy!

Quyết liệt thay ngày công minh ấy,

ngày giận dữ thần linh ấy.

Các Thần Trời rùng mình trước ngày này.

Hãy nói cho các linh hồn biết

về tình thương cao cả này

trong khi còn thời gian ban phát tình thương.

Nếu giờ đây con cầm nín thì con sẽ phải trả lễ về rất nhiều linh hồn vào ngày kinh khiếp ấy.

Đừng sợ chi.

Hãy trung thành cho đến cùng.

Mẹ thương mến con"

(Mẹ Maria với Chị Thánh Faustina: Nhật Ký, đoạn 635)

Biển Cố Thánh Mẫu Fatima Khởi Điểm Thời Đại Lòng Thương Xót Chúa

Nếu Sứ Điệp về Lòng Thương Xót Chúa được gắn liền với Chị Thánh Faustina, và có thể nói Thời Điểm Lòng Thương Xót Chúa được bắt đầu vào ngày 22/2/1931, thời điểm lần đầu tiên Chúa Giêsu ngỏ ý muốn tấu hình Chúa Tình Thương được tôn kính, nhất là vào Chúa Nhật I sau Phục Sinh, ngày Chúa muốn Giáo Hội cử hành như Lễ Kính Chúa Tình Thương, thì, theo lịch sử, Thời Điểm hay Thời Đại của Lòng Thương Xót Chúa đã được vén màn từ Biển Cố Thánh Mẫu Fatima 1917, khi Chị Faustina mới được 12 tuổi.

Thật vậy, tất cả cốt lõi và trọng tâm của Biển Cố Thánh Mẫu Fatima không phải là Mẹ Maria, liên quan tới Trái Tim Vô Nhiễm Nguyên Tội Mẹ và Kinh Mân Côi, mà là Chúa Giêsu Thánh Thể và Lòng Thương Xót Chúa.

Đúng thế, Biến Cố Thánh Mẫu Fatima có thể được chia làm 3 giai đoạn, tiền biến cố, chính biến cố và hậu biến cố. Tiền biến cố là thời điểm năm 1916, với 3 lần Thiên Thần Hòa Bình hiện ra với 3 Thiếu Nhi Fatima. Chính biến cố là thời điểm năm 1917 với 6 lần Mẹ Maria hiện ra với Lucia, Phanxicô và Giaxinta. Và hậu biến cố là thời điểm năm 1925 và 1929, nhất là lần cuối cùng 13/6/1929, lần liên quan trực tiếp đến Lòng Thương Xót Chúa, sát với thời điểm 22/2/1931 là lúc Chúa Giêsu tỏ ý muốn với Chị Thánh Faustina về việc tôn sùng tấm ảnh Chúa Tình Thương.

Trong toàn biến cố Thánh Mẫu Fatima được chia làm 3 giai đoạn này, chủ chốt vẫn là Chúa Giêsu: mở đầu ở tiền biến cố là một Chúa Giêsu Thánh Thể, sau đó ở chính biến cố là một Chúa Giêsu bị xúc phạm, cuối cùng ở hậu biến cố là một Chúa Giêsu ân sủng và tình thương.

Tiền Biến Cố Fatima 1916

Một Chúa Giêsu Thánh Thể

Thiên Thần Hòa Bình hiện ra với 3 Thiếu Nhi Fatima lần thứ nhất vào mùa xuân năm 1916, ở trong hang Loca do Cabeco để kêu gọi các em cầu nguyện và cũng để dạy cho các em biết hình thức (cử chỉ) cầu nguyện cùng với nội dung (lời kinh) cầu nguyện.

Thiên Thần Hòa Bình đã kêu gọi 3 Thiếu Nhi Fatima cầu nguyện như sau: "Đừng sợ. Ta là Thiên Thần Hòa Bình. Hãy cầu nguyện với Ta". Thiên Thần Hòa Bình đã làm gương cho 3 Thiếu Nhi Fatima để các em biết các em cần phải có những cử chỉ cầu nguyện như thế nào, bằng việc ngài phục mình sát mặt xuống đất. Thiên Thần Hòa Bình đã dạy 3 Thiếu Nhi Fatima cầu nguyện như sau: "Lạy Chúa Trời Con, con tin kính Chúa, con thờ lạy Chúa, con trông cậy Chúa và con yêu mến Chúa. Xin Chúa tha thứ cho những người không tin kính Chúa, không thờ lạy Chúa, không trông cậy Chúa và không yêu mến Chúa".

Sau khi 3 Thiếu Nhi Fatima bắt chước tác động và lặp lại lời cầu của Thiên Thần trên đây ba lần, Thiên Thần Hòa Bình khuyên dụ các em cầu nguyện: "Các em hãy cầu nguyện như thế, Trái Tim Chúa Giêsu và Mẹ Maria luôn lắng nghe lời các em kêu xin".

Thiên Thần Hòa Bình hiện ra với 3 Thiếu Nhi Fatima lần thứ hai vào Mùa Hè năm 1916, sau giờ các em nghỉ trưa, ở dưới một bóng cây và bên một giếng nước, để kêu gọi các em hy sinh cầu nguyện, cũng như để dạy cho các em biết cách hy sinh trong việc đền tạ Chúa hầu cứu rỗi các tội nhân. Thiên Thần Hòa Bình kêu gọi 3 Thiếu Nhi Fatima hy sinh như sau: "Các em đang làm gì thế? Hãy cầu nguyện, cầu nguyện thật nhiều Trái Tim Chúa Giêsu và Mẹ

Maria có những dự tính đầy yêu thương dành cho các em đó. Hãy dâng kính nguyện và thật nhiều hy sinh lên Đấng Tối Cao".

Thiên Thần Hòa Bình dạy cho 3 Thiếu Nhi Fatima cách hy sinh khi ngài trả lời cho câu hỏi của Lucia: "Chúng con làm thế nào để hy sinh?": "Các em hãy biến mọi sự các em có thể thành những hy sinh dâng lên Chúa như một việc để đền tạ tội lỗi Ngài đã bị xúc phạm mà cầu cho tội nhân ơn ăn năn hối cải. Như thế, các em sẽ mang lại hòa bình cho quê hương của các em. Ta là thiên thần bốn mạng, thiên thần của Nước Bồ Đào Nha. Nhất là các em hãy chấp nhận và bằng lòng với tất cả mọi đau khổ Chúa gửi đến cho các em".

Thiên Thần Hòa Bình hiện ra với 3 Thiếu Nhi Fatima lần thứ ba vào một buổi chiều Mùa Thu năm 1916, trên đường các em từ Pregueira về Lapa, để cho ba em rước Mình Máu Thánh Chúa Giêsu, rồi kêu gọi các em đền tạ Chúa Giêsu Thánh Thể. Thiên Thần Hòa Bình cho 3 Thiếu Nhi Fatima rước Mình Máu Thánh Chúa Giêsu, bằng cách, ngài cho Lucia (bấy giờ đã được xưng tội rước lễ lần đầu) rước Mình Thánh và cho Phanxicô cùng với Giaxinta (bấy giờ chưa xưng tội rước lễ lần đầu) rước Máu Thánh. Thiên Thần Hòa Bình kêu gọi 3 Thiếu Nhi Fatima đền tạ Chúa Giêsu Thánh Thể như sau: "Các em hãy nhận lãnh Mình và uống Máu Chúa Kitô bị xúc

phạm khủng khiếp bởi những tội vong ân bội nghĩa. Các em hãy đền bồi tội lỗi của họ và hãy an ủi Thiên Chúa của các em".

Ngài sắp mình trước Thánh Thể mà nguyện 3 lần: "Lạy Chúa Ba Ngôi Chí Thánh là Cha và Con và Thánh Thần, con sắp mình thờ lạy Chúa. Con xin dâng lên Chúa Mình Máu châu báu, linh hồn và Thiên Tính của Chúa Giêsu Kitô đang hiện diện trong các nhà tạm trên khắp thế giới, để đền tạ những lãng nhục, phạm thánh và thờ ơ lãnh đạm mà chính Người đã phải chịu. Xin vì công nghiệp vô cùng của Thánh Tâm Chúa Giêsu và của Trái Tim Vô Nhiễm Nguyên Tội Mẹ Maria, xin Chúa ban cho các tội nhân ơn ăn năn hối cải".

Chính Biến Cố Fatima 1917

Một Chúa Giêsu bị xúc phạm

Tất cả Sứ Điệp Fatima được người ta chia ra hay tóm thành 3 điều được gọi tắt là 3 mệnh lệnh: Cải Thiện Đời Sống, Lăn Hạt Mân Côi và Tôn Sùng Mẫu Tâm. Thứ tự về 3 Mệnh Lệnh được kể ra ở đây cũng tùy theo người, và vì thế thứ tự của chúng không hẳn nói lên tầm quan trọng nhất nhì ba của chúng. Theo thứ tự được Mẹ Maria kêu gọi trong chính biến cố Fatima thì đầu tiên là mệnh lệnh Lăn Hạt Mân Côi (trong cả 6 lần hiện ra), sau đó tới Tôn Sùng Mẫu

Tâm (13/6 và 13/7) và cuối cùng mới tới Cải Thiện Đồi Sống (13/10).

Nếu nói là quan trọng thì căn cứ vào sự kiện lần nào hiện ra, từng lần và mọi lần, Mẹ Maria đều kêu gọi phải thực hiện hằng ngày thì phải nói là mệnh lệnh Lần Hạt Mân Côi. Thật ra, nếu mệnh lệnh Cải Thiện Đồi Sống liên quan trực tiếp tới Chúa, và mệnh lệnh Tôn Sùng Mẫu Tâm liên quan trực tiếp tới Mẹ, thì mệnh lệnh Lần Hạt Mân Côi, có thể nói, là mệnh lệnh chung cho cả Chúa lẫn Mẹ, vì khi cầu kinh Mân Côi, chúng ta vừa tôn sùng Tôn Sùng Mẫu Tâm qua Kinh Kính Mừng chúc tụng Mẹ, vừa Cải Thiện Đồi Sống qua việc tưởng nhớ đến Chúa Kitô Cứu Chuộc nơi các Mẫu Nhiệm Mân Côi liên quan trực tiếp đến Người.

Xét cho cùng, tự bản chất và theo tính cách của mình, mệnh lệnh Tôn Sùng Mẫu Tâm và Lần Hạt Mân Côi chỉ là đường lối, là phương cách để giúp cho con người thực hiện mệnh lệnh Cải Thiện Đồi Sống mà thôi. Đó là lý do Mẹ Maria đã nói với chung 3 Thiếu Nhi Fatima và riêng Thiếu Nhi Fatima Lucia vào lần hiện ra thứ hai ngày 13/6/1917 rằng: “Trái Tim Vô Nhiễm Nguyên Tội Mẹ là nơi cho con nung nấu và là đường đưa con đến cùng Thiên Chúa”. Và đó cũng là lý do, vào lần hiện ra thứ 3 ngày 13/7/1917, sau khi tiết lộ toàn bộ Bí Mật Fatima 3 phần, Mẹ Maria đã xin các em sau mỗi

chục kinh Mân Côi thêm vào lời nguyện “Lạy Chúa Giêsu, xin Chúa tha tội cho chúng con. Xin cứu chúng con khỏi sa hỏa ngục, xin đem các linh hồn lên thiên đàng, nhất là những linh hồn cần đến lòng thương xót Chúa hơn”.

Mẹ Maria, qua những lần hiện ra đó đây trong lịch sử Giáo Hội, nhất là những lần và những nơi được Giáo Hội chính thức công nhận, đặc biệt ở Lộ Đức và Fatima, chỉ có một sứ điệp chung duy nhất, đó là kêu gọi con người hãy ăn năn thống hối, cải thiện đời sống quay về nhận biết Chúa, một lời kêu gọi âm vang lời rao giảng tiên khởi của Chúa Giêsu: “Thời gian đã nên trọn. Vương Quốc Thiên Chúa đã đến. Hãy cải thiện đời sống và tin vào Phúc Âm” (Mk 1:15). Sứ điệp kêu gọi cải thiện đời sống này của Mẹ cũng có tính cách dọn đường cho Chúa đến, như Tiên Hô Gioan Tẩy Giả đối với dân Do Thái ngày xưa: “Hãy cải thiện đời sống! Vương Quốc Thiên Chúa đã đến” (Mt 3:2).

Theo Thánh Long Mộng Phổ (Louis Montfort), trong tác phẩm thời danh “Luận về Lòng Thành Thực Sùng Kính Mẹ Maria” được ngài viết từ đầu thế kỷ 18 và phổ biến vào giữa thế kỷ 19, thì việc Mẹ Maria xuất hiện như một Tiên Hô dọn đường như thế là dấu báo Chúa Kitô sắp đến: “Việc cứu độ thế giới được bắt đầu nhờ Mẹ Maria thế nào, thì cũng nhờ Mẹ nó được hoàn thành như vậy” (số 49); “Như Mẹ

là đường nhờ đó Chúa Giêsu đã đến với chúng ta lần thứ nhất thế nào, Mẹ cũng lại là đường nhờ đó Người sẽ đến với chúng ta lần thứ hai như vậy, dù không cùng một kiểu cách” (số 50.4).

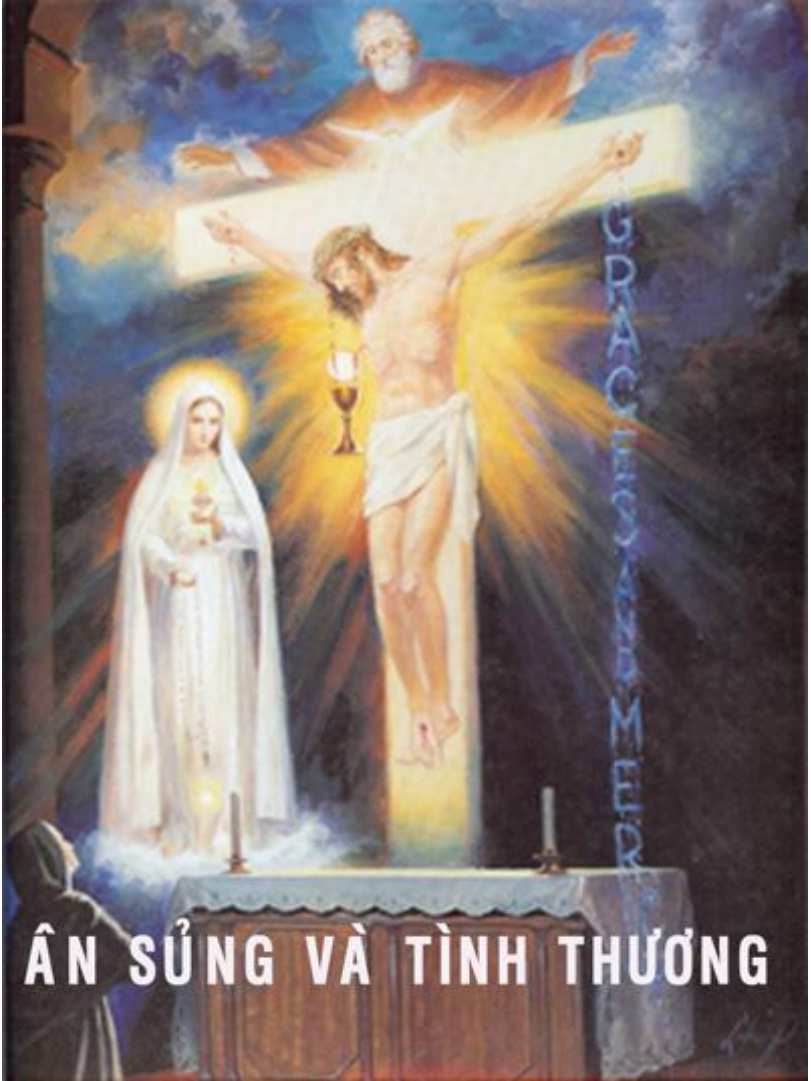
Nếu ở Lộ Đức, Mẹ chỉ kêu gọi “hãy ăn năn thống hối, hãy ăn năn thống hối” vào lần hiện ra thứ tám ngày 24/2/1858, thì ở Fatima, dù không lặp lại nguyên văn lời kêu gọi ở Lộ Đức, nhưng Mẹ đã đi sâu vào nguyên nhân sâu xa tại sao con người cần phải cải thiện đời sống, phải ăn năn thống hối, qua lời cuối cùng Mẹ nói vào lần hiện ra cuối cùng 13/10/1917, một lời kết thúc chính Biến Cố Thánh Mẫu Fatima năm 1917, một lời phải nói là những gì Mẹ trần trời làm nên cốt lõi của Sứ Điệp Fatima, đó là: “Đừng xúc phạm đến Chúa là Thiên Chúa của chúng ta nữa, vì Người đã bị xúc phạm đến nhiều lắm rồi”.

“Chúa là Thiên Chúa của chúng ta” đây là ai, tuy Mẹ Maria không nói rõ, nhưng căn cứ vào cấu trúc 3 phần tiền, chính và hậu Biến Cố Thánh Mẫu Fatima, thì “Chúa là Thiên Chúa của chúng ta” đây, Đấng “đã bị xúc phạm đến nhiều lắm rồi” đây chính là Chúa Giêsu Thánh Thể, Đấng được Thiên Thần Hòa Bình vào năm 1916 đã dạy 3 Thiếu Nhi Fatima phải cầu nguyện đền tạ, hy sinh đền tạ và rước lễ đền tạ, và Người cũng chính là Đấng Tử Giá trong thị kiến ngày 13/6/1929 của chị Lucia, Đấng Lucia thấy có Mẹ

Maria đứng bên cạnh như Vị Đồng Công Cứu Chuộc, có Chén Thánh hứng máu nhỏ xuống từ Thập Giá, và có giọng chữ “ân sủng và tình thương”.

Nhưng “Chúa là Thiên Chúa của chúng ta” ấy “đã bị xúc phạm đến nhiều lắm rồi” như thế nào và ra sao? Ở đây Mẹ Maria cũng không nói rõ. Tuy nhiên, cũng căn cứ vào kết cấu và diễn tiến của chung Biến Cố Thánh Mẫu Fatima, có thể nói, nếu “Chúa là Thiên Chúa của chúng ta ... đã bị xúc phạm đến nhiều lắm rồi” và Người là Chúa Giêsu Thánh Thể cần phải được đền tạ, như Thiên Thần Hòa Bình chỉ dạy cho 3 Thiếu Nhi Fatima ngay từ đầu, thì “Người đã bị xúc phạm đến nhiều lắm rồi” bởi thành phần Kitô hữu đã lãnh nhận công ơn cứu độ vô cùng châu báu của Người qua Phép Rửa, nhưng lại tỏ ra “không tin kính Chúa, không thờ lạy Chúa, không trông cậy Chúa và không yêu mến Chúa”, như trong lời cầu đền tạ 3 Thiếu Nhi Fatima được Thiên Thần Hòa Bình dạy trong lần hiện ra thứ nhất, nhất là những tội “lãng nhục, phạm thánh và thờ ơ lãnh đạm mà chính Người đã phải chịu”, như lời nguyện Thiên Thần Hòa Bình dạy 3 em vào lần hiện ra cuối cùng.

Hậu Biển Cố Fatima 1929 Một Chúa Giêsu Ân Sủng và Tình Thương



Ở tiền Biển Cố Thánh Mẫu Fatima năm 1916, chúng ta đã thấy một Chúa Giêsu Thánh Thể cần phải được đền tạ. Ở chính Biển Cố Thánh Mẫu Fatima năm 1917, chúng ta thấy một Chúa Giêsu “đã bị xúc phạm đến nhiều lắm rồi”. Và ở hậu Biển Cố Thánh Mẫu Fatima, chúng ta còn thấy một Chúa Giêsu “ân sủng và tình thương”, một Chúa Giêsu của cả phần tiền Biển Cố Thánh Mẫu Fatima – Chúa Giêsu Thánh Thể, và của phần chính Biển Cố Thánh Mẫu Fatima – Chúa Giêsu bị xúc phạm.

Thật ra, hậu Biển Cố Thánh Mẫu Fatima bao gồm 2 thị kiến Chị Lucia, bấy giờ đang là nữ tu Dòng Đô-rô-thê, đã được tỏ cho thấy, một vào ngày 10/12/1925 ở thành Pontevedra nước Tây Ban Nha, và 1 vào ngày 13/6/1929 ở thành Tuy cũng nước Tây Ban Nha. Trong khi thị kiến ngày 10/12/1925 trực tiếp liên quan tới việc đền tạ Trái Tim Vô Nhiễm Nguyên Tội Mẹ Maria, thì thị kiến ngày 13/6/1929 lại trực tiếp liên quan tới Chúa Giêsu. Nên ở đây chỉ nói tới thị kiến ngày 13/6/1929 mà thôi.

Thật vậy, được phép làm giờ thánh từ 11 đến 12 giờ đêm ngày 13-6-1929, chị Lucia một mình ở trong nhà nguyện, đứng giang tay cầu nguyện. Bỗng cả nhà nguyện bừng sáng, không còn lờ mờ với ngọn đèn chầu nhà tạm nữa.

Một thánh giá bằng ánh sáng hiện ra trên bàn thờ cao lên tới trần nhà nguyện. Phần trên của cây thánh giá sáng hơn, có dung nhan cùng với thân mình của một người từ cạnh sườn trở lên; trên ngực của người này có một con chim câu bằng ánh sáng; bị đóng đinh vào thập giá là thân mình của một người khác. Dưới cạnh sườn chút xíu, có một chén thánh và một bánh thánh lớn lơ lửng trên không trung. Những giọt máu từ mặt của Chúa Giêsu Tử Giá và từ cạnh sườn của Người chảy xuống bánh thánh và nhỏ vào chén thánh. Bên phải cây thánh giá là Đức Mẹ với Trái Tim Vô Nhiễm Nguyên Tội ở trong tay Mẹ. Bên trái cây thánh giá có những chữ lớn như thể bằng nước trong như thủy tinh chảy xuống trên bàn thờ làm thành những chữ: "Ân Sủng và Tình Thương"

Lý do Mẹ hiện ra lần này là vì Mẹ đã hứa với 3 Thiếu Nhi Fatima vào lần hiện ra thứ ba trong khi tiết lộ phần Bí Mật Fatima thứ hai, về việc "để ngăn ngừa điều này, Mẹ sẽ đến để xin dâng hiến Nước Nga cho Trái Tim Vô Nhiễm Nguyên Tội Mẹ và xin rước lễ đền tạ các ngày Thứ Bảy Đầu Tháng". Chính vì thế, sau khi chị Lucia thấy thị kiến "Ân Sủng và Tình Thương", Mẹ Maria đã báo cho chị biết rằng: "Đã đến lúc Thiên Chúa xin Đức Thánh Cha hiệp với tất cả các giám mục trên thế giới để hiến dâng Nước Nga cho Trái Tim Vô Nhiễm Nguyên Tội Mẹ, Ngài hứa sẽ cứu Nước Nga bằng cách này. Có rất nhiều linh hồn bị Đức Công Minh của Thiên Chúa luận

phạt vì những tội lỗi xúc phạm đến Mẹ, tới nỗi Mẹ đã đến để xin đền tạ: Con hãy hy sinh mình theo ý hướng này và hãy cầu nguyện".

Trong thị kiến ngày 13/6/1929 này, thị kiến cuối cùng của Biến Cố Thánh Mẫu Fatima, thị kiến sát với thời điểm 22/2/1931 của Lòng Thương Xót Chúa được loan truyền bởi Chị Thánh Faustina, chúng ta thấy chính yếu và trước hết là một Chúa Giêsu Tử Giá, tức "Đấng đã bị xúc phạm đến nhiều lắm rồi" (của phần chính Biến Cố Thánh Mẫu Fatima), với những giọt máu từ mặt của Người cũng như từ cạnh sườn của Người nhỏ xuống Bánh Thánh và Chén Thánh, hai biểu tượng cho Chúa Giêsu Thánh Thể (của phần tiến Biến Cố Thánh Mẫu Fatima).

Những giọt máu nhỏ xuống cả Chén Thánh lẫn Bánh Thánh từ mặt của Người đây là gì, nếu không phải là nỗi khổ đau của Chúa Giêsu Thánh Thể về những thái độ "không tin kính Chúa, không thờ lạy Chúa, không trông cậy Chúa và không yêu mến Chúa" của thành phần Kitô hữu, và những giọt máu nhỏ xuống cả Chén Thánh lẫn Bánh Thánh từ cạnh sườn của Người đây là gì, nếu không phải là nỗi khổ tâm của Chúa Giêsu Thánh Thể về những tội "lãng nhục, phạm thánh và thờ ơ lãnh đạm mà chính Người đã phải chịu", cũng do thành phần Kitô hữu gây ra cho Người.

Giòng chữ “ân sủng và tình thương” thẳng xuống ở bên trái cây thập giá có nghĩa là gì, nếu không phải ám chỉ Mẹ Maria đầy “ân sủng”, Đấng Đồng Công Cứu Chuộc đứng ở bên phải cây Thập Giá trong thị kiến, Người Mẹ đã sinh chúng ta trong “ân sủng” của Thiên Chúa, cũng như ám chỉ Chúa Giêsu Tử Giá, Đấng đã yêu thương con người “đến cùng” (Jn 13:1), để tỏ cho con người thấy tất cả “tình thương” vô cùng nhân hậu của Vị “Thiên Chúa là tình yêu” (1Jn 4:8,16), Vị Thiên Chúa chẳng những yêu thương chúng ta qua việc “không dung tha cho Con Một mình” (Rm 8:32), mà còn qua việc ban cho chúng ta một người Mẹ để dẫn chúng ta về với “tình thương” của Ngài, vì Mẹ đầy “ân sủng”, đầy “tình thương” của Đấng đã làm cho tôi những điều trọng đại” (Lk 1:49).

Giòng chữ “ân sủng và tình thương” đây, còn cho thấy ý nghĩa về hai tia sáng tỏa xuống từ cạnh sườn Chúa Giêsu trong tấm ảnh Chúa Tình Thương được Chị Thánh Faustina phổ biến với vai trò làm sứ giả cho Chúa Tình Thương của mình, một tia sáng trắng ám chỉ “ân sủng” là những gì xuất phát từ Phép Rửa, và tia sáng đỏ ám chỉ “tình thương” là những gì xuất phát từ hy tế Thập Giá và hiện thực nơi Bí Tích Thánh Thể: *“Hai tia sáng biểu hiệu cho Máu và Nước. Tia sáng nhạt là biểu hiệu của Nước, để làm cho các linh hồn nên công chính. Tia sáng đỏ là biểu hiệu của Máu, để ban sự sống cho các linh hồn...”* (Chúa Giêsu

với Chị Faustina); “Nếu máu nhắc đến hy tế Thập Giá và tặng ân Thánh Thể thì nước... chẳng những tiêu biểu cho Phép Rửa mà còn cho tặng ân Thánh Linh nữa” (ĐTC GPII bài giảng Lễ Phong Thánh cho Chị Faustina, 30/4/2000, đoạn 2).

**"Hãy nói cho thế giới biết về
tình thương của Cha;
tất cả loài người
hãy nhân biết tình thương khôn dò của Cha.
Đó là dấu hiệu cho ngày cùng thánh tận;
sau đó sẽ là ngày của công lý.
(Chúa Giêsu với chị Thánh Maria Faustina: Nhật Ký, 848)**

**"Con hãy viết xuống như sau:
trước khi Cha đến
như một quan phán công minh,
trước hết
Cha mở rộng cửa tình thương của Cha.
Ai không chịu qua cửa tình thương của Cha
thì phải qua cửa công lý của Cha...
(Chúa Giêsu với chị Thánh Maria Faustina: Nhật Ký, 1146)**

**"Hôm nay
Cha sai con đem tình thương của Cha
đến với các dân tộc trên khắp thế giới.
Cha không muốn trừng phạt
một nhân loại đang bị nhức nhối,
mà là muốn chữa lành cho nó,
ghì lấy nó vào Trái Tim Nhân Hậu của Cha.
Cha sử dụng việc trừng phạt
khi nào họ buộc Cha phải làm như thế mà thôi;
bàn tay của Cha lưỡng lự chân chờ nắm lấy thanh
gươm công lý.
Trước Ngày Công Lý
Cha đang ban cho họ Ngày Tình Thương"
(Chúa Giêsu với chị Thánh Maria Faustina: Nhật Ký, 1588)**

**"Từ Balan sẽ phát ra một tia sáng
để sửa soạn thế giới cho lần đến cuối cùng của
Cha"
(Chúa Giêsu với chị Thánh Maria Faustina: Nhật Ký, 1732)**

PHẦN HAI

I

**Ba Thiếu Nhi Fatima
Hiến Tế Chúa Tình Thương**

II

**Chị Thánh Faustina
Sứ Giả Chúa Tình Thương**

III

**Đức Gioan Phaolô II
Tông Đồ Chúa Tình Thương**

Ba Thiếu Nhi Fatima Hiển Tế Chúa Tình Thương



Ba Thiểu Nhi Fatima

Ơn Gọi Sống Thực Thi Tình Thương

Không phải ngẫu nhiên và tình cờ mà Trời Cao đã chọn 3 Thiểu Nhi Fatima Lucia, Phanxico và Giaxinta làm các thụ khải nhân ở Biển Cỗ Thánh Mẫu Fatima, chứ không phải 1 thụ khải nhân như ở Biển Cỗ Thánh Mẫu Lộ Đức 1858, hay 2 như ở Biển Cỗ Thánh Mẫu La Salette năm 1846 cũng ở Pháp quốc như Lộ Đức. Tại sao thế? Phải chăng vì 3 Thiểu Nhi Fatima có chung một Ơn Gọi Fatima đặc biệt nào đó, hay vì Biển Cỗ Thánh Mẫu Fatima có 3 Mệnh Lệnh Fatima, hoặc thậm chí vì 3 em có liên quan sâu xa tới Thời Đại Lòng Thương Xót của Chị Thánh Faustina!

Trước hết, 3 Thiểu Nhi Fatima được tuyển chọn vì có chung một Ơn Gọi Fatima đặc biệt, có tính chất của Lòng thương Xót Chúa. Thật vậy, ngay vào lần hiện ra đầu tiên ngày 13/5/1917, Mẹ Maria đã kêu gọi 3 em “sẵn lòng dâng mình cho Thiên Chúa để chịu tất cả mọi đau khổ Ngài gửi đến cho, như một việc đền tạ những xúc phạm Ngài phải chịu mà cầu cho tội nhân ăn năn trở lại không?” Ba em thiếu nhi 10 tuổi, 9 tuổi và 7 tuổi này đã đồng thanh đáp lại ngay: “Vâng, chúng con sẵn sàng”. Tuy nhiên, trong Ơn Gọi Fatima chung cùng nhau “dâng mình cho Thiên Chúa” này của mình, một ơn gọi bao gồm 3 phần thứ tự như sau: 1- “chịu tất cả mọi đau khổ

Ngài gửi đến cho"; 2- "đền tạ những xúc phạm Ngài phải chịu"; 3- "cầu cho tội nhân ăn năn trở lại", 3 Thiếu Nhi Fatima đã thứ tự lớn trước bé sau sống Ôn Gợi Fatima này của mình như sau:

Thiếu Nhi Fatima Lucia 10 tuổi, lớn nhất, đã "dâng mình cho Thiên Chúa" để "**chịu tất cả mọi đau khổ Ngài gửi đến cho**". Vì, như những gì được chính Lucia thuật lại trong Hồi Niệm, Lucia đã phải chịu đựng nhiều đau khổ nhất trong 3 em về Biến Cố Thánh Mẫu Fatima. Như bị bà mẹ là người vẫn dạy con cái nói thật bấy giờ quay ra bắt Lucia phải nói dối, bằng cách chối bỏ sự kiện Đức Mẹ hiện ra với em. Sau đó, khi hai mẹ con gặp Cha Xứ xong, em bị ngài nghi ngờ là bị ma quỷ đánh lừa. Chưa hết, em ngủ lại mơ thấy ma quỷ như quả thực đã đánh lừa được em. Hậu quả là em đã trốn lánh không gặp Phanxicô và Giaxinta nữa, dù hai người em họ này cố gắng tìm em, nhất là ngay trước lần Đức Mẹ hiện ra thứ 3 ngày 13/7/1917, lần phải nói là quan trọng nhất trong Biến Cố Thánh Mẫu Fatima, vì lần này Mẹ Maria tỏ cho các em biết toàn bộ 3 phần Bí Mật Fatima rất quan trọng, liên quan tới phần rỗi các linh hồn, đến hòa bình thế giới và đến số phận của Giáo Hội trong tương lai.

Thiếu Nhi Fatima Phanxicô 9 tuổi, Thiếu Nhi nam duy nhất, không được thấy Mẹ Maria ngay lúc đầu, sau đó chỉ được thấy Đức Mẹ mà không nghe được

Mẹ nói gì, đã “dâng mình cho Thiên Chúa” để “*đền tạ những xúc phạm Ngài phải chịu*”. Thật thế, Phanxicô đã có một ấn tượng sâu xa về vẻ mặt sầu bi của Mẹ Maria và đã cảm thấy xúc động trước lời thiết tha kêu gọi cuối cùng của Mẹ ở Fatima: “Đừng xúc phạm đến Chúa là Thiên Chúa của chúng ta nữa, vì Người đã bị xúc phạm đến nhiều lắm rồi”. Chính vì thế em đã luôn tìm cách trốn lánh Lucia và Giaxinta, những người bạn trước đó em rất quyến luyến chơi đùa hằng ngày, để ẩn mình vào một nơi kín vắng, và với chuỗi Mân Côi trong tay, em đã an ủi Chúa Giêsu ẩn thân” (hidden Jesus) của em!

Thiếu Nhi Fatima Giaxinta 7 tuổi, bé nhất, em ruột của Phanxicô và em họ của Lucia, đã “dâng mình cho Thiên Chúa” để “*câu cho tội nhân ăn năn trở lại*”. Nếu Phanxicô bị ám ảnh bởi dung nhan sầu bi của Mẹ Maria và lời Mẹ kêu gọi về Chúa Giêsu vào lần hiện ra thứ sáu thế nào, thì Giaxinta cũng bị tác động mạnh bởi thị kiến hỏa ngục vào lần hiện ra thứ ba của Mẹ ngày 13/7/1917. Đúng vậy, sau đó, tâm trí non nớt bé dại của Giaxinta đã không còn mơ tưởng gì khác ngoài khát vọng cứu các linh hồn tội nhân đáng thương cho khỏi sa hỏa ngục vô cùng bất hạnh, bằng việc lợi dụng tất cả mọi sự để hy sinh cho họ, kể cả hy sinh khủng khiếp nhất và đớn đau nhất, đó là cuối cùng, như Mẹ Maria cho em biết trước, em chết cô đơn một mình không có một người nào thân yêu ở bên cạnh em.

Sau nữa, 3 Thiếu Nhi Fatima được tuyển chọn vì Sứ Điệp Fatima có 3 Mệnh Lệnh Fatima là Cải Thiện Đời Sống, Lăn Hạt Mân Côi và Tôn Sùng Mẫu Tâm. Căn cứ vào Ôn Gọi Fatima chung của 3 em là “dâng mình cho Thiên Chúa” và phần hành riêng của 3 em trong Ôn Gọi Fatima chung này, như trên vừa nhận định và phân tích, 3 Thiếu Nhi Fatima liên quan tới 3 Mệnh Lệnh Fatima như sau: 1) Giaxinta liên quan tới Mệnh Lệnh Cải Thiện Đời Sống, vì em liên li hy sinh cho các tội nhân đáng thương được ơn ăn năn thống hối, trở về cùng Chúa bằng việc Cải Thiện Đời Sống. 2) Phanxicô liên quan tới Mệnh Lệnh Lăn Hạt Mân Côi, vì ngay ban đầu Phanxicô phải lăn hạt mới được trông thấy Mẹ Maria hiện ra, và sau đó, em luôn có chuỗi tràng hạt trong tay, và an ủi Chúa Giêsu ẩn thân của mình bằng Kinh Mân Côi. 3) Lucia liên quan tới Mệnh Lệnh Tôn Sùng Mẫu Tâm, vì vào lần hiện ra thứ hai 13/6/1917, Mẹ Maria đã cho riêng em biết về thân phận sống trên trần gian lâu hơn hai em Phanxicô và Giaxinta, lâu đến gần 100 tuổi của em, là vì “Chúa Giêsu muốn dùng con để làm cho Mẹ được nhận biết và yêu mến. Người muốn thiết lập lòng tôn sùng Trái Tim Vô Nhiễm Nguyên Tội Mẹ”.

Sau hết, 3 Thiếu Nhi Fatima được tuyển chọn vì 3 em có liên quan sâu xa tới Thời Đại Lòng Thương Xót của Chị Thánh Faustina. Ở chỗ nào? Nếu không

phải ở chỗ, như Chúa Giêsu đã nói với Chị Thánh về 3 cấp độ thi hành Lòng Thương Xót Chúa như sau:

“Cha ban cho con 3 cách thức thực thi tình thương đối với tha nhân của con: cách thức thứ nhất là bằng việc làm, cách thức thứ hai là bằng lời nói, cách thức thứ ba là bằng cầu nguyện. Ba cấp độ này chất chứa tâm vóc viên trọn của tình thương, và nó là một chứng cứ chắc chắn về lòng yêu mến đối với Cha. Một linh hồn tôn vinh Cha và tôn kính Tình Thương của Cha nhờ cách thức này” (Nhật Ký, 742)

“Chính Chúa truyền cho con phải thực thi ba cấp độ xót thương. Cấp thứ nhất là tác hành xót thương, bất cứ là tác hành nào. Cấp thứ hai là ngôn từ xót thương – nếu con không thể thi hành được việc xót thương, con sẽ hỗ trợ bằng những lời lẽ của con. Cấp thứ ba là cầu nguyện – nếu con không thể tỏ tình thương bằng việc làm hay bằng lời nói, con vẫn luôn có thể làm như thế bằng việc nguyện cầu. Việc nguyện cầu của con thậm chí còn vươn tới cả những nơi con không thể nào vươn tới được về thể lý”. (Nhật Ký, 163)

Căn cứ vào 3 cấp độ thực thi lòng thương xót đối với tha nhân này thì 3 Thiếu Nhi Fatima quả thực đã là nhóm người đầu tiên được ơn gọi thi hành. Ở cấp độ thứ nhất trong việc thi hành tình thương là bằng việc làm, chúng ta thấy một Thiếu Nhi Fatima

Giaxinta liên li hy sinh tất cả mọi sự để cứu cho bằng được các linh hồn tội nhân đáng thương cho khỏi sa hỏa ngục. Ở cấp độ thứ hai trong việc thi hành tình thương bằng lời nói, chúng ta thấy một Thiếu Nhi Fatima Lucia, sau khi dâng mình cho Chúa trong hội dòng đầu tiên là Đôrôthêu, chị đã thuật lại tất cả Biến Cố Thánh Mẫu Fatima là biến cố nhờ Mẹ đến với Chúa, là biến cố khởi điểm cho Thời Đại của Lòng Thương Xót Chúa. Ở cấp độ thứ ba trong việc thực thi tình thương là bằng cầu nguyện, chúng ta thấy một Thiếu Nhi Fatima Phanxicô luôn tìm cách an ủi Chúa Giêsu Ẩn Thân bằng Kinh Mân Côi của mình, đền bù tội lỗi loài người xúc phạm đến “Chúa là Thiên Chúa của chúng ta”.

Sau đây là đời sống của từng Thiếu Nhi Fatima trong cấp độ thực thi tình thương đối với tha nhân.

Cấp 1

Thực Thi Tình Thương bằng việc làm:

Thiếu Nhi Fatima Giaxinta

Hy sinh cứu tội nhân đáng thương

Giaxinta thực hiện nhiều việc hy sinh với mục đích rõ ràng là để cứu các tội nhân, như chị Lucia thuật lại trong Hồi Ký Thứ Nhất và Thứ Ba của chị.

“Hôm ấy chúng con đang chơi ở chỗ giếng nước con đã đề cập tới. Gần đó, có một cây nho của mẹ Giaxinta. Bà đã cắt một ít chùm để mang lại cho chúng con ăn. Nhưng Giaxinta không bao giờ quên các tội nhân cả. Em nói:

- Chúng ta sẽ không ăn những chùm nho này. Chúng ta hãy dâng hy sinh này để cầu nguyện cho các tội nhân.

Rồi em cầm những trái nho chạy đi cho những trẻ em khác đang chơi trên đường đi. Em trở về mặt mày hớn hờ, vì em đã thấy các trẻ em nghèo của chúng con để trao cho họ những trái nho.

Lần khác, bà dì của con gọi chúng con lại để ăn những trái vả bà mang về nhà, và thật sự là những trái ấy ai ăn cũng cảm thấy ngon miệng. Giaxinta hớn hờ ngồi xuống bên giỏ trái cây cùng với chúng con rồi cầm trái vả đầu tiên lên. Em gần ăn trái vả này thì sực nhớ lại đã nói:

- Đứng rồi! Hôm nay chúng ta chưa làm được một hy sinh nào cho các tội nhân hết! Chúng ta phải dâng hy sinh này.

Em bỏ trái vả lại giỏ trái cây để thực hiện việc hy sinh; cả chúng tôi cũng bỏ những trái vả vào giỏ để cầu nguyện cho các tội nhân ăn năn cải thiện đời

sống. Giaxinta đã thực hiện nhiều hy sinh như thế rất là thường, nhưng con xin thôi không kể đến nữa kẻo con sẽ không bao giờ ngừng được.

Đó là cách Giaxinta đã sống hằng ngày của mình cho đến khi Chúa gửi đến cho em chứng bệnh cúm làm em phải nằm yên ở trên giường, cả anh Phanxicô của em cũng bị nữa. Tối hôm trước khi ngã bệnh, em đã nói rằng:

- Em cảm thấy nhức đầu quá đi và rất là khát nước! Thế nhưng em sẽ không uống nước, vì em muốn chịu khổ cho các tội nhân.

Tuy nhiên, Giaxinta đã khá hơn một chút. Em thậm chí đã có thể chỗi dậy và nhờ đó có thể bỏ cả ngày ra ngồi bên giường của Phanxicô. Một lần kia em nhấc con tới gặp em lập tức. Con chạy ngay lại. Em đã nói với con rằng:

- Đức Bà đã đến gặp em. Người bảo cho chúng ta biết rằng chẳng còn bao lâu nữa Người sẽ đến đem anh Phanxicô về trời, và Người hỏi em rằng em có còn muốn hoán cải các tội nhân hay chẳng. Em đã nói rằng có. Người bảo em là em sẽ phải đi đến nhà thương, ở đó em sẽ chịu nhiều đau khổ; và em phải chịu khổ để hoàn cải các tội nhân, hầu đền tạ tội lỗi đã phạm đến Trái Tim Vô Nhiễm Nguyên Tội Mẹ Maria và vì yêu Chúa Giêsu. Em hỏi Người là chị có

đi với em không. Người nói là không, và đó là những gì em cảm thấy khó nhất. Người nói rằng mẹ em sẽ đưa em đi, rồi em sẽ phải ở lại đó một mình!

Nói xong em ngẫm nghĩ một chút rồi thêm:

- Giá chị có thể ở với em nhỉ! Chỗ khó nhất đó là đi không có chị.... Thế nhưng không sao! Em sẽ chịu vì yêu Chúa, để đền tạ Trái Tim Vô Nhiễm Nguyên Tội Mẹ Maria, để cầu cho các tội nhân cũng như cho Đức Thánh Cha.

Vào lúc người anh của em về trời, em đã tỏ cho anh những lời nhắn gửi này:

- Anh hãy dâng lên Chúa và Mẹ tất cả tình yêu của em nhé, và thưa với các Ngài rằng em sẽ chịu khổ bao lâu các Ngài muốn, để cầu cho các tội nhân ăn năn hối cải cũng như để đền tạ Trái Tim Vô Nhiễm Nguyên Tội Mẹ Maria.

Giaxinta đã hết sức đau khổ trước cái chết của Phanxicô. Em cảm thấy vô cùng thấm thía trong lòng một thời gian dài, đến nỗi nếu có ai hỏi em đang nghĩ gì thì em đáp: 'Nghĩ về Phanxicô. Tôi hy sinh tất cả để mong gặp lại anh!' Rồi em rướm nước mắt.

Ngày kia con nói với em rằng:

- Giờ đây chẳng còn bao lâu nữa em sẽ về trời. Thế còn chị thì sao đây!

- Tội nghiệp cho chị! Chị đừng có khóc! Em sẽ cầu thật nhiều cho chị khi em lên đó. Phần chị, đó là cách Đức Mẹ muốn chị phải sống. Nếu Người muốn điều ấy cho em, em sẽ hân hoan ở lại để chịu đau khổ hơn nữa cho các tội nhân.

Ngày Giaxinta phải đi nhà thương đã đến. Ở đó em thật sự đã phải chịu đựng rất nhiều. Khi mẹ em đến thăm em, bà hỏi em có cần gì chẳng. Em nói rằng em muốn gặp con. Đây không phải là một điều dễ dàng đối với dì của con, song dì cũng đem con đi ngay khi có dịp. Vừa thấy con, em đã hôn hờ ôm chầm lấy con, và nói với mẹ của em hãy đi mua đồ và để con lại với em. Con hỏi thăm em có khổ đau nhiều lắm chẳng. Em đáp:

- Có chứ. Thế nhưng em dâng tất cả mọi sự để cầu cho các tội nhân cũng như để đền tạ Trái Tim Vô Nhiễm Nguyên Tội Mẹ Maria.

Thế rồi, đây nhiệt tình, em đã nói về Chúa và Đức Mẹ như sau:

- Ôi em yêu thích được chịu khổ vì yêu các Ngài biết bao, chỉ để làm cho các Ngài hài lòng mà thôi! Các

Ngài rất yêu thương những ai chịu khổ cho các tội nhân ăn năn cải thiện đời sống.

Em được trở về nhà với cha mẹ em trong một thời gian. Em có một vết thương lớn ở ngực cần phải được chữa trị hằng ngày, nhưng em đã chịu đựng không hề phàn nàn hay tỏ ra một dấu hiệu khó chịu nào. Điều làm em khó chịu nhất là những cuộc viếng thăm thường xuyên và những câu hỏi của nhiều người đến thăm em, những người em không thể nào tránh né được nữa.

- Em cũng dâng cả những hy sinh này nữa để cầu nguyện cho các tội nhân ăn năn hối cải.

Có lần dì của con xin con một điều “Cháu hỏi xem Giaxinta nghĩ gì khi nó lấy tay ôm mặt bất động một lúc lâu. Dì đã hỏi nó nhưng nó chỉ mỉm cười không nói năng gì”. Con đã hỏi Giaxinta. Em trả lời con như sau:

- Em nghĩ đến Chúa, đến Đức Mẹ, đến các tội nhân, và đến... *(em đề cập tới một số điều của Bí Mật)*. Em thích suy nghĩ.

Một lần nữa, Đức Trinh Nữ lại chiếu cố đến thăm Giaxinta, để nói với em về những thánh giá mới cùng những hy sinh mới đang chờ đợi em. Em đã cho con biết những điều ấy mà rằng:

- Đức Mẹ bảo em rằng em sẽ đi Lisbon tới một bệnh viện khác; rằng em sẽ không thấy chị nữa, cũng chẳng được thấy cha mẹ em nữa, và sau khi đã chịu nhiều đau khổ, em sẽ chết cô đơn một mình. Thế nhưng Người nói rằng em không cần gì phải sợ hãi, vì chính Người đến đem em về trời.

Em đã ôm ghì lấy con mà khóc:

- Em sẽ không bao giờ được thấy chị nữa! Chị sẽ không đến đó thăm em. Ôi xin chị cầu nguyện nhiều cho em, vì em sẽ bị chết cô đơn một mình!

Giaxinta đã chịu đựng kinh khủng cho tới ngày em lên đường đi Lisbon. Em cứ gấn liền lấy con mà khóc nấc lên:

- Em sẽ không bao giờ được thấy chị nữa! Không bao giờ được thấy mẹ em nữa, các anh của em nữa, cha của em nữa! Em sẽ không bao giờ được thấy mọi người nữa! Thế rồi em sẽ chết lủi thủi một thân một mình.

Một hôm con khuyên em:

- Em đừng nghĩ đến nó nữa.

Em trả lời:

- Hãy để em nghĩ đến nó, vì càng nghĩ em càng khổ, nhưng em muốn chịu khổ vì yêu Chúa và cho các tội nhân. Dù vậy, em cũng không sao! Đức Mẹ sẽ đến đó để đưa em về trời.

Có những lúc em hôn và ôm cây thánh giá mà than lên rằng: “Ôi Chúa Giêsu ơi! Con yêu Chúa, và con muốn chịu khổ thật nhiều vì yêu Chúa”. Em rất thường hay nói rằng: “Ôi Chúa Giêsu! Giờ đây Chúa có thể hoán cải nhiều tội nhân, vì đây thật sự là một hy sinh to lớn!”

Cuối cùng ngày em phải bỏ nhà đi Lisbon đã đến (21/2/1920). Thật là một cuộc giã biệt đoạn trường. Em đã ôm chặt lấy con rất lâu mà khóc nức lên:

“Chúng ta sẽ không bao giờ được thấy nhau nữa! Xin chị cầu nguyện nhiều cho em cho đến khi em về trời. Bây giờ em sẽ cầu nguyện cho chị. Chị đừng bao giờ nói Bí Mật ấy cho bất cứ một ai nghe, dù họ có giết chị đi nữa. Chị hãy yêu mến Chúa Giêsu và Trái Tim Vô Nhiễm Nguyên Tội Mẹ Maria thật nhiều, và hãy kiếm nhiều hy sinh cho các tội nhân”.

Trong *bài giảng phong Chân Phước cho Thiếu Nhi Giaxinta*, người đã qua đời lúc gần 10 tuổi (11/3/1910-20/2/1920) tại Linh Địa Thánh Mẫu Fatima ngày 13/5/2000, Đức Thánh Cha Gioan

Phaolô II đã nói về vị Á Thánh nữ trẻ nhất Giáo Hội này (ở đoạn 4) như sau:

“Bé Giaxinta đã cảm được và nghiệm thấy nơi bản thân mình nỗi sâu thương của Đức Mẹ, bằng việc anh hùng hiến mình như một vật hy sinh cho các tội nhân. Một ngày kia, khi em và Phanxicô bị bệnh làm cho các em phải nằm giường, Đức Maria đã đến thăm các em ở nhà, như bé gái thuật lại: ‘Đức Mẹ đã tới thăm chúng con và nói rằng chẳng mấy chốc nữa Người sẽ đến mang Phanxicô về trời. Và Người hỏi con có muốn hoán cải các tội nhân hơn nữa không. Con thưa Người là có’. Rồi tới lúc Phanxicô ra đi, nhỏ gái nói với anh mình rằng: ‘Xin anh cho em gửi lời chào Chúa và Đức Mẹ nhé, và thưa cùng các Ngài rằng em đang chịu đựng mọi sự các Ngài muốn để cầu cho các tội nhân ăn năn cải thiện đời sống’. Giaxinta đã bị kích động sâu xa bởi thị kiến hỏa ngục vào lần Đức Mẹ hiện ra 13/7, đến nỗi không một việc hy sinh hãm mình hay đền tội nào là quá sức đôi với em trong việc cứu lấy các tội nhân”.

Cấp 2

Thực Thi Tình Thương bằng lời nói:

Thiếu Nhi Fatima Lucia

Nhờ Mẹ “ân sủng” đến Chúa “tình thương”

Trong nội bộ Thiếu Nhi Fatima 3 em, Lucia đóng vai huynh trưởng, như phát ngôn viên của Mẹ Maria,

để chuyển đạt những gì Mẹ nói lại cho Phanxicô biết là Thiếu Nhi Fatima chỉ được xem thấy Mẹ nhưng không nghe thấy Mẹ nói gì, cũng như cho Giaxinta biết là đứa em nhỏ nhất chưa hiểu hết những gì Mẹ Maria nói. Nếu so sánh theo tu đức Kitô giáo thì có thể nói Thiếu Nhi Fatima Phanxicô và Giaxinta đóng vai trò đời sống nội tâm, ở chỗ âm thầm hy sinh cho các tội nhân và an ủi Chúa Giêsu Ân Thân, còn Thiếu Nhi Fatima Lucia đóng vai trò của đời sống hoạt động, ở chỗ làm cho Mẹ Maria được nhận biết và yêu mến, là thiết lập lòng tôn sùng Trái Tim Vô Nhiễm Nguyên Tội Mẹ trên thế giới theo ý muốn của Thiên Chúa.

Đối với Chị Thánh Faustina cũng vậy, không phải chị là sứ giả của Lòng Thương Xót Chúa mà không cần đến hay không có sự hiện diện của Mẹ trong đời chị. Theo Nhật Ký của Chị, Mẹ Maria đã giúp chị có được ơn đặc biệt sống thanh tịnh (Nhật Ký, 40), và đã dạy chị sống bỏ mình theo Ý Chúa (Nhật Ký, 1437, sống thân tình với Chúa Giêsu (Nhật Ký, 840), sống cho Chúa (Nhật Ký, 620) v.v. Đối với Chị Thánh Faustina cũng như Chị Lucia, và hết mọi tâm hồn, quả thực, đúng như những gì Mẹ Maria đã nói với riêng Thiếu Nhi Fatima vào lần hiện ra thứ hai 13/6/1917: “Trái Tim Vô Nhiễm Nguyên Tội Mẹ là nơi cho con nướng náu và là đường đưa con đến cùng Thiên Chúa”.

Để biết được sứ vụ của Lucia trong việc sống trên thế gian này lâu hơn là “làm cho Mẹ được nhận biết và yêu mến”, một sứ vụ bề ngoài hầu như không trực tiếp liên quan gì tới Lòng Thương Xót Chúa, đôi khi đối với một số người lại còn ngược lại với Lòng Thương Xót Chúa, nhưng thật sự hết sức cần thiết và quan trọng đối với Lòng Thương Xót Chúa thế nào, chúng ta cần phải đặt vấn đề là tại sao ở Fatima, một biến cố có Mệnh Lệnh Cải Thiện là chính, vì liên quan tới “Chúa là Thiên Chúa của chúng ta... đã bị xúc phạm đến nhiều lắm rồi”, thế mà, như Mẹ tỏ cho biết và lần hiện ra thứ ba 13/7/1917, ngay sau phần Bí Mật Fatima thứ nhất và mở đầu phần thư hai, “Thiên Chúa muốn thiết lập lòng tôn sùng Trái Tim Vô Nhiễm Nguyên Tội Mẹ trên thế giới”?

Căn cứ vào nội dung của toàn thể Bí Mật Fatima được Mẹ tỏ cho 3 Thiếu Nhi biết vào lần hiện ra thứ ba này thì Trái Tim Vô Nhiễm Nguyên Tội Mẹ Maria là tất cả Bí Mật Fatima. Vì, ngay sau khi cho biết ý Thiên Chúa muốn thiết lập như thế rồi, Mẹ nói ngay rằng, nếu điều này được thực hiện, tức là nếu thế giới tôn sùng Mẹ, hay nếu Mẹ được loài người nhận biết và yêu mến, thì “thế giới sẽ có hòa bình và nhiều linh hồn được cứu rỗi”.

Tại sao Thiên Chúa lại đặt phần rỗi của các linh hồn và hòa bình chung thế giới lệ thuộc vào “lòng tôn

sùng Trái Tim Vô Nhiễm Nguyên Tội Mẹ”? Nếu không phải vì Mẹ chính là đường được Chúa dùng để đến với loài người thì theo ý vô cùng khôn ngoan của mình, Ngài cũng muốn Mẹ phải là “đường đưa con đến cùng Thiên Chúa”.

Thật thế, không ai gần gũi Thiên Chúa bằng đệ nhất tạo vật Đầy Ôn Phúc Maria, nên cũng không ai có thể là hướng đạo viên lành nghề để dẫn chúng ta đến cùng Thiên Chúa như Mẹ và bằng Mẹ. Ngoài ra, chính chúng ta cũng chẳng biết chúng ta hoàn toàn nữa thì làm sao biết Chúa cho chính xác và trọn vẹn. Sự kiện Tiệc Cưới Cana trong Phúc Âm Thánh Gioan (2:1-11) là một thí dụ điển hình, cho thấy Mẹ Maria vừa biết Chúa hơn hết lại vừa biết chúng ta hơn chúng ta biết mình, nhờ đó, Mẹ đã tìm cách để cuộc hội ngộ thần linh xảy ra giữa loài người và Thiên Chúa, qua việc làm môi giới của Mẹ, ở chỗ Mẹ chuyển cầu với Chúa trước cho chúng ta, rồi sau đó giúp chúng ta làm sao để có thể sẵn sàng đáp ứng những gì Chúa muốn.

Thực tế sống đạo đã cho chúng ta cảm nghiệm được sự thật này. Theo mặc khải thần linh và đức tin thì “Thiên Chúa là tình yêu” (1Jn 4:8,16) vô cùng nhân hậu, nhưng chúng ta có tin như vậy hay chẳng, có tin rằng một Thiên Chúa vô cùng cao cả lại có thể yêu thương một tạo vật vô danh tiểu tốt chẳng là gì như con người chúng ta, đặc biệt khi chúng ta cảm

thấy mình vô cùng tội lỗi, đang là mồi ngon cho thần dữ, thành phần gian trá quỷ quyệt nhất định không buông tha chúng ta, nhất là trong giờ lâm tử?

Ngoài ra, cũng theo mặc khải thần linh và đức tin, cho dù Thiên Chúa đã đến với chúng ta nơi thân phận con người nơi Chúa Giêsu Kitô, thậm chí đã tử giá để cứu chuộc chúng ta, nhưng Ngài đồng thời vẫn là Đấng vô cùng toàn hảo và cao cả, là Thẩm Phán tối cao và chí công, bởi vậy, để đến với Ngài, chúng ta cần phải cải thiện đời sống, mà còn gì khó khăn cho bằng đối với bản tính tự nhiên của con người chúng ta đã bị hư đi theo nguyên tội chỉ muốn hưởng lạc và hết sức ngần ngại hy sinh hãm mình chịu khó, nhất là phải bỏ mình đi và vác thập giá mà theo Chúa.

Thực tế nhất là việc con người đến với Thiên Chúa, nơi việc rước lấy Chúa Giêsu Thánh Thể, con người cần phải sạch tội trọng, thậm chí đến với Thiên Chúa tình thương nơi tòa giải tội chẳng nữa, họ cũng không thể nào hay khó có thể đến với Ngài, vì họ phải thật lòng ăn năn dốt lòng chừa các tội lỗi đã phạm và quyết tâm xa tránh dịp tội cho khỏi tái phạm tội xung thú mới được thứ tha. Nhất là trường hợp bị rối rít về hôn nhân lại càng khó khăn cho con người vô cùng yếu đuối có thể đến cùng Thiên Chúa qua Bí Tích Giải Tội, chứ chưa nói tới Bí Tích Thánh Thể.

Vậy thì con người yếu đuối và tội lỗi không thể nào và không bao giờ có thể đến cùng Thiên Chúa là cùng đích của mình được hay sao? Và Sự Toàn Hào của Thiên Chúa cùng với các thứ luật trọn lành Phúc Âm, hay luật luân lý phổ quát, hoặc luật tự nhiên, chính là những cản trở vô cùng lợi hại cho việc con người muốn trở về với Lòng Thương Xót Chúa hay sao?

Phải chăng đó là lý do ngay trước Thời Đại của Lòng Thương Xót Chúa từ thập niên 1930 với sự xuất hiện của Chị Thánh Faustina, để dọn đường cho Ngài, là Biển Cả Thánh Mẫu Fatima, một biển cả mà tất cả Bí Mật Fatima ở chỗ “Thiên Chúa muốn thiết lập lòng tôn sùng Trái Tim Vô Nhiễm Nguyên Tội Mẹ trên thế giới”, để “Trái Tim Vô Nhiễm Nguyên Tội Mẹ là nơi cho con nung nấu và là đường đưa con đến cùng Thiên Chúa”.

Đúng thế, trong phần Bí Mật Fatima thứ ba, chúng ta thấy vai trò của Mẹ Maria trong Thời Điểm Maria là Mùa Vọng Cánh Chung của Mẹ như thế này. Trước hết, “Trái Tim Vô Nhiễm Nguyên Tội Mẹ là nơi con nung nấu” ở chỗ, bàn tay trái của Mẹ đã ngăn cản được lưỡi gươm sát phạt thế giới tội lỗi đang nằm trong bàn tay phải của vị thiên thần chĩa xuống trái đất. Sau nữa, “Trái Tim Vô Nhiễm Nguyên Tội Mẹ là đường đưa con đến cùng Thiên Chúa”, ở chỗ, Mẹ không ngăn cản cuộc tàn sát đoàn

người tử đạo trên ngọn núi dốc ở dưới chân cây thập tự giá. Vì chính nhờ máu hy sinh tử đạo đầy đức tin của họ mà thành phần thành tâm thiện chí tìm kiếm Thiên Chúa đã được cứu rỗi.

Đó là lý do, ở Fatima, ngay từ lần đầu tiên hiện ra, chưa xưng mình là ai và cho biết đến để làm gì, Mẹ Maria đã thành lập ngay một đạo binh Thiếu Nhi Fatima 3 em, để trở thành Đạo Binh Dàn Trận của Mẹ trong việc chiến đấu chống lại bọn quỷ thần, để cứu độ các linh hồn về cho Lòng Thương Xót Chúa.

Như thế, việc Lucia viết Hồi Ký về Biến Cố Thánh Mẫu Fatima nói chung bắt đầu từ năm 1935, và việc chị viết thư đệ trình Đức Thánh Cha Piô XII ngày 24/10/1940 nói riêng, để xin ngài thiết lập lễ Trái Tim Vô Nhiễm Nguyên Tội Mẹ cho Giáo Hội hoàn vũ, và xin ngài hiệp với hàng giáo phẩm thế giới hiến dâng Nước Nga cho Trái Tim Vô Nhiễm Nguyên Tội Mẹ, là những gì tối ư quan trọng trong việc đáp ứng ý “Thiên Chúa muốn thiết lập lòng tôn sùng Trái Tim Vô Nhiễm Nguyên Tội Mẹ trên thế giới”. Nhờ đó, *“nhiều linh hồn được cứu rỗi và thế giới có hòa bình”*, một mục tiêu lương diện này cũng được Lòng Thương Xót Chúa nhắm tới, như Người khẳng định với Chị Thánh Faustina như sau: *“Hỡi con gái của Cha, con hãy nói cho toàn thế giới về tình thương khôn thấu của Cha. Cha muốn rằng Lễ Tình Thương là nơi nương náu và là nơi cư trú cho tất cả mọi linh hồn, nhất*

là thành phần **tội nhân đáng thương**... Nhân loại không thể nào có **hòa bình** cho tới khi quay về với Suối Nguồn Tình Thương” (Nhật Ký, 699).

Cấp 3

Thực Thi Tình Thương bằng cầu nguyện:

Thiếu Nhi Fatima Phanxicô An ủi

“Đã bị xúc phạm đến nhiều lắm rồi”

Theo lời Đức Mẹ kêu gọi 3 Thiếu Nhi Fatima ngay vào lần hiện ra thứ nhất 13/5/1917, thì việc hiến mình hy sinh chịu mọi đau khổ của 3 Thiếu Nhi Fatima có hai mục đích rõ ràng, đó là, thứ nhất, để đền tạ Thiên Chúa bị tội lỗi xúc phạm, và, thứ hai, để cầu cho tội nhân ăn năn cải thiện đời sống. Thế nhưng, đối với Phanxicô là Thiếu Nhi Fatima chú trọng đến Thiên Chúa hơn các tội nhân, thì mục đích thứ nhất vẫn quan trọng và khẩn thiết hơn. Hỡi Ký Lucia 4 thuật lại điều này như sau:

“Ngày kia, con hỏi em: 'Phanxicô, điều nào em thích hơn, an ủi Chúa chúng ta hay cải hối các tội nhân để không một linh hồn nào phải xuống hoả ngục nữa?'. 'Em thích an ủi Chúa chúng ta hơn. Chị không để ý đến thánh vừa rồi Đức Mẹ của chúng ta buồn lắm sao, khi Người nói rằng người ta không được xúc phạm đến Chúa của chúng ta nữa, vì Ngài đã bị xúc phạm nhiều rồi? Em thích an ủi Chúa chúng ta rồi

mới cải hối các tội nhân để họ đừng xúc phạm đến Ngài nữa.

“Có một lần, con và Giaxinta vào phòng của em, em nói với chúng con: 'Hôm nay đừng nói nhiều nghe vì em nhức đầu lắm đó. Giaxinta nhắc anh: 'Nhưng đừng quên dâng cầu cho tội nhân nghe'. 'Ừ. Nhưng anh phải dâng để an ủi Chúa chúng ta và Đức Mẹ của chúng ta trước đã, rồi sau đó mới dâng cho các tội nhân và Đức Thánh Cha'”.

Đền tạ, đối với Phanxicô, cũng như với Giaxinta và Lucia, trước hết ở tại việc hy sinh chịu mọi đau khổ Chúa gửi đến cho. Chị Lucia đã đề cập đến điều này như sau:

“Một ngày kia, khi con tỏ cho em biết rằng con bất hạnh là chừng nào khi bị những tấn công đầu tiên bắt nguồn từ cả trong gia đình lẫn bên ngoài, Phanxicô đã phẫn khích con bằng những lời này: 'Không sao đâu! Đức Mẹ đã chẳng nói là chúng ta sẽ phải chịu nhiều đau khổ đó hay sao, để đền tạ Chúa của chúng ta và Trái Tim Vô Nhiễm Nguyên Tội của Người, vì tất cả những tội lỗi mà các Ngài phải chịu? Các Ngài buồn quá đi! Nếu chúng ta ủi an các Ngài bằng những chịu đựng này thì chúng ta sung sướng biết bao!’”

Riêng trường hợp của em, em đã chịu khổ để đền tạ như được chị Lucia thuật lại như sau:

“Trong khi bị bệnh, em lúc nào cũng tỏ ra vui vẻ và bằng lòng. Có những lần con hỏi em rằng:

- Phanxicô ơi em có đau lắm không?

- Đau lắm chị, nhưng không sao! Em đang chịu khổ để an ủi Chúa, để rồi sau đó, một thời gian ngắn nữa thôi, em sẽ về trời mà!

- Khi em lên đó rồi, đừng quên xin Đức Mẹ đem chị lên trên ấy sớm nhé.

- Em không xin điều đó đâu! Chị quá rõ là Người chưa muốn chị ở đó mà.

Trước khi em chết 1 ngày, em nói với con rằng:

- Chị coi! Em bệnh quá sức; giờ đây không còn lâu nữa em sẽ về trời.

- Vậy thì em hãy nghe đây. Khi em lên đó rồi, đừng quên cầu nguyện thật nhiều cho các tội nhân nhé, cho Đức Thánh Cha, cho chị và cho Giaxinta nữa.

- Vâng, em sẽ cầu nguyện. Thế nhưng, tốt hơn chị hãy xin Giaxinta cầu nguyện cho những điều này, vì

em sợ rằng em sẽ quên mất khi em được thấy Chúa. Vào lúc ấy em chỉ muốn an ủi Chúa mà thôi”.

Phải, đền tạ, đối với Phanxicô, không những là hy sinh chịu khổ vì Chúa, còn chính là an ủi, là thông cảm với Chúa, Đấng đã bị xúc phạm và tỏ ra buồn sâu.

Phanxicô đã an ủi và thông cảm với Chúa là Đấng Quá Sâu Buồn ở chỗ thích sống gần gũi với Chúa. Đối với em, gần gũi, kề cận với Chúa Giêsu cũng là một việc cần thiết để an ủi Chúa. Do đó, hẳn có dịp là Phanxicô tìm đến với Chúa Giêsu Thánh Thể mà em gọi là Chúa Giêsu Ân Thân. Chị Lucia kể lại rằng:

“Ngày kia, em ra khỏi nhà gặp con... Con bắt đầu đi đến trường, và trên đường đi, con đã nói với các người em họ của con về tất cả những điều này (cầu nguyện cho một người mẹ có đứa con trai bị tố cáo phạm tội có thể bị tù đây, như bà này đã nhờ chị Têrêsa là chị ruột của Lucia xin Lucia cầu với Đức Mẹ cứu con của bà). Khi chúng con tới Fatima, Phanxicô nói với con rằng:

- Chị ơi! Trong khi chị đi đến trường, em sẽ ở lại với Chúa

Giêsu Ân Thân, và em sẽ xin Người ban ơn ấy cho.

Tan học, con đến gọi em mà hỏi:

- Em có cầu xin Chúa ban cho ơn ấy không vậy?

- Có, em có cầu nguyện. Xin chị nói với chị Têrêsa rằng anh ấy sẽ được về nhà mấy ngày nữa.

Thật thế, mấy ngày sau, người con trai đáng thương ấy trở về. Vào ngày 13, anh ta và cả nhà đến tạ ơn Đức Mẹ về điều ấy. Một lần khác, con nhận thấy là, sau khi chúng con đã rời nhà, Phanxicô bước đi rất chậm. Con hỏi em:

- Làm sao vậy. Em hầu như không thể bước đi nổi nữa rồi!

- Em bị nhức đầu quá đi, em cảm thấy sắp ngã đến nơi rồi nè.

- Vậy thì đừng đi nữa. Em hãy ở nhà đi!

- Em không muốn đâu. Em thích ở trong nhà thờ với Chúa Giêsu Ân Thân trong khi chị đi học”.

Đối với Phanxicô, đến tạ chẳng những ở tại việc hy sinh vì Chúa, gần gũi với Chúa, mà còn tránh làm bất cứ điều gì làm mất lòng Chúa nữa.

Chị Lucia thuật lại như sau:

“Khi thấy con bối rối và ngò vục, em khóc và nói: 'Nhưng làm sao mà chị lại có thể cho rằng đó là việc của ma quỷ? Chị không thấy là Đức Mẹ và Thiên Chúa ở trong ánh sáng cao vời đó sao? Không có chị làm sao chúng em tới đó được, vì chị là người đối đáp mà'. Đêm đó, sau khi dùng cơm tối, em đến nhà con, gọi con ra hiên nhà mà nói: 'Này! Mai chị không đi thật à?' 'Chị không đi thật mà. Chị đã bảo với các em là chị sẽ không trở lại đó nữa thôi'. 'Thế thì xấu hổ thật! Tại sao bây giờ chị lại có thể nghĩ như vậy được? Chị không thấy rằng việc đó không thể nào là việc của ma quỷ ư? Thiên Chúa đã buồn sâu vì bao tội lỗi đủ rồi, bây giờ chị không đi, Người lại còn buồn hơn nữa! Thôi, chị nói đi đi!’”

Riêng trường hợp của em, vì chuyên tâm an ủi Chúa, nên em cũng rất sợ làm điều mất lòng Người, như chị Lucia thuật lại như sau:

“Hôm ấy, ngay từ sáng sớm, chị Têrêsa của em đến tìm con.

- Chị hãy mau đến nhà của chúng em! Phanxicô nguy lắm rồi nên em muốn nói với chị điều gì đó.

Con vội vàng mặc quần áo đi ngay. Em xin mẹ em cũng như anh chị em hãy đi ra ngoài, vì em muốn xin con một điều bí mật. Họ đi ra rồi, em nói với con thế này:

- Em sẽ xưng tội để có thể rước Lễ rồi chết. Em xin chị nói cho em biết là chị có thấy em phạm bất cứ một tội nào chẳng, rồi chị cũng đi hỏi cả Giaxinta cho em nữa xem nó có thấy em phạm lỗi gì không nhé.

Con trả lời em:

- Em đã không vâng lời mẹ em một ít lần khi bà bảo em ở nhà nhưng em đã bỏ nhà đi với chị hay bỏ đi trốn.

- Đúng thế. Em có nhớ đến nó. Vậy chị đi hỏi Giaxinta xem nó có nhớ điều gì khác nữa không.

Con ra đi, và Giaxinta, sau khi suy nghĩ một chút đã trả lời rằng:

- Xin chị nói với anh ấy rằng, trước khi Đức Mẹ hiện ra với chúng ta, anh ấy đã ăn cắp một xu của bố để mua một hộp nhạc của ông José Marto ở Casa Velha; và có lần bị những đứa con trai ở Aljustrel ném đá vào những đứa khác ở Boleiros, anh ấy cũng đã lấy đá ném họ nữa!

Khi con cho em biết điều em Giaxinta của em nói, em đã trả lời rằng:

- Em đã xưng những điều ấy rồi, nhưng em sẽ xưng lại nữa. Có thể vì những tội này của em mà Chúa đã quá buồn rầy! Cho dù em không chết đi nữa, em sẽ không bao giờ tái phạm những tội này nữa. Em hết sức đau lòng về những tội ấy”.

Chấp tay lại, em đã nguyện rằng: ‘Ôi Chúa Giêsu, xin Chúa tha tội chúng con, xin cứu chúng con khỏi sa hỏa ngục, xin đem các linh hồn lên thiên đàng, nhất là những linh hồn cần đến lòng Chúa thương xót hơn’”.

Phanxicô chẳng những để ý đến tạ Chúa Giêsu Ân Thân bằng việc hy sinh vì Chúa và gần gũi với Chúa, em còn để ý đến Mẹ Maria nữa, Đấng mà em cũng gọi là Đấng Quá Sâu Bi.

Hồi Ký Lucia 4 cũng đề cập đến điều này nơi Phanxicô:

“Trong khi Giaxinta có vẻ chỉ quan tâm đến một điều là cải hối các tội nhân để cứu các linh hồn cho khỏi sa hỏa ngục, thì Phanxicô lại tỏ ra chỉ nghĩ đến an ủi Đức Mẹ, Đấng mà em cảm thấy quá sâu bi”.

Đối với cả Chúa Giêsu và Đức Mẹ mà em đều cho là Đấng quá Sâu Buồn, cũng như Giaxinta và Lucia, Phanxicô đã làm mọi sự có thể để hy sinh, như lời Thiên Thần dạy, với ý chỉ mà Đức Mẹ đã dạy các em

vào lần hiện ra thứ ba, 13/7/1917: Hãy đọc nhiều lần, nhất là khi các con làm việc hy sinh: 'Ôi Chúa Giêsu, vì yêu Chúa, cho các tội nhân ăn năn hối cải và để đền tạ Trái Tim Vô Nhiễm Nguyên Tội Mẹ Maria. Tuy nhiên, đối với riêng Chúa Giêsu, để đền tạ Chúa, Phanxicô còn tìm dịp ở gần Chúa nữa. Cũng thế, đối với riêng Đức Mẹ, để đền tạ Người, Phanxicô cũng tìm dịp để lần hạt Mân Côi như Đức Mẹ đã dạy em vào lần hiện ra thứ nhất. Mỗi lần thấy vắng Phanxicô, Lucia và Giaxinta đi tìm gọi, thường thấy Phanxicô đang lần trốn đi cầu nguyện một mình, và thấy em gio tràng hạt lên làm hiệu cho cả hai biết là Phanxicô đang lần hạt đấy.

Trong *bài giảng phong Chân Phước cho Thiếu Nhi Phanxicô*, người đã qua đời lúc gần 11 tuổi (11/6/1908-4/4/1919) tại Linh Địa Thánh Mẫu Fatima ngày 13/5/2000, Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II đã nói (nhất là ở đoạn 2) về vị Á Thánh nam trẻ nhất Giáo Hội này như sau:

“Điều gây ấn tượng nhất và đã hoàn toàn chiếm đoạt Chân Phước Phanxicô là việc Thiên Chúa ở trong luồng ánh sáng vô tận đã thấu nhập tận thâm tâm ba em ấy. Thế nhưng, Thiên Chúa chỉ nói với một mình Phanxicô, như em cho biết, là Ngài ‘buồn biết bao’. Có một đêm kia, bố của em nghe thấy em thổn thức thì hỏi em tại sao em khóc; người con của ông liền trả lời rằng: ‘Con đang nghĩ đến Chúa Giêsu là Đấng rất buồn phiền vì các tội lỗi đã

xúc phạm đến Người'. Em đã được thúc đẩy bởi một ước vọng duy nhất đó là 'an ủi Chúa Giêsu và làm cho Người được vui' – thật lạ lùng về ý nghĩ của các trẻ em... Phanxicô không hề than phiền khi chịu đựng các đau đớn cả thể do bệnh nạn gây ra làm cho em phải chết. Để an ủi Chúa Giêsu, tất cả hầu như là quá ít đối với em, ở chỗ, em đã chết với một nụ cười trên môi. Bé Phanxicô đã có một ước vọng cả thể trong việc đền bồi những xúc phạm của các tội nhân, bằng việc nỗ lực sống tốt lành và hiến dâng các hy sinh và lời cầu nguyện".

Chị Thánh Faustina Sứ Giả Thương Xót



Cuộc Đời

Nếu thánh nữ Magarita Maria Alacoque, theo Đức Piô XII, liên quan đến Thánh Tâm Chúa thì Thánh Nữ Maria Faustina người Balan, theo Đức Gioan Phaolô II, người đồng hương với vị thánh này, cũng liên quan tới Lòng Thương Xót Chúa. Thật thế, để có thể hiểu được phần nào vai trò của Thánh Nữ Faustina đối với Lòng Thương Xót Chúa và tại sao cần phải loan truyền Lòng Thương Xót Chúa trong lúc này, chúng ta hãy cùng nhau trở về với chuyến tông du cuối cùng của ĐTC GPII, chuyến tông du lần thứ 7 về Balan của ngài để cung hiến Đền Thờ Chúa Tình Thương Thứ Bảy 17/8/2002.

Vấn đề rất đặc biệt ở đây liên quan đến cả việc tôn sùng Thánh Tâm Chúa và Lòng Thương Xót Chúa, đó là cả hai đều xuất phát từ mạc Khải tư, chứ không phải chính thức từ Mạc Khải Thánh Kinh, vẫn biết, khi ban phép thực hành những lòng tôn sùng này về Chúa, văn kiện của các vị Giáo Hoàng đều suy diễn từ Thánh Kinh và căn cứ trên nền tảng thần học Kitô giáo. Thật vậy, Chúa Giêsu đã hiện ra với 2 nữ tu, đó là Thánh Nữ Magarita Maria Alacoque ở Pháp vào thế kỷ 17, và Thánh Nữ Maria Faustina ở Balan vào tiền bán thế kỷ 20, giữa hai Thế Chiến Thứ I và

II, và Người đã tâm sự với các vị về tình yêu của Thiên Chúa và kêu gọi loài người đáp ứng tình yêu của Người, đặc biệt là qua một số việc làm cụ thể hợp với mỗi một thời đại. Vậy, Chúa Giêsu, qua Thánh Nữ Maria Faustina, đã nói về thời đại văn minh của chúng ta những gì và yêu cầu chúng ta thực hiện những điều chi?

Chị vào đời ngày 25/8/1905 ở Gogowiec Balan trong một gia đình quê mùa nghèo nàn và đạo hạnh. Chị là người con thứ ba trong 10 người con. Chị được rửa tội và lấy tên Helena ở Nhà Thờ giáo xứ Dwinice Warckie. Ngay từ thời còn thơ ỏi, chị đã nổi bật về lòng yêu chuộng nguyện cầu, làm việc, tuân phục và cảm thương người nghèo khổ. Chị rước lễ lần đầu vào năm 9 tuổi, sống giây phút một cách rất thấm thía khi nhận thức được sự hiện diện của Vị Khách Thần Linh trong linh hồn của chị. Chị đã đến trường 3 năm. Vào năm 16, chị đã rời nhà để đi làm việc với vai trò giữ nhà ở Aleksandrów, odi và Ostrówek, để kiếm thêm phương tiện hầu hỗ trợ bản thân và giúp đỡ cha mẹ của chị.

Vào năm 17 tuổi, chị đã cảm thấy những rung động đầu tiên của ơn gọi tu trì. Sau khi học xong, chị muốn gia nhập một tu viện nữ, song cha mẹ của chị không cho phép. Vào ngày 1/8/1925, trong một thị kiến thấy Chúa Kitô Khổ Nạn, được Người kêu gọi, chị đã vào tu trong Dòng Chị Em Đức Mẹ Tình

Thương và lấy tên là Nữ Tu Mary Faustina. Chị đã ở trong dòng này 13 năm và sống ở một số nhà khác nhau. Chị đã sống ở Kraków, Pock và Vilnius, những nơi chị đã làm việc như một người nấu bếp, một người làm vườn và một người chuyên chở.

Theo bề ngoài, không có gì cho thấy chị có một đời sống nội tâm đầy thần bí. Chị nhiệt thành thi hành các công việc của chị và trung thành giữ luật lệ của đời sống tu trì. Chị sống trầm tĩnh, đồng thời lại rất thân nhiên, vui tươi, đầy lòng nhân ái và tình yêu vô tư đối với tha nhân. Mặc dù đời sống của chị có vẻ tầm thường, đơn điệu và u tối, chị đã âm thầm kết hợp hết sức mật thiết với Thiên Chúa.

Chính màu nhiệm Tình Thương Thiên Chúa, một màu nhiệm chị đã chiêm ngắm nơi lời Chúa cũng như nơi các hoạt động hằng ngày của đời chị, đã đặt nền tảng cho linh đạo của chị. Tiến trình chiêm niệm này cũng như việc tìm hiểu màu nhiệm tình thương của Thiên Chúa đã góp phần vào việc phát triển nơi Nữ Tu Mary Faustina thái độ tin tưởng vào Thiên Chúa như một trẻ thơ cùng với thái độ thương xót đối với tha nhân.

- *“Ôi Chúa Giêsu, mỗi một vị thánh của Chúa đều phản ánh một trong những nhân đức của Chúa; con muốn phản ánh trái tim cảm thương trắc ẩn của Chúa, một trái tim đầy tình xót thương; con muốn*

tôn vinh trái tim Chúa. Ôi Chúa Giêsu, xin tình thương của Chúa ghi khắc vào lòng con cũng như vào linh hồn của con như một thứ niêm ấn, và đó là huy hiệu của con đời này và đời sau” (Nhật Ký, 1242).

Nữ tu Faustina là một nữ tử trung thành của Giáo Hội, một Giáo Hội chị đã mến yêu như một Người Mẹ và là một Nhiệm Thể của Chúa Kitô. Ý thức được vai trò của mình trong Giáo Hội, chị đã cộng tác với tình thương của Thiên Chúa trong công việc cứu độ các linh hồn hư đi. Để đáp ứng một lời yêu cầu đặc biệt cũng như để theo gương của Chúa Giêsu, chị đã biến cuộc sống của chị thành của lễ hy sinh cho chính mục đích này. Trong đời sống thiêng liêng của mình, chị còn nổi bật về lòng yêu mến Thánh Thể và hết sức tôn sùng Mẹ Tình Thương.

Những năm tháng chị sống trong tu viện chất chứa đầy những tặng ân phi thường, như các mạc khải, các thị kiến, được in dấu thánh kín đáo, được tham dự vào Cuộc Khổ Nạn của Chúa, được ơn một lúc ở hai nơi, được biết những gì thầm kín trong linh hồn con người, được ơn nói tiên tri, hay ơn đính hôn và thành hôn thần bí hiếm hoi. Mỗi liên hệ sống động với Thiên Chúa, với Thánh Mẫu, với các Thiên Thần, với Các Thánh, với các linh hồn trong Luyện Ngục, tức với tất cả thế giới siêu nhiên, trở nên thực hữu như thế giới chị thấy được bằng con mắt giác quan của chị. Mặc dù được trang bị bằng những ân huệ

phi thường như thế, Nữ Tu Mary Faustina cũng thừa biết rằng chúng thực sự không làm nên sự thánh thiện. Trong Nhật Ký của mình, chị đã viết:

- “Không phải là các thứ ân huệ, các thứ mạc khải, các thứ ngắt ngậy, các thứ tặng ân đổ xuống trên một linh hồn là những gì làm cho linh hồn này nên trọn lành, mà là sự hiệp nhất thân mật của linh hồn với Thiên Chúa. Những tặng ân này được gọi là những thứ trang sức của linh hồn, nhưng không làm nên yếu tính của linh hồn hay sự trọn lành của linh hồn. Sự thánh thiện và trọn lành của con là ở chỗ kết hiệp mật thiết ý muốn của con với ý muốn của Thiên Chúa” (Nhật Ký, 1107).

Chúa Giêsu đã chọn Nữ Tu Mary Faustina làm Tông Đồ và làm “Thư Ký” của Tình Thương Người, để chị có thể nói cho thế giới biết về đại sứ điệp của Người. Người nói với chị rằng:

- *“Trong Cựu Ước, Cha đã sai các tiên tri tuyên phán những lời sấm cho dân của Cha. Ngày nay Cha cũng đang sai con mang tình thương của Cha đến cho con người trên khắp thế gian này. Cha không muốn trừng phạt nhân loại đón đau, song Cha muốn chữa lành nó, ghì lấy nó vào Trái Tim Nhân Hậu của Cha”* (Nhật Ký, 1588).

Sứ vụ của Nữ Tu Mary Faustina đã được ghi lại trong cuốn Nhật Ký của chị là việc chị đã tuân giữ theo lời yêu cầu đặc biệt của Chúa Giêsu cũng như của các cha giải tội của chị. Nơi cuốn nhật ký này, chị đã trung thành ghi lại tất cả những gì Chúa Giêsu mong muốn và diễn tả những lần hội ngộ giữa linh hồn chị và Chúa Giêsu. Người đã nói với chị rằng:

- *“Hỡi Bí Thư cho màu nhiệm hết sức sâu xa của Cha, con hãy biết rằng công việc của con là viết xuống hết mọi điều Cha tỏ cho con về tình thương của Cha, cho lợi ích của những ai nhờ đọc được những điều ấy sẽ được an ủi trong tâm hồn họ và được lòng can đảm tiến đến với Cha”* (Nhật Ký 1693).

Tác phẩm của Nữ Tu Mary Faustina đã chiếu sáng một cách phi thường về màu nhiệm của Chúa Tình Thương. Nó mang lại hân hoan chẳng những cho thành phần chất phác thất học, mà còn cho cả các học giả coi nó như là một nguồn mạch thêm thắt cho công việc nghiên cứu thần học luận lý. Cuốn Nhật Ký này đã được chuyển dịch sang nhiều thứ ngôn ngữ khác nhau, trong đó có tiếng Anh, Đức, Ý, Tây Ban Nha, Pháp, Bồ Đào Nha, Ả Rập, Nga, Hung Gia Lợi, Tiệp Khắc và Slovak.

Nữ Tu Mary Faustina, bị dày vò bởi chứng lao phổi cũng như bởi vô số khổ đau chị đã chấp nhận như một của lễ hy sinh tự nguyện cầu cho các tội nhân, đã qua đời tại Krakow lúc mới ở vào tuổi 33, hôm 5/10/1938, nổi tiếng về đời sống nội tâm sâu xa và kết hợp nhiệm mầu với Thiên Chúa.

Tiến Trình điều tra phong thánh cho chị được bắt đầu vào thời đoạn 1965-1967 ở Krakow, và Tiến Trình Phong Chân Phước cho chị được bắt đầu ở Rôma năm 1968 và chấm dứt vào năm 1992. Vào ngày 18/4/1993, ĐTC GPII đã phong chân phước cho chị, và chị đã trở thành vị Thánh đầu tiên cho thiên kỷ thứ ba khi được ĐTC Gioan Phaolô II tôn phong hôm 30/4 trong Đại Năm Thánh 2000.

Sứ Mệnh

Sứ mạng của chị Faustina gồm có 3 công việc phải làm:

1. Nhắc nhở thế giới những gì liên quan đến sự thật của đức tin chúng ta được mạc khải trong Thánh Kinh về tình yêu nhân hậu Thiên Chúa đối với hết mọi người.
2. Van nài tình thương Thiên Chúa cho toàn thế giới nhất là cho các tội nhân, bằng việc thực hành

những thể thức mới tôn sùng Lòng Thương Xót Chúa được Chúa Giêsu chỉ vẽ, như việc tôn kính tấm ảnh Lòng Thương Xót Chúa với hàng chữ: Lạy Chúa Giêsu, con tin tưởng nơi Chúa, Lễ Chúa Tình Thương được cử hành vào Chúa Nhật Thứ Nhất sau Phục Sinh, lần chuỗi Chúa Tình Thương và cầu nguyện vào Giờ Tình Thương (3 giờ chiều). Chúa Giêsu đã hứa nhiều điều kèm theo những thể thức tôn sùng trên đây, miễn là người ta ký thác cuộc đời của mình cho Thiên Chúa và chủ động thực hành tình yêu thương tha nhân.

3. Công việc thứ ba nơi sứ mệnh của Nữ Tu Mary Faustina là ở chỗ khởi xướng phong trào tông đồ cho Chúa Tình Thương, bằng việc thực hiện việc loan báo và khẩn nài tình thương của Chúa cho thế giới cũng như bằng việc nỗ lực nên trọn lành Kitô giáo, theo những qui lệ được chị Nữ Tu này phác họa. Những qui lệ này đòi tín hữu phải tỏ ra thái độ tin tưởng vào Thiên Chúa như trẻ nhỏ, một thái độ được thể hiện nơi việc làm trọn ý muốn của Ngài, cũng như nơi thái độ xót thương đối với tha nhân của mình. Ngày nay, phong trào này đã có cả hàng triệu triệu người trên khắp thế giới; nó bao gồm cả các viện tu, các tổ chức giáo dân, các hiệp hội, các cộng đồng khác nhau làm tông đồ cho Chúa Tình Thương...

Sứ vụ van nài tình thương Thiên Chúa cho toàn thế giới, nhất là cho các tội nhân.

Chúa Giêsu chỉ vẽ và xin làm 5 việc sau đây:

1. Việc tôn kính tấm ảnh Lòng Thương Xót Chúa với hàng chữ: Lạy Chúa Giêsu, con tin tưởng nơi Chúa:

Vào buổi tối (22-2-1931), lúc con ở trong phòng của con, con đã thấy Chúa Giêsu hiện ra trong chiếc áo trắng. Một bàn tay giơ lên như thể ban phép lành, còn bàn tay kia chạm vào áo ở trước ngực. Từ bên dưới chiếc áo, hơi xích sang một bên ngực, có hai luồng sáng lớn phát ra, một luồng màu đỏ và một luồng màu nhạt. Con lặng lẽ dán mắt nhìn Chúa; linh hồn con run sợ, nhưng cũng rất vui. Một lúc sau, Chúa Giêsu nói với con:

- *Hãy vẽ một bức ảnh theo mẫu thức mà con nhìn thấy, kèm theo giòng chữ: Giêsu ơi, con tin tưởng nơi Chúa. Cha mong ước bức ảnh này được tôn kính, trước hết, tại nguyện đường của con, sau đó, ở khắp nơi trên thế giới. (Nhật Ký số 47)*

- *Cha hứa là, linh hồn nào tôn kính bức ảnh này sẽ không bị trầm hư. Cha cũng hứa cho linh hồn thắng được các kẻ thù ngay khi còn sống trên thế*

gian, nhất là trong giờ lâm tử. Chính Cha sẽ bảo vệ linh hồn như là vinh hiển của riêng Cha. (Nhật Ký số 48)

- *Cha muốn bức ảnh này phải được trưng bày nơi công cộng vào ngày Chúa Nhật thứ nhất sau Lễ Phục Sinh. Chúa Nhật này là Lễ Kính Tình Thương. Nhờ Ngôi Lời Nhập Thể, Cha tỏ vục sâu vô đáy của tình thương Cha ra. (Nhật Ký số 88)*

Có một lần, vì giải tội của con bảo con hỏi Chúa Giêsu về ý nghĩa của hai tia sáng trong bức ảnh, con trả lời với ngài là: "Dạ vâng, con sẽ hỏi Chúa". Đang khi cầu nguyện, con đã nghe thấy trong con những lời này:

- *Hai tia sáng biểu hiệu cho Máu và Nước. Tia sáng nhạt là biểu hiệu của Nước, để làm cho các linh hồn nên công chính. Tia sáng đỏ là biểu hiệu của Máu, để ban sự sống cho các linh hồn...*

Hai tia sáng này phát xuất từ những thẳm sâu nhất của tình thương êm ái Cha, lúc mà Trái Tim đau thương của Cha bị lưỡi đòng chọc mở ra trên cây Thánh Giá.

Những tia sáng này bao che các linh hồn cho khỏi cơn thịnh nộ của Cha Cha. Phúc cho kẻ nào được ẩn náu trong những tia sáng này, vì bàn tay

công thẳng của Thiên Chúa sẽ không giáng xuống trên họ. Cha mong ước ngày Chúa Nhật thứ nhất sau Lễ Phục Sinh là ngày Lễ Kính Tình Thương. (Nhật Ký số 299)

2. Lễ Chúa Tình Thương được cử hành vào Chúa Nhật Thứ Nhất sau Phục Sinh:

Cha mong có một Lễ Kính Tình Thương. Cha muốn bức ảnh mà con vẽ bằng cọ này phải được long trọng làm phép vào ngày Chúa Nhật Thứ Nhất sau Lễ Phục Sinh; Ngày Chúa Nhật này phải là ngày Lễ Kính Tình Thương. Cha ước mong các vị linh mục loan truyền tình thương vĩ đại này của Cha cho các linh hồn những tội nhân. Để tội nhân đừng sợ tiến đến với Cha. Những ngọn lửa tình thương đang nung nấu Cha - bùng bùng muốn toé ra' Cha muốn tuôn đổ những ngọn lửa tình thương này xuống trên các linh hồn ấy. (Nhật Ký số 49)

Hỡi con gái của Cha, hãy nói cho toàn thể thế giới biết về tình thương khôn thấu của Cha. Cha mong ước Lễ Kính Tình Thương là một nơi cư trú và nấu ăn cho tất cả các linh hồn, đặc biệt cho các tội nhân khốn nạn. Vào ngày đó, tận đáy vực thăm thẳm của tình thương nhân ái Cha được mở ra. Cha trào đổ cả một đại dương ân sủng trên các linh hồn đến với mạch nguồn tình thương

Cha. Linh hồn đi Xưng Tội và Hiệp Lễ sẽ được hoàn toàn thứ tha các tội lỗi và hình phạt. Vào ngày đó, tất cả những bờ đê mà ân sủng tràn qua sẽ vỡ bờ. Đừng có một linh hồn nào lại sợ đến gần Cha, cho dù các tội lỗi của linh hồn có đồ ngàu. Tình thương của Cha rất vĩ đại, đến nỗi, không có một trí khôn nào, dù của loài người hay của thiên thần, có thể dò thấu được cho đến đời đời kiếp kiếp. Mọi sự hiện hữu đều phát xuất từ những tầng sâu thẳm của tình thương dấu ái nhất của Cha. Mọi linh hồn gắn bó với Cha sẽ chiêm ngắm tình yêu và tình thương của Cha đến muôn đời. Lễ Kính Tình Thương phát hiện từ tận đáy lòng từ ái của Cha. Ước muốn của Cha là lễ này phải được cử hành long trọng vào ngày Chúa Nhật thứ nhất sau lễ Phục Sinh. Nhân loại sẽ không có hoà bình cho đến khi họ quay về với Mạch Nguồn của Tình Thương Cha. (Nhật Ký số 699)

3. Lăn chuỗi Chúa Tình Thương:

“Mỗi lần con vào nhà nguyện, hãy tức khắc nhẩm lời nguyện mà Cha đã dạy con hôm qua.

Khi con đọc lời nguyện này xong thì con nghe thấy trong linh hồn con những lời sau đây:

“Lời nguyện này sẽ có tác dụng làm nguôi cơn giận của Cha. Con sẽ đọc nó chín ngày, bằng những hạt của chuỗi kinh mân cô, theo cách thức sau đây:

“Trước hết, đọc 1 Kinh Lạy Cha, 1 Kinh Kính Mừng và 1 Kinh Tin Kính.

“Rồi ở hạt của Kinh Lạy Cha, con hãy đọc những lời sau đây:

*Lạy Cha Hằng Sống,
con dâng lên Cha Mình Máu,
Linh Hồn và Thiên Tính Con chí ái Cha,
là Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng con,
để đền bù tội lỗi chúng con và toàn thế giới.*

“Ở những hạt của Kinh Kính Mừng, con hãy đọc những lời sau đây:

*Vì cuộc Khổ Nạn đau thương của Người,
xin Cha thương xót chúng con và toàn thế
giới.*

“Để kết thúc, con hãy đọc ba lần những lời này:

*Lạy Thiên Chúa Thánh,
Lạy Đấng Quyền Năng Thánh,
Lạy Đấng Bất Tử Thánh,
xin thương xót chúng con và toàn thế giới”.*

(Nhật Ký 476)

Con đừng ngừng đọc chuỗi kinh mà Cha đã dạy con. Ai lần chuỗi kinh này sẽ nhận được tình thương vĩ đại trong giờ lâm tử. Các vị linh mục hãy khuyến tội nhân đọc chục kinh này như niềm hy vọng cứu rỗi cuối cùng cho họ. Dù tội nhân có cứng lòng đến đâu đi nữa mà đọc chục kinh này, chỉ cần một lần duy nhất thôi, linh hồn ấy sẽ nhận được ơn bởi tình thương vô cùng của Cha. Cha ước mong cả thế giới biết đến tình thương vô cùng của Cha. Cha ước mong ban các ơn ngoài sức tưởng tượng cho những linh hồn tin cậy vào tình thương của Cha. (Nhật Ký số 687)

Đang khi con lần chuỗi kinh con đã nghe thấy có tiếng phán:

Ôi, Cha sẽ ban các ơn cao trọng biết bao cho những linh hồn lần chuỗi kinh này; tận đáy tình thương nhân ái của Cha sẽ được khuấy động lên vì những linh hồn lần chuỗi kinh này. Hãy viết ra những lời này, hỡi con gái của Cha. Hãy nói với thế giới về tình thương của Cha; tất cả loài người hãy nhận biết tình thương vô hạn của Cha. Đó là dấu hiệu cho thời gian cuối cùng; sau đó sẽ là ngày công thẳng. Trong lúc còn thời gian, họ hãy chạy đến với mạch nguồn của tình thương Cha; họ hãy sinh lợi từ Máu và Nước chảy ra cho họ. (Nhật Ký số 848)

4. Cầu nguyện vào Giờ Tình Thương 3 giờ chiều:

“Vào lúc 3 giờ chiều, hãy thiết tha van xin tình thương của Cha, đặc biệt là cho các tội nhân; con chỉ cần một chốc lát chìm ngập trong cuộc Khổ Nạn của Cha, nhất là trong cảnh bị bỏ rơi của Cha vào lúc thương khó. Đây là giờ của tình thương vĩ đại cho cả thế gian. Cha sẽ cho con nhập cuộc sầu đau đến chết được của Cha. Trong giờ này, linh hồn nào vì cuộc Khổ Nạn của Cha mà cầu xin cùng Cha, Cha sẽ không từ chối họ một điều gì...” (Nhật Ký số 1320)

5. Thiết Lập một Hội Dòng Chúa Tình Thương

Ngày 30-6-1935. Lúc bắt đầu Thánh Lễ vào buổi sáng hôm sau, con thấy Chúa Giêsu trong tất cả vẻ đẹp vô tả của Người. Người nói cùng con là Người ước mong rằng:

Một Hội Dòng như vậy, (một hội dòng loan truyền tình thương của Thiên Chúa cho thế giới, và bằng những lời cầu nguyện để chiếm lấy tình thương cho thế giới - số 436), phải được thành lập sớm bao nhiêu có thể, và con sẽ sống ở đó với các đồng chí của con. Thân Linh của Cha sẽ là lẽ luật cho đời sống của con. Cuộc sống của con được khuôn đúc theo cuộc sống của Cha, từ nôi sinh cho đến cuộc tử nạn trên Thánh Giá. Hãy thấm nhuần các màu nhiệm của Cha, và con sẽ biết được vực thẳm của

tình thương Cha đối với các tạo vật cũng như lòng từ ái vô tận của Cha, để con tỏ ra cho thế giới biết. Bằng những lời cầu nguyện của con, con sẽ là trung gian giữa trời và đất. (Nhật Ký số 438).

(Phụ chú của người soạn dịch: Theo chi tiết được thuật lại trong sách thì hội đồng như Chúa ước mong này, nhờ cố gắng của linh mục giải tội cho chị là cha Sopocho, đã được hình thành vào năm 1941, và ngày 2-8-1955, đồng đã được bản quyền địa phương công nhận là Dòng Chúa Giêsu Kitô Chí Thánh, Đấng Cứu Chuộc Xót Thương. Thế nhưng, nữ sứ giả của Tình Thương của Chúa đã qua đời từ ngày 5-10-1938)

Sứ mệnh khởi xướng phong trào tông đồ cho Chúa Tình Thương

Bằng việc loan báo và khẩn nài tình thương của Chúa cho thế giới cũng như bằng việc nỗ lực nên trọn lành Kitô giáo, ở chỗ tỏ ra thái độ tin tưởng vào Thiên Chúa như trẻ nhỏ, một thái độ được thể hiện nơi việc làm trọn ý muốn của Ngài, cũng như nơi thái độ tỏ lòng xót thương đối với tha nhân của mình.

Con gái của Cha ơi, nếu Cha cần nhờ con để người ta tôn kính tình thương của Cha, thì con phải là người đầu tiên vượt trong sự tin cậy vào tình thương của Cha. Cha đòi hỏi nơi con

những việc làm của tình thương được bắt nguồn từ tình yêu đối với Cha. Ở mọi nơi và trong mọi lúc, con phải chứng tỏ tình thương đối với tha nhân của mình. Con không được lẩn trốn làm điều này, hay tìm cách miễn trừ hoặc tự miễn cho mình làm điều này.

Cha ban cho con 3 cách thể để thực thi tình thương đối với tha nhân của con: thứ nhất là bằng việc làm, thứ hai là bằng lời nói, thứ ba là bằng cầu nguyện. Tâm mức viên trọn của tình thương được chất chứa nơi ba cấp trật này, và đó là một dấu chứng không thể chối cãi của tình yêu đối với Cha. Nhờ cách này mà một linh hồn tôn vinh và dâng niềm tôn kính lên tình thương Cha. Phải, ngày Chúa Nhật thứ nhất sau lễ Phục Sinh là Lễ Kính Tình Thương, song cũng cần phải có những tác động của lòng xót thương nữa, và Cha cần sự tôn thờ tình thương của Cha qua việc cử hành Lễ Kính trọng thể, cũng như qua việc tôn kính bức ảnh được vẽ ra. Qua bức ảnh này, Cha sẽ ban nhiều ơn cho các linh hồn. Đó là một nhắc nhở về những đòi hỏi của tình thương Cha, vì đức tin dù có mạnh đến đâu đi nữa mà không có việc làm cũng chẳng có công dụng gì. (Nhật Ký số 742)

1. **Khẩn nài tình thương của Chúa cho thế giới - biết tỏ lòng xót thương tha nhân**

Đêm (hôm 11-12-1936), đột nhiên con thức dậy, định ninh là có một linh hồn nào đó đang xin con cầu nguyện cho và linh hồn này hết sức cần đến lời cầu nguyện. Một cách ngắn gọn, song bằng cả tâm hồn, con đã xin Chúa ban ơn cho linh hồn này. (Nhật Ký, số 809)

Chiều hôm sau, bước vào một phòng bệnh nhân, con thấy một người đang hấp hối chết và nhận ra là con đau đớn đã bắt đầu từ khuya. Kiểm chứng lại thì đúng là vào lúc linh hồn xin con cầu nguyện cho. Ngay lúc ấy, con nghe một tiếng nói trong linh hồn con:

Con hãy đọc chuỗi kinh mà Cha đã dạy con.

Con chạy đi lấy tràng hạt của con và quì xuống cạnh người hấp hối chết, rồi với tất cả lòng sốt sắng của tâm hồn, con bắt đầu lần chuỗi kinh này. Thành linh người hấp hối mở mắt ra nhìn con; con không làm sao đọc cho xong chuỗi kinh khi người phụ nữ này chết một cách bình an phi thường. Con hằng hái xin Chúa hoàn tất lời Người hứa ban cho con về việc lần chuỗi kinh này. Chúa cho con biết rằng linh hồn đã được ơn Người hứa với con. Đó là linh hồn đầu tiên nhận được ơn ích của lời Chúa hứa. Con có thể cảm thấy được quyền năng của tình thương bao bọc linh hồn đó. (Nhật Ký số 810)

Khi trở về phòng riêng, con đã nghe thấy những lời này:

Trong giây phút các linh hồn lâm chung, Ta bảo vệ, như là vinh hiển của riêng Ta, mọi linh hồn đọc chục kinh này; cả khi những người khác đọc chục kinh này cho một người hấp hối chết thì ơn ích cũng như nhau. Khi chục kinh này được đọc lên bên cạnh giường của một người hấp hối thì con thịnh nộ của Thiên Chúa được nguôi ngoai, tình thương vô hạn bao bọc linh hồn và tận đáy vực tình thương nhân ái của Ta cảm thấy xúc động nhân vì cuộc Khổ Nạn đau thương của Con Ta. (Nhật Ký số 811)

Tối hôm nay (Thứ Hai Tuần Thánh), có một thanh niên kia đang hấp hối chết' anh ta khổ sở ghê gớm. Theo ý của anh, con bắt đầu lần chuỗi kinh Chúa đã dạy con. Con đọc trọn chuỗi kinh mà anh ta vẫn không hết quần quai. Con định đọc kinh Cầu Các Thánh thì đột nhiên con nghe thấy những lời:

Con hãy lần chuỗi kinh.

Con hiểu rằng linh hồn cần được trợ giúp bằng những lời cầu nguyện cùng với tình thương bao la. Thế là con giam mình trong phòng, phục xuống trước Thiên Chúa để van xin tình thương

cho linh hồn đó. Bấy giờ con cảm thấy sự uy linh cao cả của Thiên Chúa và đức công minh thẳng ngặt của Người. Con run rùng sợ hãi song vẫn không ngừng van xin tình thương Chúa cho linh hồn này. Đoạn con lấy cây thánh giá trong ngực ra, cây thánh giá mà con lãnh nhận khi tuyên khấn, đặt thánh giá trên ngực của thanh niên hấp hối mà thưa với Chúa:

"Lạy Chúa Giêsu, hãy nhìn đến linh hồn này cũng bằng môi tình mà Chúa đã nhìn đến lễ toàn thiêu của con trong ngày con khấn trọn đời, và theo năng lực của lời Chúa đã hứa với con về kẻ hấp hối chết cũng như với những người kêu cầu tình thương Chúa cho họ, xin Chúa hãy ban cho người thanh niên này được ơn chết lành".

Thế là người thanh niên hết đau đớn và chết bình an. (Nhật Ký số 1035)

Khi con vào nhà nguyện trong chốc lát, Chúa nói với con:

Con gái của Cha ơi, hãy giúp Cha cứu một tội nhân đang hấp hối kia. Con hãy đọc chuỗi kinh mà Cha đã dạy con cho người đàn ông ấy.

Khi con bắt đầu đọc chuỗi kinh, con thấy một người đàn ông hấp hối chết đang quần quại

trong một con cực hình cấu xé kinh hoàng. Thiên thần hộ mạng của ông ta đang bảo vệ ông ta, song ông ta hoàn toàn bất lực trước nỗi khổ nạn sừng sững của linh hồn. Một bầy ma quỷ đông đảo đang chờ chực linh hồn. Thế nhưng trong khi con lần chuỗi kinh, con thấy Chúa Giêsu giống y như Người được họa trong bức ảnh. Những tia sáng phát ra từ Trái Tim Chúa Giêsu vây phủ người đàn ông bị bệnh, làm cho các quyền lực tối tăm hoảng hốt trốn chạy. Người đàn ông yếu bệnh bình an thở hơi cuối cùng. (Nhật Ký số 1565)

2. Nỗi lực nên trọn lành Kitô giáo - tin tưởng vào Thiên Chúa như trẻ nhỏ

Sứ Vụ Thương Xót

“Trong Cựu Ước, Cha đã sai các tiên tri tuyên phán những lời sấm cho dân của Cha. Ngày nay Cha cũng đang sai con mang tình thương của Cha đến cho con người trên khắp thế gian này. Cha không muốn trừng phạt nhân loại đốn đau, song Cha muốn chữa lành nó, ghì lấy nó vào Trái Tim Nhân Hậu của Cha” (Nhật Ký, 1588).

“Hỡi Bí Thư cho màu nhiệm hết sức sâu xa của Cha, con hãy biết rằng công việc của con là viết xuống hết

mọi điều Cha tỏ cho con về tình thương của Cha, cho lợi ích của những ai nhờ đọc được những điều ấy sẽ được an ủi trong tâm hồn họ và được lòng can đảm tiến đến với Cha” (Nhật Ký 1693).

“Ôi Chúa Giêsu, mỗi một vị thánh của Chúa đều phản ảnh một trong những nhân đức của Chúa; con muốn phản ảnh trái tim cảm thương trắc ẩn của Chúa, một trái tim đầy tình xót thương; con muốn tôn vinh trái tim Chúa. Ôi Chúa Giêsu, xin tình thương của Chúa ghi khắc vào lòng con cũng như vào linh hồn của con như một thứ niêm ấn, và đó là huy hiệu của con đời này và đời sau” (Nhật Ký, 1242).

« Cha muốn con thực hiện việc hiến dâng bản thân con cho tội nhân, nhất là cho những linh hồn đã mất niềm hy vọng vào tình thương của Cha ». (Nhật Ký 308)

“Trước trời đất, trước tất cả triều thần Thiên quốc, trước nhan Rất Thánh Trinh Nữ Maria, trước tất cả mọi Quyền Năng thiên đình, con xin tuyên hứa cùng Thiên Chúa Duy Nhất Ba Ngôi là hôm nay, hiệp cùng Chúa Giêsu Kitô, Đấng Cứu Chuộc của các linh hồn, con thực hiện một việc tự nguyện hiến dâng bản thân mình cho việc hoán cải của các tội nhân, nhất là cho những linh hồn đã mất niềm hy vọng vào tình thương của Chúa. Việc hiến dâng này là ở chỗ, bằng lòng hoàn toàn thuận phục ý Chúa, con chấp nhận tất cả mọi đau khổ, sợ hãi và kinh

hoàng trần đây nơi các tội nhân. Ngược lại, con sẽ hiến cho họ tất cả mọi niềm an ủi linh hồn con nhận được từ việc hiệp thông với Chúa. Tất một lời, con xin cống hiến hết mọi sự cho họ: Các Thánh Lễ, những lần Hiệp Lễ, các việc thống hối, những hãm mình khổ chế, các lời nguyện cầu. Con không sợ những giáng phạt, những giáng phạt của đức công minh thần linh, vì con liên kết với Chúa Giêsu. Ôi Chúa Trời con, nhờ đó, con muốn bù đắp cho Chúa thay thế những linh hồn không tin tưởng vào lòng nhân lành của Chúa. Trong tận cùng tuyệt vọng con hy vọng vào tình thương bao la của Chúa. Lay Chúa con và lay Thiên Chúa của con, phần phúc của con – phần phúc muôn đời của con, con không cậy sức mình để thực hiện việc hiến dâng này, nhưng dựa vào sức mạnh xuất phát từ các công nghiệp của Chúa Giêsu Kitô. Hằng ngày con sẽ lập lại việc hiến dâng bản thân này bằng việc xướng lên lời nguyện chính Chúa đã dạy con sau đây: ‘Ôi Máu và Nước tuôn ra từ Trái Tim Chúa Giêsu như Mạch Nguồn Tình Thương cho chúng con, con tin tưởng nơi Chúa’’. (Nhật Ký - 309)

Nữ Tu Maria Faustina Bí Tích Thánh
Thứ Năm Tuần Thánh, trong Thánh Lễ, 29/3/1934

Đêm tối Thương Xót

Vào cuối năm đầu tập sinh của con, tối tăm phủ kín tâm hồn con. Con chẳng còn cảm thấy an ủi gì nơi việc cầu nguyện nữa; con đã phải cố gắng lắm để

thực hiện việc suy ngẫm; con sợ hãi bắt đầu xâm chiếm con. Vào sâu con người mình con chẳng thấy gì khác ngoài tình trạng hết sức tồi bại. Con vẫn còn có thể thấy được rõ ràng sự thánh thiện cao cả của Thiên Chúa. Con không dám ngược mắt lên nhìn Ngài, ngoài việc biến mình thành cát bụi dưới chân Ngài và van xin Ngài xót thương. Linh hồn con ở trong tình trạng như thế gần 6 tháng trời....

Con không hiểu được những điều con đọc; con đã không thể nào suy ngẫm nổi; con cảm thấy rằng lời cầu nguyện của con không làm Chúa hài lòng. Con cảm thấy rằng việc con lên Rước Lễ là những gì làm con thậm chí càng xúc phạm đến Chúa hơn...

Con không hiểu được bất cứ điều gì vị giải tội nói với con. Những chân lý đơn giản của đức tin trở thành bất khả thấu triệt đối với con. Linh hồn con quằn quại, không thể tìm thấy ủi an dễ chịu ở bất cứ nơi nào... Có lúc con cảm thấy rất mãnh liệt là con đã bị Thiên Chúa loại trừ. Tư tưởng kinh hoàng này đã rạch nát hồn con; linh hồn con cảm thấy quằn quại của một cuộc tử nạn giữa con đau khổ ấy. Con muốn chết đi nhưng không được. Con đã nghĩ rằng cố gắng thực hành nhân đức nào có ích chi; tại sao lại phải hãm mình phạt xác khi tất cả những điều này không làm hài lòng Thiên Chúa chứ?...

Tư tưởng kính sợ bị Thiên Chúa loại trừ thực sự là những gì hành hạ thành phần bị hư đi. Con chạy đến cùng các Thương Tích của Chúa Giêsu và lập lại những lời than thở tin tưởng cậy trông, nhưng những lời ấy lại làm con càng cảm thấy nhứt nhối hơn. Con đến trước Thánh Thể và bắt đầu nói chuyện với Chúa Giêsu... Con vẫn chẳng tìm được một chút nhẹ nhõm nào hết..." (*Nhật Ký 23*)

Một hôm, vừa tỉnh giấc, con đặt mình ở trước nhan Chúa, đột nhiên con cảm thấy ngập đầy những tuyệt vọng. Linh hồn con hoàn toàn tăm tối. Con đã chiến đấu hết sức mình cho tới trưa. Chiều đến, con thực sự cảm thấy sợ hãi một cách khủng khiếp; rã rời cả xác thân. Con đi nhanh về phòng, quì phục xuống trước Tượng Chuộc Tội và bắt đầu than van xin được xót thương. Con cảm thấy xác thân hết hơi cùng sức. Con lăn đùng xuống đất, tâm hồn chói với tuyệt vọng. Con đã chịu đựng những cuộc dẫn vật kinh hoàng này chẳng khác gì cuộc dẫn vật trong hỏa ngục. Con trải qua tình trạng này hết 45 phút đồng hồ. Con muốn đi gặp Mẹ Giáo Tập nhưng lại quá đuối nhược. Con muốn la lên nhưng chẳng còn hơi. May thay có một tập sinh khác vào phòng con. Thấy con bị như thế liền nói với Mẹ Giám Tập. Mẹ đến ngay tức thì. Vừa khi bước vào phòng tôi, mẹ nói rằng: 'nhân danh đức vâng lời con hãy đứng lên'. Lập tức có một lực gì đó làm con nâng con dậy và con đứng thẳng lên...

Con trở lại với các nhiệm vụ của con như thể con vừa mới ra khỏi ngôi mộ, các giác quan của con được thấm đẫm những gì linh hồn con cảm thấy. Vào giờ phụng vụ ban tối, linh hồn con lại cảm thấy quằn quại trong một cơn tối tăm khủng khiếp. Con cảm thấy rằng con ở trong quyền lực của một Vị Thiên Chúa Công Minh Chính Trực, và con là đối tượng cảm phần của Ngài..." (Nhật Ký - 24)

Đêm hôm ấy, Mẹ Thiên Chúa đến thăm con, ẵm Hài Nhi Giêsu trong tay Mẹ. Linh hồn con tràn ngập niềm vui, nên con thưa với Mẹ rằng: 'Mẹ Maria ơi, Mẹ có biết con khổ đau khốn khó kinh hoàng là chứng nào hay chẳng?' Mẹ Thiên Chúa đã trả lời tôi rằng: 'Mẹ biết con chịu khổ biết là chừng nào, nhưng đừng sợ con nhé. Mẹ chia sẻ với những nỗi khổ đau của con, và Mẹ sẽ luôn làm như thế'. Lập tức linh hồn con lại cảm thấy mạnh mẽ và đầy can đảm; thế nhưng chỉ kéo dài được có một ngày. Dường như hỏa ngục âm mưu tấn công con. Một nỗi thù ghét khủng khiếp bắt đầu bùng lên trong tâm hồn của con, một nỗi thù ghét đối với tất cả những gì là thánh hảo và thần linh. Đối với con con dần vật thiêng liêng này như số phận kéo dài suốt cả cuộc đời của con. Con đến với Thánh Thể mà nói cùng Chúa Giêsu rằng..." (Nhật Ký - 25)

Thời kỳ tập sinh chấm dứt. Nỗi khổ đau vẫn không giảm thiểu. Tình trạng suy yếu về thân xác đã chậm

chước cho con khỏi tất cả mọi cuộc tĩnh tâm chung; tức là được thay thế bằng những kinh nguyện bùng lên ngăn tất. Thứ Sáu Tuần Thánh (16/4/1928) – Chúa Giêsu vồ lấy trái tim con cho vào chính ngọn lửa của tình yêu Người. Điều này xảy ra vào giờ chiều ban tối. Đột nhiên con được Sự Hiện Diện Thần Linh xâm chiếm làm con quên đi tất cả mọi sự. Chúa Giêsu đã làm cho con hiểu được Người đã phải chịu khổ đau là chừng nào vì con. Tình trạng này kéo dài một thời gian rất ngắn ngủi. Một ước vọng thiết tha – một ước vọng mến yêu Thiên Chúa” (*Nhật Ký - 26*).

Khẩn tạm lần đầu (30/4/1928). Một ước vọng nồng nàn muốn hoàn toàn hủy mình đi cho Chúa bằng một tình yêu chủ động, thế nhưng lại là một tình yêu không thể nào nhận thấy được, cho dù là những chị em gần gũi với con nhất. Tuy nhiên, ngay cả sau khi khẩn dòng, tình trạng tối tăm vẫn tiếp tục làm chủ linh hồn con đến gần nửa năm trời. Một lần kia, khi con đang cầu nguyện thì Chúa Giêsu xâm chiếm tất cả hồn con, tăm tối liền tan biến, và con đã nghe thấy trong con những lời này: ‘Con là niềm vui của Cha; con là nỗi hoan lạc của Trái Tim Cha’. Từ bấy giờ con cảm thấy Thiên Chúa Ba Ngôi Chí Thánh trong tâm hồn; tức là trong chính bản thân con. Con cảm thấy rằng con được tràn ngập ánh sáng Thần Linh. Từ đó, linh hồn con được thân mật hiệp thông với Thiên Chúa, như một

con trẻ với Người Cha yêu dấu của mình” (Nhật Ký - 27).

Bệnh nạn Thương Xót

Ngày 10/3/1938. Tiếp tục con khổ đau về phần xác. Con đang ở trên thập giá với Chúa Giêsu Có lần Mẹ Bề Trên nói với con rằng “này sơ, sơ không tỏ ra bác ái với tha nhân, ở chỗ sơ ăn uống làm sao đó để bị đón đau và làm phiền đến những người khác trong giờ nghỉ đêm của họ”. Phải, con chắc một điều là những cơn đau này xảy ra trong ruột của con không hề do bởi đồ ăn thức uống gì hết. Bác sĩ cũng nói như thế. Những đau đớn này xuất phát từ chính cơ thể, đúng hơn là do Chúa viếng thăm. Tuy nhiên, sau lời nhận định ấy, con quyết chịu đựng âm thầm lặng lẽ, không xin giúp đỡ nữa, vì dù sao cũng chẳng được giúp đỡ gì hết, từ khi con nôn mửa thuốc men đưa cho con uống. Có một lần con đã cố gắng chịu đựng nổi các cuộc tấn công chỉ có Chúa Giêsu biết. Những cơn đau quá dữ dội và trầm trọng đến nỗi làm cho con ngất đi Khi chúng làm cho con là người đi, và con đâm đầu mồ hôi lạnh thì bấy giờ những cơn đau đớn ấy bắt đầu từ từ hạ xuống. Đôi khi chúng kéo dài tới 3 tiếng đồng hồ hay hơn. Ôi Giêsu ơi, xin cho thánh ý Chúa được nên trọn; con xin chấp nhận hết mọi sự từ tay Chúa Nếu con chấp nhận những hoan lạc và ngất ngất yêu thương cho đến độ không còn biết gì chung quanh

mình nữa thì con cũng cần cũng phải ưu ái chấp nhận những khổ đau làm cho con ngất lả này nữa
(*Nhật Ký - 1633*)

Ngày 1/4/1938. Một lần nữa hôm nay con cảm thấy tệ. Con bắt đầu lên cơn sốt lả người, và con không thể nào ăn uống gì được. Con muốn có một chút gì bồi bổ để uống, nhưng chẳng có lấy một chút nước nào trong bình. Ôi Giêsu, tất cả những điều này là để xin cho các linh hồn được xót thương... Trong thời gian này, mặc dù con có tỏ những nhu cầu của con ra, con vẫn không bao giờ nhận được bất cứ cái gì bồi bổ để ăn cho dù con có ngỏ ý xin. Con không viết thêm chi tiết về những chối từ này, vì đó là các vấn đề tế nhị, khó lòng mà tin nội Thể nhưng Thiên Chúa thậm chí lại muốn những hy sinh như thế.
(*Nhật Ký - 1647*)

Con sắp xin Mẹ Bề Trên một cái gì đó để ở trong phòng của con để giúp giảm cơn khát ran cổ của con, nhưng trước khi con mở miệng xin thì chính Mẹ đã lên tiếng nói rằng, Này sơ, chúng ta hãy chấm dứt cơn bệnh này dứt khoát cho xong đi, bằng cách này hay cách khác. Sơ sẽ không cần phải trải qua việc chữa trị thường xuyên gì nữa Vấn đề không thể cứ như thế này lâu hơn nữa». Ít lâu sau, khi ở một mình với Chúa, con thưa cùng Người rằng: «Chúa Kitô ơi con phải làm sao đây? Con cần phải xin Chúa cho con được khỏe mạnh hay chết đi đây?

Không nhận được lệnh gì rõ ràng, con quì xuống thưa cùng Người rằng: «Xin cho ý Chúa được nên trọn nơi con. Giêsu ơi xin hãy thực hiện nơi con những gì Chúa muốn». Lúc bấy giờ con cảm thấy con hoàn toàn đơn độc, và những con cảm dỗ khác nhau tấn công con. Thế nhưng con đã tìm thấy bình an và ánh sáng trong lời nguyện cầu tha thiết nhất, và con đã hiểu được rằng vị bề trên này chỉ muốn thử con thôi. (*Nhật Ký 1648*)

Con không biết làm thế nào điều ấy lại xảy ra, thế nhưng phòng con đang nằm thật sự là bị bỏ bê. Có những lúc nó chẳng được lau chùi sạch sẽ hơn hai tuần lễ. Thường cũng chẳng có ai đẩy lửa lên trong lò sưởi, nên chứng ho của con càng trở nên tệ hơn. Đôi khi con xin đốt lửa lên, có những lúc con không đủ can đảm để xin nữa. Có lần Mẹ Bề Trên đến thăm con, hỏi con có lẽ cần phải sưởi ấm căn phòng lên, con đã thưa Thôi, vì bên ngoài trời đã ấm hơn, và chúng con mở cửa sổ ra (*Nhật Ký - 1649*)

Vị tha Thương Xót

Hôm nay, có một người giáo dân đến thăm, người đã gây cho con nhiều khổ đau và đã lạm dụng lòng tốt của con, miệng lưỡi đầy những dối trá điêu ngoa. Khi vừa thấy cô ta, tim con như ngừng đập, vì hiện lên trước mắt con tất cả những gì con đã phải chịu đựng bởi cô ta, mặc dù con chỉ cần thốt lên một lời

cho thỏa giận. Và con có ý nghĩ là sẽ nói mạnh miệng và lập tức nói cho cô ta biết sự thật. Thế nhưng, đồng thời được tình thương của Thiên Chúa tác động, con đã quyết định đối xử với cô ta như Chúa Giêsu hành động trong tư thế của con. Con đã bắt đầu nói nhỏ nhẹ với cô ấy, và khi cô ta bày tỏ ý muốn nói chuyện riêng với con, lúc bấy giờ, một cách hết sức tế nhị, con đã cho cô ta biết rõ ràng tình trạng đáng buồn trong tâm hồn của cô ta. Con thấy cô ta tỏ ra hết sức cảm động, mặc dù cô ta cố giấu không lộ ra cho con biết. Bấy giờ có một người bước vào, làm câu chuyện tâm tình của chúng con chấm dứt. Cô xin con một ly nước lạnh cùng với hai điều khác mà con đã đồng ý làm. Tuy nhiên, nếu không phải nhờ ơn Chúa thì con không thể nào tác hành như thế đối với cô ta. Khi họ đi khỏi con tạ ơn Chúa về ơn Ngài giúp đỡ con lúc bấy giờ. (*Nhật Ký 1694*).

Khổ giá Thương Xót

Ngày 16/9/1937. Con rất muốn làm giờ Thánh trước Thánh Thể hôm nay. Nhưng Chúa lại không muốn như thế. Vào lúc 8 giờ con cảm thấy quần quai với những cơn đau đốn dữ dội đến độ con phải lên giường ngay tức khắc. Con bị giật kinh phong đốn đau 3 tiếng đồng hồ; tức là cho đến 11 giờ đêm. Không có một thứ thuốc nào giúp được con hết, và con nuốt bất cứ gì vào con đều mưa ra. Có những lúc những đốn đau khiến con không còn biết gì nữa.

Chúa Giêsu cho con nhận thức được rằng nhờ thế con đã được tham dự vào cuộc khổ ải của Người trong vườn Cây Dầu, và chính Người đã cho phép những khổ đau này xảy ra để đền tạ Thiên Chúa về những con người bị sát hại trong bụng dạ của những người mẹ tội lỗi. Con đã trải qua những khổ đau này cho đến nay là lần thứ ba. Chúng bao giờ cũng bắt đầu xảy ra vào lúc 8 giờ tối và kéo dài cho tới 11 giờ đêm. Không có một thứ thuốc nào có thể làm giảm bớt những khổ đau ấy. Đến 11 giờ thì chúng tự nhiên hết, và bấy giờ con thiếp ngủ đi. Ngày hôm sau con cảm thấy rất yếu... Khi con nghĩ rằng con có thể chịu như thế nữa thì con cảm thấy rùng mình kinh sợ. Thế nhưng con không biết rằng con sẽ chịu như thế nữa hay chẳng; con để mặc điều ấy cho Chúa. Những gì Chúa muốn gửi tới con sẽ chấp nhận cách ngoan ngoãn và mến yêu. Miễn là con có thể cứu được dù chỉ một con người khỏi bị sát hại nhờ những khổ đau này! (*Nhật Ký - 1276*)

Ngày 20/2/1938. Hôm nay Chúa nói với con rằng: “Cha cần đến những đau khổ của con để cứu các linh hồn”. Ôi Giêsu ơi, xin hãy thực hiện những gì Chúa muốn nơi con. Con không có can đảm để xin Chúa Giêsu cho được chịu nhiều đau khổ hơn nữa, vì đêm hôm trước con đã chịu khổ quá nhiều đến nỗi con không thể chịu thêm được một giọt nữa những gì Chúa Giêsu đã trao cho con. (*Nhật Ký - 1612*)

Hầu như cả đêm con đã bị đón đau dữ dội đến độ con cảm thấy tất cả ruột gan của con nát bấy. Con mửa ra thuốc uống vào. Khi con cúi đầu xuống đất con không còn biết gì nữa, và con cứ ở tư thế đó một hồi, đầu nằm trên đất. Khi tỉnh lại, con thấy toàn thân con đè lên đầu và lên mặt con, và mặt mũi đầy những gì đã mửa ra. Con đã nghĩ đến giờ phút cuối đời của con... Chúa Giêsu muốn khổ đau chứ không phải là cái chết. Ôi Giêsu ơi, hãy làm những gì Chúa muốn nơi con. Ôi các linh hồn, tôi thương mến các hồn biết bao! (Nhật Ký - 1613)

“Nữ Tu Faustina Kowalska đã viết trong Nhật Ký của chị như sau: *“Tôi cảm thấy đón đau kinh khủng khi tôi thấy những đón đau của anh chị em tôi. Tất cả mọi khổ đau của anh chị em tôi đều dội lại nơi trái tim của tôi; tôi ôm ấp nỗi sầu thương của họ trong trái tim tôi đến độ thậm chí nó hủy hoại tôi về thể lý. Tôi muốn tất cả mọi nỗi sầu thương của họ đều đổ xuống trên tôi, để nhẹ gánh cho anh chị em của tôi”* (Nhật Ký, trang 365). Đó là mức độ cảm thương được tình yêu dẫn tới, khi lấy tình yêu Thiên Chúa làm mức đo lường của nó”.

(ĐTC Gioan Phaolô II - Bài Giảng Lễ Phong Hiển Thánh cho Chân Phước Maria Faustina 30/4/2000)

Kinh nguyện Thương Xót

Nếu nữ tu Faustina được chọn để làm sứ giả loan truyền Lòng Thương Xót Chúa và chị đã cảm nghiệm thấy Lòng Thương Xót Chúa chẳng những qua những lần tâm sự với Chúa mà còn qua những cuộc thử thách làm cho chị trở thành hiến tế cho Lòng Thương Xót Chúa. Và cảm nghiệm về Lòng Thương Xót Chúa nơi chị đã được bày tỏ rõ ràng nhất và sâu xa nhất qua các kinh nguyện của chị. Chẳng hạn những kinh nguyện tiêu biểu sau đây:

Chúc tụng Lòng Thương Xót Chúa

(Nhật Ký 948-951. Cha linh hồn của chị Faustina là Sopocko đã điều chỉnh một số lời kinh cầu này và thêm vào một số lời kinh cầu của riêng ngài nữa, như ngài đã nói đến trong Thư ngày 14/5/1972. Mở đầu Kinh Cầu này là câu: “Hỡi linh hồn ngọc vược, xin hãy đọc những nhận thức về Lòng Thương Xót Chúa sau đây để cảm thấy tin tưởng hơn”).

Lòng Thương Xót Chúa tuôn tràn ra từ lòng Chúa Cha - - *Con tin nơi Chúa*

Lòng Thương Xót Chúa là ưu phẩm cao cả nhất của Thiên Chúa - *Con tin nơi Chúa*

Lòng Thương Xót Chúa là màu nhiệm khôn thấu - *Con tin nơi Chúa*

Lòng Thương Xót Chúa là mạch nguồn vọt ra từ
màu nhiệm Ba Ngôi Chí Thánh - *Con tin nơi Chúa*

Lòng Thương Xót Chúa khôn dò đối với trí khôn
nhân loại hay thần thiêng - *Con tin nơi Chúa*

Lòng Thương Xót Chúa là nguồn xuất phát tất cả sự
sống và phúc hạnh - *Con tin nơi Chúa*

Lòng Thương Xót Chúa tốt đẹp hơn cả các tầng trời -
Con tin nơi Chúa

Lòng thương Xót Chúa là mạch nguồn của các phép
lạ và những kỳ công - *Con tin nơi Chúa*

Lòng Thương Xót Chúa bao bọc toàn thể vũ trụ -
Con tin nơi Chúa

Lòng Thương Xót Chúa hạ giáng xuống trần gian
nơi Bản Thân Lời Nhập Thể - *Con tin nơi Chúa*

Lòng Thương Xót Chúa tuôn trào từ Trái Tim Chúa
Giêsu bị thương rộng mở - *Con tin nơi Chúa*

Lòng Thương Chúa được ủ ấp nơi Trái Tim Chúa
Giêsu cho chúng con, nhất là cho các tội nhân - *Con
tin nơi Chúa*

Lòng Thương Xót Chúa khôn dò nơi việc thiết lập
Bánh Thánh - *Con tin nơi Chúa*

Lòng Thương Xót Chúa khôn dò nơi việc thành lập
Hội Thánh - *Con tin nơi Chúa.*

Lòng Thương Xót Chúa khôn dò nơi Bí Tích Thánh
Tẩy - *Con tin nơi Chúa*

Lòng Thương Xót Chúa khôn dò nơi việc chúng con
được công chính hóa nhờ Chúa Giêsu Kitô - *Con tin
nơi Chúa*

Lòng Thương Xót Chúa hộ tống chúng con suốt cả
cuộc đời - *Con tin nơi Chúa*

Lòng Thương Xót Chúa bao bọc chúng con nhất là
trong giờ lâm tử - *Con tin nơi Chúa*

Lòng Thương Xót Chúa ban cho chúng con sự sống
bất diệt - *Con tin nơi Chúa*

Lòng Thương Xót Chúa hỗ trợ chúng con từng giây
phút trong cuộc đời - *Con tin nơi Chúa*

Lòng Thương Xót Chúa che chở chúng con khỏi lửa
hỏa ngục - *Con tin nơi Chúa*

Lòng Thương Xót Chúa ở nơi việc hoán cải các tội nhân cứng lòng - *Con tin nơi Chúa*

Lòng Thương Xót Chúa làm Thần Trời sừng sốt, Thánh Nhân ngỡ ngàng - *Con tin nơi Chúa*

Lòng Thương Xót Chúa khôn dò trong tất cả mọi màu nhiệm về Thiên Chúa - *Con tin nơi Chúa*

Lòng Thương Xót Chúa nâng chúng con lên trên hết mọi thứ bất hạnh - *Con tin nơi Chúa*

Lòng Thương Xót Chúa là nguồn hạnh phúc và hoan lạc của chúng con - *Con tin nơi Chúa*

Lòng Thương Xót Chúa ở chỗ kêu gọi chúng con từ hư vô ra hiện hữu - *Con tin nơi Chúa*

Lòng Thương Xót Chúa bao gồm tất cả mọi công cuộc do Ngài thực hiện - *Con tin nơi Chúa*

Lòng Thương Xót Chúa là vinh hiển của tất cả mọi công việc Ngài làm - *Con tin nơi Chúa*

Lòng Thương Xót Chúa là nơi tất cả chúng con được chìm đắm - *Con tin nơi Chúa*

Lòng Thương Xót Chúa là nỗi nhẹ nhàng êm ái cho những tâm hồn sầu đau - *Con tin nơi Chúa*

Lòng Thương Xót Chúa là niềm hy vọng duy nhất của những linh hồn thất vọng - *Con tin nơi Chúa*

Lòng Thương Xót Chúa là chốn nghỉ ngơi cho các tâm hồn, là an bình trong lúc lo âu sợ hãi - *Con tin nơi Chúa*

Lòng Thương Xót Chúa là niềm hân hoan và nỗi ngất ngây của những linh hồn thánh hảo - *Con tin nơi Chúa*

Lòng Thương Xót Chúa phấn khích lòng cậy trông khi chẳng còn biết hy vọng vào đâu - *Con tin nơi Chúa*

Lạy Thiên Chúa Hằng Hữu là Đấng có lòng Xót Thương vô hạn và đây những cảm thương khôn lường, xin hãy nhân ái đoái đến chúng con và gia tăng Lòng Thương Xót Chúa nơi chúng con, để trong những lúc gian nan khốn khó, chúng con không cảm thấy thất vọng và bị ngã lòng, nhưng hết lòng tin tưởng phó mình cho thánh ý Chúa là Tình Yêu và là chính Tình Thương.

Ôi Lòng Thương Xót Chúa khôn lường và vô cùng bất tận, ai có thể tôn tụng và tôn thờ Chúa cho xứng đáng đây? Ôi ưu phẩm tối cao của Thiên Chúa toàn năng, Chúa là niềm hy vọng ngọt ngào cho con người tội lỗi.

Hỡi các vì tinh tú, địa cầu và đại dương, hãy hợp nhau lại thành một bản thánh ca mà đồng thanh tri ân sốt mến hát khen Lòng Thương Xót Chúa khôn thấu.

Nguyện Cầu Lòng Thương Xót Chúa

(Nhật Ký 163, Tuần Phòng năm 1937)

Ôi Ba Ngôi Chí Thánh! Bao nhiêu lần con hít thở, bao nhiêu lần tim con rung nhịp, bao nhiêu lần máu con rộn ràng trong cơ thể của con thì con ngàn lần muốn tôn vinh tình thương của Chúa.

Ôi Chúa, con muốn được hoàn toàn biến đổi thành tình thương của Chúa và trở thành phản ảnh sống động của Chúa. Chớ gì ưu phẩm thần linh cao cả nhất trong các ưu phẩm, ưu phẩm tình thương không lường của Chúa xuyên qua tâm can và linh hồn của con sang anh chị em của con.

Ôi Chúa, xin hãy giúp con để mắt con biết xót thương, nhờ đó, con không bao giờ ngờ vực hay phán đoán theo bề ngoài, nhưng biết nhìn thấy những gì là mỹ miều nơi tâm hồn của anh chị em con và ra tay cứu trợ họ.

Xin hãy giúp con để tai con biết xót thương, nhờ đó, con nghe thấy được các nhu cầu của anh chị em con,

và không tỏ ra dửng dưng lạnh lùng trước những đón đầu và than van của họ.

Ôi Chúa, xin hãy giúp con, để lười con biết xót thương, nhờ đó, con không bao giờ nói tiêu cực về anh chị em con, mà là những lời ủi an và tha thứ.

Ôi Chúa, xin hãy giúp con để tay con biết xót thương và đây những việc thiện, nhờ đó, con chỉ biết làm lành cho anh chị em con, và nhận lấy cho mình những việc làm khó khăn và vất vả hơn.

Xin hãy giúp con, để chân con biết xót thương, nhờ đó con biết mau mắn hỗ trợ anh chị em con, thắng vượt cái mệt mỏi và buồn chán của con. Việc nghỉ ngơi thực sự của con là ở chỗ phục vụ anh chị em con.

Ôi Chúa, xin hãy giúp con để tim con biết xót thương, nhờ đó, chính con có thể cảm thấy được tất cả mọi khổ đau của anh chị em con. Lòng con sẽ không tìm nương tựa nơi bất cứ một người nào. Con sẽ tỏ ra chân thành ngay cả với những ai con biết rằng sẽ lạm dụng lòng tốt của con. Và con sẽ nép chặt mình trong tấm cung của Trái Tim hết sức nhân hậu Chúa Giêsu. Con sẽ âm thầm chịu đựng khổ đau của con. Ôi Chúa, xin tình thương của Chúa hãy nương tựa nơi con.

Chính Chúa truyền cho con phải thực thi ba cấp độ xót thương. Cấp thứ nhất là tác hành xót thương, bất cứ là tác hành nào. Cấp thứ hai là ngôn từ xót thương – nếu con không thể thi hành được việc xót thương, con sẽ hỗ trợ bằng những lời lẽ của con. Cấp thứ ba là cầu nguyện – nếu con không thể tỏ tình thương bằng việc làm hay bằng lời nói, con vẫn luôn có thể làm như thế bằng việc nguyện cầu. Việc nguyện cầu của con thậm chí còn vươn tới cả những nơi con không thể nào vươn tới được về thể lý.

Ôi Giêsu của con ơi, xin hãy biến đổi con thành Bản Thân Chúa, vì Chúa có thể làm được tất cả mọi sự.

Cảm Nguyện Bánh Thánh Tình Thương

(Nhật Ký, 356)

Ôi Bánh Thánh, Bánh chứa chứa giao ước của tình thương của Thiên Chúa đối với chúng con, nhất là đối với các tội nhân đáng thương.

Ôi Bánh Thánh, Bánh chứa đựng Mình Máu Chúa Giêsu như chứng cứ của một tình thương vô cùng đối với chúng con, nhất là đối với các tội nhân đáng thương.

Ôi Bánh Thánh, Bánh chất chứa sự sống trường sinh và tình thương vô cùng, được dồi dào ban phát cho chúng con, nhất là các tội nhân đáng thương.

Ôi Bánh Thánh, Bánh chất chứa tình thương của Cha, Con và Thánh Thần đối với chúng con, nhất là đối với các tội nhân đáng thương.

Ôi Bánh Thánh, Bánh chất chứa mạch nước sự sống xuất phát từ tình thương vô cùng đối với chúng con, nhất là đối với các tội nhân đáng thương.

Ôi Bánh Thánh, Bánh chất chứa ngọn lửa của tình yêu tinh tuyền nhất tỏa ra từ từ cung lòng của Cha Hằng Hữu, như từ vực thẳm của tình thương vô cùng đối với chúng con, nhất là đối với các tội nhân đáng thương.

Ôi Bánh Thánh, Bánh chất chứa phương dược cho tất cả mọi thứ bệnh hoạn của chúng con, xuất phát từ tình thương vô cùng, như từ một suối nguồn, đối với chúng con, nhất là đối với các tội nhân đáng thương.

Ôi Bánh Thánh, Bánh chất chứa mối hiệp nhất giữa Thiên Chúa và chúng con nhờ tình thương vô cùng của Ngài đối với chúng con, nhất là đối với các tội nhân đáng thương.

Ôi Bánh Thánh, Bánh chất chứa tất cả những cảm thức của Trái Tim dịu ngọt nhất Chúa Giêsu đối với chúng con, nhất là đối với các tội nhân đáng thương.

Ôi Bánh Thánh, niềm hy vọng duy nhất của chúng con trong tất cả mọi khổ đau và những gian nan khốn khó của cuộc đời.

Ôi Bánh Thánh, niềm hy vọng duy nhất của chúng con giữa tối tăm và bão tố trong ngoài.

Ôi Bánh Thánh, niềm hy vọng duy nhất của chúng con trong cuộc đời và trong giờ lâm tử.

Ôi Bánh Thánh, niềm hy vọng duy nhất của chúng con giữa những gian nan khốn khó và ngập tràn thất vọng.

Ôi Bánh Thánh, niềm hy vọng duy nhất của chúng con giữa những sai lầm và phản trắc.

Ôi Bánh Thánh, niềm hy vọng duy nhất của chúng con giữa tình trạng tối tăm và vô thần đang lan tràn trái đất.

Ôi Bánh Thánh, niềm hy vọng duy nhất của chúng con trong lòng trông mong và nỗi đón đau sẽ không ai hiểu được.

Ôi Bánh Thánh, niềm hy vọng duy nhất của chúng con trong cảnh vất vả cực nhọc và nhạt nhẽo buồn tẻ hằng ngày.

Ôi Bánh Thánh, niềm hy vọng duy nhất của chúng con trước cảnh tàn rụi của những gì chúng con hy vọng và nỗ lực.

Ôi Bánh Thánh, niềm hy vọng duy nhất của chúng con giữa những tàn phá của địch thù cùng những nỗ lực của hỏa ngục.

Ôi Bánh Thánh, con tin nơi Chúa khi gánh nặng đã quá sức của con và con thấy rằng những nỗ lực của con đều trở thành vô hiệu.

Ôi Bánh Thánh, con tin nơi Chúa khi bão tố làm tâm can của con chao đảo và tinh thần hải hùng của con cảm thấy thất vọng.

Ôi Bánh Thánh, con tin nơi Chúa khi tim con cảm thấy hoảng sợ và nguy vong ám ảnh trí khôn con.

Ôi Bánh Thánh, con tin nơi Chúa khi hết mọi sự âm mưu chống lại con và linh hồn con cảm thấy chẳng còn hy vọng gì.

Ôi Bánh Thánh, con tin nơi Chúa khi mắt con bắt đầu trở nên mờ nhạt trước tất cả mọi sự trần thế, và

lần đầu tiên tâm thần của con thấy được những thế giới vô hình.

Ôi Bánh Thánh, con tin nơi Chúa khi những việc con làm trở thành quá sức của con và gian nan khốn khó trở thành thân phận hằng ngày của con.

Ôi Bánh Thánh, con tin nơi Chúa khi con cảm thấy việc thực hành nhân đức trở nên khó khăn và bản tính tự nhiên của con tiến đến chỗ phản loạn.

Ôi Bánh Thánh, con tin nơi Chúa khi con trở thành mục tiêu cho những cơn thù hằn.

Ôi Bánh Thánh, con tin nơi Chúa khi những vất vả khổ cực và các nỗ lực của con bị người khác phán đoán sai lạc.

Ôi Bánh Thánh, con tin nơi Chúa khi những phán quyết của Chúa sẽ vang lên về con; bấy giờ con sẽ tin vào đại dương của tình thương Chúa.

Hiển Thánh

ĐTC GPII – Bài Giảng Lễ Phong Hiển Thánh cho
Chân Phước Maria Faustina 30/4/2000

1. *"Confitemini Domino quoniam bonus, quoniam in saeculum misericordia eius"; "Hãy cảm tạ Chúa vì Người thiện hảo; tình yêu của Ngài muôn đời bền vững"* (Ps 118:1). Giáo Hội hát lên như thế trong Tuần Bát Nhật Phục Sinh, như thể Giáo Hội lãnh nhận trực tiếp từ môi miệng của Chúa Kitô những lời của bài Thánh Vịnh này; từ môi miệng của Chúa Kitô Phục Sinh, Đấng mang một sứ điệp cả thể của lòng thương xót Chúa và ký thác thừa tác vụ của sứ điệp này cho các Tông Đồ ở trên Căn Thượng Lầu: "Bình an cho các con. Như Cha đã sai Thầy thế nào Thầy cũng sai các con như vậy... Các con hãy nhận lấy Thánh Linh. Các con tha tội cho ai thì tội người ấy được thứ tha; còn các con cầm tội ai thì tội lỗi của họ vẫn bị ràng buộc" (Jn 20:21-23).

Trước khi nói những lời này, Chúa Giêsu đã tỏ đôi bàn tay của Người và cạnh sườn của Người ra. Tức là Người cho thấy những thương tích từ Cuộc Khổ Nạn, nhất là vết thương nơi trái tim của Người, nguồn mạch tuôn tràn triều sóng tình thương cao cả cho nhân loại. Từ trái tim ấy, Nữ Tu Faustina Kowalska, vị chân phước giờ đây chúng ta sẽ gọi là thánh, thấy được hai tia sáng chiếu tỏa và sáng soi thế giới: Chính Chúa Giêsu đã giải thích cho chị biết vào một lần kia rằng: "Hai tia sáng này tiêu biểu cho máu và nước" (*Diary, Libreria Editrice Vaticana, p. 132*).

2. *Máu và nước!* Chúng ta liền nghĩ ngay tới chứng từ được nhắc đến trong Phúc Âm Thánh Gioan, vị mà, khi người lính trên đồi Canvê lấy giáo đâm vào cạnh sườn của Người, thấy máu và nước chảy ra từ đó (cf. Jn 19:34). Ngoài ra, *nếu máu nhắc nhở đến hy tế Thập Giá và tặng ân Thánh Thể, thì nước, theo tính chất biểu hiệu của Phúc Âm Thánh Gioan, tiêu biểu chẳng những cho Phép Rửa mà còn cho tặng ân Thánh Linh nữa* (cf. Jn 3: 5; 4: 14; 7: 37-39).

Lòng Thương Xót Chúa vươn tới con người qua trái tim của Chúa Kitô tử giá: “Hỡi con gái của Cha, con hãy nói đi Cha là tình yêu và là tình thương hiện thân”, Chúa Giêsu đã xin Nữ Tu Faustina như thế (Diary, p. 374). *Chúa Kitô tuôn đổ tình thương này trên nhân loại qua việc sai Thần Linh là Ngôi Vị Tình Yêu trong Ba Ngôi. Tình thương không phải là “tên gọi thứ hai” của tình yêu hay sao* (cf. [*Dives in misericordia*](#), n. 7), *nếu hiểu theo khía cạnh sâu xa nhất của nó và tính chất dịu dàng nhất của nó, theo khả năng có thể chấp nhận gánh nặng của bất cứ nhu cầu nào, nhất là theo khả năng bao la thứ tha của nó?*

Hôm nay, niềm hân hoan của tôi thực sự là lớn lao khi trình bày về đời sống và chứng từ của *Nữ Tu Faustina Kowalska* cho toàn thể Giáo Hội như là *một tặng ân của Thiên Chúa ban cho thời đại của*

chúng ta. Theo sự Quan Phòng thần linh, đời sống của người con gái khiêm hạ này của Balan hoàn toàn gắn liền với lịch sử của thế kỷ thứ 20, một thế kỷ chúng ta vừa trải qua. Thật vậy, chính vào khoảng giữa hai Thế Chiến 1 và 2 mà Chúa Kitô đã ký thác sứ điệp tình thương của Người cho chị. Những ai con nhớ, những ai chứng kiến thấy và những ai tham dự vào các biến cố của những năm này cùng với những khổ đau khiếp đảm chúng gây ra cho hàng triệu triệu con người mới thấy rõ là sứ điệp tình thương này cần thiết biết bao.

Chúa Giêsu đã nói với Nữ Tu Faustina rằng: “Nhân loại sẽ không tìm thấy hòa bình cho đến khi nó tin tưởng quay về với lòng thương xót thần linh” (Nhật Ký, trang 132). Nhờ việc làm của người tu sĩ Balan này, sứ điệp ấy đã trở thành những gì liên hệ vĩnh viễn tới thế kỷ 20, một thế kỷ cuối cùng của ngàn năm thứ hai và là chiếc cầu sang ngàn năm thứ ba. Đây không phải là một sứ điệp mới mẻ nhưng có thể được coi như một tặng ân được đặc biệt soi động để giúp chúng ta sống lại Phúc Âm Phục Sinh một cách thiết tha hơn nữa, để cống hiến nó như là một tia sáng cho con người nam nữ của thời đại chúng ta.

3. Những năm tháng trước mắt sẽ mang lại cho chúng ta những gì? Tương lai của con người trên trái đất này sẽ như thế nào? Chúng ta không biết được. Tuy nhiên, một điều chắc chắn đó là, cùng với tiến

bộ mới, bất hạnh thay, sẽ không thiếu những cảm nghiệm thương đau. Thế nhưng, ánh sáng của lòng thương xót thần linh, một tình thương mà Chúa muốn trở lại một cách nào đó với thế giới qua đặc sủng của Nữ Tu Faustina, sẽ soi chiếu đường đi nước bước cho con người nam nữ của ngàn năm thứ ba.

Tuy nhiên, như các vị Tông Đồ đã thực hiện, ngày nay, cả nhân loại nữa cũng phải đón nhận vào căn thượng lâu của lịch sử Chúa Kitô phục sinh, Đấng tỏ cho thấy những vết thương Thập Giá của Người và lập lại rằng: Bình an cho các con! Nhân loại cần phải làm sao được Vị Thần Linh xuất phát từ Chúa Kitô phục sinh va chạm và thấm nhiễm. Chính vị Thần Linh này là Đấng chữa lành các thương tích của tâm can, dẹp bỏ những thứ chướng ngại làm chúng ta ngăn cách với Thiên Chúa và chia rẽ chúng ta với nhau, đồng thời, phục hồi cho chúng ta niềm vui của tình yêu Chúa Cha và mối hiệp nhất huynh đệ.

4. Bởi vậy chúng ta cần phải chấp nhận toàn thể sứ điệp được gửi tới chúng ta từ lời Chúa trong Ngày Chúa Nhật Thứ Hai Phục Sinh này, một ngày từ nay trở đi trong khắp Giáo Hội sẽ được gọi là “Chúa Nhật Lòng Thương Xót Chúa”. Trong các bài đọc khác nhau, phụng vụ dường như cho thấy đường lối của tình thương, một đường lối mà trong khi tái thiết lập mối liên hệ của mỗi một người với

Thiên Chúa cũng kiến tạo những liên hệ mới mẻ của tình đoàn kết huynh đệ giữa nhân loại nữa. Chúa Kitô đã dạy chúng ta rằng *“con người không chỉ lãnh nhận và cảm nghiệm tình thương của Thiên Chúa, mà còn được kêu gọi ‘để thực hành tình thương’ với người khác nữa: ‘Phúc cho ai biết xót thương, vì họ sẽ được thương xót’ (Mt 5:7)”* (Thông Điệp Giâu Lòng Xót Thương – *Dives in misericordia*, 14). *Người cũng tỏ cho chúng ta biết nhiều đường lối của tình thương, những đường lối chẳng những tha thứ tội lỗi mà còn vươn tới tất cả mọi nhu cầu của nhân loại nữa. Chúa Giêsu đã cúi mình xuống trên hết mọi thứ bần cùng của con người, về cả vật chất lẫn tinh thần.*

*Sứ điệp tình thương của Người tiếp tục vươn tới chúng ta qua bàn tay của Người ôm lấy con người đau khổ. Đó là cách thức Nữ Tu Faustina thấy Người và loan báo Người cho con người ở tất cả mọi châu lục, khi mà, ẩn thân trong tu viện của mình tại Łagiewniki ở Kraków, chị đã biến đời mình thành một bản thánh ca tình thương: *Misericordias Domini in aeternum cantabo* - con sẽ muôn đời ca ngợi tình thương của Chúa*

5. *Việc phong hiển thánh cho Nữ Tu Faustina có một ý nghĩa đặc biệt, ở chỗ, qua hành động này, hôm nay tôi có ý truyền đạt sứ điệp này cho tân thiên kỷ. Tôi truyền đạt nó cho tất cả mọi dân tộc, để họ học*

biết hơn nữa dung nhan chân thực của Thiên Chúa và gương mặt thực sự của anh chị em mình.

Thật vậy, tình yêu của Thiên Chúa và tình yêu thương anh chị em của mình là những gì bất khả tách biệt, như Thư Một của Thánh Gioan đã nhắc nhở chúng ta: “Đây là dấu để chúng ta biết rằng chúng ta yêu thương con cái của Thiên Chúa, đó là chúng ta yêu mến Thiên Chúa và tuân theo các huấn lệnh của Ngài” (5:2). Ở đây, vị Tông Đồ này nhắc nhở chúng ta về sự thật của tình yêu, cho chúng ta thấy tầm mức của nó cũng như các tiêu chuẩn của nó trong việc tuân giữ các giới răn.

Không dễ gì yêu mến bằng một tình yêu sâu xa, một tình yêu được thể hiện ở chỗ thực sự trao tặng bản thân mình. Tình yêu này chỉ có thể học biết bằng cách đi sâu vào mầu nhiệm của tình yêu Thiên Chúa. Nhìn Người, hiệp nhất với lòng của Cha, chúng ta có thể nhìn anh chị em chúng ta bằng những con mắt mới mẻ, bằng một thái độ vô vị kỷ và đoàn kết, quảng đại và thứ tha. Tất cả những điều ấy đều là tình thương!

Chúng ta đã nghe trong bài đọc thứ nhất hôm nay việc có thể đạt được lý tưởng cho đến độ nhân loại thấm nhập vào mầu nhiệm của ánh mắt nhân hậu này: “Cộng đồng tín hữu đồng tâm nhất trí. Không ai trong họ đòi một cái gì cho mình; trái lại, hết mọi

sự được giành làm của chung” (Acts 4:32). Ở đây, tình thương đã cố gắng hiển hình thức cho các mối liên hệ con người và đời sống cộng đồng; nó tạo nên một nền tảng cho việc chia sẻ các phẩm vật. Điều này đã dẫn tới “các hoạt động tình thương” về tinh thần cũng như thể chất. Ở đây, *tình thương đã trở thành một đường lối cụ thể của việc là “tha nhân” đối với những người anh chị em thiếu thốn nhất của mình.*

6. Nữ Tu Faustina Kowalska đã viết trong Nhật Ký của chị như sau: *“Tôi cảm thấy đón đau kinh khủng khi tôi thấy những đón đau của anh chị em tôi. Tất cả mọi khổ đau của anh chị em tôi đều dội lại nơi trái tim của tôi; tôi ôm ấp nỗi sầu thương của họ trong trái tim tôi đến độ thậm chí nó hủy hoại tôi về thể lý. Tôi muốn tất cả mọi nỗi sầu thương của họ đều đổ xuống trên tôi, để nhẹ gánh cho anh chị em của tôi”* (Nhật Ký, trang 365). Đó là mức độ cảm thương được tình yêu dẫn tới, khi lấy tình yêu Thiên Chúa làm mức đo lường của nó.

Chính tình yêu này là những gì cần phải thúc đẩy con người ngày nay, nếu họ muốn đương đầu với cuộc khủng hoảng về ý nghĩa cuộc đời, với những thách đố về những nhu cầu đa dạng nhất, và nhất là với nhiệm vụ bênh vực phẩm giá của hết mọi con người. Như thế, *sứ điệp tình thương thần linh này cũng bao hàm một sứ điệp về giá trị của hết mọi con người.* Mỗi một người đều quý báu trước nhan Thiên

Chúa: Chúa Kitô đã hiến sự sống của mình cho từng người; Chúa Cha đã ban Thần Linh của Người và cống hiến mỗi thân tình cho hết mọi người.

7. *Sứ điệp an ủi này trước hết được ngỏ cùng những ai, bị ảnh hưởng bởi một cuộc thử thách đặc biệt dữ dội hay bị dập vùi bởi gánh nặng tội lỗi đã phạm, đã mất tất cả niềm tin tưởng trong đời sống và đang có khuynh hướng thất vọng.* Dung nhan hiền dịu của Chúa Kitô được công hiến cho họ; những tia sáng từ trái tim của Người chạm tới họ và soi sáng họ, làm họ cảm thấy ấm lại, tỏ cho họ thấy đường đi nước bước và làm cho họ được tràn đầy hy vọng. Biết bao nhiêu là tâm hồn đã được an ủi bởi lời nguyện cầu “*Giêsu ơi, con tin tưởng nơi Chúa*”, một lời cầu được Đấng Quan Phòng cho biết qua Nữ Tu Faustina! Tác động đơn giản phó mình này cho Chúa Giêsu đánh tan những mây mù dày đặc nhất và làm cho tia sáng xuyên qua mọi cuộc đời. *Jezu, ufam tobie.*

8. *Misericordias Domini in aeternum cantabo – con sẽ muôn đời ca ngợi tình thương của Chúa* (Ps 88 [89]: 2). Cả chúng ta nữa, Giáo Hội lữ hành, hãy hợp tiếng cùng tiếng của Mẹ Maria rất thánh, “Mẹ của Tình Thương”, tiếng của vị tân thánh này đang hát ca tình thương với tất cả những người bạn của Thiên Chúa trên Giêrusalem thiên đàng.

Hỡi Thánh Faustina, tặng ân Thiên Chúa ban cho thời đại của chúng tôi, một tặng ân từ mảnh đất Balan cho toàn thể Giáo Hội, xin cầu cho chúng tôi được nhận thức được vực thẳm của lòng thương xót thần linh; giúp chúng tôi có được một cảm nghiệm sống động về lòng thương xót thần linh này và làm chứng cho lòng thương xót thần linh ấy giữa những người anh chị em của chúng tôi. Chớ gì sứ điệp ánh sáng và hy vọng của Chị được loan truyền khắp thế giới, thôi thúc các tội nhân ăn năn cải thiện, trấn an những thứ tranh giành và thù hận, và giúp cho các cá nhân cũng như chư quốc biết thực hành tình yêu thương huynh đệ. Hôm nay, gắn mắt vào dung nhan của Chúa Kitô phục sinh, chúng ta hãy lập lại lời nguyện tin tưởng phó mình với một niềm hy vọng mạnh mẽ rằng: Ôi Chúa Giêsu Kitô, con tin tưởng nơi Chúa! Jesu, ufam tobie!

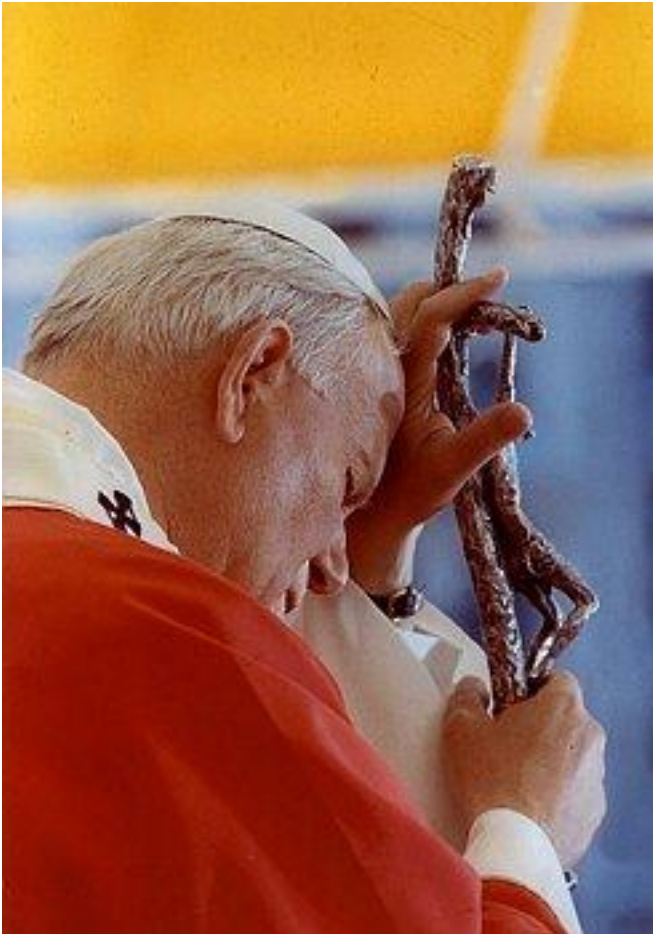
http://www.vatican.va/holy_father/john_paul_ii/homilies/2000/documents/hf_jp-

[ii_hom_20000430_faustina_en.html](http://www.vatican.va/holy_father/john_paul_ii/homilies/2000/documents/hf_jp-ii_hom_20000430_faustina_en.html)

(những chỗ được in đậm lên là do tự ý của người dịch trong việc làm nổi bật những điểm chính yếu quan trọng)

- **Hỡi tông đồ của tình thương Cha, con hãy công bố cho cả thế giới biết tình thương vô hạn của Cha.** (Chúa Giêsu với Chị Thánh Faustina, Nhật Ký số 1142)
- **Cha muốn trái tim của con được hình thành theo khuôn mẫu của Trái Tim từ bi Cha. Con phải hoàn toàn thấm nhuần tình thương của Cha.** (167)
- **Cha muốn con hoàn toàn biến thành tình yêu và nóng hổi như một tế vật tinh tuyền của tình yêu.** (726)
- **Con phải là phản ảnh sống động của Cha bằng yêu thương và nhân hậu... luôn luôn tỏ ra xót thương người khác, nhất là các tội nhân.** (1446)
- **Hãy luôn xót thương như Cha thương xót. Hãy vì yêu Cha mà thương hết mọi người, ngay cả kẻ thù nhất của con, để tình thương của Cha được hoàn toàn phản ảnh nơi trái tim con.** (1695)
- **Nếu Cha cần nhờ con để người ta tôn kính tình thương của Cha, thì con phải là người đầu tiên trở vượt trong sự tin cậy vào tình thương của Cha... Ở mọi nơi và trong mọi lúc, con phải chứng tỏ tình thương đối với tha nhân của mình.** (742)
- **Sứ vụ của con là chiếm đoạt các linh hồn cho Cha bằng việc cầu nguyện và hy sinh, cũng như bằng việc khuyến khích họ tin tưởng vào tình thương của Cha.** (1690).

Thánh Gioan Phaolô II Thừa Sai Thương Xót



Trong việc loan truyền Lòng Thương Xót Chúa, có một sự trùng hợp rất lạ lùng, đó là câu Chúa Giêsu nói với chị Thánh Faustina và đã được chị ghi lại ở Nhật Ký số 1732 rằng *"Từ Balan sẽ vọt lên một tia sáng để sửa soạn thế giới cho lần đến cuối cùng của Cha"*.

Tất nhiên, theo Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II thì tia sáng này là chính sứ điệp về Lòng Thương Xót Chúa qua chị Thánh Faustina, như ngài đã cho biết trong bài giảng cung hiến Đền Thờ Chúa Tình Thương ở Balan ngày 17/8/2002.

Thế nhưng, khi vừa đọc thấy câu này lần đầu tiên vào năm 1995, thì đột nhiên và tự nhiên người viết nghĩ ngay đến trường hợp vị đương kim Giáo Hoàng bấy giờ là Đức Gioan Phaolô II, một tia sáng bất ngờ xuất phát từ Balan, và là vị Giáo Hoàng không phải Ý quốc sau 450 năm, vị Giáo Hoàng đã bắt đầu hướng đến Năm 2000, ngay trong bức Thông Điệp đầu tay về *"Đấng Cứu Chuộc Nhân Tràn – Redemptor Hominis"*, bức thông điệp được ban hành sau khi lên ngôi Giáo Hoàng 5 tháng, Chúa Nhật I Mùa Chay, 4/3/1979, vị Giáo Hoàng cũng đã viết bức Thông Điệp thứ mang tựa đề liên quan tới ánh sáng, *"Rạng Ngời Chân Lý – Veritatis Splendor"*, ban hành ngày 6/8/1993, Lễ Chúa Biến Hình, vị Giáo Hoàng đã sống một cuộc đời và đã thực hiện những

việc làm phải nói là liên quan đến Lòng Thương Xót Chúa.

Chính vị giáo hoàng kế vị của ngài là ĐTC Biển Đức XVI cũng đã phải công nhận về vị tiền nhiệm của mình vào những lần giỗ ngài như sau:

Cảm Nghiệm Thương Xót

“Ngài đã giải thích cho chúng ta mầu nhiệm vượt qua như là một mầu nhiệm của lòng thương xót Chúa. Trong tác phẩm cuối cùng của mình, ngài đã viết: *‘Cái giới hạn áp đặt trên sự dữ ‘tối hậu là Lòng Thương Xót Chúa’* (Hồi Niệm và Căn Tính, trang 60-61). Và khi suy nghĩ về biến cố mạng sống ngài bị cố sát, ngài đã nói: *‘Trong việc hy hiến mình cho tất cả chúng ta, Chúa Kitô đã cố gắng hiến cho đau khổ một ý nghĩa mới, mở ra một chiều kích mới, một trật tự mới, đó là trật tự của yêu thương... Chính cái đau khổ này đốt cháy và thiêu rụi đi sự dữ bằng ngọn lửa yêu thương và rút ra ngay từ tội lỗi cả một cuộc bùng nổ đầy những thiện hảo’* (cùng nguồn, trang 189-190). Được thôi thúc bởi nhãn quan ấy, vị Giáo Hoàng này đã chịu đựng khổ đau và đã yêu quý việc hiệp thông với Chúa Kitô, nên đó là lý do tại sao sứ điệp về khổ đau của ngài cùng việc thỉnh lạng của ngài là những gì thật là sống động và hiệu năng”.

(Đức Hồng Y Joseph Ratzinger bài giảng Thánh Lễ An
Táng Thứ Sáu 8/4/2005)

“Người Tôi Tớ Chúa Gioan Phaolô II đã biết được và bản thân đã trải qua những thảm họa của thế kỷ 20, và ngài đã tự hỏi mình trong một thời gian dài cái gì có thể ngăn chặn được bước tiến của sự dữ. Câu trả lời chỉ có thể tìm thấy nơi tình yêu của Thiên Chúa. Thật vậy, *chỉ có tình thương thần linh mới có thể hạn chế sự dữ; chỉ có tình yêu toàn năng của Thiên Chúa mới có thể lật đổ việc thống trị của những kẻ dữ và quyền lực hủy hoại của cái tội và hận thù. Vì lý do ấy, trong chuyến viếng thăm Balan lần cuối cùng của mình, khi trở về quê hương xứ sở của mình, ngài đã nói rằng: ‘nhân loại không còn hy vọng nào khác ngoài tình thương của Thiên Chúa’...*

(ĐTC Biển Đức XVI - Bài giảng Lễ giỗ 3 năm qua đời
của vị tiên nhiệm Gioan Phaolô II, 2/4/2008)

Sống Đời Thương Xót

“Vào ngày 2/4 năm ngoái, một ngày như hôm nay đây, Vị Giáo Hoàng Gioan Phaolô II yêu dấu của chúng ta đã sống vào những giờ phút như thế này *đoạn hành trình cuối cùng của đời ngài, một cuộc hành trình đức tin, đức mến và đức cậy, một cuộc hành trình đã để lại một nét đậm nơi lịch sử*

Giáo Hội cũng như của nhân loại. Cuộc khổ nạn và cái chết của ngài giống như một giai đoạn kéo dài của Tam Nhật Phục Sinh.

“Tất cả chúng ta vẫn còn nhớ các hình ảnh về cuộc Đi Đường Thánh Giá cuối cùng của ngài hôm Thứ Sáu Tuần Thánh: Vì không đến được Hí Trường Colosseum, ngài đã theo dõi đường thánh giá từ nguyện đường riêng của ngài, tay ôm cây thập giá. Thế rồi, vào Chúa Nhật Phục Sinh, ngài đã ban phép lành ‘urbi et orbi’, song không thể nói lên lời nào, mà chỉ lấy tay ra dấu mà thôi. Đó là một phép lành đón đầu và cảm kích được ngài lưu lại cho chúng ta như chứng từ cao cả nhất về việc ngài cương quyết hoàn thành sứ vụ của ngài cho tới cùng....”

“Trong những năm cuối cùng của ngài, Chúa đã dần dần tước lột ngài khỏi tất cả mọi sự, để làm cho ngài hoàn toàn nên giống Người. Và khi ngài không còn tông du được nữa, sau đó thậm chí không còn bước đi được nữa, sau cùng đến nỗi không còn nói được nữa, thì cử chỉ của ngài, việc loan báo của ngài được biến thành những gì thiết yếu, đó là việc ban tặng bản thân mình cho đến cùng....”

(ĐTC Biển Đức XVI - Huấn Từ Truyền Tin Chúa Nhật 2/4/2006 kỷ niệm đúng 1 năm băng hà của vị tiền nhiệm Gioan Phaolô II)

Loan Báo Thương Xót

“Như Thánh Faustina, Đức Gioan Phaolô II cũng đã trở thành một vị tông đồ của lòng thương xót thần linh. Vào đêm Thứ Bảy 2/4/2005 không thể quên được ấy, khi ngài vĩnh viễn lìa đời thì chính là thời điểm lễ vọng Chúa Nhật Thứ Hai Phục Sinh đã được cử hành, và nhiều người nhận định thấy sự trùng hợp đặc thù này, một sự trùng hợp giữa chiều kích Thánh Mẫu là ngày Thứ Bảy Đầu Tháng và chiều kích lòng thương xót thần linh. Thật vậy, giáo triều lâu dài và muôn mặt của ngài là ở cái cốt lõi chính yếu này; tất cả sứ vụ của ngài trong việc phục vụ chân lý về Thiên Chúa, về con người và về hòa bình trên thế giới đều được tóm gọn trong lời tuyên bố này, như chính ngài đã nói ở Krakow-Lagiewniki năm 2002, khi khánh thành Đền Thờ Lòng Thương Xót Chúa: ‘Ngoài tình thương của Thiên Chúa sẽ không có một nguồn hy vọng nào khác cho nhân loại hết’. Sứ điệp của ngài, như sứ điệp của Thánh Faustina, cho thấy dung nhan của Chúa Kitô, mạc khải tối hậu của tình thương Thiên Chúa. Hãy liên li chiêm ngưỡng dung nhan này: Đó là gia sản ngài đã để lại cho chúng ta mà chúng ta hân hoan đón nhận làm của mình”.

(ĐTC Biển Đức XVI - Huấn Từ Lay Nữ Vương Thiên
Đàng Chúa Nhật II Phục Sinh Lễ Chúa Tình Thương
30/3/2008)

“Tình thương của Thiên Chúa, như chính ngài nói, là then chốt đặc biệt cho việc hiểu được giáo triều của ngài. Ngài muốn sứ điệp về tình yêu nhân hậu của Thiên Chúa được phổ biến tới tất cả mọi người nam nữ, và ngài kêu gọi tín hữu hãy trở thành chứng nhân cho sứ điệp này (Cf. Homily at the dedication of the Shrine of Divine Mercy, Aug. 17, 2002.). Đó là lý do ngài đã muốn nâng lên bàn thờ Nữ Tu Faustina Kowalska, một tu sĩ khiêm hạ đã được ý nhiệm thần linh biến đổi thành vị sứ giả tiên tri của lòng thương xót thần linh. ...

“Những lời ‘đừng sợ’ của vị thiên thần của biến cố Phục Sinh này đã ngỏ cùng những người phụ nữ trước ngôi mộ trống mà chúng ta vừa nghe đã trở nên một mẫu tâm niệm trên môi miệng của Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II, từ những giây phút long trọng khởi đầu thừa tác vụ thừa kế Thánh Phêrô của ngài. Ngài đã lập lại những lời ấy vào các trường hợp khác nhau với Giáo Hội cũng như với thế giới trong cuộc hành trình tiến tới năm 2000, và sau khi đã trải qua thời điểm lịch sử đó, cũng như sau này, vào lúc mở màn cho một tân thiên kỷ. Ngài đã luôn luôn nói đến những lời này một cách vững mạnh, đầu tiên bằng việc giơ chiếc gậy được đính thập giá của ngài lên, và sau đó, khi sức lực của ngài bị yếu kém đi, ngài đã gắn liền với cây gậy thập giá này, cho đến Ngày Thứ Sáu cuối cùng, một ngày mà ngài đã tham dự Đường Thánh Giá ở nguyện đường

riêng của ngài, bằng hai cánh tay ôm lấy cây thập tự giá.

“Chúng ta không thể nào quên được chứng từ yêu mến Chúa Giêsu của ngài cuối cùng thâm lặng ấy. Cảnh tượng hùng hồn của khổ đau nhân loại với niềm tin tưởng này, trong Ngày Thứ Sáu Tuần Thánh ấy, cũng cho tín hữu cùng thế giới thấy cái bí quyết sống của hết mọi cuộc đời Kitô hữu. Cái ‘đừng sợ’ ấy không phải là những gì dựa vào sức lực của loài người, cũng như vào những thành đạt chiếm được, trái lại, chỉ vào lời Chúa, vào thập giá và vào việc phục sinh của Chúa Kitô. Nơi mức độ mà ngài bấy giờ bị tước lột hết mọi sự, cuối cùng, cho đến chính cả những lời nói của ngài nữa, thì việc hoàn toàn phó mình cho Chúa Kitô của ngài lại càng được sáng tỏ...”

*(ĐTC Biển Đức XVI - Bài giảng Lễ Giỗ 3 năm ngày
2/4/2008)*

Nếu quả thật đêm ngày 2/4/2005, thời điểm Thứ Bảy Đầu Tháng vọng Chúa Nhật Lễ Chúa Tình Thương 3-4, cũng là thời điểm vĩnh viễn lìa đời về với Chúa của vị Giáo Hoàng Thánh Mẫu Totus Tuus, có thể nói, căn cứ vào lời Chúa Giêsu ngầm tiết lộ cho chị Thánh Faustina và được chị viết trong Nhật Ký của chị ở số 1732 ngày 26/5/1938, Lễ Chúa Thăng Thiên, như “ánh sáng xuất hiện từ Balan để sửa soạn thế

giới cho lần đến cuối cùng của Cha”, thì ngài quả thực là một Vị Thừa Sai của Lòng Thương Xót Chúa. Thế nhưng, đâu là những minh chứng cho vai trò này của ngài, vai trò Thừa Sai Thương Xót?

Thật ra, nếu chiều kích Thánh Mẫu của Đại Giáo Hoàng Gioan Phaolô II được nổi bật qua tước hiệu Totus Tuus của ngài, cũng như qua những biến cố xảy ra trong giáo triều của ngài liên quan tới Thánh Mẫu Fatima, như ngài bị ám sát năm 1981 vào ngày kỷ niệm Mẹ Maria hiện ra ở Fatima lần đầu tiên 13/5, và sau đó ngài đã cùng hàng giáo phẩm Công Giáo hoàn vũ chính thức và công khai hiến dâng toàn thể loài người, trong đó có ngầm nói đến Nước Nga, vào ngày Lễ Mẹ Thai Lờì 25/3/1984, ngày bế mạc Năm Thánh (1983-1984) Cứu Chuộc 1950 năm, và nhất là việc ngài cho tiết lộ Bí Mật Fatima phần thứ ba qua Thánh Bộ Tín Lý Đức Tin ngày 26/6/2000, thì chiều kích Lòng Thương Xót Chúa của ngài lại là những gì cần phải chú ý nhận định mới thấy được.

Thật thế, chiều kích Lòng Thương Xót Chúa của Đức Gioan Phaolô II, ngoài những lời huấn từ di chúc cuối cùng của ngài cho Chúa Nhật II Phục Sinh Kính Lòng Thương Xót Chúa 3/4/2005, có thể nói còn được thể hiện qua những việc ngài làm, chẳng hạn như 15 sự kiện sau đây:

- 1) Ban hành bức Thông Điệp về Chúa Cha mang tựa đề và nội dung *“Giàu Lòng Thương Xót – Dives in Misericordia”* ngày 30/11/1980, bức thông điệp thứ hai trong giáo triều của ngài:

“7- Thập giá ở đời Canvê, thập giá mà trên ấy Đức Kitô đã thực hiện một cuộc đối thoại cuối cùng với Cha, phát xuất từ chính tâm điểm của tình yêu mà con người, được dựng nên theo hình ảnh và tương tự như Thiên Chúa, đã được ban cho như một tặng ân, theo dự án đời đời của Thiên Chúa. Thiên Chúa, như Đức Kitô đã mạc khải về Ngài, không chỉ gắn liền với thế giới như một Hóa Công và như một nguồn mạch tối hậu của việc hiện hữu. Ngài cũng là Cha: Ngài gắn liền với con người, thành phần mà Ngài đã kêu gọi vào thế giới hữu hình này, bằng một liên hệ còn thân tình hơn cả mối liên hệ tạo thành nữa. Đó là tình yêu, một tình yêu chẳng những tạo nên sự thiện mà còn ban cho nó được tham dự vào chính sự sống của Thiên Chúa là Cha và Con và Thánh Thần. Vì Ngài là Đấng yêu thương muốn ban chính bản thân mình.....

“Tin vào Người Con tử giá tức là ‘thấy Cha’ (Jn.14:9), tức là tin rằng tình yêu hiện diện trong thế giới này, và tình yêu này mạnh hơn bất cứ một loại sự dữ nào vây bọc cá nhân, loài người hay thế giới. Tin vào tình yêu này là tin vào tình

thương. Vì tình thương là một chiều kích không thể nào tách rời của tình yêu; nó thực sự như là một danh hiệu thứ hai của tình yêu, đồng thời, là một thể thức đặc biệt cho tình yêu tỏ mình ra và tác dụng ngược lại với thực tại của sự dữ trong thế giới đang chi phối và bủa vây con người, đang thấm vào tận tâm can họ và có khả năng khiến cho họ bị 'tử vong trong Hỏa Ngục' (Mt.10:28)".

- 2) **Ban hành Tông Thư “Đau Khổ Cứu Độ – Salvifici Doloris” ngày 11/2/1984**, trong đó ngài đã dẫn Giáo Hội vào tận thâm cung của màu nhiệm đau khổ, ở 3 đoạn tiêu biểu sau đây:

“1- Khi loan báo về quyền năng của khổ đau cứu độ, Vị Tông Đồ Phaolô viết: ‘Tôi hoàn tất nơi xác thịt của tôi những gì còn thiếu nơi những cuộc khổ nạn của Chúa Kitô phải chịu vì thân thể của Người là Giáo Hội’ (Col 1:24)

“...Vị Tông Đồ này chia sẻ việc khám phá của mình và hân hoan với việc khám phá đó vì tất cả những ai việc khám phá này có thể giúp hiểu được – như nó đã giúp cho ngài – ý nghĩa cứu độ của khổ đau”.

“3- Đề tài đau khổ là những gì cần phải đặc biệt đối diện trong bối cảnh của Năm Thánh Cứu

Chuộc, và sờ dĩ như thế, trước hết là vì *Việc Cứu Chuộc được hoàn tất nhờ Thập Giá của Chúa Kitô, tức là, nhờ khổ đau của Người*. Đồng thời, trong Năm Cứu Chuộc, chúng ta cũng nhắc lại sự thật được diễn tả trong bức Thông Điệp Đấng Cứu Chuộc Nhân Trần, đó là, *noi Chúa Kitô, 'hết mọi người trở thành đường lối cho Giáo Hội'* (khoản 14,18,21,22). Có thể nói rằng, *con người đặc biệt trở thành đường lối cho Giáo Hội khi khổ đau xảy ra cho cuộc sống của họ*".

"12. Đó là một khía cạnh rất quan trọng của khổ đau. Nó được bắt nguồn sâu xa nơi tất cả Mạc Khải Cựu Ước, nhất là Tân Ước. *Khổ đau cần phải giúp cho việc hoán cải, tức là, cho việc tái thiết sự thiện hảo nơi chủ thể, một chủ thể có thể nhận ra tình thương thần linh trong tiếng gọi thống hối. Mục đích của việc hối cải ăn năn đó là để chế ngự sự dữ, một sự dữ qua những hình thức khác nhau ẩn nấp nơi con người. Mục đích của nó cũng để củng cố sự thiện hảo cả nơi chính bản thân con người lẫn nơi các mối liên hệ của họ với những người khác, nhất là với Thiên Chúa.*

"13. Thế nhưng, để nhận thấy được câu giải đáp thực sự cho vấn đề 'tại sao' của đau khổ, chúng ta cần phải nhìn tới mạc khải của tình yêu thần linh, nguồn mạch tối hậu cho ý nghĩa của hết mọi sự hiện hữu. *Tình yêu cũng là nguồn mạch*

phong phú nhất cho ý nghĩa của khổ đau, thứ khổ đau bao giờ cũng vẫn là một màu nhiệm: chúng ta biết được cái thiếu hụt và bất toàn nơi những lời dẫn giải của chúng ta. Chúa Kitô khiến chúng ta tiến vào màu nhiệm này và khám phá ra ‘cái lý do tại sao’ của đau khổ, bao lâu chúng ta có thể thấu hiểu được tính cách siêu vời của tình yêu thần linh.

“Để khám phá được ý nghĩa sâu xa của đau khổ, căn cứ vào lời mạc khải của Thiên Chúa, chúng ta cần phải mở rộng bản thân mình trước vấn đề nhân loại nơi khả năng đa dạng của họ. Trước hết chúng ta cần phải chấp nhận ánh sáng Mạc Khải chẳng những vì ánh sáng này cho thấy lãnh giới siêu việt của công lý mà còn chiếu tỏ lãnh giới này bằng Tình Yêu, như là một nguồn mạch tối hậu của hết mọi sự hiện hữu. Tình Yêu cũng còn là nguồn mạch trọn vẹn nhất của giải đáp cho vấn đề ý nghĩa của khổ đau. Câu giải đáp này được Thiên Chúa cố gắng hiển cho con người nơi Thánh Giá của Chúa Giêsu Kitô.

“31. Đó là ý nghĩa của đau khổ, một ý nghĩa thực sự có tính cách siêu nhiên và đồng thời cũng có tính cách nhân loại nữa. Nó có tính cách siêu nhiên vì nó được bắt nguồn sâu xa nơi màu nhiệm thần linh của việc Cứu Chuộc thế giới, đồng thời nó cũng có tính cách nhân bản, vì nơi

nó con người khám phá ra bản thân mình, nhân tính của mình, phạm vi của mình, sứ vụ của mình.

“Mâu nhiệm Cứu Chuộc thế giới có một liên hệ chặt chẽ một cách lạ lùng với khổ đau, và khổ đau này ngược lại tìm thấy nơi mâu nhiệm Cứu Chuộc điểm tựa tối hậu và vững chắc nhất của nó”.

- 3) **Lập Ngày Thế Giới Bệnh Nhân ngày 13/5/1992** để cử hành vào Lễ Mẹ Lộ Đức hằng năm 11/2.

Năm 2004, năm kỷ niệm 150 năm Tín Điều Thánh Mẫu Vô Nhiễm (1854-2004), Ngày Thế Giới Bệnh Nhân được tổ chức tại ngay Linh Địa Thánh Mẫu Lộ Đức như lần đầu tiên năm 1993, và là năm học hỏi cùng suy niệm chủ đề “Việc Hoài Thai Vô Nhiễm và Vấn Đề Chăm Sóc Sức Khỏe theo những căn gốc Kitô Giáo ở Âu Châu”. Sau đây là một số đoạn tiêu biểu từ sứ điệp của ĐTC GPII cho Ngày Thế Giới Bệnh Nhân 11/2/2004, đặc biệt liên quan tới ý nghĩa việc chữa lành ở Lộ Đức và đau khổ của con người.

“1. Ngày Thế Giới Bệnh Nhân, một biến cố được tổ chức hằng năm ở một Lục Địa khác nhau, có một ý nghĩa đặc biệt trong lần này. Thật vậy, nó sẽ diễn ra ở Lộ Đức, Pháp Quốc, địa điểm hiện ra

của Đức Trinh Nữ vào ngày 11/2/1858, một địa điểm từ đó đã trở thành mục tiêu của nhiều người hành hương. *Nơi miền đồi núi này, Đức Mẹ đã muốn bày tỏ tình yêu từ mẫu của mình, nhất là đối với thành phần khổ đau và bệnh nạn. Kể từ khi ấy, Mẹ tiếp tục hiện diện bằng lòng quan tâm của mình....* Đền Thánh Mẫu này được chọn là vì năm 2004 là năm kỷ niệm mừng 150 năm việc công bố Tín Điều Hoàì Thai Vô Nhiễm....

“Bởi thế, việc Hoàì Thai Vô Nhiễm Nguyên Tội là rạng đông hứa hẹn cho một ngày quang sáng Chúa Kitô, Đấng đã phục hồi trọn vẹn mối hòa hợp giữa Thiên Chúa và nhân loại bằng cuộc tử nạn và Phục Sinh của Người. Nếu Chúa Giêsu là nguồn sống chiến thắng tử thần thì Mẹ Maria là người mẹ quan tâm đến để đáp ứng các nhu cầu của con cái mình, bằng việc giúp họ chiếm được sức khỏe phần hồn cũng như phần xác. Đó là sứ điệp được Đền Thánh Mẫu Lộ Đức liên li lập lại cho thành phần sùng mộ cũng như cho các người hành hương. Đó cũng là ý nghĩa ẩn nấp bên trong các cuộc chữa lành về thân thể và tinh thần xảy ra tại hang động Massabielle.

“Tại địa điểm này, từ ngày hiện ra với Bernadette Soubirous, Mẹ Maria đã ‘chữa lành’ đau thương và bệnh nạn, bằng cách phục hồi sức

khỏe phần xác cho nhiều người con nam nữ của mình. Tuy nhiên, Mẹ đã thực hiện những phép lạ lạ lùng hơn nữa nơi linh hồn các tín hữu, sửa soạn cho họ gặp gỡ Chúa Giêsu Con Mẹ là giải đáp thực sự cho những mong đợi sâu xa nhất của tâm can con người. Chúa Thánh Thần, Đấng đã bao phủ Mẹ vào lúc Lời Nhập Thể, biến đổi linh hồn của vô số bệnh nhân chạy đến với Mẹ. Ngay cả khi họ không nhận được ơn về sức khỏe phần xác, họ cũng có thể lãnh nhận được một ơn khác còn quan trọng hơn thế nữa, đó là ơn hoán cải tâm hồn, nguồn mạch của sự an bình và niềm vui nội tâm. Tặng ân này biến đổi đời sống của họ và làm cho họ trở thành những tông đồ của Thập Giá Chúa Kitô, biểu hiệu của hy vọng, cho dù ngay giữa những con thú thách dữ dội nhất và khó khăn nhất.

"4. Trong Tông Thư 'Salvifici Doloris', Tôi đã nhận định rằng đau khổ là những gì thắng trầm của con người nam nữ trong suốt giòng lịch sử mà họ cần phải biết chấp nhận và thắng vượt nó (cf. No. 2: [11 February 1984]; L'Osservatore Romano English Edition [ORE], 20 February, p. 1). Tuy nhiên họ làm sao có thể thực hiện được điều này nếu không nhờ Thập Giá Chúa Kitô?

"Nơi cuộc tử nạn và Phục Sinh của Đấng Cứu Chuộc, khổ đau của nhân loại tìm thấy được ý

nghĩa sâu xa nhất của mình cùng với giá trị cứu độ của nó. Tất cả mọi gánh nặng của khổ ải và đau đớn của nhân loại được tóm lại nơi màu nhiệm của một Vị Thiên Chúa, khi mặc lấy bản tính loài người, đã 'trở thành tội lỗi... vì chúng ta' (2Cor 5:21) một cách nhục nhã. Trên Golgotha Người đã gánh lấy tội lỗi của hết mọi con người tạo sinh, và Người đã kêu lên cùng Chúa Cha trong nỗi tủi thân và niềm phó thác là 'Tại sao Cha lại bỏ rơi con?' (Mt 27:46).

"Từ cái mâu thuẫn của Thập Giá đã phát xuất ra câu giải đáp cho những vấn đề rắc rối nhất của chúng ta. Chúa Kitô đã chịu khổ vì chúng ta. Người đã mang lấy nơi bản thân Người các thứ khổ đau của hết mọi người và cứu chuộc chúng. Chúa Kitô chịu khổ với chúng ta, cho chúng ta được thông phần đau khổ của chúng ta với đau khổ của Người. Liên kết với đau khổ của Chúa Kitô, đau khổ của nhân loại trở thành phương tiện cứu độ; đó là lý do tại sao tín hữu có thể cùng với Thánh Phaolô nói rằng 'Giờ đây tôi vì anh em vui mừng chịu đựng đau khổ của mình, và tôi hoàn tất nơi xác thịt của mình những gì còn thiếu nơi những đau thương của Chúa Kitô phải chịu vì thân thể của Người là Giáo Hội' (Col 1:24). Được chấp nhận bằng đức tin, đau đớn trở thành của ngõ tiến vào màu nhiệm khổ đau cứu chuộc của Chúa Kitô; một khổ đau không còn

làm mất đi sự bình an và hạnh phúc vì nó được chiếu tỏa bởi ánh quang của Cuộc Phục Sinh.

"5. Đứng dưới chân Thập Giá, Mẹ Maria, trở thành mẹ của loài người, âm thầm chịu đựng, thông phần khổ đau của Con Mẹ, sẵn sàng cầu bầu để hết mọi người được ơn cứu độ (cf. John Paul II, Apostolic Letter "Salvifici Doloris" [11 February 1984], n. 25; ORE, 20 February 1984, p. 6).

*"Ô Lộ Đức, thật là dễ dàng hiểu được việc Mẹ Maria đặc biệt tham dự vào vai trò cứu độ của Chúa Kitô. Ôn lạ Hoài Thai Vô Nhiễm Nguyên Tội nhắc nhở tín hữu về một sự thật nồng cốt, đó là tín hữu có thể đạt được ơn cứu độ chỉ cần bằng việc chân thành tham dự vào dự án của Chúa Cha, Đấng muốn cứu độ thế giới bằng cuộc tử nạn và Phục Sinh của Người Con duy nhất của Ngài. Nhờ Phép Rửa, tín hữu trở nên thành phần của dự án cứu độ này và được giải thoát khỏi nguyên tội. *Bệnh nạn và chết chóc, mặc dù hiện diện trong cuộc sống trần gian này, sẽ mất đi ý nghĩa tiêu cực của chúng, và theo ánh sáng đức tin, cái chết về phần xác, bị cuộc tử nạn của Chúa Kitô khắc chế (x Rm 6:4), trở thành một cửa ngõ cần thiết để tiến vào sự sống viên mãn vĩnh cửu".**

- 4) **Khởi xướng chiến dịch giảm nợ nần quốc tế cho các nước nghèo chậm phát triển** trong thời gian dọn mừng Đại Năm Thánh 2000 qua Tông Thư “Ngàn Năm Thứ Ba Đang Đến – Tertio Millennio Adveniente” ban hành ngày 10/11/1994, như sau:

“51- Theo quan điểm này, nếu chúng ta nhớ lại rằng Chúa Giêsu đến ‘để rao giảng tin mừng cho người nghèo khó’ (Mt.11:5; Lk.7:22), thì làm sao chúng ta lại có thể bỏ qua không nhấn mạnh hơn về việc Giáo Hội quan tâm đặc biệt đến kẻ nghèo nần và kẻ vô loài? Thật vậy, cần phải nói rằng, cuộc dấn thân cho công lý và hòa bình trong một thế giới như của chúng ta đây, một thế giới bị ghi dấu bởi quá nhiều giằng co, với những tình trạng thiếu quân bình về xã hội cũng như về kinh tế không thể nào chấp nhận được, là một điều kiện cần thiết cho việc sửa soạn và cử hành cuộc mừng kỷ niệm này. *Bởi thế, theo tinh thần của Sách Lêvi (25:8-12), Kitô hữu cần phải lên tiếng thay cho tất cả mọi người nghèo trên thế giới, lấy cuộc mừng kỷ niệm này như một thời điểm thích thuận, để đưa ra ý tưởng, cùng với các điều khác, về việc giảm bớt thật nhiều, nếu không hoàn toàn hủy bỏ, số nợ quốc tế (international debt) là cái hằng đe dọa tương lai của nhiều quốc gia một cách trầm trọng*”.

- 5) **Đẩy mạnh vận động chống án tử hình trên thế giới bằng Thông Điệp Phúc Âm Sự Sống được ban hành ngày 25/3/1995, Lễ Mẹ Thai Lờ liên quan đến sự sống.**

Thật vậy, tất cả những biến động và vận động phò sự sống và chống án tử ấy đã được bùng lên từ vị giáo hoàng Gioan Phaolô II. Ở chỗ, trong khi Cuốn Sách Giáo Lý Giáo Hội Công Giáo, ở khoản số 2266, vẫn chấp nhận cho phép thi hành án tử trong những trường hợp vi phạm tội ác cực kỳ trầm trọng, vị giáo hoàng “vui mừng và hy vọng” Gioan Phaolô II này đã còn đi đến độ hoàn toàn chống lại việc thi hành án tử hình nữa. Đúng thế, trong Thông Điệp Phúc Âm Sự Sống, một thông điệp mà, lần đầu tiên trong lịch sử Giáo Hội, một vị giáo hoàng đã chính thức long trọng lấy quyền mình công khai tuyên bố những vấn đề về luân lý (chứ không phải tín lý như các tín điều Thánh Mẫu), như việc sát nhân nói chung (khoản số 57), cách riêng việc phá thai (khoản số 62), và triệt sinh an tử (khoản số 65), là những hành động hoàn toàn vô luân rất nặng, vị giáo hoàng là người đầu tiên sử dụng thành ngữ “văn hóa sự chết” này đã đặt vấn đề hủy bỏ án tử ở khoản số 27, 55 và 56 như sau.

“Có những dấu hiệu cho thấy việc công chúng càng ngày càng tỏ ra chống lại án tử hình, cho dù án tử hình ấy được coi như là một thứ ‘tự vệ hợp

lý' về phía xã hội. Xã hội tân tiến thực sự có cách để chế ngự tội ác một cách hiệu nghiệm, bằng việc trừng phạt thành phần phạm tội ác một cách vô hại khi không vĩnh viễn từ khước họ cơ hội để hoán cải....

“Không được lấy làm lạ lòng ở đây là việc sát hại một con người phản ảnh Thiên Chúa là một tội hết sức trầm trọng. Chỉ có một mình Thiên Chúa mới làm chủ sự sống mà thôi!...

“Đó là bối cảnh cần phải đặt ra vấn đề án tử hình. Về vấn đề này đang có một khuynh hướng gia tăng, trong cả Giáo Hội lẫn ngoài xã hội dân sự, yêu cầu là cần phải áp dụng một cách rất hạn chế, thậm chí tới chỗ hoàn toàn hủy bỏ nó đi. Vấn đề này cần phải được quan niệm trong mối tương quan của một hệ thống công lý trừng phạt càng ngày càng phải hợp với phẩm giá con người hơn, tức là với dự án của Thiên Chúa đối với con người và xã hội. Mục đích chính yếu của việc trừng phạt được xã hội thực hiện là ‘để sửa lại những gì lệch lạc gây ra bởi việc vi phạm’ (GLGHCG, 2266). Công quyền cần phải sửa lại việc vi phạm đến các quyền lợi của cá nhân và xã hội, bằng việc áp đặt trên thành phần vi phạm một hình phạt xứng đáng về tội ác gây ra, như điều kiện cho kẻ vi phạm sửa sai việc hành sử tự do của mình. Nhờ đó, thành phần thẩm quyền

cũng làm trọn được mục đích bênh vực trật tự chung và bảo đảm được tình trạng an toàn của dân chúng, đồng thời cũng hiến cho kẻ vi phạm một thứ phần khích và hỗ trợ giúp họ đổi thay hành vi cử chỉ của họ mà được phục hồi (cùng nguồn vừa dẫn).

“Vẫn biết là để đạt được những mục đích ấy, thì bản chất và mức độ của hình phạt cần phải được cẩn thận thẩm lượng và quyết định, và không được đi đến chỗ cực đoan trong việc hành quyết phạm nhân, trừ trường hợp tuyệt đối cần thiết: nói cách khác, đó là khi không còn thể dùng cách nào khác để bênh vực xã hội được nữa. Tuy nhiên, ngày nay, với thành quả của những tiến triển liên tục nơi tổ chức về đường lối trừng phạt, những trường hợp như thế rất u là hiếm có, nếu không muốn nói là không có.

“Dầu sao thì nguyên tắc được nêu lên trong Cuốn Giáo Lý Giáo Hội Công Giáo mới vẫn đúng: *‘Nếu phương tiện không đủ máu là những gì đủ để bênh vực sự sống con người chống lại thành phần tấn công và bảo vệ được trật tự xã hội cùng tình trạng an toàn của dân chúng, thì công quyền phải hạn chế mình vào những phương tiện ấy, vì họ đáp ứng tốt đẹp với với những điều kiện cụ thể của công ích và hợp với phẩm vị của con người hơn’* (số 2267).

6) **Cử hành Ngày Hòa Giải 13/2 xin lỗi và thứ lỗi trong Đại Năm Thánh 2000.**

Sau Thánh Lễ của Ngày Tha Thứ 12/3/2000 này trong Đền Thờ Thánh Phêrô, ở Huấn Từ Truyền Tin trưa hôm đó tại Quảng Trường Thánh Phêrô, vị giáo hoàng của Lòng Thương Xót Chúa dẫn giải thêm về ý nghĩa của tác động xin lỗi và thứ lỗi như sau:

“1. Trong tinh thần đức tin của Đại Năm Thánh, hôm nay, chúng ta đang cử hành Ngày Tha Thứ. Sáng hôm nay, tại Đền Thờ Thánh Phêrô, tôi đã chủ sự một hành động thống hối cảm kích và long trọng. Vào Chúa Nhật Thứ Nhất Mùa Chay này, các Vị Giám Mục và các Cộng Đồng Giáo Hội ở các phần đất khác nhau trên thế giới đã quì xuống trước nhan Thiên Chúa, nhân danh toàn thể dân Kitô giáo, nài xin Ngài thứ tha.

“Năm Thánh này là thời gian thanh tẩy: Giáo Hội là thánh, vì Chúa Kitô là Đầu và là Phu Quân của Giáo Hội; Thần Linh là hồn sống của Giáo Hội; Trinh Nữ Maria và các thánh là hiện thân đích thực nhất của Giáo Hội. Tuy nhiên, con cái của Giáo Hội cảm nhận được tội lỗi, thành phần làm cho Giáo Hội trở nên mờ tối, mất đi vẻ đẹp của Giáo Hội. Vì lý do ấy Giáo Hội không

thôi nài xin Chúa thứ tha cho những tội lỗi của con cái mình.

"2. Đây không phải là một phán đoán về trách nhiệm *chủ quan* của những người anh chị em chúng ta đã ra đi trước chúng ta: phán đoán này chỉ thuộc về một mình Thiên Chúa mà thôi, Đấng, không giống như nhân loại chúng ta, 'thấy được tâm trí' (x Jer 20:12). *Tác động của ngày hôm nay là việc thành tâm nhìn nhận tội lỗi gây ra bởi con cái của Giáo Hội trong quá khứ xa gần, và là một việc khiêm tốn xin Chúa thứ tha.* Tác động này làm cho lương tâm bùng tỉnh lại, giúp cho Kitô hữu có thể tiến vào ngàn năm thứ ba một cách cởi mở hơn trước Thiên Chúa và dự án yêu thương của Ngài.

"Trong khi chúng ta xin lỗi chúng ta cũng hãy thứ lỗi. Đó là những gì chúng ta hằng ngày nói khi chúng ta đọc kinh Chúa Giêsu dạy: 'Lạy Cha... xin tha nợ cho chúng con, như chúng con cũng tha kẻ có nợ chúng con' (Mt 6:12). Đối với tất cả mọi tín hữu, chớ gì hoa trái của Ngày Thánh này là sự tha thứ lẫn cho nhau!

"Việc hòa giải xuất phát từ sự tha thứ. Đó là niềm hy vọng của chúng ta đối với hết mọi Cộng Đồng Giáo Hội, với tất cả mọi tín hữu trong Chúa Kitô cũng như đối với toàn thể thế giới."

- 7) Phong Hiến Thánh cho Nữ Tu Maria Faustina, Sứ Giả của Lòng Thương Xót Chúa, ngày 30/4/2000 và chẳng những chính thức tuyên bố ngay trong bài giảng về việc ngài thiết lập Lễ Kính Lòng Thương Xót Chúa vào Chúa Nhật I sau Phục Sinh, mà còn đích thân loan truyền sứ điệp Lòng Thương Xót Chúa được chị thánh viết trong tập Nhật Ký của chị nữa, như ngài đã minh nhiên làm điều này, nhất là trong bài giảng Lễ Phong 4 Tân Chân Phước của Balan, những vị tông đồ của Lòng Thương Xót Chúa, Chúa Nhật 18/8/2002 như sau (cũng như ở sự kiện thứ 10 dưới đây):

“3.- Từ khi bắt đầu hiện hữu, Giáo Hội, qua việc bày tỏ màu nhiệm Thập Giá và Phục Sinh, đã rao giảng tình thương Chúa, một bảo chứng hy vọng và là nguồn mạch cứu độ con người. Tuy nhiên, hôm nay đây chúng ta dường như được kêu gọi đặc biệt để loan báo sứ điệp này trước thế giới. Chúng ta không thể lơ là với sứ vụ này, nếu chính Thiên Chúa đã kêu gọi chúng ta thực hiện sứ vụ này qua chứng từ của Thánh Nữ Faustina.

“Thiên Chúa đã chọn thời đại của chúng ta cho mục đích này. Có lẽ vì thế kỷ 20, mặc dù có những thành đạt không thể chối cãi về nhiều lãnh vực, cũng đã bị ghi dấu một cách đặc biệt bởi màu nhiệm lỗi lầm ‘mystery of iniquity’.

Chúng ta đã tiến vào ngàn năm mới với di sản vừa thiện vừa ác này. Những chân trời mới trong việc phát triển đang mở ra trước nhân loại, kèm theo đó có cả những cái nguy hiểm chưa từng có. Con người thường sống như thể Thiên Chúa không hiện hữu, thậm chí đặt mình vào vị thế của Thiên Chúa nữa. Họ tự cho mình quyền hành của một Vị Tạo Hóa trong việc can thiệp vào mầu nhiệm sự sống con người. Họ muốn định đoạt sự sống con người bằng cách léo lái việc truyền giống cũng như muốn thiết định giới hạn sự chết. Khi loại trừ lề luật thần linh và những nguyên tắc luân lý, họ công khai tấn công cơ cấu gia đình. Bằng những cách thức khác nhau, họ cố gắng làm cho Thiên Chúa phải im hơi lặng tiếng nơi tâm can của con người; họ muốn làm cho Thiên Chúa “hoàn toàn khuất bóng” nơi văn hóa và lương tâm các dân tộc. ‘Mâu nhiệm lầm lỗi’ tiếp tục đánh dấu cái thực tại của thế giới này.

”Cảm nghiệm được ‘Mâu nhiệm lầm lỗi’ ấy, con người mới sống trong nom nớp lo sợ về tương lai, lo sợ về tình trạng trống rỗng, lo sợ phải khổ đau, lo sợ bị hủy diệt. Có lẽ chính vì lý do này mà Chúa Kitô, qua việc sử dụng chứng từ của một Nữ Tu thập hèn, đã đến với thời đại của chúng ta để tỏ cho chúng ta thấy một cách rõ

ràng nguồn mạch sống khuấy khoa và hy vọng ở nơi tình thương đời đời của Thiên Chúa.

"Sứ điệp tình yêu nhân hậu cần được vang vọng một cách mạnh mẽ một lần nữa. Thế giới cần đến thứ tình yêu này. Đã đến thời giờ cần phải mang sứ điệp của Chúa Kitô đến cho mọi người: cho các kẻ trị vì và thành phần bị áp bức, cho những ai có bản tính và phẩm vị bị tiêu ma trong mầu nhiệm lỗi lầm. Đã đến thời giờ sứ điệp Lòng Thương Xót Chúa có thể làm cho các tâm hồn tràn đầy hy vọng và trở nên tia sáng cho một nền văn minh mới, một nền văn minh yêu thương".

- 8) **Tha thứ cho kẻ sát hại mình nhất là xin ân xá cho anh ta trong năm 2000 và anh ta đã được ra khỏi tù chung thân ngày 14/6/2000 theo ân xá của Tổng Thống Ý quốc:**

Thật thế, tại Quảng Trường Thánh Phêrô, vào lúc 5 giờ chiều ngày 13/5/1981, ngay trước buổi triều kiến chung Thứ Tư hằng tuần, đã đột nhiên vang tiếng súng....., thật ra là mấy tiếng súng chứ không phải một, những tiếng súng vang lên chỉ cách chiếc giáo hoàng xa của Đức Gioan Phaolô II có 20 bộ (hay 6 thước), khi ngài ở trên chiếc xe đang chạy chung quanh quảng trường này theo thường lệ để chào tín hữu đang qui tụ chờ ngài bấy giờ. Hậu quả là viên đạn phát ra từ nòng

súng lục tự động 9 ly ấy đã xuyên vào thân thể của vị Giáo Hoàng này, trúng bao tử của ngài, cùi trở bên cánh tay phải của ngài và ngón tay trở bên trái của ngài. Ngài đã được cấp tốc đưa vào bệnh viện, và chỉ khi tới bệnh viện ngài mới hoàn toàn bất tỉnh nhân sự. Cuộc giải phẫu cứu mạng ngài đã kéo dài 5 tiếng 20 phút, và thân thể ở vào tuổi gần 61 của ngài bấy giờ đã bị mất đi tới 60% lượng máu loang chảy trong mình. Tuy nhiên, kể từ biến cố bị ám sát hụt ấy, sức khỏe của con người vốn yêu chuộng thể thao này đã trở nên suy kém, cho tới ngày ngài qua đời 24 năm sau bởi một cơn kịch bệnh cuối cùng, kết thúc cuộc đời gần 85 tuổi đời của ngài (18/5/1920-2/4/2005).

Trong tác phẩm cuối đời của mình, Hồi Niệm và Căn Tính, ở phần phụ trương cuối sách, (ấn bản Anh ngữ trang 161), Đức Gioan Phaolô II đã cho biết những gì xảy ra sau đó, sau tiếng súng nổ và sau khi ngài được đưa vào bệnh viện thế này: *“Tôi đã không tỉnh dậy cho đến ngày hôm sau, vào khoảng buổi trưa”*. Cũng trong phần phụ trương này, (ở trang 163-164), ngài còn cho biết thêm về con người ra tay ám sát ngài như sau:

“Vào khoảng Giáng Sinh năm 1983, tôi đã thăm kẻ tấn công tôi đang bị nhốt trong tù. Chúng tôi nói chuyện lâu giờ. Ali Agca, ai cũng đều biết, là một tay sát thủ chuyên nghiệp. Tức là cuộc tấn

công này không phải bởi sáng kiến riêng tư của anh ta, mà là từ ý nghĩ của một người khác; một người nào đó đã sai khiến anh ta thực hiện điều này. Trong cuộc nói chuyện của chúng tôi, Ali Agca vẫn còn tỏ ra lấy làm ngạc nhiên không hiểu tại sao một cuộc cố tình ám sát như vậy mà lại có thể bất thành cho được. Anh ta đã rất ư là thận trọng xếp đặt mọi sự, chú ý tới từng chi tiết nhỏ nhặt. Thế mà nạn nhân được nhắm tới của anh ta lại thoát chết. Làm sao có thể xảy ra như thế được cơ chứ? Cái hay là ở chỗ tình trạng bối rối của anh ta đã dẫn anh ta tới vấn đề về đạo giáo. Anh ta muốn biết về bí mật Fatima, và bí mật này thực sự là gì. Đó là mối quan tâm chính của anh ta; anh ta muốn biết điều này hơn bất cứ một cái gì khác. Có lẽ những vấn nạn dai dẳng đã cho thấy rằng anh ta đã nắm được một điều gì đó thực sự là hệ trọng. Ali Agca có lẽ đã cảm thấy được rằng có một quyền lực cao cả, vượt trên cả quyền lực của anh ta, trên cả khả năng bắn giết nữa. Bởi vậy anh ta đã bắt đầu tìm kiếm quyền lực cao cả này. Tôi hy vọng và cầu xin cho anh ta tìm thấy quyền lực cao cả ấy”.

Vị giám đốc văn phòng báo chí tòa thánh, sau buổi ra mắt tác phẩm ấy của ĐTC, đã cho các phóng viên truyền hình biết nhận định của mình về con người ám sát ngài như sau: “Chúng là những con mê sảng, một thứ ám ảnh đã từng

đeo đuổi Ali Agca nhiều năm trời". Vị giám đốc văn phòng báo chí tòa thánh còn cho biết *tay sát nhân này chưa hề lên tiếng xin lỗi ĐGH, dù có được ngài đến viếng thăm và xin chính phủ Ý ân xá cho, và yêu cầu của ngài đã được chấp nhận để rồi tay sát thủ này đã được chính phủ Ý ân xá vào ngày 14/6 trong Đại Năm Thánh 2000, nhưng anh tạ lại bị chính phủ Thổ Nhĩ Kỳ giam giữ 19 năm vì hai trọng tội phạm khác.*

Trong lời kết của cuốn sách, ĐGH đã nhận định về giây phút bị ám sát như sau: "Tất cả đều là những gì chúng tỏ cho thấy ân sủng thần linh: *Agca đã biết bắn ra sao và chắc chắn anh ta bắn là phải chết. Dường như có ai đã làm lệch đi viên đạn được bắn tới. Tôi có cảm giác rằng tôi sẽ sống sót: Tôi cảm thấy đốn đau, tôi đã có lý để lo sợ, nhưng tôi đã có cảm giác tin tưởng lạ lùng này. Tôi nói với Don Stanislaw là thư ký riêng của tôi rằng *tôi tha thứ cho kẻ tấn công tôi*".*

- 9) **Ban Sứ Điệp Hòa Bình ngày 1/1/2002 với chủ đề "Hòa Bình Không Thể Thiếu Công Lý, Công Lý Không Thể Thiếu Thứ Tha"**

"3- Trong những hoàn cảnh hiện nay, chúng ta làm sao có thể nói đến công lý và thứ tha như là nguồn gốc và là điều kiện để tạo lập hòa bình đây? Cho dù có khó khăn đến mấy đi nữa, chúng

ta cũng có thể nói và phải nói đến những vấn đề này... *Thứ tha phản ngược lại với uất hận và trả thù, chứ không phải với công lý.* Thật vậy, hòa bình thực sự là ‘việc của công lý’ (Is 32:17).

“Bởi thế hòa bình đích thực là hoa trái của công lý, một nhân đức luân lý và là một bảo toàn về pháp lý đưa đến chỗ biết hoàn toàn tôn trọng quyền lợi và nghĩa vụ của con người, cũng như đưa đến việc phân phối công bằng cả về những thiện ích lẫn gánh nặng. Thế nhưng, *vì công lý của loài người luôn mỏng dòn và bất hảo, lệ thuộc hẳn vào những giới hạn và cái tôi của con người cũng như của phái nhóm, mà nó phải cần đến lòng thứ tha và cần phải thực hiện bằng một tấm lòng thứ tha, một lòng thứ tha hàn gắn chữa lành và tái thiết những mối liên hệ trần thế bị trục trặc tận căn gốc của chúng.* Điều này đúng là như thế, ở những hoàn cảnh lớn nhỏ, ở tầm mức riêng tư hay bao rộng, ở cả ngay lãnh vực quốc tế nữa. *Thứ tha không thể nào phản ngược lại với công lý, như thế thứ tha là bỏ qua nhu cầu cần phải sửa lại những gì sai quấy. Trái lại, nó là tầm mức trọn vẹn của công lý... Công lý và thứ tha đều là những gì thiết yếu cho việc hàn gắn ấy.*

“8- Tuy nhiên, *thứ tha ở đây thực sự nghĩa là gì? Và tại sao chúng ta cần phải thứ tha?*

“Trước hết, thứ tha là một việc chọn lựa riêng tư, là một quyết định của cõi lòng muốn đi ngược lại với bản năng tự nhiên trong việc lấy ác báo ác. Quyết định này được căn cứ vào tình yêu Thiên Chúa, Đấng đã kéo chúng ta lại với Ngài bất chấp tội lỗi của chúng ta.

“Bởi thế, thứ tha có một nguồn gốc và tiêu chuẩn thân linh. Điều này không có nghĩa là tính cách quan trọng của nó không thể hiểu được theo lập luận trần gian... Tất cả mọi người đều mong ước là mình có thể bắt đầu lại từ khởi sự, và không muốn mình cứ mãi mãi bị bế tắc trong những lầm lẫn và tội lỗi của mình.

“9.- Bởi thế, là một tác động hoàn toàn nhân bản, thứ tha trước hết là một khởi động của cá nhân. Tuy nhiên, cá nhân là những hữu thể chính yếu của xã hội ... Do đó, cả xã hội nữa thật sự cũng cần phải biết thứ tha... Khả năng tha thứ bắt nguồn sâu xa từ tư tưởng về một xã hội mai hậu, một xã hội làm nên bởi công lý và tình đoàn kết. Ngược lại, việc không biết thứ tha, nhất là đối với một cuộc xung khắc lâu dài, sẽ phải trả một giá hết sức đắt đỏ đối với việc phát triển của con người. Những nguồn lợi được sử dụng cho việc chế tạo các thứ vũ khí thay vì cho việc phát triển, hòa bình và công lý.

“10.- Tha thứ... đầu sao... cũng là một sứ điệp nghịch thường. Thật vậy, thứ tha bao giờ cũng bao gồm một hình thức thua thiệt ngắn hạn để cho một lợi lộc dài hạn thật sự. Bao lực thì hoàn toàn ngược lại; chọn làm một việc bề ngoài có lợi ngắn hạn lại bao hàm cả một mất mát thực sự và vĩnh viễn. Thứ tha là việc xem ra có vẻ hèn yếu, song nó lại đòi phải có một sức mạnh về tinh thần cao cả cũng như phải có một tấm lòng can đảm về luân lý, cả hai điều này cần phải có trong việc thực hiện thứ tha cũng như trong việc chấp nhận được tha thứ.

“Vai trò thừa tác của Tôi trong việc phục vụ Phúc Âm đã thúc buộc Tôi, đồng thời cũng cho tôi sức mạnh, để Tôi lập lại việc cần phải thứ tha này. Hôm nay đây, một lần nữa, Tôi xin nhắc lại điều này, hy vọng làm khơi dậy việc nghiêm chỉnh và chín chắn suy nghĩ về vấn đề ấy, để nhờ đó thực hiện một việc quật khởi xa tầm tay đối với tinh thần con người, nơi con tim của từng người cũng như trong mối liên hệ giữa các dân tộc trên thế giới với nhau”.

- 10) Long trọng hiến dâng loài người cho Lòng Thương Xót Chúa khi cung hiến Đền Thờ Lòng Thương Xót Chúa ở Balan ngày Thứ Bảy 17/8/2002:

“5.- ‘Lạy Cha hằng hữu, vì tội lỗi của chúng con và của toàn thế giới, con xin dâng lên Cha Minh Máu, Linh Hồn và Thiên Tính của Con Cha yêu dấu là Chúa Giêsu Kitô; vì những sự khốn khó của Cuộc Người Khổ Nạn, xin Cha thương đến chúng con và toàn thế giới’ (Faustina - Nhật Ký, 476). Thương đến chúng con và toàn thế giới... Thế giới ngày nay cần đến tình thương của Thiên Chúa biết bao! Nơi hết mọi lục địa, từ vực sâu khốn khổ của loài người, tiếng kêu cầu xót thương dường như đang vang dậy. Nơi nào thù hằn và đòi rửa hận thống trị, nơi nào chiến tranh mang lại đau thương và chết chóc cho thành phần vô tội, thì ở đó cần đến ân sủng tình thương để ổn định lòng trí con người và tạo lập hòa bình. Nơi nào thiếu hụt lòng trọng kính sự sống và phẩm vị con người thì ở đó cần đến tình yêu nhân hậu của Thiên Chúa, Đấng mà trong ánh sáng của Ngài, chúng ta thấy được giá trị khôn tả của hữu thể con người. Cần phải có tình thương để bảo đảm rằng hết mọi bất công trên thế giới này sẽ được kết thúc trong chân lý rạng ngời.

“Thế nên, hôm nay đây, tại Đền Thánh này, Tôi xin long trọng ký thác thế giới cho Lòng Thương Xót Chúa. Tôi làm như vậy với một lòng thiết tha mong ước thấy sứ điệp của tình yêu nhân hậu Thiên Chúa, được loan báo nơi đây qua Thánh

Faustina, cũng được tất cả mọi dân tộc trên thế giới biết đến và làm cho lòng họ tràn đầy niềm hy vọng. Chớ gì sứ điệp này, từ nơi đây, chiếu tỏa ra cho quê hương thân yêu của chúng ta cũng cho khắp thế giới. Chớ gì lời hứa quyết của Chúa Giêsu được nên trọn, ở chỗ, *từ nơi đây phải chiếu giãi ra 'tia sáng sửa soạn thế giới cho lần đến cuối cùng của Cha'* (x Nhật Ký, 1732).

"Tia sáng này cần phải thấp lên bởi ân sủng của Thiên Chúa. Ngọn lửa tình thương này cần phải được chuyển đi cho thế giới. *Trong tình thương của Thiên Chúa thế giới mới tìm thấy hòa bình và nhân loại mới tìm thấy hạnh phúc!* Tôi ký thác công việc này cho Anh Chị Em thân mến, cho Giáo Hội ở Krakow và ở Balan, cũng như cho tất cả mọi người sùng mộ Lòng Thương Xót Chúa đến đây từ Balan hay từ khắp nơi trên thế giới. Chớ gì anh chị em là những chứng nhân cho tình thương!

"6.- *Lạy Thiên Chúa là Cha nhân hậu, nơi Con của Cha là Đức Giêsu Kitô, Cha đã mạc khải tình yêu của Cha ra và đã tuôn đổ tình yêu Cha xuống trên chúng con trong Chúa Thánh Thần, Đấng An Ủi. Hôm nay đây chúng con xin ký thác cho Cha vận mệnh của thế giới cũng như của hết mọi con người nam nữ.*

“Xin Cha hãy cúi mình xuống trên tội nhân chúng con, hãy chữa lành nỗi yếu hèn của chúng con, hãy chiến thắng tất cả mọi sự dữ, và hãy ban cho tất cả mọi dân tộc trên thế giới được cảm nghiệm thấy tình thương của Cha. Chớ gì họ luôn tìm thấy nguồn hy vọng nơi Cha, Thiên Chúa Ba Ngôi.

“Lạy Cha Hằng Hữu, vì Cuộc Khổ Nạn và Phục Sinh của Con Cha, xin Cha thương đến chúng con và toàn thế giới! Amen”.

- 11) **Kêu gọi loan truyền Lòng Thương Xót Chúa cho thế giới ngày nay** trong bài giảng tuyên phong 4 tân chân phước Balan Chúa Nhật 18/8/2002 tại Blonie Park ở Krakow.

3.- Từ khi bắt đầu hiện hữu, Giáo Hội, qua việc bày tỏ mầu nhiệm Thập Giá và Phục Sinh, đã rao giảng tình thương Chúa, một bảo chứng hy vọng và là nguồn mạch cứu độ con người. Tuy nhiên, *hôm nay đây chúng ta dường như được kêu gọi đặc biệt để loan báo sứ điệp này trước thế giới. Chúng ta không thể lơ là với sứ vụ này, nếu chính Thiên Chúa đã kêu gọi chúng ta thực hiện sứ vụ này qua chứng từ của Thánh Nữ Faustina. Thiên Chúa đã chọn thời đại của chúng ta cho mục đích này.* Có lẽ vì thế kỷ 20, mặc dù có những thành đạt không thể chối cãi về nhiều

lãnh vực, cũng đã bị ghi dấu một cách đặc biệt bởi màu nhiệm lỗi lầm “mystery of iniquity”. Chúng ta đã tiến vào ngàn năm mới với di sản vừa thiện vừa ác này. Những chân trời mới trong việc phát triển đang mở ra trước nhân loại, kèm theo đó có cả những cái nguy hiểm chưa từng có. Con người thường sống như thể Thiên Chúa không hiện hữu, thậm chí đặt mình vào vị thế của Thiên Chúa nữa. Họ tự cho mình quyền hành của một Vị Tạo Hóa trong việc can thiệp vào màu nhiệm sự sống con người. Họ muốn định đoạt sự sống con người bằng cách lèo lái việc truyền giống cũng như muốn thiết định giới hạn sự chết. Khi loại trừ lề luật thần linh và những nguyên tắc luân lý, họ công khai tấn công cơ cấu gia đình. Bằng những cách thức khác nhau, họ cố gắng làm cho Thiên Chúa phải im hơi lặng tiếng nơi tâm can của con người; họ muốn làm cho Thiên Chúa “hoàn toàn khuất bóng” nơi văn hóa và lương tâm các dân tộc. “Màu nhiệm lỗi lầm” tiếp tục đánh dấu cái thực tại của thế giới này.

Cảm nghiệm được màu nhiệm ấy, con người mới sống trong nơm nớp lo sợ về tương lai, lo sợ về tình trạng trống rỗng, lo sợ phải khổ đau, lo sợ bị hủy diệt. Có lẽ chính vì lý do này mà Chúa Kitô, qua việc sử dụng chứng từ của một Nữ Tu thấp hèn, đã đến với thời đại của chúng ta để tỏ cho

chúng ta thấy một cách rõ ràng nguồn mạch sống thanh thản và hy vọng ở nơi tình thương đòi hỏi của Thiên Chúa.

Sứ điệp tình yêu nhân hậu cần được vang vọng một cách mạnh mẽ một lần nữa. Thế giới cần đến thứ tình yêu này. Đã đến thời giờ cần phải mang sứ điệp của Chúa Kitô đến cho mọi người: cho các kẻ trị vì và thành phần bị áp bức, cho những ai có bản tính và phẩm vị bị tiêu ma trong màu nhiệm lỗi lầm. Đã đến thời giờ sứ điệp Lòng Thương Xót Chúa có thể làm cho các tâm hồn tràn đầy hy vọng và trở nên tia sáng cho một nền văn minh mới, một nền văn minh yêu thương.

4.- Giáo Hội muốn không ngừng loan báo sứ điệp này, không phải chỉ bằng những lời thuyết phục, mà còn bằng việc sẵn sàng lúc nào cũng thực hành tình thương nữa...

- 12) **Quản ngục với bệnh nạn từ ngày bị ám sát thoát chết, nhất là vào những ngày cuối đời từ ngày 1/2/2005:** (tuy đã trích dẫn ở trang 192-193, song cũng xin lập lại để khỏi mất công tìm)

Trong bài Huấn Từ Truyền Tin Chúa Nhật 2/4/2006 kỷ niệm đúng một năm băng hà của vị tiền nhiệm Gioan Phaolô II, ĐTC Biển Đức XVI

đã chia sẻ về những ngày cuối đời của ngài như sau:

*“Vào ngày 2/4 năm ngoái, một ngày như hôm nay đây, Vị Giáo Hoàng Gioan Phaolô II yêu dấu của chúng ta đã sống vào những giờ phút như thế này **đoạn hành trình cuối cùng của đời ngài, một cuộc hành trình đức tin, đức mến và đức cậy, một cuộc hành trình đã để lại một nét đậm nơi lịch sử Giáo Hội cũng như của nhân loại. Cuộc khổ nạn và cái chết của ngài giống như một giai đoạn kéo dài của Tam Nhật Phục Sinh.***

*“Tất cả chúng ta vẫn còn nhớ các hình ảnh về cuộc Đi Đường Thánh Giá cuối cùng của ngài **hôm Thứ Sáu Tuần Thánh: Vì không đến được Hí Trường Colosseum, ngài đã theo dõi đường thánh giá từ nguyện đường riêng của ngài, tay ôm cây thập giá. Thế rồi, vào Chúa Nhật Phục Sinh, ngài đã ban phép lành ‘urbi et orbi’, song không thể nói lên lời nào, mà chỉ lấy tay ra dấu mà thôi.*** Đó là một phép lành đốn đau và cảm kích được ngài lưu lại cho chúng ta như chứng từ cao cả nhất về việc ngài cương quyết hoàn thành sứ vụ của ngài cho tới cùng.....

“Trong những năm cuối cùng của ngài, Chúa đã dần dần tước lột ngài khỏi tất cả mọi sự, để làm cho ngài hoàn toàn nên giống Người. Và khi ngài

không còn tông du được nữa, sau đó thậm chí không còn bước đi được nữa, sau cùng đến nỗi không còn nói được nữa, thì cử chỉ của ngài, việc loan báo của ngài được biến thành những gì thiết yếu, đó là việc ban tặng bản thân mình cho đến cùng....”

- 13. Sống đời khổ nạn bằng tinh thần toàn hiến cho Chúa Kitô và như Chúa Kitô.** Trong bài giảng cho Lễ giỗ 3 năm của vị tiền nhiệm, Đức Thánh Cha Biển Đức XVI đã nhận định như sau:

“Những lời ‘đừng sợ’ của vị thiên thần của biến cố Phục Sinh này đã ngỏ cùng những người phụ nữ trước ngôi mộ trống mà chúng ta vừa nghe đã trở nên một mẫu tâm niệm trên môi miệng của Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II, từ những giây phút long trọng khởi đầu thừa tác vụ thừa kế Thánh Phêrô của ngài. Ngài đã lập lại những lời ấy vào các trường hợp khác nhau với Giáo Hội cũng như với thế giới trong cuộc hành trình tiến tới năm 2000, và sau khi đã trải qua thời điểm lịch sử đó, cũng như sau này, vào lúc mở màn cho một tân thiên kỷ. Ngài đã luôn luôn nói đến những lời này một cách vững mạnh, đầu tiên bằng việc giơ chiếc gậy được đính thập giá của ngài lên, và sau đó, khi sức lực của ngài bị yếu kém đi, ngài đã gắn liền với cây gậy thập giá này, cho đến Ngày Thứ Sáu cuối cùng, một ngày

mà ngài đã tham dự Đường Thánh Giá ở nguyện đường riêng của ngài, bằng hai cánh tay ôm lấy cây thập tự giá.

“Chúng ta không thể nào quên được chứng từ yêu mến Chúa Giêsu của ngài cuối cùng thâm lắng ấy. Cảnh tượng hùng hồn của khổ đau nhân loại với niềm tin tưởng này, trong Ngày Thứ Sáu Tuần Thánh ấy, cũng cho tín hữu cùng thế giới thấy cái bí quyết sống của hết mọi cuộc đời Kitô hữu. Cái ‘đừng sợ’ ấy không phải là những gì dựa vào sức lực của loài người, cũng như vào những thành đạt chiếm được, trái lại, chỉ vào lời Chúa, vào thập giá và vào việc phục sinh của Chúa Kitô. Noi mức độ mà ngài bấy giờ bị tước lột hết mọi sự, cuối cùng, cho đến chính cả những lời nói của ngài nữa, thì việc hoàn toàn phó mình cho Chúa Kitô của ngài lại càng được sáng tỏ.

“Như đã xảy ra cho Chúa Giêsu, cũng xảy ra nơi trường hợp của Đức Gioan Phaolô II, những lời thốt ra vào lúc tận tuyệt của hy tế tối hậu, của việc trao tặng bản thân mình. Và cái chết là ấn tín của một cuộc sống hoàn toàn hiến dâng cho Chúa Kitô, nên giống ngài thậm chí về cả thể lý với những đặc tính khổ đau và hoàn toàn phó mình vào tay Cha trên trời. *‘Nào tôi đi về nhà Cha’, những lời này – được những ai ở bên cạnh*

ngài bấy giờ cho biết – là những lời cuối cùng của ngài, lời hoàn thành của một cuộc sống hoàn toàn hướng về việc nhận biết và chiêm ngưỡng dung nhan Chúa”.

- 14. Phát hành tác phẩm cuối đời “Hồi Niệm và Căn Tính” liên quan đến sự dữ và Lòng Thương Xót Chúa ngày 22/2/2005**, trong đó, Ngài nói đến tình hình thế giới với những sự dữ hủy hoại nhân loại, nhất là trong thế kỷ 20, cùng với nguyên nhân sâu xa của nó phát xuất từ Thời Minh Tri và chủ nghĩa Minh Tri từ thế kỷ 17 ở Âu Châu, nhưng ngài xác tín và trấn an thế giới rằng sự dữ không phải là phán quyết tối hậu mà là Lòng Thương Xót Chúa.

Trong bài giảng Thánh Lễ An Táng Thứ Sáu 8/4/2005, tại quảng trường Thánh Phêrô, một lễ an táng lớn nhất lịch sử loài người, với cả mấy triệu người tại Rôma và cả tỉ người trên khắp thế giới theo dõi qua truyền hình, Đức Hồng Y Joseph Ratzinger, trưởng Hồng Y Đoàn, cũng đã chia sẻ nhận định của mình về vị giáo hoàng đã luôn muốn đức hồng y giữ vai trò là tổng trưởng Thánh Bộ Tín Lý Đức Tin, như sau:

“Ngài đã giải thích cho chúng ta màu nhiệm vượt qua như là một màu nhiệm của lòng thương xót Chúa. Trong tác phẩm cuối cùng của

mình, ngài đã viết: *'Cái giới hạn áp đặt trên sự dữ 'tối hậu là Lòng Thương Xót Chúa'* (Hồi Niệm và Căn Tính, trang 60-61). Và khi suy nghĩ về biển cố mạng sống ngài bị cố sát, ngài đã nói: *'Trong việc hy hiến mình cho tất cả chúng ta, Chúa Kitô đã cố gắng hiến cho đau khổ một ý nghĩa mới, mở ra một chiều kích mới, một trật tự mới, đó là trật tự của yêu thương... Chính cái đau khổ này đốt cháy và thiêu rụi đi sự dữ bằng ngọn lửa yêu thương và rút ra ngay từ tội lỗi cả một cuộc bùng nổ đầy những thiện hảo'* (cùng nguồn, trang 189-190). Được thôi thúc bởi nhân quan ấy, vị Giáo Hoàng này đã chịu đựng khổ đau và đã yêu quý việc hiệp thông với Chúa Kitô, nên đó là lý do tại sao sứ điệp về khổ đau của ngài cùng việc thỉnh lạng của ngài là những gì thật là sống động và hiệu năng".

- 15. Di Chúc cho Giáo Hội về việc chiêm ngưỡng và loan truyền Lòng Thương Xót Chúa cho một thế giới đáng thương.** Trong huấn từ Chúa Nhật II Phục Sinh ngày 3/4/2005, vị Giáo Hoàng Thánh Mẫu Totus Tuus của Lòng Thương Xót Chúa vừa qua đời vào đêm hôm trước đã nhấn nhủ như sau:

"Chúa Kitô phục sinh đã hiến ban cho nhân loại, một nhân loại có những lúc dường như bị lạc mất và bị thống trị bởi quyền lực sự dữ, cái tôi và sợ

hãi, tặng ân tình ngài yêu thương, một tình yêu tha thứ, hòa giải và phục hồi tinh thần hy vọng. Đó là một tình yêu hoán cải tâm can và ban phát an bình. Thế giới này cần phải hiểu biết và chấp nhận Lòng Thương Xót Chúa biết bao!

*“Lạy Chúa, Đấng đã tỏ tình yêu thương của Chúa Cha qua Cuộc Tử Nạn và Phục Sinh của Chúa ra, chúng con tin tưởng vào Chúa và tin tưởng lập lại cùng Chúa hôm nay rằng: **Lạy Chúa Giêsu, con tin tưởng nơi Chúa, xin thương xót chúng con và toàn thế giới.***

*“Phụng vụ trọng thể của Lễ Truyền Tin là lễ sẽ được cử hành ngày mai, đưa chúng ta đến **việc chiêm ngưỡng mẫu nhiệm vĩ đại của tình yêu nhân hậu xuất phát từ Thánh Tâm Chúa Giêsu này bằng ánh mắt của Mẹ Maria.**”*

Tóm lại, có thể nói, bản thân và cuộc sống của Đức Gioan Phaolô II là một dấu chỉ thời đại cho thấy quả thực “đây là thời điểm của LTXC” (ĐTC Phanxicô 6/3/2014 - với hàng giáo sĩ Roma), một thời điểm cần đến vai trò giáo hoàng để loan truyền Sứ Điệp LTXC đã được ban bố cho Nữ Tu Faustina ở Balan giữa hai Thế Chiến I (1914-1918) và II (1939-1945) ở Âu Châu, và vì thế, bao gồm cả vì Balan, nơi có lò diệt chủng Do Thái, một hỏa ngục trần gian, nơi duy nhất trên thế giới tiêu biểu cho những gì là tội ác nhất và đau khổ nhất của loài người, nơi hoàn toàn tương xứng

cho tất cả LTXC đáng tỏ mình ra hơn bao giờ hết, ngài được tuyển chọn và sai đến như là một Thừa Sai Thương Xót.

Trong Nhật ký khoản 1732, Chị Thánh Faustina có ghi lại lời Chúa Giêsu nói dường như ám chỉ về một vị tân giáo hoàng là Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II: *"Từ Balan Cha sẽ làm phát ra một tia sáng để sửa soạn thế giới cho lần đến cuối cùng của Cha"*.

Quả vậy, cả Giáo Hội nói riêng và thế giới nói chung đều bàng hoàng kinh ngạc khi thấy xuất hiện trên ngai tòa Phêrô một vị giáo hoàng chẳng những ngoài Ý quốc sau 455 năm mà còn từ một nước cộng sản Balan chứ không từ một thế giới Âu Châu tự do.

Việc ngài xuất hiện đã được Đấng Quan Phòng Thần Linh làm chủ lịch sử loài người đã bất chấp ý nghĩ khôn ngoan nhất và ý muốn tự do nhất của cả vị hồng ý Giáo Chủ Balan và chính quyền cộng sản bấy giờ (1962), để vị giám mục Karol Wojtyla, phụ tá TGP Kakow là TGP quan trọng ở Balan vừa cần thay thế chủ chăn, lên làm TGP kế vị, để nhờ đó Sứ Điệp LTXC của Ngài được loan truyền khắp thế giới, nhất là để tất cả Giáo Hội của Ngài chẳng những tôn kính Ảnh LTXC của Ngài mà còn tôn thờ LTXC của Ngài bằng phụng vụ Lễ LTXC Chúa Nhật II Phục Sinh, một lễ được chính vị giáo hoàng này thiết lập

vào cuối lễ phong thánh cho Nữ Tu Faustina đồng hương Balan của ngài ngày 30/4/2000.

Lời của vị tân giáo hoàng "đến từ một xứ sở xa xôi" này trong bài giảng đăng quang 22/10/1978: "***Hãy mở rộng các cánh cửa cho Chúa Kitô - Open wide the doors for Christ***", một sứ điệp ngài đã đóng vai Thừa Sai Thương Xót đích thân loan báo qua 104 chuyến tông du của ngài trên khắp thế giới trong giáo triều dài 26 năm rưỡi (10/1978 - 4/2005), dài thứ 3 trong lịch sử Giáo Hội, chính là tất cả âm vang mãnh liệt nhất và hùng hồn nhất cho Sứ Điệp LTXC: "***Giêsu ơi, con tin nơi Chúa!***"

PHẦN BA

NHÓM TÔNG ĐỒ CHÚA TÌNH THƯƠNG



I.- Định Hướng

1. **NHÓM TÔNG ĐỒ CHÚA TÌNH THƯƠNG** là một nỗ lực tích cực hưởng ứng lời kêu gọi của chính Vị Chủ Chăn Tối Cao Biển Đức XVI của Giáo Hội:

“Chớ gì Giáo Hội, theo giáo huấn và gương lành của ngài (ĐTC GP II), trung thành tiếp tục sứ vụ truyền bá phúc âm hóa của mình một cách trọn vẹn, không ngừng truyền bá tình yêu nhân hậu của Chúa Kitô là nguồn mạch hòa bình chân thực cho toàn thế giới”

(ĐTC Biển Đức XVI - Kết Bài giảng Lễ Giỗ 3 năm ĐTC Gioan Phaolô II 2/4/2008).

2. **NHÓM TÔNG ĐỒ CHÚA TÌNH THƯƠNG** là một xác tín mãnh liệt về dấu chỉ Thời Đại của Lòng Thương Xót Chúa như Đức Gioan Phaolô II nhận định và nhắc nhở:

“Từ khi bắt đầu hiện hữu, Giáo Hội, qua việc bày tỏ màu nhiệm Thập Giá và Phục Sinh, đã rao giảng tình thương Chúa, một bảo chứng hy vọng và là nguồn mạch cứu độ con người. Tuy nhiên, hôm nay đây chúng ta dường như được kêu gọi đặc biệt để loan báo sứ điệp này trước thế giới. ...

Thiên Chúa đã chọn thời đại của chúng ta cho mục đích này. Có lẽ vì thế kỷ 20, mặc dù có những thành đạt không thể chối cãi về nhiều lãnh vực, cũng đã bị ghi dấu một cách đặc biệt bởi màu nhiệm lỗi lầm 'mystery of iniquity'. Chúng ta đã tiến vào ngàn năm mới với di sản vừa thiện vừa ác này. Những chân trời mới trong việc phát triển đang mở ra trước nhân loại, kèm theo đó có cả những cái nguy hiểm chưa từng có. Con người thường sống như thể Thiên Chúa không hiện hữu, thậm chí đặt mình vào vị thế của Thiên Chúa nữa. Họ tự cho mình quyền hành của một Vị Tạo Hóa trong việc can thiệp vào mẫu nhiệm sự sống con người. Họ muốn định đoạt sự sống con người bằng cách léo lái việc truyền giống cũng như muốn thiết định giới hạn sự chết. Khi loại trừ lề luật thần linh và những nguyên tắc luân lý, họ công khai tấn công cơ cấu gia đình. Bằng những cách thức khác nhau, họ cố gắng làm cho Thiên Chúa phải im hơi lặng tiếng nơi tâm can của con người; họ muốn làm cho Thiên Chúa 'hoàn toàn khuất bóng' nơi văn hóa và lương tâm các dân tộc. 'Màu nhiệm lỗi lầm' tiếp tục đánh dấu cái thực tại của thế giới này''.

(ĐTC Gioan Phaolô II - Bài Giảng Lễ Phong 4 Tân Chân Phước Balan Chúa Nhật 18/8/2002, trong chuyến Tông Du Balan lần thứ 8 cũng là lần cuối cùng).

3. NHÓM TÔNG ĐỒ CHÚA TÌNH THƯƠNG là một hợp tác trong Chiến Dịch loan truyền Lòng Thương Xót Chúa của Chị Thánh Faustina và Chân Phước Giáo Hoàng Gioan Phaolô II.

"Cảm nghiệm được 'Mâu nhiệm lầm lỗi' ấy, con người mới sống trong nơm nớp lo sợ về tương lai, lo sợ về tình trạng trống rỗng, lo sợ phải khổ đau, lo sợ bị hủy diệt. Có lẽ chính vì lý do này mà Chúa Kitô, qua việc sử dụng chứng từ của một Nữ Tu thấp hèn, đã đến với thời đại của chúng ta để tỏ cho chúng ta thấy một cách rõ ràng nguồn mạch sống khuây khỏa và hy vọng ở nơi tình thương đời đời của Thiên Chúa. Sứ điệp tình yêu nhân hậu cần được vang vọng một cách mạnh mẽ một lần nữa. Thế giới cần đến thứ tình yêu này. Đã đến thời giờ cần phải mang sứ điệp của Chúa Kitô đến cho mọi người: cho các kẻ trị vì và thành phần bị áp bức, cho những ai có bản tính và phẩm vị bị tiêu ma trong mâu nhiệm lỗi lầm. Đã đến thời giờ sứ điệp Lòng Thương Xót Chúa có thể làm cho các tâm hồn tràn đầy hy vọng và trở nên tia sáng cho một nền văn minh mới, một nền văn minh yêu thương".

(ĐTC Gioan Phaolô II - Bài Giảng Lễ Phong 4 Tân Chân Phước Balan Chúa Nhật 18/8/2002, trong chuyến Tông Du Balan lần thứ 8 cũng là lần cuối cùng).

4. NHÓM TÔNG ĐỒ CHÚA TÌNH THƯƠNG là một đáp ứng nhu cầu của một thời đại đang “cần đến Lòng Thương Xót Chúa hơn”:

“Lạy Cha hằng hữu, vì tội lỗi của chúng con và của toàn thế giới, con xin dâng lên Cha Mình Máu, Linh Hôn và Thiên Tính của Con Cha yêu dấu là Chúa Giêsu Kitô; vì những sự khốn khó của Cuộc Người Khổ Nạn, xin Cha thương đến chúng con và toàn thế giới’ (Faustina - Nhật Ký, 476). Thương đến chúng con và toàn thế giới... Thế giới ngày nay cần đến tình thương của Thiên Chúa biết bao! Nơi hết mọi lục địa, từ vực sâu khốn khổ của loài người, tiếng kêu cầu xót thương dường như đang vang dậy. Nơi nào thù hận và đòi rửa hận thống trị, nơi nào chiến tranh mang lại đau thương và chết chóc cho thành phần vô tội, thì ở đó cần đến ân sủng tình thương để ổn định lòng trí con người và tạo lập hòa bình. Nơi nào thiếu hụt lòng trọng kính sự sống và phẩm vị con người thì ở đó cần đến tình yêu nhân hậu của Thiên Chúa, Đấng mà trong ánh sáng của Ngài, chúng ta thấy được giá trị khôn tả của hữu thể con người. Cần phải có tình thương để bảo đảm rằng hết mọi bất công trên thế giới này sẽ được kết thúc trong chân lý rạng ngời. Hôm nay đây, tại Đền Thánh này, Tôi xin long trọng ký thác thế giới cho Lòng Thương Xót Chúa. Tôi làm như vậy với một lòng thiết tha mong ước thấy sứ điệp của tình yêu nhân hậu Thiên Chúa, được loan báo nơi

đây qua Thánh Faustina, cũng được tất cả mọi dân tộc trên thế giới biết đến và làm cho lòng họ tràn đầy niềm hy vọng. Chớ gì sứ điệp này, từ nơi đây, chiếu tỏa ra cho quê hương thân yêu của chúng ta cũng cho khắp thế giới. Chớ gì lời hứa quyết của Chúa Giêsu được nên trọn, ở chỗ, từ nơi đây phải chiếu giải ra 'tia sáng sửa soạn thế giới cho lần đến cuối cùng của Cha' (x Nhật Ký, 1732)"

(ĐTC Gioan Phaolô II - Bài Giảng Lễ Cung Hiến Đền Thờ Chúa Tình Thương ở Balan Thứ Bảy 17/8/2002).

5. NHÓM TÔNG ĐỒ CHÚA TÌNH THƯƠNG là một âm vang Nguyện Cầu của Đức Thánh Cha Gioan Phaolô cho vận mệnh của thế giới:

"Lạy Thiên Chúa là Cha nhân hậu, nơi Con của Cha là Đức Giêsu Kitô, Cha đã mạc khải tình yêu của Cha ra và đã tuôn đổ tình yêu Cha xuống trên chúng con trong Chúa Thánh Thần, Đấng An Ủi. Hôm nay đây chúng con xin ký thác cho Cha vận mệnh của thế giới cũng như của hết mọi con người nam nữ. Xin Cha hãy cúi mình xuống trên tội nhân chúng con, hãy chữa lành nỗi yếu hèn của chúng con, hãy chiến thắng tất cả mọi sự dữ, và hãy ban cho tất cả mọi dân tộc trên thế giới được cảm nghiệm thấy tình thương của Cha. Chớ gì họ luôn tìm thấy nguồn hy vọng nơi Cha, Thiên Chúa Ba Ngôi. Lạy Cha Hằng Hữu, vì Cuộc Khổ Nạn và Phục

Sinh của Con Cha, xin Cha thương đến chúng con và toàn thế giới! Amen”.

(ĐTC Gioan Phaolô II - kết thúc bài giảng trong đó ngài hiến dâng thế giới cho Lòng Thương Xót Chúa ngày Thứ Bảy 17/8/2002)

6. **NHÓM TÔNG ĐỒ CHÚA TÌNH THƯƠNG** là một chứng từ cho Lòng Thương Xót Chúa bằng tinh thần Hồn Nhỏ sống Trái Tim Vô Nhiễm Nguyên Tội Mẹ Maria.

“Chúa Kitô phục sinh đã hiến ban cho nhân loại, một nhân loại có những lúc dường như bị lạc mất và bị thống trị bởi quyền lực sự dữ, cái tôi và sợ hãi, tặng ân tình ngài yêu thương, một tình yêu tha thứ, hòa giải và phục hồi tinh thần hy vọng. Đó là một tình yêu hoán cải tâm can và ban phát an bình. Thế giới này cần phải hiểu biết và chấp nhận Lòng Thương Xót Chúa biết bao! Lạy Chúa, Đấng đã tỏ tình yêu thương của Chúa Cha qua Cuộc Tử Nạn và Phục Sinh của Chúa ra, chúng con tin tưởng vào Chúa và tin tưởng lập lại cùng Chúa hôm nay rằng: Lạy Chúa Giêsu, con tin tưởng nơi Chúa, xin thương xót chúng con và toàn thế giới. Phụng vụ trọng thể của Lễ Truyền Tin là lễ sẽ được cử hành ngày mai, đưa chúng ta đến việc chiêm ngưỡng màu nhiệm vĩ đại của tình yêu nhân hậu xuất phát từ

Thánh Tâm Chúa Giêsu bằng ánh mắt của Mẹ Maria."

(ĐTC Gioan Phaolô II - Huấn Từ Lay Nữ Vương Thiên Đàng cuối cùng của ngài được soạn trước và đọc vào trưa Chúa Nhật Lễ Chúa Tình Thương 3/4/2002, khi ngài vừa vĩnh viễn về với Lòng Thương Xót Chúa đêm hôm trước, 2/4/2002).

II.- Chủ Trương

Mục Đích

Giúp nhau gia tăng tối đa cảm nghiệm Lòng Thương Xót Chúa một cách thực sự và sâu xa, để có thể cùng nhau làm Tông Đồ Chúa Tình Thương, bằng những phương tiện hữu hiệu nhất, đặc biệt là những cuộc tĩnh tâm và tĩnh huấn về Lòng Thương Xót Chúa, cho "Thiên Chúa là Tình Yêu" (1Jn 4:8,16) vô cùng nhân hậu được nhận biết và yêu mến, nơi những linh hồn cần đến lòng thương xót Chúa hơn.

Sở dĩ Nhóm Tông Đồ Chúa Tình Thương chủ trương thực hiện thừa tác vụ tĩnh tâm hay tĩnh huấn về Lòng Thương Xót Chúa là vì: 1- Lòng Thương Xót Chúa trực tiếp liên quan tới tội lỗi và đau khổ của con người là những gì người Kitô hữu nào cũng liên li cảm thấy và cần được "bổ sức"; 2- tĩnh

tâm hay tĩnh huẩn (thay vì đại hội 1 ngày chỉ nghe rồi về hơn lắng đọng tâm hồn) mới là cơ hội có đủ thời gian cho những tâm hồn "mệt mỏi và nặng nhọc", qua những giây phút "đến với Cha" và "học cùng Cha", trong lắng nghe, nguyện cầu, hội thảo và chia sẻ, để nhờ đó có thể trở nên "hiền lành và khiêm nhượng trong lòng", mà sẵn lòng "mang lấy ách của Chúa" một cách "êm ái và nhẹ nhàng".

Định Nghĩa:

TÔNG ĐỒ CHÚA TÌNH THƯƠNG

- *là thành phần Hồn Nhỏ Hiệp Sĩ Trái Tim Mẹ,*
- *liên lý sống theo tác động của Thánh Linh,*
- *bằng tinh thần Fiat – Xin Vâng của Mẹ và tâm tình Magnificat - Ngợi Khen Cảm Tạ Chúa của Mẹ,*
- *luôn lắng nghe và tuân giữ Lời Chúa,*
- *mau mắn sẵn sàng chấp nhận mọi thánh giá đau khổ,*
- *như một hy tế cho Lòng Thương Xót Chúa,*
- *vì phần rỗi tội nhân và hòa bình thế giới.*

Tâm Niệm:

1. *Tông Đồ Chúa Tình Thương* không thể là một con người tự phụ tự mãn, trái lại, luôn thực sự cảm thấy mình hèn hạ và yếu đuối, cần đến Lòng Thương Xót Chúa hơn ai hết (cf. Lk 18:11-13).
2. *Tông Đồ Chúa Tình Thương* không thể là một con người tự cao tự đại, coi thường anh chị em mình (cf. Lk 18:11), trái lại, luôn cố gắng sống hiền lành và khiêm nhượng trong lòng (cf. Mt 11:29).
3. *Tông Đồ Chúa Tình Thương* không thể là một con người hay xét đoán anh chị em mình (cf. Mt 7:1; Lk 6:37,41), trái lại, luôn biết thông cảm với tất cả mọi người trong mọi hoàn cảnh (cf. Jn 8:7,10-11; Lk 15:32).
4. *Tông Đồ Chúa Tình Thương* không thể là một con người thường nói những gì không hay về anh chị em mình (cf. Mt 5:22), trái lại, luôn tìm cách nói tốt cho mọi người (cf. Lk 23:34; Acts 3:17-18; Gen 45:1-8).
5. *Tông Đồ Chúa Tình Thương* không thể là một con người dễ nổi nóng và bất nhẫn, trái lại, luôn bình tĩnh và nhẫn nại chấp nhận và giải quyết mọi vấn đề trong Chúa (cf. Lk 9:54-55).

6. **Tông Đồ Chúa Tình Thương** không thể là một con người dễ để lòng thù hằn oán ghét (Lk 18:28-30), trái lại, luôn tự động thứ tha làm hòa với tất cả những ai làm khốn mình (cf. Mt 5:23-24).
7. **Tông Đồ Chúa Tình Thương** không thể là một con người chủ quan cố chấp, bao giờ cũng cho mình là đúng nhất và hay nhất (cf. Jn 9:24-34), trái lại, luôn cởi mở lắng nghe hết mọi người (cf. Mt 23:3; Jn 6:68-69).
8. **Tông Đồ Chúa Tình Thương** không thể là một con người chỉ biết sống vị kỷ tư lợi, trái lại, luôn hết sức quan tâm đáp ứng mọi nhu cầu anh chị em của mình ở mọi nơi và trong mọi lúc (cf. Lk 16:19-21, 10:33-37).
9. **Tông Đồ Chúa Tình Thương** không thể là một con người dễ kêu ca than trách khi bị trái ý và khổ đau, trái lại, luôn biết âm thầm vui chịu mọi sự theo Thánh Ý Chúa (cf. Mt 6:34; Lk 16:19-21).
10. **Tông Đồ Chúa Tình Thương** không thể là một con người dễ chán nản thất vọng trước tình trạng yếu đuối tội lỗi của mình, trái lại, luôn trông cậy tin tưởng vào Lòng Thương Xót Chúa (cf. Lk 7:36-48; 15:18-20).

Mô Phạm:

Xét theo thời điểm và tinh thần của Lòng Thương Xót Chúa thì những vị sau đây là Tông Đồ Chúa Tình Thương và là mô phạm của/cho Nhóm Tông Đồ Chúa Tình Thương:

1. *Thánh Maria Faustina* (1905-1938) được Chúa chọn loan truyền Lòng Thương Xót Chúa để dọn đường cho Người đến lần cuối cùng, được ĐTC Gioan Phaolô II phong thánh ngày 30/4/2000;
2. *Chân Phước Phanxicô* (1908-1919) sống để “an ủi Chúa Giêsu ẩn thân” “là Đấng đã bị xúc phạm đến nhiều lắm rồi”, được ĐTC Gioan Phaolô II phong chân Phước ngày 13/5/2000;
3. *Chân Phước Giaxinta* (1910-1917) sống là để hy sinh cầu nguyện cho các tội nhân đáng thương cho khỏi sa hỏa ngục, được ĐTC Gioan Phaolô II phong chân Phước ngày 13/5/2000;
4. *Chân Phước Têrêsa Calcutta* (1910-1997) phục vụ những người anh chị em hèn mọn nhất để làm giảm cơn khát nín sợ của Chúa Kitô, được ĐTC Gioan Phaolô II phong chân Phước ngày 19/10/2003;

5. **Chân Phước Gioan Phaolô II** (1920-2005) được chọn làm giáo hoàng để trấn an thế giới “đừng sợ, hãy mở cửa cho Chúa Kitô”, “Đấng Cứu Chuộc Nhân Trần – Redemptor Hominis”.
6. **Đức Thánh Cha Biển Đức XVI** (1927- ?), vị Giáo Hoàng ban hành 3 Thông Điệp đầu tay rất hợp với thời điểm của Lòng Thương Xót Chúa: “Deus caritas est - Thiên Chúa là Tình Yêu” (25/12/2005), “Spe salvi - Niềm Hy Vọng Cứu Độ” (30/11/2007), và “Caritas in veritate - Yêu Thương trong Chân Lý” (29/6/2009)

Lễ quan thầy của Nhóm Tông Đồ Chúa Tình Thương hằng năm đó là Lễ Kính Lòng Thương Xót Chúa, Chúa Nhật II sau Chúa Nhật Phục Sinh, một lễ được Chúa Giêsu ngỏ ý mong muốn qua sứ giả của Người là Thánh Faustina và được vị tông đồ của Người là Chân Phước Giáo Hoàng Gioan Phaolô II thiết lập vào ngày 30/4 trong Đại Năm Thánh 2000 trong Thánh Lễ Phong Thánh cho nữ tu Faustina đồng hương của ngài.

III.- Gia Nhập

Để làm Tông Đồ Chúa Tình Thương (TĐCTT) thật ra không cần phải gia nhập Nhóm TĐCTT; ai cũng có thể sống Lòng Thương Xót Chúa và loan

truyền Lòng Thương Xót Chúa theo ơn gọi và hoàn cảnh chuyên biệt của mình.

Thế nhưng, vì "ở đâu có 2 - 3 người họp lại vì danh Thầy thì Thầy sẽ ở giữa họ" (Mt 18:20), như Người, "cho đến tận thế" (Mt 28:20), hằng ở cùng Giáo Hội "là cộng đồng những ai được kêu gọi – assembly of those called", bởi thế, để có thể giúp nhau và cùng nhau loan truyền Lòng Thương Xót Chúa một cách hữu hiệu hơn nữa, chẳng những trong việc sống Lòng Thương Xót Chúa và loan truyền Lòng Thương Xót Chúa theo khả năng của mình, cần phải kết hợp với nhau thành một đoàn thể.

Để gia nhập Nhóm Tông Đồ Chúa Tình Thương cần phải tham dự Cuộc Tĩnh Tâm Hãy Đến Với Cha và Khóa Tĩnh Huấn Hãy Học Cùng Cha. Tuy nhiên, những nơi nào chưa có Nhóm Tông Đồ Chúa Tình Thương và muốn thành lập Tông Đồ Chúa Tình Thương, thì những ai phát động nhóm ở địa phương ấy chỉ cần tham dự Khóa Tĩnh Huấn Hãy Học Cùng Cha, vì nội dung Khóa Hãy Học Cùng Cha bao gồm tất cả những gì cần thiết về Lòng Thương Xót Chúa và về Nhóm TĐCTT. Các vị linh mục nói chung và đặc biệt là các vị linh hướng cho TĐCTT cũng được mời tham dự Khóa Hãy Học Cùng Cha, không cần dự Cuộc Tĩnh Tâm Hãy Đến Với Cha.

Tuy nhiên, sau khi tham dự Khóa Tĩnh Huấn Hầy Học Cùng Cha, nhất là đối với những ai đã tham dự Cuộc Tĩnh Tâm Hầy Đến Với Cha, họ không buộc phải tuyên hứa gia nhập Nhóm Tông Đồ Chúa Tình Thương ngay trong Thánh Lễ bế mạc. Họ có thể dùng một thời gian thích hợp để tìm hiểu thêm về nhóm, qua những buổi sinh hoạt chung với nhóm địa phương và tham gia phục vụ các cuộc tĩnh tâm do Nhóm Trung Ương tổ chức.

Còn những ai, sau khi tham dự Khóa Tĩnh Huấn Hầy Học Cùng Cha, cảm thấy được thúc đẩy gia nhập Nhóm TĐCTT, với tất cả ý thức của mình về Lòng Thương Xót Chúa cũng như về Nhóm Tông Đồ Chúa Tình Thương, sẽ ghi danh và tuyên hứa trong Thánh Lễ bế mạc. Bởi vì, như Thánh Phêrô, trong trường hợp trở lại lạ lùng của gia đình Cornêliô dân ngoại, khi ngài thấy rằng ngài vừa ngỏ lời cùng họ thì Thánh Thần xuống trên họ, đã cảm nhận và tuyên bố rằng: "Tôi là ai mà dám ngăn trở Thiên Chúa chứ?" (Acts 11:17), để rồi ngài đã làm phép rửa cho họ (xem Acts 10:48), cho dù thành phần Do Thái Kitô hữu sau đó tỏ ra bất mãn với ngài (xem Acts 11:18).

Lời hứa tham gia Nhóm TĐCTT không buộc thành tội, và chúng ta có thể tham gia cho tới khi nào chúng ta cảm thấy có một ơn gọi khác, "ơn gọi trong ơn gọi" như trường hợp của Mẹ Têrêsa Calcutta; chứ đừng vì bất cứ một động lực nào trần tục,

như thường vì những bất toàn nơi một số phần tử trong nhóm, hay vì bất đồng ý kiến với nhau, hoặc vì đụng chạm nhau khi hoạt động, trái lại, hãy lợi dụng chính những khác nhau, nghịch nhau và thậm chí phạm đến nhau này để sống Lòng Thương Xót Chúa hơn, nhờ đó Lòng Thương Xót Chúa mỗi ngày một tỏ hiện rạng ngời hơn qua chúng ta là Tông Đồ Chúa Tình Thương của Người.

IV.- Tổ Chức

1. *Tông Đồ Chúa Tình Thương* không phải là một phong trào có tính cách lớn lao mà chỉ là một “nhóm” theo bản chất linh đạo bé nhỏ của mình đối với Lòng Thương Xót Chúa vô cùng bao la bất tận.
2. *Nhóm Tông Đồ Chúa Tình Thương* được kết cấu bởi các nhóm nhỏ, cứ 12 người (theo mô thức 12 Tông Đồ) một ở cùng địa phương, hầu có thể giúp nhau gia tăng cảm nghiệm Lòng Thương Xót Chúa, nhờ đó cùng nhau làm Tông Đồ Chúa Tình Thương.
3. *Nhóm Tông Đồ Chúa Tình Thương Địa Phương* được phục vụ điều hợp bởi một người trong nhóm. Nhiệm kỳ phục vụ là 3 năm, tượng trưng cho 3 năm hoạt động của Chúa Giêsu, và được

tái nhiệm sau khi đã hoàn toàn mãn nhiệm một nhiệm kỳ trước đó.

4. *Vị Linh Hướng cho Nhóm Tông Đồ Chúa Tình Thương Địa Phương* là chính vị linh mục tại địa phương đó, hay do chính linh mục trong nhóm ở địa phương, hoặc một vị nào khác trong vùng do Nhóm Trung Ương mời, với sự đồng ý của Cha Tổng Linh Hướng.
5. *Nhóm Tông Đồ Chúa Tình Thương Trung Ương* cũng bao gồm 12 người, mỗi người đặc trách một phần vụ chuyên môn theo khả năng của mình, bao gồm cả những khả năng liên quan tới các cuộc Tĩnh Tâm hằng năm, những khả năng cần để đảm trách về cả vấn đề điều hành lẫn việc thuộc các ban ngành.
6. *Vị Linh Hướng Trung Ương* được Nhóm Trung Ương đương nhiệm mời và trình lên Đấng Bản Quyền hữu trách.
7. *Trưởng Ban Phục Vụ Nhóm Trung Ương*, được bổ nhiệm bởi vị Tổng Linh Hướng, căn cứ vào danh sách 3 người được đề cử nhiều phiếu nhất từ đại diện các Nhóm Địa Phương trong Đại Hội 3 năm một lần, và được tái nhiệm sau khi đã hoàn toàn mãn nhiệm một nhiệm kỳ trước đó.

8. *Các Thành Viên trong Nhóm Trung Ương*, bao gồm 1 phó ban, 1 thư ký và 1 thủ quỹ, sẽ do Trưởng Ban Phục Vụ Trung Ương thành lập, với sự chuẩn nhận của Cha Tổng Linh Hướng.
9. *Vị linh hướng các cấp, dù chính thức tuyên hứa hay không*, đều được Nhóm Trung Ương trình cho các vị những tài liệu cần thiết về Nhóm TĐCCT.
10. *Nhóm Tông Đồ Chúa Tình Thương được cấu tạo bởi cả thành phần khỏe mạnh lẫn yếu đau, cả thành phần cán bộ viên lẫn tham dự viên, và cả thành phần được coi là tốt lành lẫn bị coi là hư hỏng tội lỗi.*
 - *Phần tử yếu đau trong Nhóm Tông Đồ Chúa Tình Thương* có thể được coi như là muối đất men bột cho mọi hoạt động tông đồ của các phần tử khỏe mạnh và có khả năng của Nhóm.
 - *Phần tử cán bộ của Nhóm Tông Đồ Chúa Tình Thương* là những người phục vụ trong Nhóm và hoạt động cho Nhóm địa phương, và tùy khả năng cùng hoàn cảnh cộng tác với Nhóm Trung Ương trong các Cuộc Tĩnh Tâm về Lòng Thương Xót Chúa hằng năm trong cộng đồng dân Chúa ở khắp nơi.

11. **Nhóm Tông Đồ Chúa Tình Thương được chia làm hai ngành:** Ngành Nội Tâm và Ngành Hoạt Động.

- **Ngành Nội Tâm** thường chiếm đa số, bao gồm những tâm hồn đau yếu bệnh tật, những tâm hồn cảm thấy không có khả năng hoạt động hay không thuận lợi hoạt động hoặc không thích hoạt động. Những phần tử thuộc Ngành Nội Tâm này chỉ cần tham dự một cuộc tĩnh tâm là đủ.
- **Ngành Hoạt Động**, thường chiếm thiểu số, bao gồm những tâm hồn cảm thấy cần phải dẫn thân hơn nữa theo khả năng và hoàn cảnh của mình trong việc phục vụ liên quan tới thừa tác vụ tĩnh tâm hay tĩnh huấn, cũng như tới hoạt động truyền thông về Lòng Thương Xót Chúa. Những phần tử thuộc Ngành Hoạt Động này cần phải qua Khóa Tĩnh Huấn “Hãy Học Cùng Cha”.

12. **Nhóm Tông Đồ Chúa Tình Thương có sứ vụ chính yếu là loan truyền Lòng Thương Xót Chúa.** Trước hết bằng chính đời sống riêng tư của mình, ở long tin tưởng vào Lòng Thương Xót Chúa ở mọi nơi, trong mọi lúc và hết mọi sự. Sau nữa bằng các cuộc tĩnh tâm do chung nhóm TĐCTT, trung ương hay địa phương, tổ chức. Bởi thế, dù là

phần tử thuộc Ngành Nội Tâm hay Hoạt Động, cũng cần phải thực hiện những việc làm gợi ý xứng hợp và cần thiết cho sứ vụ này, như sau:

- **Riêng cho Ngành Nội Tâm**, nếu được làm 3 việc sau đây: 1) Luôn tìm dịp hy sinh cầu cho tội nhân ăn năn thống hối; 2) khôn khéo củng cố niềm tin cho những tâm hồn đang nghi ngờ Lòng Thương Xót Chúa; 3) lần chuỗi Thương Xót cầu cho những linh hồn đang hấp hối “cần đến Lòng Chúa Thương Xót hơn”.
- **Riêng cho Ngành Hoạt Động**, ngoài 3 việc làm như Ngành Nội Tâm, còn thêm 3 việc sau đây: 1) giúp các Cuộc Tĩnh Tâm Hãy Đến Với Cha và Tĩnh Huấn “Hãy Học Cùng Cha” hằng năm trong và cho cộng đồng Dân Chúa khắp nơi; 2) cùng nhau đi viếng thăm những người anh chị em “hèn mọn nhất” (Mathêu 25:40) về thể lý (*bị yếu bệnh, tật nguyền hay nghèo khổ v.v.*), tâm lý (*bị khủng hoảng, bỏ rơi, hay buồn chán v.v.*) và luân lý (*bị lầm lỡ, gây gương mù, không sống đạo v.v.*) trong địa phương của mình; và 3) phổ biến tài liệu về Lòng Thương Xót Chúa qua sách vở, báo chí, các mạng điện toán toàn cầu, phát thanh, phát hình v.v. bao giờ có thể và bao nhiêu có thể.

13. **Nhóm Tông Đồ Chúa Tình Thương chỉ toàn là** con chiên thứ 100 của Lòng Thương Xót Chúa. Ai cảm thấy mình không phải là người con phung phá xa cha thì đừng là người con gần cha mà lại hoang đàng. Chỉ có ai đến ngồi vào chỗ cuối cùng (ccc) mới thực sự được chìm sâu vào Lòng Thương Xót Chúa, nhờ đó mới được biến đổi bởi Lòng Thương Xót Chúa và trong Lòng Thương Xót Chúa mà sống động trở nên Tông Đồ Chúa Tình Thương Chứng Nhân.

14. **Nhóm Tông Đồ Chúa Tình Thương không hợp với** những ai cảm thấy mình không “cần đến Lòng Thương Xót Chúa hơn”. Họ không nên gia nhập Nhóm Tông Đồ Chúa Tình Thương. Tông Đồ Chúa Tình Thương chỉ tìm thấy mình và thấy nhau nơi Lòng Thương Xót Chúa, vì Lòng Thương Xót Chúa chính là mái ấm gia đình cho tất cả mọi phần tử của Nhóm Tông Đồ Chúa Tình Thương.

15. **Phần tử thuộc Nhóm Tông Đồ Chúa Tình Thương qua đời** sẽ được, tại Nhóm địa phương: 1- mỗi anh chị em trong Nhóm lần 3 Chuỗi Thương Xót; 2- chung Nhóm đến viếng xác và cầu nguyện; 3- xin 1 Thánh Lễ cầu hồn; 4- tham dự lễ an táng và nghi thức tiễn đưa; 5- chung anh chị em thuộc các Nhóm địa phương khác và Trung Ương hiệp nguyện bằng 1 Chuỗi Thương Xót. (xem trang 260).

V.- Sinh Hoat

Hàng Ngày:

1. **Lần 1 Chuỗi Thương Xót** (trang 145-147) và kết thúc bằng Ca Vịnh Ngợi Khen - Magnificat, ca vịnh Ngợi Khen Lòng Thương Xót Chúa. Ai vẫn cầu Kinh Mân Côi hàng ngày 1 chuỗi, xin hãy tiếp tục, đừng thay thế bằng Chuỗi Thương Xót là việc làm hợp với Nhóm Tông Đồ Chúa Tình Thương. Không phải tình cờ Chúa Giêsu muốn sử dụng Chuỗi Mân Côi được Mẹ kêu gọi ở Fatima để làm Chuỗi Tình Thương. Hãy nhờ Mẹ đến với Chúa và sống với Chúa, vì không ai cảm nghiệm được Lòng Thương Xót Chúa như Mẹ và bằng Mẹ, những cảm nghiệm được Mẹ bày tỏ ngắn gọn nhưng hết sức sâu xa trong Ca Vịnh Ngợi Khen của Mẹ.
2. **Cử hành Giây Phút Tuyệt Đỉnh của Lòng Thương Xót vào lúc 3 Giờ Chiều** (Chúa Giêsu với Chị Faustina, Nhật Ký, 1320), bằng Lời Nguyện Fatima: “*Lạy Chúa Giêsu, xin Chúa tha tội chúng con. Xin cứu chúng con khỏi sa hỏa ngục. Xin đem các linh hồn lên thiên đàng, nhất là những linh hồn cần đến lòng Chúa thương xót hơn*”, hoặc câu than “*Giêsu ơi, con tin nơi Chúa... Xin thương đến chúng con và toàn thế giới*”. Cũng có thể lần Chuỗi

Thương Xót vào chính giây phút cứu độ linh thiêng này.

3. *Hy sinh hãm mình khổ chế hay bỏ mình chịu đựng trái ý ít là 5 lần* trong ngày kính 5 dấu tích khổ nạn của Chúa, để đền tạ Thánh Tâm Chúa cho Chúa được giải Con Khát Núi Sọ của Người là phần rỗi của “những linh hồn cần đến Lòng Thương Xót Chúa hơn”.
4. *Năng than thở lời nguyện tắt: “Lạy Thánh Tâm Chúa Giêsu hiền lành và khiêm nhượng trong lòng, xin hoán cải con trở nên như trẻ nhỏ của Lòng Thương Xót Chúa”.*
5. *Hồi tâm trước khi ngủ đêm* xem ngày hôm đó mình đã thực sự là Tông Đồ Chúa Tình Thương, bằng việc nhìn tất cả mọi anh chị em của mình bằng con tim của Lòng Thương Xót Chúa hay chẳng?

Hằng Tháng:

1. *Chầu Thánh Thể 1 Giờ*, để đáp lại lời Chúa Kitô mời gọi khi Người bắt đầu tiến vào cuộc khổ nạn và giờ cứu độ của Người: “*Linh hồn Thầy buồn sầu đến chết được, các con hãy ở đây mà tỉnh thức với Thầy... Các con không thể thức với Thầy*”

được lấy 1 giờ hay sao?" (Mt 26:38,40). Ở đâu không gần nhà thờ có Châu Thánh Thể 24 tiếng một ngày hay vào mỗi Thứ Sáu Đầu Tháng thì người Tông Đồ Chúa Tình Thương sẽ lần 1 chuỗi Kinh Mân Côi để cùng Mẹ Maria chiêm ngắm dung nhan Chúa Kitô nơi Mâu Nhiệm Mân Côi về Người.

2. **Kiểm điểm 10 điều Tâm Niệm** mỗi tháng 1 lần, ít là mỗi năm 1 lần, để xem mình đã sống Lòng Thương Xót Chúa tới đâu trong việc hiệu nghiệm hóa việc làm Tông Đồ Chúa Tình Thương.
3. **Đi Đường Thánh Giá:** hay nhất vào Thứ Sáu Đầu Tháng, bằng không, có thể thực hiện vào Giờ Châu Thánh Thể, và Giờ Châu Thánh Thể cũng có thể đọc Chuỗi Kinh Thương Xót.
4. **Đến với ngai tòa của Lòng Thương Xót Chúa (xưng tội) mỗi Thứ Sáu hay Thứ Bảy Đầu Tháng** (tùy theo chương trình giải tội hằng tuần ở cộng đoàn hay giáo xứ địa phương).
5. **Họp Nhóm Địa Phương mỗi tháng một lần vào thời điểm và địa điểm nào thuận tiện nhất cho chung nhóm.**

- 6. Diễn tiến chính yếu cho các cuộc họp nhóm:** 1- cùng nhau lần Chuỗi Thương Xót; 2- kiểm điểm cảm nghiệm sống Lòng Thương Xót Chúa chung riêng, cần thiết cho việc làm Tông Đồ Chúa Tình Thương; 3- đọc lại bản kinh tuyên hứa của Nhóm Tông Đồ Chúa Tình Thương. (*Xin sử dụng Tập ĐCCTT Cẩm Nang Hội Ngộ của nhóm*).

Hàng Năm:

- 1. Cử hành Tuần Chín Ngày dọn mừng Lễ Kính Lòng Thương Xót Chúa** (trang 69-83) từ Thứ Sáu Tuần Thánh tới Thứ Bảy áp Chúa Nhật Thứ Nhất Sau Phục Sinh.
- 2. Long trọng mừng Lễ Kính Lòng Thương Xót Chúa** (Chị Thánh Faustina, Nhật Ký, số 49 và 699), bề ngoài, bằng việc trang trọng trưng bày đẹp đẽ hơn Ảnh Chúa Tình Thương ở nơi chung, và về tinh thần, sau Hiệp Lễ sốt sắng đọc lại Lời Ước Nguyện Sống Đòi Tông Đồ Chúa Tình Thương, hay Lời Nguyện Toàn Hiến cho Lòng Thương Xót Chúa, hoặc Lời Nguyện Xin Chiếm Đoạt Con (tất cả đều ở phân đoạn VI ngay sau phân đoạn V này).
- 3. Tĩnh Tâm** về Lòng Thương Xót Chúa cho chung cộng đồng Dân Chúa ở các nơi, vào một cuối tuần nào đó thích hợp và thuận lợi trong năm.

4. **Tĩnh Tâm cho riêng nội bộ TĐCTT:** Trước hết, nếu có thể vào Thứ Bảy áp Chúa Nhật Lễ Lòng Thương Xót Chúa hằng năm, để dọn mừng lễ chính yếu của Nhóm TĐCTT này. Sau nữa, cần có thêm cho riêng nội bộ nhóm một cuộc tĩnh tâm ba ngày trong Tháng 6 là Tháng Thánh Tâm Chúa, tháng của Nhóm TĐCTT.

Qua Đời:

Chung nhóm sẽ xin 1 lễ cho phần tử (còn ở trong nhóm) quá cố ngay khi nhận được ai tín, và sẽ xin thêm 1 lễ nữa vào **ngày giỗ qua đời 1 năm**. Nhóm TĐCTT ở địa phương tùy nghi xin lễ cầu nguyện cho phần tử của mình.

Lịch Sinh Hoạt của TĐCTT sẽ ghi nhận ngày quá cố để nhớ đến hằng năm, nhất là để xin lễ giỗ.

Những phần tử nào đang phục vụ cho nhóm với phận vụ trường nhóm hay trường vùng mà qua đời, chung nhóm sẽ xin thêm 1 lễ nữa vào **ngày giỗ năm thứ 2**.

Những phần tử nào đang phục vụ cho chung tổng nhóm (ở trung ương) mà qua đời, chung nhóm sẽ xin thêm một lễ vào **ngày giỗ 3 năm**.

Quý Cha Linh Hướng đang phục vụ ở trung ương hay địa phương mà qua đời, chung nhóm sẽ xin thêm 1 lễ giỗ vào năm thứ 4 của các ngài.

Còn thân nhân ruột thịt của phần tử TĐCTT qua đời, theo hàng dọc, như cha mẹ và con cái, (không bao gồm anh chị em ruột thịt theo hàng ngang), chung nhóm sẽ xin **1 lễ** cầu nguyện cho LH quá cố ngay khi nhận được ai tín.

Tóm lại, đối với Linh Hồn của thân nhân qua đời ruột thịt theo hàng dọc và của chính phần tử trong nhóm, sẽ được chung nhóm xin lễ cầu hồn như sau:

1 lễ cho thân nhân ruột thịt;

2 lễ cho chính phần tử TĐCTT;

3 lễ cho phần tử TĐCTT đang phục vụ mà chết;

4 lễ cho phần tử TĐCTT trung ương đang phục vụ qua đi;

5 lễ cho các cha linh hướng đang phục vụ mà qua đời.

VI- Kinh Nguyện

***Tuyên Hứa* Gia Nhập Nhóm Tông Đồ Chúa Tình Thương**

(Bản đây đủ cho 4 khóa đầu)

Ôi Lòng Thương Xót Chúa,/ một ưu phẩm cao cả nhất của “Thiên Chúa là tình yêu” (1Jn 4:8,16),/ một ưu phẩm không một tạo vật nào có thể thấu suốt/ – Con tin nơi Chúa!

Con tin nơi Chúa:/ vì Chúa đã tỏ mình ra là Tình Yêu vô cùng nhân hậu,/ khi nhưng không dựng nên loài người chỉ là hư vô chúng con,/ nhất là khi Chúa vô cùng cao cả hóa thân làm người/ mặc lấy nhục thể vô cùng thấp hèn chúng con,/ nên giống chúng con mọi đàng ngoại trừ tội lỗi,/ nhưng lại trở nên tội lỗi (xem 2Cor 5:21)/ như một tên đại tử tội trên cây thập tự giá vô cùng nhục nhã,/ còn đáng thương hơn cả thành phần đáng thương chúng con,/ để có thể cứu loài người vô cùng yếu đuối và mù tối chúng con/ cho khỏi tội lỗi và sự chết.

Con tin nơi Chúa:/ “Lạy Chúa con, lạy Thiên Chúa của con” (Jn 20:28),/ Đấng đã sống lại để phục hồi sự

sống cho chúng con,/ nhờ đó/ thành phần chiên 100 chúng con vô cùng đáng thương của Chúa/ “được sự sống và là một sự sống viên mãn” (Jn 10:10)/ là những gì được tiêu biểu/ nơi máu cùng nước chảy ra từ cạnh sườn tử giá của Chúa (xem Jn 19:34),/ và là những gì còn được biểu tượng/ nơi hai tia sáng trắng và đỏ trong Bức Ảnh Chúa Tình Thương.

Con tin nơi Chúa:/ Ôi Lòng Thương Xót Chúa là niềm hy vọng duy nhất cho các tội nhân,/ là sự sống công chính của các thánh nhân,/ là tổ ấm của cả thánh nhân lẫn tội nhân./ Xin Chúa cho con được ở lại trong tình yêu vô cùng nhân hậu của Chúa,/ bằng ý thức tình Chúa hằng yêu thương con,/ yêu thương con từ thuở đời đời,/ yêu thương con vô cùng bất tận,/ yêu thương con hơn con yêu thương chính bản thân mình./ Xin đừng bao giờ để con ngò vực Lòng Thương Xót Chúa,/ cho dù con có tội lỗi đến đâu chẳng nữa,/ bằng không,/ con sẽ xúc phạm đến Thánh Linh Chúa,/ một thứ tội/ tự nó/ là những gì hoàn toàn phủ nhận/ và chối bỏ Thực Tại Thần Linh “Thiên Chúa là Tình Yêu”,/ một tội/ do đó/ không thể tha được cả đời này lẫn đời sau (xem Mt 12:32).

“Giêsu ơi,/ con tin nơi Chúa:”/ nhờ Đấng đầy ơn phúc đẹp lòng Chúa mọi đàng,/ Mẹ của Chúa cũng là Mẹ của chúng con,/ con xin dâng lên Chúa/ chẳng những bản tính vô cùng yếu đuối của con,/ một bản tính đã bị băng hoại bởi nguyên tội,/ với đầy những

mầm mống tội lỗi,/ luôn xu hướng và tìm kiếm những gì làm mất lòng Chúa,/ mà còn cả chính tội lỗi của con/ là những gì tự Chúa vô cùng viên mãn và toàn thiện cũng không thể nào có được,/ để Chúa có thể tỏ hết mình ra nơi con là vực sâu thăm thẳm nhất của Lòng Thương Xót Chúa,/ hầu con được trở thành niềm vui cho thiên đình,/ và được hoàn toàn biến đổi thành một Tông Đồ Chúa Tình Thương trên trần thế.

Xin Trái Tim Vô Nhiễm Nguyên Tội Mẹ Maria/ là nơi cho con nương náu/ và là đường đưa con đến cùng Thiên Chúa muôn đời./ Amen.

Bản Tuyên Hứa Tóm Lược
(được rút gọn từ năm 2013)

“Giêsu ơi,/ con tín thác nơi Chúa”:/ xin cho con luôn cảm nhận được Lòng Thương Xót Chúa,/ nhất là những lúc con yếu đuối sa ngã và khổ đau trong đời,/ để càng được chìm đắm vào vực sâu vô đáy của Lòng Thương Xót Chúa,/ con càng thấy được chân dung vô cùng nhân hậu của Chúa,/ và nhờ đó,/ con cũng mới thấy được tất cả sự thật về bản thân con,/ và mới thật sự gặp được/ tất cả mọi người và mỗi người anh chị em của con ở đó,/ nhất là những linh hồn cần đến Lòng Thương Xót Chúa hơn.

Giờ đây,/ nhờ Mẹ Maria,/ con xin dâng lên Chúa
trọn vẹn bản thân hèn mọn của con,/ cùng với hết
mọi yếu đuối đại khờ của con,/ hết mọi khuyết điểm
tội lỗi của con,/ hết mọi thiện chí nỗ lực của con,/ hết
mọi ước ao khát vọng của con./ Xin Chúa hãy thánh
tẩy con trong Thánh Linh/ hầu con được thánh hóa
trong chân lý,/ đến độ,/ dù cuộc đời con có phải lần
mò bước đi trong thung lũng tối,/ con cũng hoàn
toàn tuân theo Thánh Ý vô cùng khôn ngoan toàn
thiện đầy yêu thương của Chúa,/ nhờ đó,/ Chúa có
thể biến đổi con thành Tông Đồ Chúa Tình Thương.

Lạy Thánh Tâm Chúa Giêsu hiền lành và khiêm
nhượng trong lòng,/ xin hoán cải con trở nên như
những trẻ nhỏ của Lòng Thương Xót Chúa,/ để con
biết nhìn hết mọi anh chị em con/ bằng ánh mắt của
Tình Yêu Nhân Hậu Chúa như Mẹ Maria,/ cho tất cả
được hiệp nhất nên một/ trong Cha và Con và
Thánh Thần./ Amen.

Nguyện Ước **Sống Đời Tông Đồ Chúa Tình Thương**

*(đọc riêng vào giờ Cầu Thánh Thể hằng tháng và
những dịp đặc biệt tùy mỗi tâm hồn)*

Lạy Thiên Chúa là Thần Linh” (Jn 4:24), là “Cha ở
trên trời” (Mt 6:9), là tình yêu vô cùng nhân hậu –
Con tin nơi Chúa!

Con tin nơi Chúa:/ Vì dấu chỉ thời đại cho thấy,/ chính ở vào lúc thế giới càng văn minh con người càng bạo loạn,/ hiển nhiên nhất từ đầu thế kỷ 20,/ đến độ con người đang lo sợ tự diệt vong/ bởi chính những gì họ chế tạo ra,/ liên quan tới luật pháp vô luân phản nhân bản/ và những thứ khí giới sát hại hàng loạt,/ thậm chí con người đang hung hăng ra tay tự diệt,/ bằng việc ác độc phá thai và bừa bãi hủy hoại thiên nhiên,/ thì từ Balan,/ quê hương của Chị Thánh Faustina,/ sứ giả của Lòng Thương Xót Chúa,/ Chúa đã làm bùng lên một tia sáng để dọn đường cho lần đến cuối cùng của Chúa/ là Sứ Điệp Chúa Tình Thương.

Con tin nơi Chúa:/ “Lạy Chúa con, lạy Thiên Chúa của con” (Jn 20:28),/ Chúa là Đấng Cứu Chuộc Nhân Trần,/ vì Chúa là Thiên Chúa chân thật duy nhất,/ ngoài Chúa ra không còn một chúa nào khác./ Đó là lý do/ thế giới văn minh càng ngày càng lên đến tuyệt đỉnh ngày nay,/ cả về khoa học và kỹ thuật/ lẫn nhân phẩm và nhân quyền,/ cũng không thể nào cứu được mình và có hòa bình,/ nếu không nhận biết Chúa là Đấng Tối Cao,/ nếu không chịu quay về với Lòng Thương Xót Chúa./

Con tin nơi Chúa:/ vì Chúa vô cùng nhân hậu,/ Đấng “biết hết mọi sự” (Jn 21:17),/ biết rõ là con người,/ đang say sưa đến choáng váng với chủ nghĩa tương đối,/ chủ nghĩa duy ngã độc tôn,/

không thể nào tự mình nhận biết Chúa/ mà quay về với Lòng Thương Xót Chúa,/ nếu chính Chúa là Đấng Cứu Chuộc Nhân Trần duy nhất của họ/ không tiếp tục yêu thương họ “đến cùng” (Jn 13:1),/ qua thành phần Tông Đồ Chúa Tình Thương,/ như trường hợp của vị Giáo Hoàng đã từng mang “vui mừng và hy vọng” đến cho thế giới tân tiến ở vào cuối thế kỷ 20,/ và đầu thiên kỷ thứ ba Kitô Giáo,/ là Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II.

“Giêsu ơi,/ con tin nơi Chúa”:/ xin cho con luôn cảm nhận được Lòng Thương Xót Chúa,/ nhất là những lúc con yếu đuối sa ngã và khổ đau trong đời,/ để càng được chìm đắm vào vực sâu vô đáy của Lòng Thương Xót Chúa,/ con càng thấy được chân dung vô cùng nhân hậu của Chúa,/ và nhờ đó,/ con cũng mới thấy được tất cả sự thật về bản thân con,/ và mới thật sự gặp được tất cả mọi người và mỗi người anh chị em của con ở đó./ Giờ đây,/ nhờ Mẹ Maria con xin dâng lên Chúa trọn vẹn bản thân hèn mọn của con,/ cùng với hết mọi yếu đuối đại khờ của con,/ hết mọi khuyết điểm tội lỗi của con,/ hết mọi thiện chí nỗ lực của con,/ hết mọi ước ao khát vọng của con./ Xin Chúa hãy rửa con “trong Thánh Linh” (cf. Jn 1:33;20:22)/ hầu con “được thánh hóa trong chân lý” (Jn 17:19);/ dù cuộc đời con có phải lần mò “bước đi trong thung lũng tối” (Ps 23:4),/ có như Chúa “buồn đến chết được” (Mt 26:38) trong Vườn Cây Dầu đổ mồ hôi máu (Lk 22:44),/ hay có phải

than lên “Chúa Trời con ơi, Chúa Trời con ơi, sao Ngài lại nỡ bỏ rơi con” (Mt 27:46) trên thập tự giá,/ con cũng hoàn toàn tuân theo Thánh Ý vô cùng khôn ngoan toàn thiện của Chúa,/ nhờ đó,/ Chúa có thể làm vọt lên từ cõi lòng con/ đã được Chúa chiếm đoạt và biến đổi/ sự sống đời đời (cf. Jn 4:14,7:38) là Lòng Thương Xót Chúa/ “cho những người anh chị em hèn mọn nhất” (Mt 25:40) của Chúa cũng là của con.

Lạy Thánh Tâm Chúa Giêsu hiền lành và khiêm nhượng trong lòng (Mt 11:29),/ xin hoán cải con trở nên như trẻ nhỏ (Mt 18:3) của Lòng Thương Xót Chúa,/ để con biết nhìn hết mọi anh chị em con/ bằng ánh mắt cõi lòng của Tình Yêu Nhân Hậu Chúa như Mẹ Maria,/ cho tất cả được hiệp nhất nên một trong Cha và Con và Thánh Thần./ Amen.

Nguyện Ước

Toàn Hiến cho Chúa Tình Thương

*(đọc riêng vào giờ Cầu Thánh Thể hằng thánh và
những dịp đặc biệt tùy mỗi tâm hồn)*

Lạy Cha chúng con ở trên trời./ Cha là Tình Yêu vô cùng nhân hậu,/ là Thiên Chúa chân thật duy nhất./ Cha đã yêu thương chúng con,/ một tạo vật chỉ là hư không,/ vô cùng thấp hèn và trần đầy khốn nạn,/ chẳng những đến ban Người Con duy nhất của Cha

cho chúng con,/ khi chúng con còn là những tội nhân,/ thậm chí đã không dung tha cho Người,/ một đã phó nộp Người vì tất cả chúng con./ Cha đã xót thương chúng con/ đến trở thành vô cùng đáng thương hơn cả chính bản thân vô cùng đáng thương của chúng con nữa./ Cha lại còn hết sức thiết tha gắn bó với từng con chiên lạc chúng con,/ khi muốn ở cùng từng người chúng con,/ không phải chỉ ở trong tâm hồn thấp hèn chúng con với Thánh Linh của Cha,/ mà còn ở cả nơi thân xác tro bụi của chúng con bằng Thánh Thể Con Cha./ Cha đã luôn hiện diện trong cuộc đời chúng con,/ đến độ,/ chính lúc chúng con vô tình hay cố ý làm mất lòng Cha,/ thì Cha lại dùng ngay những hậu quả tệ hại tự chúng con gây ra đó,/ như dịp tốt để tỏ mình ra cho chúng con hơn nữa,/ giúp cho chúng con biết Cha hơn/ nhờ đó biết mình hơn và biết nhau hơn/

Ôi,/ Lạy Cha Chí Thánh Chí Tôn,/ chúng con biết lấy gì đền đáp/ tình Cha nhưng không và tận tuyệt yêu thương tạo vật thấp hèn tội lỗi vô cùng bất lực chúng con đây!/ Chúng con chỉ biết cùng với đệ nhất tạo vật về ân sủng của Cha là Mẹ Maria/ dâng lời Ngợi Khen cảm tạ Tình Yêu Nhân Hậu của Cha,/ tuyên xưng Cha là Thiên Chúa chân thật duy nhất của chúng con,/ ngoài Cha ra không còn một Đấng Tối Cao nào khác,/ là Đấng Cứu Độ chúng con,/ cho khỏi tội lỗi và sự chết nơi cuộc Vượt Qua của Con Cha,/ và là Đấng Thánh Hóa chúng con,/ cho chúng

con được hiệp thông thần linh vĩnh phúc với Cha trong Thánh Linh./ Cha là nguyên ủy và là cùng đích của chúng con./ Chỉ có Cha mới có thể thỏa mãn tất cả mọi ước vọng trường sinh của chúng con,/ vì Cha đã dựng nên chúng con cho Cha./ Nhờ Trái Tim Vô Nhiễm Nguyên Tội của Mẹ Maria,/ Mẹ của Con Cha,/ chúng con xin dâng trả về cho Cha tất cả những gì Cha đã ưu ái ban tặng cho chúng con,/ để Cha có thể hoàn toàn sử dụng cả con người lẫn cuộc đời của chúng con/ trong việc làm cho Danh Cha cả sáng,/ Nước Cha trị đến,/ Ý Cha thể hiện dưới đất cũng như trên trời./

Vậy xin Cha hãy làm cho chúng con/ được càng ngày càng trở nên xứng đáng với Tình Yêu vô cùng nhân hậu của Cha,/ để chúng con có thể trở thành hiện thân sống động cho Lòng Thương Xót Cha,/ như Con Cha và Mẹ Thánh của Người đã sống/ khi các Ngài hoàn thành công cuộc cứu độ trần gian của Cha./ Ở chỗ:/

1. *Xin Cha cho chúng con luôn biết Sống Thánh Linh như những trẻ nhỏ,/* hoàn toàn tin tưởng phó thác nơi sự quan phòng thần linh vô cùng khôn ngoan đầy quyền năng và yêu thương của Cha./ Trước hết,/ trong mọi hoạt động tự nhiên hay siêu nhiên,/ luôn sống giây phút hiện tại trước nhan Cha,/ thanh thản làm trọn ý Cha trong mọi sự,/ không vội vàng hấp tấp cho được

việc hơn là đẹp lòng Cha;/ vì thành công hay thất bại chính yếu là ở chỗ có làm trọn Thánh Ý Cha hay chẳng,/ và khi sống trong Thánh Ý vô cùng trọn hảo bất diệt của Cha/ là chúng con đã được sống đời đời ngay trong thời gian trên trần gian này rồi vậy./ Sau nữa,/ nếu xảy ra bất cứ một thất bại nào ngoài ý muốn của chúng con,/ nhất là khi chúng con có yếu đại lầm lỗi vấp phạm cách nào,/ dù có tội lỗi đến đâu/ hay có đau khổ đến mấy,/ xin cho chúng con đừng bao giờ tỏ ra một chút gì nghi ngờ Lòng Thương Xót của Cha,/ vì không có một tội nào phạm đến Cha bằng tội ngờ vực Lòng Thương Xót Cha,/ không hoàn toàn tuyệt đối tin tưởng cậy trông nơi Cha./

- 2. Xin Cha cho chúng con luôn biết dẫn thân hy sinh phục vụ một cách hoàn toàn vô tư đối với tất cả mọi người anh chị em đồng loại đáng thương của chúng con/ về cả thể lý, tâm lý lẫn luân lý,/ không bao giờ dám lên mặt khinh chê và xa lánh một ai./ Vì chúng con không thể coi thường và bỏ rơi những gì hằng được Cha vô cùng ưu ái dựng nên,/ quan phòng và cứu độ,/ như chính Cha cũng đã đối xử như vậy với chúng con,/ bởi phẩm giá của anh chị em chúng con không phải là ở những gì họ có/ cho bằng ở những gì họ là,/ là hình ảnh Cha và được Cha yêu thương,/ đến độ,/ một khi chúng con khinh*

họ là chúng con khinh Cha,/ không giúp đáp họ
là không giúp đáp Cha; /

- 3. *Xin Cha cho chúng con luôn biết thứ tha cho tất cả mọi người đụng chạm đến quyền lợi và tự ái của chúng con,*** / thậm chí chống đối và tác hại đến ý định và hoạt động tốt lành thánh thiện của chúng con, / như Cha đã tha nợ cho chúng con / và như Con Cha trên thập giá đã thứ tha cho những người lầm lỡ không biết việc họ làm, / và xin Cha cho chúng con biết học cùng Con Cha, / luôn sống hiền lành và khiêm nhượng trong lòng, / không bao giờ dám xét đoán tiêu cực cho một ai, / vì phận sự của chúng con là yêu thương nhau / chứ không phải là quan án của nhau, / như Con Cha đến để cứu vớt chứ không phải để hủy diệt; /
- 4. *Xin Cha cho chúng con luôn biết sẵn sàng mau mắn chấp nhận tất cả mọi thánh giá đau khổ trong cuộc đời,*** / kể cả những gì gây ra do chính lỗi lầm của chúng con, / nhất là biết hết sức trân trọng và yêu quý những con thử thách đức tin, / một cảm nghiệm thần linh tràn đầy đau buồn tằm tối đến chết được / như Con Cha đã trải qua trong Vườn Cây Dầu và trên Thập Tự Giá, / cho dù về thể lý chúng con có trở thành vô dụng nhất trên đời này, / và về tâm lý chúng con có bị mọi người, / đặc biệt là những người thân yêu và

đáng tin tưởng nhất của chúng con hiểu lầm,/
ngờ vực,/ khinh chê giầy đạp và ruộng bỏ,/ thậm
chí có bị cả thế gian ghê tởm và nguyên rủa,/ để
chúng con càng ngày càng hết sức đáng thương
giống như Tình Thương Tử Giá của Cha,/ xứng
đáng hơn trong việc dự phần vào công cuộc cứu
độ với Con Cha;/

5. *Xin Cha cho chúng con luôn biết thành thực sùng
kính Mẹ Maria,*/ Hoa Trái đầu tiên và tuyệt hảo
nhất của Lòng Thương Xót Cha,/ một tạo vật ưu
tú nhất của Cha đã trọn hảo chấp nhận Lòng
Thương Xót Cha,/ đã cứu mang và hạ sinh Lòng
Thương Xót Cha trên trần gian,/ vì Trái Tim Vô
Nhiễm Nguyên Tội Mẹ được Cha thiết lập trên
thế giới này từ đầu thế kỷ 20,/ thời điểm mở màn
cho Lòng Thương Xót Cha,/ là để làm nơi cho tội
nhân nương náu/ và là đường đưa thành phần
chúng nhân tông đồ đến cùng Cha./

Ôi Lạy Cha,/ là một tạo vật hèn hạ như chúng con
đây mà đã nghiêm nhiên trở thành một đối tượng
hết sức duyên dáng/ được Cha toàn hảo yêu thương
đến say mê điên dại/ đã là một đại hồng ân vô cùng
cao trọng trên hết mọi sự/ chúng con không bao giờ
có thể nghĩ tới và dám mơ tưởng,/ thì việc tội nhân
chúng con được kính mến Cha cao cả lại càng là một
hồng ân vô cùng vĩ đại/ chúng con không bao giờ
dám làm,/ hay làm mà không cảm thấy mình thật là

cao ngạo và phạm thượng./ Thế nhưng,/ Cha ơi,/ cũng chính vì Cha yêu thương chúng con trước mà chúng con không thể không mến yêu Cha,/ không phải chỉ vì bị bắt buộc phải đáp trả theo đức công bình/ cho bằng vì Cha vô cùng đáng yêu đáng mến trên hết mọi sự,/ chúng con có kính mến Cha hết mình cũng chẳng bao giờ cân xứng với Cha,/ nếu chính Cha không yêu mến Cha trong chúng con,/ để chúng con có thể kính mến Cha/ như Trái Tim Vô Nhiễm Nguyên Tội Mẹ Maria,/ theo khả năng có thể của loài người chúng con./

Lạy Cha giàu lòng thương xót,/ này đây,/ chúng con đã là của Cha,/ vì Cha là Đấng Tạo Dựng nên chúng con,/ và đã hoàn toàn thuộc về Cha,/ vì Cha là Đấng Cứu Độ chúng con./ Lạy Thiên Chúa chân thật duy nhất là Tình Yêu vô cùng nhân hậu,/ xin hãy khứng nhận lấy chúng con/ như Giá Máu vô cùng châu báu của Con Cha,/ những đứa con thừa nhận của Cha,/ được tái sinh bởi trên cao là ý muốn của Cha,/ nhờ Trái Tim Vô Nhiễm Nguyên Tội đầy ơn phúc của Mẹ Đồng Công Maria,/ Mẹ của Con Cha cũng là Mẹ của chúng con./ Xin Thánh Linh của Cha là Đấng đã được ban cho chúng con/ qua Phép Rửa và Thêm Sức,/ Đấng đang ngự trong tâm hồn chúng con/ và là Đấng đang dẫn chúng con vào tất cả sự thật là Chúa Giêsu Kitô,/ là tất cả Mạc Khải Tình Yêu Nhân Hậu Cha,/ là Chân Dung Lòng Thương Xót Cha,/ hãy yêu mến Cha cho cân xứng trong chúng con,/ và

hãy cứ tự nhiên thực hiện mọi sự Cha muốn nơi chúng con,/ để chúng con được trở nên mọi sự cho mọi người,/ cho tất cả nên một,/ trong Cha và Con và Thánh Thần./ Amen./

Tâm Nguyên **Tin Tưởng** **Lòng Thương Xót Chúa**

Lạy Cha chúng con ở trên trời, một Người Cha đã yêu thương thế gian đến ban *Con chí ái Cha*, thậm chí đã không dung tha cho *Con chí ái Cha*, trái lại đã phó nộp *Con chí ái Cha* vì tất cả chúng con, đã biến *Con chí ái Cha* là Đấng không biết đến tội lỗi của Cha thành tội lỗi để công chính hóa chúng con: Chúng Con tin nơi Cha! (xem Gioan 3:16; Roma 8:32; 2Corinto 5:21)

Lạy Đức *Giêsu Kitô, Chúa chúng con*, là Lời đã hóa thành nhục thể và ở giữa chúng con, một *Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng con*, đã được Cha sai đến thế gian không phải để luận phạt thế gian, mà là để nhờ Chúa mà những ai tin vào Chúa được cứu độ, một *Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng con* đến để tìm kiếm và cứu vớt những gì hư hoại,

bằng cách đã vâng lời cho đến chết trên thập giá, và là một **Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng con** đã chần dặt chúng con như Vị Mục Tử Nhân Lành đã hiến mạng sống vì chiên, cho chiên được sự sống và là sự sống viên mãn, bằng cuộc phục sinh của Chúa, để giải thoát chúng con khỏi tội lỗi và sự chết mà thông ban cho chúng con sự sống và Thần Linh: Chúng con tin nơi Chúa! (xem *Gioan 1:14, 3:17; Luca 19:10; Phliphe 2:8; Gioan 10:10-11; Gioan 20:22*)

Lạy **Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng con**, vì con đã thuộc về Chúa, kể cả tội lỗi vô cùng khốn nạn của chúng con, cùng với đam mê nết xấu như nhóp đê hèn của chúng con, tất cả đã được Chúa chuốc lấy, gánh vác và đóng đinh vào Thánh Giá của Chúa, và biến chúng thành các dấu vết tử giá trên thân xác phục sinh khai hoàn vinh hiển của Chúa - Chúng con tin nơi Chúa! (xem *Gioan 1:29; Mathêu 8:17; Isaia 53:4; Roma 6:3-11*)

Lạy **Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng con**, vì Chúa là tất cả của chúng con, Đấng đã yêu chúng con cho tới cùng, yêu hơn chính bản thân Chúa, chúng con xin dâng lên Chúa tất cả con người của chúng con, nhất là nhân phẩm, tự do, tình yêu và sự sống của chúng con là những gì quý báu nhất Chúa đã ban cho chúng con. Xin Chúa toàn quyền sử dụng chúng theo ý Chúa, và xin Chúa hãy cắt ngay chúng đi nếu chúng trở nên dịp tội

cho chúng con làm mất lòng Chúa, dù chỉ một chút xíu; trái lại, bất cứ một sự gì, dù tự bản chất xấu xa ghê gớm đến đâu, như cám dỗ, đau khổ và chết chóc, nếu tất cả những sử dữ ấy thực sự giúp chúng con sống đức ái trọn hảo hơn, càng nên giống Chúa hơn, thì xin Chúa hãy cứ giáng xuống trên chúng con tùy ý Chúa - Chúng con tin nơi Chúa! (*xem Gioan 13:1, 15:13*)

Lạy **Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng con**, Chúa là sự sống lại và là sự sống của chúng con và cho chúng con, chúng con tin nơi Chúa ở mọi nơi, trong mọi lúc và hết mọi sự (*xem Gioan 11:25*):

Chúng con tin nơi Chúa khi chống trả cám dỗ, bằng quyền toàn năng phục sinh chiến thắng tội lỗi và sự chết của Chúa. Chúng con tin nơi Chúa khi thống hối tội lỗi, bằng những giọt nước mắt Chúa đã khóc thương thành Giêrusalem. Chúng con tin nơi Chúa khi quần quai khổ đau, bằng mồ hôi máu toát ra nhỏ xuống đất của Chúa trong Vườn Cây Dầu. Chúng con tin nơi Chúa khi khẩn thiết nguyện cầu, bằng Chén Đấng Hấp Hối và với Con Khát Núi Sọ của Chúa. Chúng con tin nơi Chúa khi hưởng phúc may lành, bằng bình an Chúa ban cho chúng con không như thế gian ban, cũng như bằng nỗi sầu khổ được biến thành niềm hoan lạc chân chính. (*xem Mathêu 28:18; Marco 16:17-18; Luca 19:41, 22:44; Mathêu*

26:38-39; Gioan 19:28, 14:27, 16:20; Tông Vụ 5:41; Mathêu 5:11-12).

Lạy Thánh Thần là tình yêu được Cha trên trời tuôn đổ vào lòng của chúng con qua Lời Nhập Thể Vượt Qua, Ngài là Thần Chân Lý, là thẩm cung của Lòng Thương Xót Chúa, Đấng đã biết chúng con hơn chúng con biết chúng con và yêu chúng con hơn chúng con yêu chính bản thân chúng con, xin Ngài hãy thánh hóa chúng con trong tinh thần và chân lý, để cùng với Mẹ Maria có phúc vì đã tin, và cùng với hết mọi thần thánh trên trời, cách riêng với Chị Thánh Faustina và Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II, chúng con có thể yêu nhau như **Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng con** đã yêu thương chúng con, nhờ đó chúng con được nên trọn lành như Cha trên trời là Đấng trọn lành và cũng chính là Đấng xót thương. Amen. (*xem Roma 5:5; 1Corinto 2:10; Gioan 16:13, 4:24; Luca 1:45; Gioan 13:34, 15:12; Mathêu 5:48; Luca 6:36*)

LỜI NGUYỆN CẦU CHO NHAU *của Nhóm Tông Đồ Chúa Tình Thương* *vào Thứ Sáu Đầu Tháng*

Lạy Cha chúng con ở trên trời. Chúng con biết rằng chúng con không đáng được Cha nhận lời cầu xin của chúng con. Trước hết, vì chúng con chẳng xứng

đáng, chẳng có công gì để được Cha trả công. Sau nữa, chúng con còn liên li từ chối Cha không làm theo Thánh Ý tối cao vô cùng trợn hảo của Cha mỗi khi chúng con vô tình nhất là cố ý sa ngã phạm tội làm mất lòng Cha.

Bởi thế, chúng con chỉ còn biết tin tưởng vào Tình Yêu vô cùng nhân hậu của Cha, một Tình Yêu nhân hậu đến độ Cha đã chẳng những yêu thương nhân loại vô cùng hèn mọn và tội lỗi chúng con khi ban Con Một của Cha cho chúng con nơi Lời Nhập Thể, mà còn phó nộp Người vì tất cả chúng con nơi Cuộc Khổ Nạn và Tử Giá vô cùng đau thương khốn nạn của Người, thì Cha còn tiếc gì với chúng con nữa.

Vậy xin Cha đừng nhìn đến thân phận vô cùng bất xứng của chúng con, mà hãy vì Tình Yêu vô cùng nhân hậu của Cha, vì cuộc khổ nạn và tử giá vô cùng châu báu của Con Cha cho phần rỗi và vinh phúc của chúng con và toàn thế giới, và vì công nghiệp của Mẹ Maria Đồng Công Cứu Chuộc cũng như của Các Thánh trên trời và người lành dưới thế, xin Cha đoái thương ban cho chúng con những gì tốt nhất theo Thánh Ý của Cha.

Lạy Cha là Đấng thấu suốt mọi sự, Cha biết chúng con còn hơn chúng con biết bản thân chúng con, và Cha yêu chúng con còn hơn chúng con yêu bản thân chúng con, hôm nay, Thứ Sáu Đầu Tháng kính

Thánh Tâm Con Chí Ái của Cha, chúng con xin đặc biệt dâng lên Cha hết mọi người và từng người anh chị em trong Nhóm TĐCTT của chúng con, nhất là những anh chị em của chúng con ở trong những hoàn cảnh cần đến Lòng Thương Xót Chúa của Cha hơn bao giờ hết và hơn ai hết:

- *Về phần xác*: đang bị đau yếu bệnh nạn hay tật nguyên, đang bị túng thiếu về vật chất, đang gặp tai nạn bất ngờ hay một thiên tai nào đó xảy ra... *(chúng ta có thể thỉnh lặng một chút để dâng ý chỉ riêng cho những anh chị nào trong nhóm chúng ta biết đang trải qua những trường hợp này!)*

- *Về phần hồn*: đang bị cám dỗ chiều theo lòng thù hằn giận ghét, theo tình cảm lằng loàn, theo lòng gian tham tiền bạc của cải, theo danh vọng chức quyền, theo ý nghĩ nghi kỵ xét đoán, nhất là sắp ngã lòng trông cậy; đang cảm thấy cô đơn và bị bỏ rơi; đang bị hiểu lầm và oan úc; đang bối rối nghi nan trong lương tâm; đang cố gắng vượt thoát cuộc sống tội lỗi bất chính... *(chúng ta có thể thỉnh lặng một chút để dâng ý chỉ riêng cho những anh chị nào trong nhóm chúng ta biết đang trải qua những trường hợp này!)*

- *Về đời sống*: đang bị thất nghiệp hay long đong tìm việc làm; đang sống trong một gia đình đầy những bất hòa giữa vợ chồng hay giữa cha mẹ con cái; đang bị trục trặc với cộng đoàn hay hội đoàn; đang

có người thân lâm trọng bệnh, hấp hối hay mới qua đời; có ngày sinh nhật hay quan thầy trong tháng này... (chúng ta có thể thỉnh lặng một chút để dâng ý chỉ riêng cho những anh chị nào trong nhóm chúng ta biết đang trải qua những trường hợp này!)

Xin Cha thương ban ơn giúp sức cho chúng con, để dù vô cùng mù quáng và yếu hèn, chúng con cương quyết không bao giờ làm mất lòng Cha, vì bất cứ lý do nào hay bởi bất cứ tạo vật nào, trái lại, như Con Cha và với Con Cha, chúng con biết chấp nhận mọi sự theo Thánh Ý của Cha, bằng một lòng tuyệt đối tin tưởng phó thác vào sự quan phòng thần linh vô cùng khôn ngoan của Lòng Thương Xót Cha, đáp lời "xin vâng" như Mẹ Đồng Công Maria và như các Thánh khi các ngài còn sống trên trần gian này, để Danh Cha cả sáng, Nước Cha trị đến, Ý Cha thể hiện dưới đất cũng như trên trời.

Lạy Thánh Tâm Chúa Giêsu hiền lành và khiêm nhượng trong lòng, xin hoán cải chúng con trở nên như những trẻ nhỏ của Lòng Thương Xót Chúa, để chúng con biết nhìn hết mọi anh chị em của chúng con bằng ánh mắt của tình yêu vô cùng nhân hậu Chúa như Mẹ Maria, cho tất cả được hiệp nhất nên một trong Cha và Con và Thánh Thần. Amen.

VII - Tổng Quan

NHÓM TÔNG ĐỒ CHÚA TÌNH THƯƠNG

Nguồn gốc (Origin):

Nhóm Tông Đồ Chúa Tình Thương vừa là một khởi hứng từ vừa là một đáp ứng cho lời kêu gọi minh tường, khẩn trương và hợp thời của Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II:

“Từ khi bắt đầu hiện hữu, Giáo Hội, qua việc bày tỏ mầu nhiệm Thập Giá và Phục Sinh, đã rao giảng tình thương Chúa, một bảo chứng hy vọng và là nguồn mạch cứu độ con người. Tuy nhiên, hôm nay đây dường như chúng ta được kêu gọi đặc biệt để loan báo sứ điệp này trước thế giới. Chúng ta không thể lo là với sứ vụ này, nếu chính Thiên Chúa đã kêu gọi chúng ta thực hiện sứ vụ này qua chứng từ của Thánh Nữ Faustina. Thiên Chúa đã chọn thời đại của chúng ta cho mục đích này... Sứ điệp tình yêu nhân hậu cần được vang vọng một cách mạnh mẽ một lần nữa. Thế giới cần đến thứ tình yêu này. Đã đến thời giờ cần phải mang sứ điệp của Chúa Kitô đến cho mọi người: cho các kẻ

trị vì và thành phần bị áp bức, cho những ai có bản tính và phẩm vị bị tiêu ma trong mâu nhiệm lỗi lầm. Đã đến thời giờ sứ điệp Lòng Thương Xót Chúa có thể làm cho các tâm hồn tràn đầy hy vọng và trở nên tia sáng cho một nền văn minh mới, một nền văn minh yêu thương” (Balan Chúa Nhật 18/8/2002, bài giảng Lễ Phong 4 Chân Phước, 3).

Sứ Vụ (Mission):

Sứ vụ của Nhóm Tông Đồ Chúa Tình Thương là làm *“vang vọng một cách mạnh mẽ một lần nữa”* sứ điệp tình yêu nhân hậu cho mọi người để giúp *“cho các tâm hồn được tràn đầy hy vọng và trở nên tia sáng cho một nền văn minh yêu thương”*.

Hoạt Động (Ministry):

Để giúp *“cho các tâm hồn được tràn đầy hy vọng và trở nên tia sáng cho một nền văn minh yêu thương”*, một trong các hoạt động thiêng liêng chính của Nhóm Tông Đồ Chúa Tình Thương đó là thắp sáng tin yêu: *“Sứ vụ của con là chiếm đoạt các linh hồn cho Cha bằng việc cầu nguyện và hy sinh, cũng như bằng việc khuyến khích họ tin tưởng vào tình thương của Cha”* (Nhật Ký 1690). Nhóm Tông Đồ Chúa Tình Thương thực hiện *“việc khuyến khích các linh hồn tin tưởng vào tình thương của Cha”* bằng các cuộc Tĩnh Tâm *“Hãy Đến Với Cha”* (Mt 11:28) cho chung cộng đồng dân

Chúa, và khóa Tĩnh Huấn “*Hãy Học Cùng Cha*” (Mt 11:29) cho những ai muốn làm Tông Đồ Chúa Tình Thương.

Linh Đạo (Spirituality):

Nhóm Tông Đồ Chúa Tình Thương cố gắng tiếp nối vai trò của Chị Thánh Faustina trong việc trở thành chứng nhân của Lòng Thương Xót Chúa như Chúa muốn, gồm cả nội tâm (trước) lẫn hoạt động (sau):

1. **Cảm nghiệm Lòng Thương Xót Chúa:** “*Cha muốn trái tim của con được hình thành theo khuôn mẫu của Trái Tim từ bi Cha. Con phải hoàn toàn thấm nhuần tình thương của Cha*” (Nhật Ký 167); “*Cha muốn con hoàn toàn biến thành tình yêu và nóng hổi như một tế vật tinh tuyền của tình yêu*” (NK 726)
2. **Loan truyền Lòng Thương Xót Chúa:** “*Hỡi tông đồ của tình thương Cha, con hãy công bố cho cả thế giới biết tình thương vô hạn của Cha*”. (NK 1142); “*Con phải là phản ảnh sống động của Cha bằng yêu thương và nhân hậu... luôn luôn tỏ ra xót thương người khác, nhất là các tội nhân*” (NK 1446)

Biểu Hiệu (Logo):

Biểu hiệu của Nhóm Tông Đồ Chúa Tình Thương bao gồm 3 yếu tố chính, từ ngoài vào trong, đó là

con mắt, con người và con người. Con mắt không nhìn thấy gì nếu không có con người; thế nhưng, cho dù có con người, nếu không có Thần Linh là “tình yêu được tuôn đổ vào lòng chúng ta” (Rm 5:5), chúng ta cũng sẽ không thấy được chân lý ngoài “cái rằm trong con mắt anh em” (Mt 7:5), hay cùng lắm chỉ “thấy người ta đi lại như cây cối” (Mk 8:24). Vậy:

Linh đạo của Nhóm Tông Đồ Chúa Tình Thương được diễn tả qua biểu hiệu (logo) của mình, một biểu hiệu bao gồm 3 yếu tố chính yếu đó là con mắt, con người và con người (hình ở trang 1). *Con mắt* không thể nhìn thấy nếu không có con người, nhưng *con người* không thể nhìn thấy *con người* nếu không có *con tim*. Bởi thế, Linh Đạo Tông Đồ Chúa Tình Thương có thể tóm gọn lại ở câu: “*nhìn thấy* (bằng con mắt tự nhiên) *thì động lòng thương* (bằng con tim hiệp thông)” (Luca 10:33), cử chỉ then chốt của Người Samaritanô Nhân Lành, một con người đã tự động dẫn thân cứu giúp nạn nhân, một người chẳng hề quen biết với mình, cho tới cùng, với bất cứ giá nào.

Nếu chúng ta biết nhìn anh chị em của chúng ta bằng Lòng Thương Xót Chúa (LTXC), chúng ta sẽ thấy con người đáng thương của họ trước tội lỗi đáng phạt của họ, thậm chí họ càng tội lỗi càng cần được thông cảm, bù đắp và cứu giúp như chính LTXC đối với từng con người tội lỗi khốn nạn đáng

thương chúng ta. *Nếu chúng ta biết nhìn lỗi lầm của anh chị em chúng ta bằng con mắt của một tội nhân như họ hay hơn họ*, thay vì bằng con mắt của một quan tòa, chỉ biết phán quyết theo tội phúc và thưởng phạt, đúng phép công bằng, thì chúng ta chắc chắn sẽ không bao giờ dám ném đá họ, trái lại, còn thấy mình nếu không có ơn Chúa đã sống tội lỗi hơn họ.

Danh Xưng (Name):

Phúc Âm Thánh Mathêu chỉ có hai chỗ nói đến một tác động rất đặc biệt của Chúa Giêsu liên quan đến ý nghĩa sâu xa của chẳng những logo (biểu hiệu) TĐCTT mà còn cả danh xưng TĐCTT đó là:

1- *"Khi thấy đám đông thì Người động lòng thương ... vì họ như chiên bơ vơ lạc lõng không có chủ chiên"* (Mathêu 9:36); 2- *"Người thấy dân chúng đông đảo, thì thương xót họ"* (Mathêu 14:14)

Trước hết, ở đây chúng ta thấy hai tác động một lúc nơi Chúa Giêsu: *"thấy"* và *"động lòng thương"*, hai tác động tiêu biểu cho và được bao gồm trong logo / huy hiệu của TĐCTT chúng ta: con mắt "thấy" bằng *con người* là một con tim "động lòng thương" mới có thể thành con người Samaritano nhân lành (Luca 10:33).

Sau nữa, chính vì Chúa Giêsu động lòng thương mà sau đó Người đã chẳng những chọn 12 tông đồ, có tên tuổi đàng hoàng (Mathêu 10:1-4), mà còn sai các tông đồ đi loan báo Nước Trời (Mathêu 10:5).

Như thế có nghĩa là vì thương dân chúng bơ vơ lạc lõng như không có chủ chiên mà Chúa Giêsu đã chọn 12 tông đồ và sai các vị đi đến với dân chúng. Nghĩa là các tông đồ xuất phát từ LTXC, ở chỗ được các vị được Chúa Giêsu vì động lòng thương xót dân chúng mà tuyển chọn và sai đi. Bởi vậy, các vị cần được gọi là TĐCTT, tức là Tông Đồ của LTXC và cho LTXC.

Do đó, vì được gọi bởi LTXC và sai đi từ LTXC mà bất cứ khi nào các tông đồ không chứng tỏ mình xuất phát từ LTXC và loan báo LTXC thì các vị chỉ là thành phần tông đồ hữu danh vô thực. Điển hình là trường hợp hai anh em tông đồ Giacobê và Gioan đã có lần dám nhân danh Thầy mà xin Thầy khiến lửa từ trời giáng xuống thiêu hủy một thành Samaria nhưng đã bị Người quở trách (xem Luca 9:51-55).

Nếu các Tông Đồ được tuyển chọn và sai đi loan báo LTXC cho dân chúng thế nào thì Nhóm TĐCTT cũng chủ trương và thực hiện loan truyền LTXC bằng các cuộc tĩnh tâm về LTXC như vậy!

Cũng chính vì động lòng thương dân chúng bấy giờ đi theo Người mà không có gì ăn, Chúa Giêsu đã bảo các tông đồ: "Chính các con hãy lo cho họ ăn", (Mathêu 14:16). Và sau đó Người đã làm phép lạ hóa bánh ra nhiều lần thứ nhất và nhờ các tông đồ phân phát cho dân chúng ăn no nê đến độ còn dư thu lại nữa.

Nếu các Tông Đồ được tuyển chọn không phải chỉ đi rao giảng mà còn để trở thành thừa tác viên ban phát lương thực cho dân chúng thế nào thì Nhóm TĐCTT cũng không phải chỉ loan truyền LTXC bằng các cuộc tình tâm, mà còn bằng việc bác ái cứu trợ như vậy.

Đó là lý do hằng năm Nhóm TĐCTT trung ương ở Nam CA vẫn thực hiện các chuyến biểu tặng Quà Giáng Sinh và Phục Sinh (thường là thực phẩm / của ăn nước uống) cho những người anh chị em hèn mọn nhất của Chúa Kitô ở downtown Los Angeles từ năm 2012.

Chưa hết, Nhóm TĐCTT, nhân dịp Năm Thánh Thương Xót 2016 đã bắt đầu thực hiện một chuyến mission đến những địa điểm truyền giáo xa xôi hẻo lánh cùng khổ, và chuyến truyền giáo đầu tiên được thực hiện ở ngay quê hương đất nước Việt Nam thân yêu 20 ngày, từ ngày 18/9 đến ngày 8/10/2016.

Hiệu Ca:

Hiện Thân Từ Ái

Đaminh Maria Cao Tấn Tĩnh, BVL

ĐK. mo: Một khi đời con đã thể hứa, con nguyện
hy sinh đến tận cùng: Tình yêu mà con dành cho
Chúa, con nguyện thương mến cả nhân gian.

PK. 1: Con là hiện thân của Chúa nhân từ, Đấng làm
mưa trên kẻ lãnh người dữ, làm nắng soi cả kẻ dữ người
lành, như Cha hiển rộng lượng thật muôn vàn.

PK. 2: Con là chứng nhân của Chúa Ki - Tô, Đấng đã
đến không phải để luận phạt nhưng đã đến để cứu đời trăm
hư như mục tử kiếm tìm con chiên lạc.

ĐK. kết: Xin cho con mắt thương xem mọi người là anh em.
Xin cho con tim cao cả yêu người như Chúa đã
Xin cho con tim cao cả yêu người như Chúa đã.

The Apostles of Merciful God

Origin:

Apostolic Group of Merciful God is both an inspiration from and a response to Pope John Paul II's following insight and timely exhortation:

"From the beginning of her existence the Church, pointing to the mystery of the Cross and the Resurrection, has preached the mercy of God, a pledge of hope and a source of salvation for man. Nonetheless, it would appear that *we today have been particularly called to proclaim this message before the world. We cannot neglect this mission, if God himself has called us to it through the testimony of Saint Faustina. God has chosen our own times for this purpose. ...*

*"The message of merciful love needs to resound forcefully anew. The world needs this love. The hour has come to bring Christ's message to everyone: to rulers and the oppressed, to those whose humanity and dignity seem lost in the *mysterium iniquitatis*. The hour has come when the message of Divine Mercy is able to fill hearts with hope and to become the spark of a new civilization: the civilization of love." (Błonie, Kraków, 18 August 2002, no. 3)*

Mission:

Apostolic Group of Merciful God's mission is: *"To resound forcefully anew the message of merciful love to everyone in order to fill hearts with hope and to become the spark of civilization of love"*.

Activity/Ministry:

In order to fill hearts with hope and to become the spark of civilization of love, one of the most essential and spiritual apostolic activities of the Apostolic Group of Merciful God is ministry of retreat: *"it is your mission to win souls for Me by prayer and sacrifice, and by encouraging them to trust in My mercy."* (Diary, 1690). The way *"to win the souls... by encouraging them to trust in My mercy"* performed by Apostolic Group of Merciful God is by means of the retreats called *"Come to Me"* (Mt 11:28) and *"Learn from Me"* (Mt 11:29).

Spirituality:

The Apostolic Group of Merciful God tries to continue the role of Saint Faustina in witnessing to the Divine Mercy according to what He wants, including both interior (first) and exterior (secondly):

1. Experience of Divine Mercy: *“I desire that your heart be formed after the model of My merciful Heart. You must be completely imbued with My mercy”* (Diary 167); *“I desire that you be entirely transformed into love and that you burn ardently as a pure victim of love”* (Diary 726).
2. Proclamation of Divine Mercy: *“Apostle of My mercy, proclaim to the whole world My unfathomable mercy.”* (Diary 1142); *“you are to be My living reflection, through love and mercy... be always merciful toward other people, and especially toward sinners.”* (Diary 1446)

Logo:

The logo of the Apostolic Group of Merciful God is composed of three constructive elements which are in order: the eye, the pupil and the man.

The eye can't see without the pupil; however the pupil can see everything only as the pure objects (cf. Mk 8:24) or the self (cf. Mt 7:5), not be able to recognize the whole truth and the real human being, unless with love through the Spirit who was given.



